BAOVIET



60
1965
2025

SỐNG
Bền vững
cùng BẢO VIỆT

BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
2023

NEXT

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

CHỦ ĐỀ BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2023

Sống BỀN VỮNG cùng BẢO VIỆT

Năm 2023 là thời điểm mà tính "bền vững" trở thành yếu tố trung tâm trong mọi quyết định chiến lược, đặc biệt trong bối cảnh các vấn đề về biến đổi khí hậu, suy giảm tài nguyên và sự bất ổn kinh tế - xã hội ngày càng hiện hữu. "Sống bền vững" không chỉ đơn thuần là việc cân đối giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường mà còn là nền tảng cho sự thịnh vượng ổn định và lâu dài cho cả cộng đồng và các thế hệ tương lai.

Chủ đề "Sống bền vững cùng Bảo Việt" được lựa chọn là thông điệp xuyên suốt Báo cáo phát triển bền vững năm nay nhằm khẳng định mạnh mẽ cam kết của chúng tôi trong việc đồng hành cùng khách hàng, cổ đông và cộng đồng trên hành trình xây dựng một tương lai bền vững cho tất cả. Bảo Việt không chỉ là người bảo vệ tài chính, mà còn là người kết nối giữa cộng đồng và thiên nhiên, cùng nhau lan tỏa ý thức gìn giữ bản sắc tự nhiên, gìn giữ môi trường vì một cộng đồng khỏe mạnh, vì một hành tinh xanh.

Cùng Bảo Việt chinh phục hành trình sống bền vững từ những điều nhỏ nhất, nơi mỗi quyết định đúng đắn của chúng ta là một bước tiến đến gần hơn tới một tương lai ổn định, lâu dài và thịnh vượng.



BAOVIET

60 GIỮ TRỌN NIỀM TIN

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2023

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



#HIỆN ĐẠI
#THUẬN TIỆN
#TƯƠNG TÁC
#ĐA NỀN TẢNG
THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG

2023

Điểm nhấn

Báo cáo
Phát triển bền vững

- **Integrated Reporting**
  Báo cáo tích hợp theo chuẩn mực IIRC quốc tế
- **Ứng dụng Power BI**
  Giải pháp phân tích kinh doanh cho phép trực quan hóa dữ liệu
- **Tích hợp ESG trong Chiến lược, Quản trị, điều hành**
  hướng đến phát triển bền vững
- **Gắn kết 17 mục tiêu Phát triển bền vững**
  của Thế giới vào Hoạt động của Bảo Việt
- **CSI** - Bộ tiêu chuẩn đánh giá,
  xếp hạng Doanh nghiệp bền vững Việt Nam
- **QR code**
  Nâng cao trải nghiệm người đọc trên ứng dụng đa nền tảng
- **Được đảm bảo bởi kiểm toán nội bộ**
  với các chỉ tiêu Phi tài chính
- **GRI Standards**
  Bộ chỉ tiêu lập Báo cáo Phát triển bền vững
  của Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu (GRI)

Truy cập vào website:
https://baoviet.com.vn/sites/default/files/2024-08/BVH_SR2023_VN.pdf

Chúng tôi mong muốn lắng nghe ý kiến từ các Quý vị để nâng cao chất lượng nội dung báo cáo.
Vui lòng liên hệ Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư

✉ I investorbvh@baoviet.com.vn ☎ I (+84) 24 3928 9999

Các thông tin về phát triển bền vững của Bảo Việt được thể hiện chi tiết và đầy đủ trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2023

Quét mã QR để xem báo cáo

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

BẢO VIỆT - DOANH NGHIỆP VIỆT ĐƯỢC NÂNG HẠNG TRÊN BẢNG XẾP HẠNG DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG TRONG NHÓM CHỈ SỐ DOW JONES SUSTAINABILITY INDICES-DJSI

Dow Jones Sustainability Indexes



Năm 2023, Bảo Việt đã đạt được tiến bộ vượt bậc khi được chứng nhận theo bộ chỉ số Dow Jones Sustainability Indices (DJSI). Đây là lần đầu tiên một doanh nghiệp bảo hiểm của Việt nam được ghi tên và ghi nhận trong bộ chỉ số này.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

Giá trị kiến tạo

từ mô hình phát triển bền vững

GIẢM PHÁT THẢI

Giảm phát thải Carbon, trung hòa Carbon **(Net zero)**

GIẢM PHÁ RỪNG

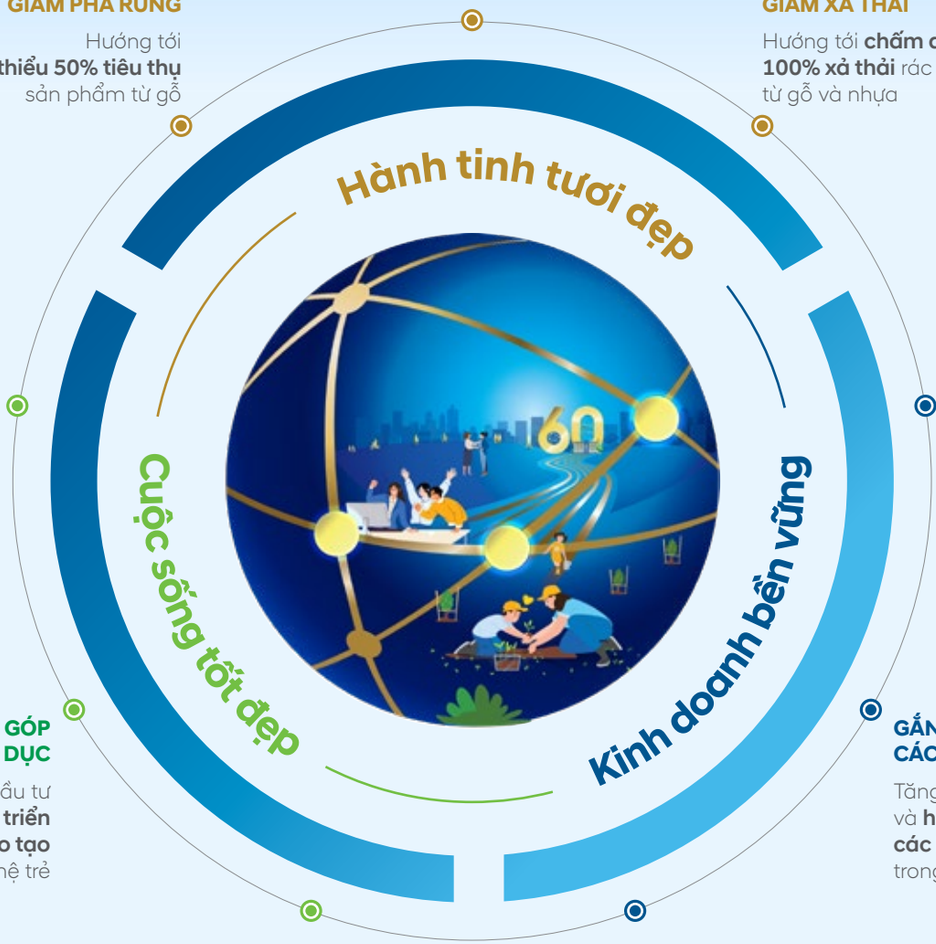
Hướng tới **giảm thiểu 50% tiêu thụ** sản phẩm từ gỗ

GIẢM XẢ THẢI

Hướng tới **chấm dứt 100% xả thải** rác thải từ gỗ và nhựa

KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

Tăng cường triển khai **trồng cây và tái thiết môi trường** hậu thiên tai



CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG

Quản trị và **cải thiện tác động môi trường** từ chuỗi cung ứng

ĐÓNG GÓP CHO GIÁO DỤC

Tăng cường đầu tư cho các dự án **phát triển giáo dục và đào tạo** thế hệ trẻ

GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Tăng cường lắng nghe và **hợp tác với các bên liên quan** trong các dự án đầu tư

HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG

Tăng cường đóng góp cho các dự án **hỗ trợ y tế và giảm đói nghèo** cho cộng đồng

NƠI LÀM VIỆC THÂN THIỆN

Duy trì môi trường làm việc **bình đẳng, an toàn, hạnh phú c**

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

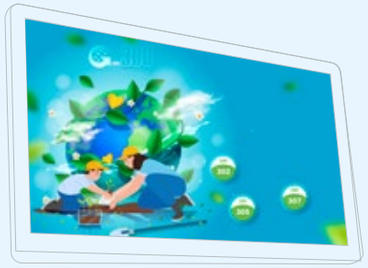
Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

Nội dung

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2023
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT






02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100
THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về báo cáo phát triển bền vững
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt
30 Chiến lược phát triển bền vững
61 Đạo đức và tính chính trực
65 Quản trị phát triển bền vững
103 Gắn kết với các bên liên quan
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu

GRI 200
CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế
128 Sự hiện diện trên thị trường
132 Tác động kinh tế gián tiếp
137 Thông lệ mua sắm và quản trị chuỗi giá trị
150 Chống tham nhũng

GRI 300
CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải
177 Tuân thủ về môi trường

GRI 400
CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
217 Giáo dục và đào tạo
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng
236 Lao động trẻ em
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội
237 Cộng đồng địa phương
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội

GRI
BẢNG TUÂN THỦ

272 Bảng tuân thủ GRI Standards
278 Các thuật ngữ viết tắt

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thông tin chung

Báo cáo phát triển bền vững 2023 cung cấp một bức tranh tổng quan về những hoạt động quan trọng của Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên của Bảo Việt (sau đây gọi tắt là "Bảo Việt") liên quan đến các vấn đề về phát triển bền vững trong năm. Chúng tôi sử dụng phương pháp tiếp cận xuất phát từ mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong dài hạn của doanh nghiệp kết hợp với các mục tiêu phát triển xã hội và bảo vệ môi trường.



Tổng quan về báo cáo

Tiêu chuẩn cơ sở

GRI 102-14, GRI 102-15: Chiến lược
GRI 102-1, GRI 102-13: Thông tin chung về tổ chức
GRI 102-16, 102-17: Đạo đức và tính chính trực
GRI 102-18, GRI 102-39: Quản trị phát triển bền vững
GRI 102-40, GRI 102-44: Gắn kết với các bên liên quan
GRI 102-47: Xác định các lĩnh vực trọng yếu

Phương pháp quản trị

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Gắn kết mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững (SDGs) và GRI standards trong quản trị vấn đề trọng yếu

Là khuôn khổ toàn cầu cho một tương lai bền vững và toàn diện cho tất cả mọi người, Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển bền vững đã đặt ra 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) và những mục tiêu phải đạt được vào năm 2030 như giảm đói nghèo, đẩy mạnh giáo dục, sức khỏe, bình đẳng giới và các vấn đề môi trường. Tuy nhiên, để có thể đạt được các mục tiêu đã đề ra vào năm 2030 phụ thuộc rất nhiều vào sự đồng lòng và chung tay tham gia của tất cả các doanh nghiệp lớn và nhỏ trên toàn thế giới.

Trên cơ sở liên kết 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) và các chỉ tiêu GRI Standards, Bảo Việt có thể xác định các vấn đề trọng yếu cho Chiến lược phát triển bền vững tại doanh nghiệp, đồng thời đo lường được mức độ tác động và đóng góp của các vấn đề đó tới tiến trình thực hiện các mục tiêu SDGs toàn cầu.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

KINH TẾ



GRI 201: HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Là một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam, chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng dựa trên nền tảng hoạt động kinh doanh vững chắc với các mục tiêu kinh tế được đảm bảo, đem lại lợi ích lâu bền cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng.

GRI 202: SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG

Bảo Việt áp dụng và duy trì chính sách trả lương hướng đến sự công bằng trong nội bộ cho người lao động và gia tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

GRI 203: ĐÓNG GÓP KINH TẾ GIÁN TIẾP

Nhằm đảm bảo phát triển bền vững tạo ra các tác động tích cực và đóng góp trở lại cho nền kinh tế, Bảo Việt nỗ lực thực hiện các mục tiêu xã hội như giảm thiểu thiệt hại do rủi ro thiên tai, tạo việc làm và phát triển kinh tế địa phương, đầu tư trái phiếu Chính phủ.

GRI 204: THÔNG LỆ MUA SẮM

Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong các quyết định mua sắm, đầu tư và sử dụng dịch vụ giúp Bảo Việt bám sát mục tiêu bền vững hơn, đặc biệt liên quan tới môi trường.

MÔI TRƯỜNG



GRI 302: NĂNG LƯỢNG

Bảo Việt luôn chú trọng giám sát việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính và các tác động đến môi trường.

GRI 305: PHÁT THẢI, NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI

Việc kiểm soát các chất thải là biện pháp bảo vệ môi trường được áp dụng đối với các tòa nhà Bảo Việt.

GRI 307: TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG

Bảo Việt giảm thiểu tác động đến môi trường thông qua các hành vi kiểm soát ô nhiễm và xử lý, tái chế chất thải, tiết kiệm tài nguyên.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

XÃ HỘI



GRI 401: VIỆC LÀM

Bảo Việt xác định con người là yếu tố cốt lõi, quyết định đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.Trong chiến lược quản trị nguồn nhân lực Bảo Việt tập trung vào việc xây dựng, đào tạo, phát triển đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao; xây dựng môi trường làm việc hấp dẫn, chuyên nghiệp để thu hút nhân tài.

GRI 403: AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

Bảo Việt hiểu rằng để tổ chức có thể thành công và đi đến đích cần dựa vào những đóng góp và cống hiến của đội ngũ cán bộ. Do đó Bảo Việt luôn đảm bảo các quyền lợi và điều kiện an toàn lao động,chăm lo sức khỏe cho người lao động.

GRI 404: GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Xu thế hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, vừa là cơ hội, vừa là thách thức để duy trì và phát triển các thành tựu đã đạt được. Nhận thức rõ việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố then chốt, Bảo Việt đã đầu tư xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng để tạo lợi thế cạnh tranh.

GRI 405: SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG

Về cơ cấu cán bộ, Bảo Việt tiếp tục duy trì tỉ lệ hợp lý giữa cán bộ quản lý và nhân viên, đảm bảo tính tối ưu trong quản trị, điều hành doanh nghiệp. Trong bộ máy quản lý điều hành của Bảo Việt đều có sự tham gia của nữ cán bộ.

GRI 413: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Với mạng lưới hoạt động rộng khắp cả nước, Bảo Việt mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương thông qua thực hiện các dự án phát triển cộng đồng nhằm góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống về vật chất và tinh thần, tạo công ăn việc làm cho người dân tại các địa phương, góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch giữa các vùng, miền.

GRI 416: AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE KHÁCH HÀNG

Sự ra đời liên tục của các sản phẩm hưu trí tự nguyện không chỉ là cách Bảo Việt chia sẻ sức ép về ngân sách và quỹ bảo hiểm xã hội của Nhà nước mà còn là cách để gắn kết chặt chẽ hơn với người lao động, hỗ trợ họ chuẩn bị cho một cuộc sống an hưởng điền viên sau khi nghỉ hưu hoặc sức khỏe không may bị ảnh hưởng.

FS7: SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ PHỤC VỤ LỢI ÍCH XÃ HỘI

Giá trị bằng tiền của sản phẩm và dịch vụ phục vụ lợi ích xã hội.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 101 Tổng quan về báo cáo phát triển bền vững



Báo cáo phát triển bền vững 2023 cung cấp một bức tranh tổng quan về những hoạt động quan trọng của Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên của Bảo Việt (sau đây gọi tắt là "Bảo Việt") liên quan đến các vấn đề về phát triển bền vững trong năm. Chúng tôi sử dụng phương pháp tiếp cận xuất phát từ mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong dài hạn của doanh nghiệp kết hợp với các mục tiêu phát triển xã hội và bảo vệ môi trường.

Một cách tích cực và chủ động, chúng tôi chia sẻ nội dung phát triển bền vững với các bên liên quan nhằm nhận diện những vấn đề được các bên quan tâm. Những vấn đề này tiếp tục được chúng tôi đánh giá và xem xét trong mối tương quan với hoạt động hiện tại, chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp, từ đó xác định ra các vấn đề trọng yếu để thực hiện rà soát, cải tiến cũng như thể hiện trong cuốn Báo cáo này.

Với Bảo Việt, việc lập Báo cáo phát triển bền vững hàng năm là để rà soát lại chiến lược phát triển bền vững cũng như nhìn nhận và đánh giá lại các hoạt động mà doanh nghiệp đã thực hiện trong năm. Báo cáo được thực hiện theo các tiêu chí của Tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) có phương pháp tiếp cận toàn diện, đầy đủ và có hệ thống nhất từ trước tới nay. Hệ thống báo cáo này đã giúp Bảo Việt xác định các vấn đề trọng yếu, xây dựng các chỉ tiêu KPIs cụ thể trong từng lĩnh vực phát triển, đảm bảo hài hòa lợi ích các bên liên quan, từ đó thực hiện theo dõi đánh giá và cải thiện một cách có hệ thống. Thông qua việc thực hiện báo cáo bền vững, doanh nghiệp cũng nhìn nhận và đánh giá được những đóng góp về mặt xã hội và môi trường, từ đó giúp doanh nghiệp cân bằng được các kế hoạch hoạt động sắp tới vì mục tiêu phát triển bền vững của doanh nghiệp và xã hội.

Phạm vi báo cáo

Bao gồm các chỉ số hoạt động của toàn Tập đoàn, bao gồm Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên.

Giai đoạn báo cáo: **01/01/2023 - 31/12/2023**

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Xem chi tiết tại "Bảng tuân thủ theo GRI Standards" trong phần Phụ lục của Báo cáo.

Nguyên tắc xác định nội dung báo cáo

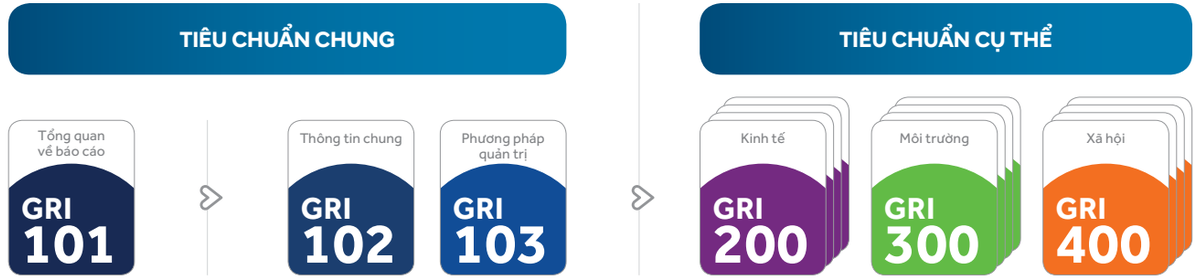
- Gắn kết các bên liên quan
- Bối cảnh phát triển bền vững
- Mức độ trọng yếu
- Tính toàn diện

Nguyên tắc xác định chất lượng báo cáo

- Chính xác
- Cân bằng
- Rõ ràng
- So sánh
- Tin cậy
- Cập nhật

Tiêu chuẩn áp dụng

Báo cáo Phát triển bền vững năm 2023 của Bảo Việt tiếp tục được áp dụng Bộ tiêu chuẩn lập Báo cáo phát triển bền vững theo tiêu chuẩn quốc tế – GRI Sustainability Reporting Standards của Tổ chức sáng kiến Báo cáo toàn cầu. Cấu trúc Báo cáo được trình bày rõ ràng với 04 nội dung chính: GRI 100 Thông tin chung; GRI 200 Vấn đề kinh tế; GRI 300 Vấn đề xã hội; GRI 400 Vấn đề môi trường và các chỉ tiêu đặc thù, đồng thời áp dụng thêm chỉ tiêu báo cáo dành cho ngành tài chính (G4-FS7).



Là đơn vị tiên phong thực hiện Báo cáo phát triển bền vững theo Bộ tiêu chuẩn quốc tế GRI Sustainability Reporting Standards, Bảo Việt mong muốn khẳng định những nỗ lực nhằm minh bạch hóa các thông tin, thực hiện cam kết mang lại các giá trị bền vững và dài hạn tới cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, đồng thời góp phần thúc đẩy kinh doanh bền vững tại Việt Nam.



Liên hệ

Để gửi các câu hỏi, các khuyến nghị liên quan đến hoạt động phát triển bền vững của Bảo Việt cũng như nội dung của báo cáo, vui lòng liên hệ với chúng tôi theo thông tin như sau:

Ông **Nguyễn Đình An**
Thành viên Hội đồng Quản trị
Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt
Điện thoại: +84 2439289999
Hòm thư: thongtin@baoviet.com.vn
Địa chỉ: Tập đoàn Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Ý kiến của Quý vị sẽ giúp Bảo Việt nắm bắt những vấn đề được các bên quan tâm một cách sâu sắc và kịp thời hơn để đưa ra các quyết sách phù hợp, cải tiến nội dung báo cáo, đảm bảo lợi ích các bên liên quan.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

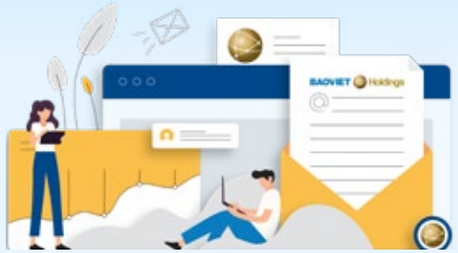
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo được đảm bảo bởi kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt

BAOVIET Holdings
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số: 420/2024/TĐBV-KTKTNB
V/v: Đảm bảo một số chỉ tiêu Phát triển bền vững

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Kính gửi: Tập đoàn Bảo Việt

Để đảm bảo độ tin cậy của một số chỉ tiêu trên Báo cáo Phát triển bền vững năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện đảm bảo có giới hạn một số chỉ tiêu Phát triển bền vững năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo Phát triển bền vững năm 2023 theo Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của Tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI). Đồng thời Ban Điều hành chịu trách nhiệm về việc thiết kế và thực thi các kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo sự hợp lý của thông tin, số liệu trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt.

Trách nhiệm của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ

Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ có trách nhiệm đưa ra các ý kiến đánh giá độc lập, khách quan về các chỉ tiêu Phát triển bền vững được lựa chọn tại Báo cáo Phát triển bền vững năm 2023 của Tập đoàn dựa trên quy trình, phương pháp đã được quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, Quy chế/Quy trình Kiểm toán nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt, các hướng dẫn thực hành Chuẩn mực Kiểm toán nội bộ quốc tế và các thông lệ quốc tế. Quy định này yêu cầu các kiểm toán viên của Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ tuân thủ Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, phương pháp đánh giá dựa trên rủi ro cho các bước tiến hành từ khâu lập kế hoạch, triển khai nhằm đưa ra kết luận.

Việc triển khai dịch vụ đảm bảo được tiến hành chủ yếu thông qua phương pháp phỏng vấn, thực hiện đối chiếu thông tin, dữ liệu và kiểm tra chọn mẫu chứng từ.

Kết quả đảm bảo đã được thảo luận với lãnh đạo các Ban chức năng/đơn vị có liên quan.

Phạm vi rà soát và đảm bảo

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn cho 05 chỉ tiêu Phát triển bền vững tại Báo cáo Phát triển bền vững năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt dựa trên Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI bao gồm:

- **GRI 2-7:** Nhân viên;
- **GRI 302-1:** Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức;
- **GRI 303-5**: Lượng nước tiêu thụ;
- **GRI 413-1:** Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển;
- **GRI G4-FS7**: Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích xã hội nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích.

Kết luận

Dựa trên các thủ tục đảm bảo đã nêu trên, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ nhận thấy các chỉ tiêu Phát triển bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt đã được trình bày trung thực và phù hợp trên các khía cạnh trọng yếu theo quy định tại Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI.

TRẦN THỊ DIỆU HẰNG
Giám đốc Khối kiểm tra - Kiểm toán Nội bộ

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thông điệp của Hội đồng Quản trị

Với thông điệp "Sống bền vững cùng Bảo Việt", Bảo Việt mong muốn đóng góp vào sự phát triển của kinh tế, xã hội, góp phần dựng xây một Việt Nam thịnh vượng, một xã hội phồn vinh, một môi trường bền vững.

Bà Trần Thị Diệu Hằng
Người phụ trách - Thành viên Hội đồng Quản trị
TM. Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kính gửi các Quý cổ đông, Quý khách hàng và đồng nghiệp,



Năm 2023 khép lại với tình hình kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu gây ra những ảnh hưởng nghiêm trọng tới các nền kinh tế; nguy cơ về an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gia tăng... Những biến động và thách thức nêu trên ảnh hưởng đã và đang ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế Việt Nam nói chung, các doanh nghiệp bảo hiểm nói riêng, trong đó có Tập đoàn Bảo Việt. Nhờ sớm đầu tư vào nền tảng công nghệ, củng cố nội lực, cũng như chính sách ứng phó linh hoạt, với những kinh nghiệm được bồi đắp trong gần 60 năm qua, các Công ty con trong Tập đoàn đều có sự phát triển về sản phẩm, kênh phân phối, dịch vụ khách hàng, hoàn thành vượt kế hoạch cả về doanh thu và lợi nhuận. Tổng doanh thu hợp nhất năm 2023 đạt 57.871 tỷ đồng, tăng trưởng 6,1% so với năm 2022; Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 18.60 tỷ đồng, tăng trưởng 11,4% so với năm 2022, vượt kế hoạch cả năm ở mức cao.

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2023 đạt

57.871 TỶ ĐỒNG

Tăng trưởng **6,1%** so với năm 2022

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt

1.798 TỶ ĐỒNG

Tăng 10,6% so năm 2022

Những kết quả đáng tự hào của toàn hệ thống Bảo Việt nhờ sự nỗ lực bám sát thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp kinh doanh để đạt được mức tăng trưởng và phát triển ổn định, cơ bản hoàn thành các mục tiêu chiến lược cũng như mục tiêu kinh doanh trong năm 2023. Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục hướng tới dịch vụ tài chính – bảo hiểm toàn diện tốt nhất cho thị trường, nâng cao phương thức tiếp cận, chất lượng dịch vụ, ra mắt các sản phẩm tích hợp dành cho khách hàng, nâng cao tính cạnh tranh thị trường.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cân bằng các mục tiêu kinh tế - xã hội - môi trường

Các đơn vị thành viên trong lĩnh vực kinh doanh nòng cốt là Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ giữ đà tăng trưởng mạnh mẽ, duy trì vị trí các Top dẫn đầu trên cả thị trường bảo hiểm phi nhân thọ và thị trường bảo hiểm nhân thọ; Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt tiếp tục là doanh nghiệp quản lý quỹ hàng đầu Việt Nam; Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt thuộc Top 10 công ty có thị phần môi giới lớn nhất. Năm 2023, với những nền tảng được xây dựng vững chắc, với sự nỗ lực của toàn hệ thống, Bảo Việt tiếp tục đạt được nhiều kết quả khả quan, được các tổ chức uy tín trong và ngoài nước đánh giá cao. Những giải thưởng này đã góp phần nâng cao giá trị thương hiệu Bảo Việt.

Bên cạnh những mục tiêu kinh tế, Bảo Việt hiểu rằng mục tiêu bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội chính là các yếu tố nền tảng cho sự thành công lâu dài, bền vững của Bảo Việt. Hơn bao giờ hết, việc thay đổi khí hậu và sự nóng lên của trái đất đã có ảnh hưởng vô cùng nghiêm trọng trên kinh tế và xã hội toàn cầu, các hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững của thế giới trong hoạt động kinh doanh đã và đang là yếu tố sống còn của các doanh nghiệp, trong đó, Bảo Việt đã và đang rất tích cực trong việc triển khai.

Năm 2023, Bảo Việt - doanh nghiệp Việt đầu tiên trong ngành Tài chính – Bảo hiểm được nâng hạng trong bảng Xếp hạng doanh nghiệp bền vững khi tham gia S&P Dow Jones Sustainability Indices (DJSI S&P). Các nỗ lực cải thiện tính bền vững năm 2023 đã giúp Bảo Việt tăng 6 bậc trong thang điểm đánh giá so với năm 2022 và đạt điểm cao hơn 66% các doanh nghiệp khác trong nhóm ngành bảo hiểm. Bảo Việt cũng được vinh danh nhiều giải thưởng danh giá: là đại diện duy nhất ngành bảo hiểm 10 năm liên tiếp trong "Danh sách 50 công ty niêm yết tốt nhất năm 2023" do Forbes công bố, đứng đầu Top 10 Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam 8 năm liên tiếp (CSI 2023). Tại cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết, Bảo Việt đã được ban tổ chức vinh danh 2 giải thưởng quan trọng: dẫn đầu Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất Việt Nam nhóm vốn hóa lớn (Large cap), giải Nhì Báo cáo phát triển bền vững. Bảo Việt cũng là đại diện sáng giá của Việt Nam đạt Top 21 thế giới và Giải Bạch Kim Báo cáo thường niên, Báo cáo Phát triển bền vững xuất sắc nhất Châu Á (LACP).

Bên cạnh việc lan tỏa lối sống xanh, nhằm đáp ứng nhu cầu bảo vệ, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, để người dân chủ động bảo vệ sức khỏe của mình, cũng như chủ động về tài chính, Bảo Việt đã tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, áp dụng eKYC trong quy trình khai thác và phát hành hợp đồng. Bên cạnh đó, Bảo Việt tiếp tục phát triển, triển khai tính năng **"Bước chân may mắn"** trên Baoviet Direct, với ứng dụng công nghệ AI phân tích các chỉ số, thói quen sinh hoạt, các chỉ số vận động đã có để đưa ra những thông tin hữu ích về sức khỏe hiện tại, khuyến khích khách hàng có thêm niềm vui với lối sống sinh hoạt lành mạnh. Bảo Việt đã phát triển nền tảng kỹ thuật số hỗ trợ bán hàng, chăm sóc khách hàng như: website thương mại điện tử, shop bán hàng trực tuyến, hệ thống Bảo Việt Digital, Baoviet Direct, MyBVLife… Với những công cụ hữu ích này, khách hàng có thể tiếp cận với các sản phẩm tài chính – bảo hiểm mọi lúc, mọi nơi.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

"Sống bền vững cùng Bảo Việt"

Bảo Việt xác định phát triển bền vững là trách nhiệm không chỉ của Ban lãnh đạo, mà cần sự chung tay của tất cả thành viên. Chính vì vậy, vấn đề phát triển bền vững của Bảo Việt được gắn kết trong chiến lược phát triển kinh doanh của Tập đoàn và thực hiện xuyên suốt trong các hành động thực tiễn từ cấp Hội đồng Quản trị đến Ban điều hành, các đơn vị thành viên, cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống.



Chúng tôi luôn luôn nỗ lực hết mình với tôn chỉ mang đến cho mọi người một cuộc sống khỏe mạnh, an toàn và hạnh phúc hơn."

Không chỉ chú trọng đến mục tiêu tăng trưởng kinh tế, Bảo Việt còn nỗ lực cân bằng các yếu tố xã hội – môi trường thông qua các các hành động thiết thực nhằm giảm phát thải, giảm thiểu tác động đến môi trường, cũng như hỗ trợ đảm bảo an sinh xã hội như hiến máu tình nguyện, ủng hộ xây dựng nhà dột nát, chương trình khăn áo ấm mùa đông, ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do thiên tai, bão lũ...

Bước sang năm 2024, Bảo Việt cam kết luôn đồng hành và hỗ trợ khách hàng, đối tác, cổ đông vì niềm tin xây dựng một cộng đồng phát triển bền vững. Bảo Việt hy vọng những nỗ lực của mình có thể thu hút được sự tham gia của người dân và cộng đồng doanh nghiệp cùng chung tay hiện thực hóa cam kết vì một cuộc sống khỏe mạnh, tốt đẹp hơn cho chính chúng ta và thế hệ tương lai, cùng nhau vun đắp một thương hiệu xanh, phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
NGƯỜI PHỤ TRÁCH
THÀNH VIÊN



TRẦN THỊ DIỆU HẰNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 102

Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt

102-1 102-13



Bảo Việt luôn gắn liền tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội-ba yếu tố đóng vai trò nền tảng cho thành công lâu dài của Bảo Việt. Trong đó mục tiêu kinh tế là mục tiêu quan trọng nhất của Bảo Việt vì đây chính là điều kiện cần để thực hiện các mục tiêu xã hội, môi trường.

Thông qua các giới thiệu chung về tầm nhìn, sứ mệnh, các báo cáo tổng quan về hoạt động kinh doanh và hoạt động Phát triển bền vững của doanh nghiệp, Báo cáo Phát triển bền vững 2023 của Bảo Việt mang đến một cái nhìn tổng quát về doanh nghiệp, từ đó hỗ trợ các bên liên quan trong việc ra quyết định song hành cùng các hoạt động chiến lược của Bảo Việt.

Phạm vi báo cáo

- Tổng quan về Bảo Việt
- Cơ cấu quản trị
- Con số và sự kiện
- Các chỉ tiêu hoạt động cơ bản

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tầm nhìn

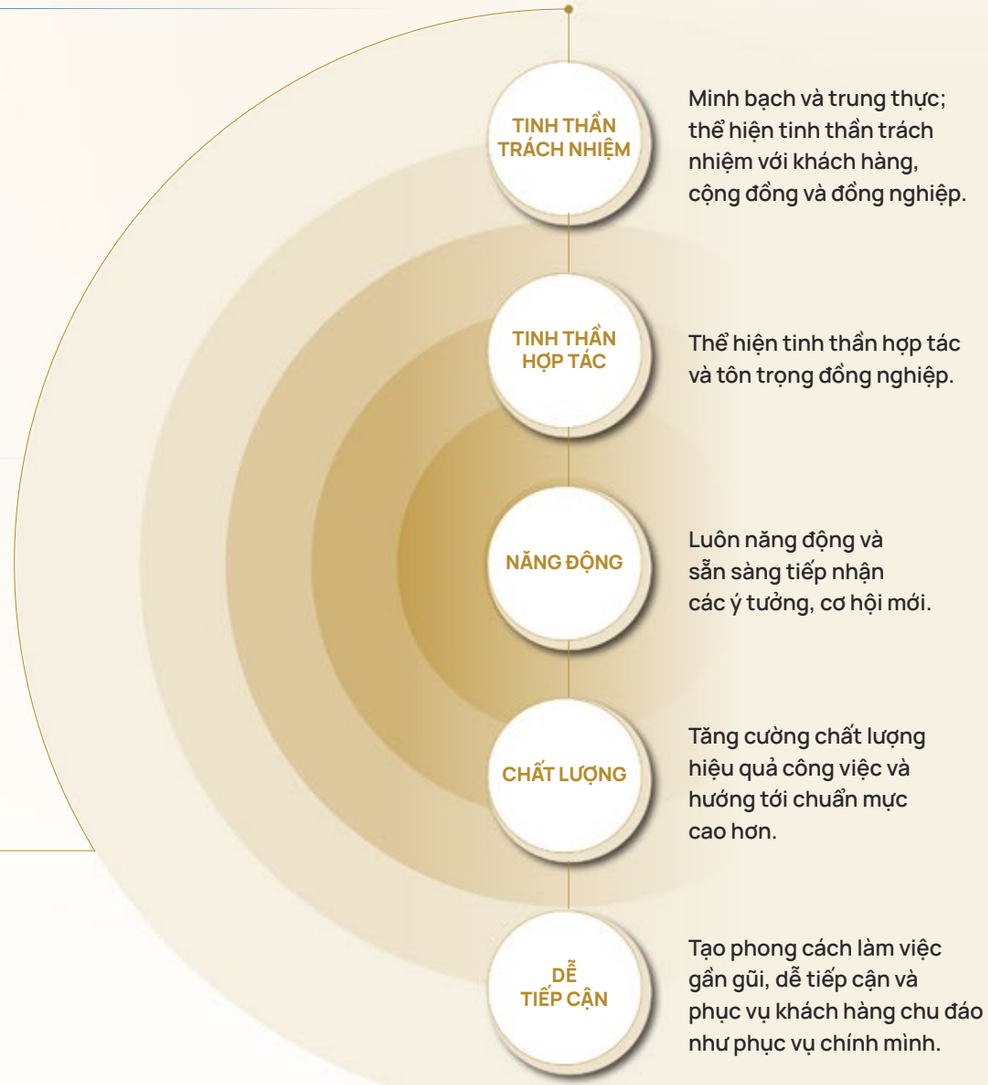
Bền vững là Tập đoàn uy tín, lớn nhất trong lĩnh vực Tài chính – Bảo hiểm tại Việt Nam

Sứ mệnh

Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng

Giá trị cốt lõi

Tinh thần trách nhiệm - Tinh thần hợp tác - Năng động - Chất lượng - Dễ tiếp cận



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



17.000.000
Khách hàng

300.000
Đại lý và tư vấn viên

6.500
CBNV toàn hệ thống Bảo Việt

160
Chi nhánh

1.000+
PGD tại 63 tỉnh thành

90
Sản phẩm Bảo hiểm phi Nhân thọ

60
Sản phẩm Bảo hiểm Nhân thọ

Vốn điều lệ (VNĐ)

7.423.227.640.000

TÀI CHÍNH | **ĐẦU TƯ** | **BẢO HIỂM** Nhân thọ & Phi nhân thọ | **NGÂN HÀNG**

Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu với lịch sử 60 năm tiên phong khai mở và đồng hành cùng sự phát triển của thị trường bảo hiểm Việt Nam

Tên giao dịch:
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Địa chỉ:
Số 8 phố Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Ngày thành lập
15/01/1965

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt được đăng ký thay đổi 15 lần với lần thứ 15 được thực hiện vào ngày 12/7/2022

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Điểm nhấn đầu tư

VAI TRÒ TẠO LẬP VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

TIỀM NĂNG TĂNG TRƯỞNG LỚN

CỔ PHIẾU BVH HẤP DẪN NHÀ ĐẦU TƯ



VỊ THẾ KHÁC BIỆT VÀ VƯỢT TRỘI

Tiếp tục thuộc top dẫn đầu về thị phần tổng doanh thu phí cả lĩnh vực nhân thọ và phi nhân thọ.

Là Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam, Bảo Việt có lịch sử lâu đời với hơn nửa thế kỷ phát triển, thương hiệu uy tín hàng đầu thị trường, đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm nhất trên thị trường tài chính bảo hiểm với hơn 300.000 cán bộ, đại lý, tư vấn viên.

Mạng lưới phân phối quy mô lớn, gồm 160 chi nhánh, hơn 1.000 phòng giao dịch bảo hiểm bao phủ rộng khắp các tỉnh thành của Việt Nam mà không một tập đoàn tài chính - bảo hiểm nào tại Việt Nam có thể so sánh được.

Là Tập đoàn tài chính - bảo hiểm dẫn đầu các lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ, nhân thọ, quản lý quỹ, chứng khoán và các dịch vụ tài chính khác với tổng doanh thu hoạt động bảo hiểm phi nhân thọ năm 2023 đạt 11.804 tỷ đồng; tổng doanh thu lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ đạt 44.713 tỷ đồng, tiếp tục thuộc top dẫn đầu về thị phần tổng doanh thu phí cả lĩnh vực nhân thọ và phi nhân thọ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

VỊ THẾ KHÁC BIỆT VÀ VƯỢT TRỘI

TIỀM NĂNG TĂNG TRƯỞNG LỚN

CỔ PHIẾU BVH HẤP DẪN NHÀ ĐẦU TƯ



Vai trò tạo lập và phát triển thị trường

Bảo Việt tích cực tham gia tạo lập thị trường bảo hiểm và thị trường vốn.

Bảo Việt tích cực tham gia tạo lập thị trường bảo hiểm và thị trường vốn trên thị trường tài chính Việt Nam.

Bảo Việt luôn đi đầu trong các chương trình bảo hiểm mang tính xã hội, chương trình bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm rủi ro thiên tai, bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, bảo hiểm vi mô...





02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

VỊ THẾ KHÁC BIỆT VÀ VƯỢT TRỘI

VAI TRÒ TẠO LẬP VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

CỔ PHIẾU BVH HẤP DẪN NHÀ ĐẦU TƯ



Tiềm năng tăng trưởng lớn

Kết quả kinh doanh tăng trưởng bền vững, hiệu quả.

Bảo Việt đã xây dựng nền tảng tạo đà cho sự tăng trưởng bền vững trong tương lai và chuẩn bị sẵn sàng khai thác các cơ hội lớn trên thị trường tài chính bảo hiểm Việt Nam.

Kết quả kinh doanh tăng trưởng bền vững, hiệu quả

Bảo Việt đạt kết quả tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ổn định vững chắc qua các năm trên các mảng Bảo hiểm – Đầu tư – Dịch vụ tài chính

Luôn thuộc nhóm dẫn đầu các tổ chức tài chính có tỷ lệ sinh lời ROE, ROA cao nhất.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

VỊ THẾ KHÁC BIỆT VÀ VƯỢT TRỘI

VAI TRÒ TẠO LẬP VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

TIỀM NĂNG TĂNG TRƯỞNG LỚN



Cổ phiếu BVH hấp dẫn nhà đầu tư

Thuộc nhóm dẫn đầu trong các tổ chức tài chính

Tập đoàn Bảo Việt là công ty niêm yết có vốn hóa thị trường lớn, cổ phiếu BVH đóng vai trò dẫn dắt trong nhóm ngành bảo hiểm, thanh khoản cao và luôn nằm trong danh mục sở hữu của các quỹ ETFs nước ngoài tại Việt Nam.

Thuộc nhóm dẫn đầu trong các tổ chức tài chính có tỷ lệ cổ tức bằng tiền mặt ổn định qua các năm.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hành trình 60 (1965 2025) GIỮ TRỌN NIỀM TIN

1965 — 2023

1960s

1965
Công ty Bảo hiểm Việt Nam chính thức đi vào hoạt động ngày 15/01/1965.

1989
Công ty Bảo hiểm Việt Nam chuyển đổi thành Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam.

1996
Thành lập công ty bảo hiểm nhân thọ đầu tiên trên thị trường.
Trở thành công ty bảo hiểm hỗn hợp đầu tiên tại Việt Nam.

1999
Thành lập Công ty Chứng khoán Bảo Việt, là công ty chứng khoán đầu tiên trên thị trường.

2000s

2005
Thành lập Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt.

2007
IPO và thành lập Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt.
HSBC Insurance mua 10% cổ phần tại Bảo Việt.

2008
Thành lập Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

2009
Cổ phiếu BVH được niêm yết trên HOSE.
Thành lập Công ty Đầu tư Bảo Việt.
HSBC Insurance tăng vốn góp tại Bảo Việt lên 18%.

2010s

2010
Ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới.

2011
Tập đoàn Bảo Việt tăng vốn điều lệ lên 6.805 tỷ đồng thông qua phát hành riêng lẻ cho các cổ đông hiện hữu.

2012
Sumitomo Life trở thành cổ đông chiến lược của Bảo Việt.
Ngân hàng Bảo Việt hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng.

2013
Bảo hiểm Bảo Việt và Bảo Việt Nhân thọ hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng.

2015
Hoàn thành Đề án tái cơ cấu Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt giai đoạn 2011-2015.

2016
Tập đoàn tài chính - bảo hiểm đầu tiên tại Việt Nam vượt mốc doanh thu 1 tỷ USD.

2019
Thực hiện thành công dự án Phát hành riêng lẻ với đối tác Sumitomo Life, nâng tổng số vốn điều lệ của Bảo Việt lên mức 7.423 tỷ đồng, giúp Tập đoàn hoàn thành chiến lược tăng vốn 2016-2020.

2020s

2020
Hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh Covid ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn toàn cầu.

2021
Thích ứng an toàn trong đại dịch, tổng doanh thu hợp nhất vượt 2 tỷ USD.

2022
Chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 30,261% (tương đương hơn 2.246 tỷ đồng), là mức cao kỷ lục trong lĩnh vực bảo hiểm.

2023
Bảo Việt tiếp tục đạt nhiều bước tiến công nghệ - chuyển đổi số trong thời đại công nghệ số 4.0 như áp dụng hệ thống bồi thường tự động trong nghiệp vụ bảo hiểm y tế, triển khai hệ thống số quản lý cấp đơn bảo hiểm sức khoẻ doanh nghiệp (BVG) trên BVCare ...

Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2035 của Bảo Việt được chính thức thông qua.











02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

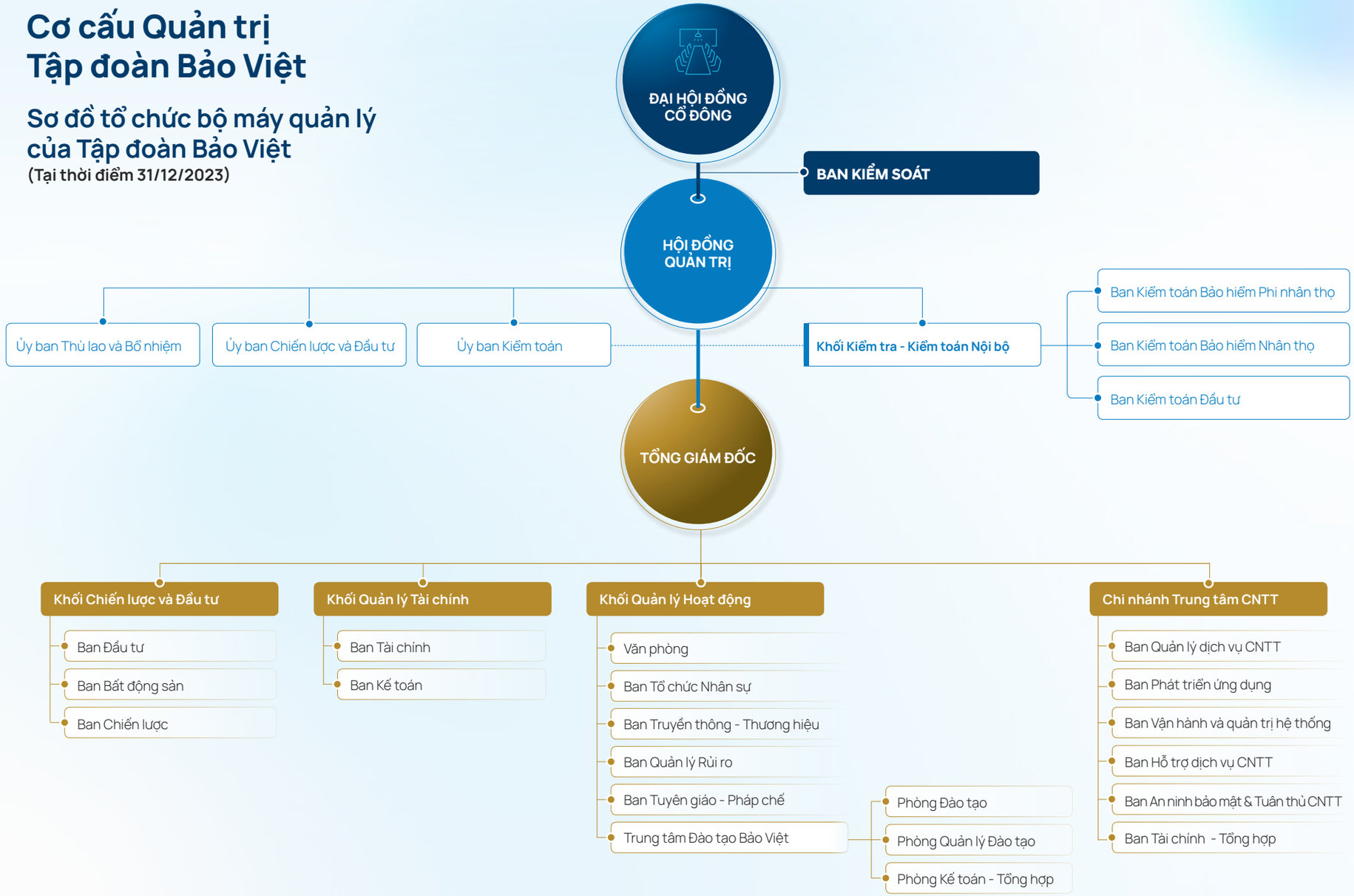
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu Quản trị Tập đoàn Bảo Việt

Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của Tập đoàn Bảo Việt

(Tại thời điểm 31/12/2023)



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Dấu ấn 2023



TĂNG TRƯỞNG KINH DOANH BỀN VỮNG

189.247 Tỷ đồng
Đầu tư trở lại nền kinh tế

57.871 Tỷ đồng
Doanh thu hợp nhất (↑6,1%)

1.934 Tỷ đồng
Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước

708 Tỷ đồng
Chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông



CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

2 Tấn rác thải
Thu gom, xử lý và tái chế tại khu vực riêng biệt

3.764 Lít xăng
Tiết giảm sử dụng trong năm 2023

533.139 KWh điện
Tiết giảm sử dụng trong năm 2023

1.993 m^3 Nước sinh hoạt
Tiết giảm sử dụng trong năm 2023

500 Cây xanh
Phủ xanh khuôn viên cộng đồng

354 Tấn CO_2
Tiết giảm thải ra môi trường trong năm 2023



ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

161.065 Giờ đào tạo
Phát triển kỹ năng và chuyên môn nghiệp vụ người lao động

31 Hạng mục khám sức khỏe
Nâng hạng gói khám sức khỏe thường niên của người lao động

1.693 Ngày phép chưa nghỉ
Thanh toán nguyên lương cho người lao động

362 Ứng viên
Tuyển dụng bổ sung cho nguồn nhân lực Bảo Việt

2.032 Người lao động
Xét duyệt nâng lương năm 2023



ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CỘNG ĐỒNG

4.898 Tỷ đồng
Chi trả bồi thường cho các thiệt hại do biến đổi khí hậu

02 Sản phẩm bảo hiểm vi mô
Triển khai dành riêng cho người nghèo, người có thu nhập thấp

10.000 Người tham gia
Hưởng ứng chuỗi chương trình "Yoga hài hòa và an lạc"

20,4 Tỷ đồng
Đầu tư cho các chương trình học bổng và an sinh giáo dục

4.000 Hộ nghèo
Khám sức khỏe và nhận thuốc miễn phí

100 Căn nhà tình nghĩa
Xây dựng và bàn giao cho các hộ nghèo, gia đình chính sách

2.000 Đơn vị máu
Hiến tặng cho bệnh nhân viện Huyết học truyền máu Trung ương



QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ISO 19600
Hệ thống quản lý tuân thủ tiêu chuẩn

ISO 9001
Hệ thống quản lý chất lượng trong doanh nghiệp bảo hiểm tiêu chuẩn

ISO 27001
Hệ thống quản lý an ninh thông tin tiêu chuẩn

18 Thành viên
Tổ Thường trực về PTBV

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải thưởng tiêu biểu năm 2023

TOP 25
Thương hiệu Tài chính dẫn đầu
Forbes Việt Nam

TOP 50
Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam
Forbes Việt Nam

TOP 50
Công ty kinh doanh hiệu quả nhất
Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư

Thương hiệu Quốc gia Việt Nam / Bộ Công thương
Bảo Việt là thương hiệu bảo hiểm duy nhất có cả sản phẩm bảo hiểm nhân thọ và sản phẩm bảo hiểm sức khỏe đạt Thương hiệu Quốc gia

Thương hiệu bảo hiểm giá trị nhất Việt Nam / Brand Finance

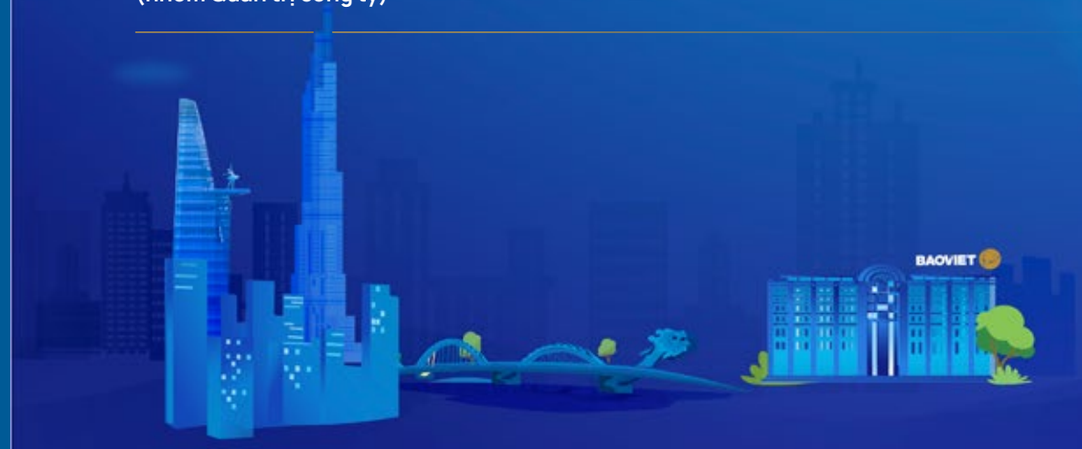
TOP 10 Thương hiệu Xanh / Tạp chí Kinh tế Việt Nam

Top 10 Doanh nghiệp Phát triển Bền vững (nhóm Thương mại - Dịch vụ) / CSI

TOP 10 Báo cáo thường niên tốt nhất nhóm vốn hoá lớn) / VLCA

Giải Bạch Kim báo cáo tốt nhất trong ngành Tài chính - Bảo hiểm / LACP

Giải Vàng Báo cáo Phát triển bền vững xuất sắc nhất Châu Á (nhóm Quản trị công ty) / ASRA



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BAOVIET Holdings
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Các chỉ tiêu hoạt động cơ bản (KPIs)

ĐVT: Tỷ đồng

HỢP NHẤT

201.664
Tổng tài sản

21.271
Vốn chủ sở hữu

54.540
Tổng Doanh thu

43.902
Doanh thu từ hoạt động bảo hiểm

2.010
Lợi nhuận trước thuế

1.626
Lợi nhuận sau thuế

7.423
Vốn điều lệ

7,6%
ROE

21,9%
ROCC

	Tổng tài sản	Vốn chủ sở hữu	Tổng Doanh thu	Doanh thu từ hoạt động bảo hiểm	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Vốn điều lệ	ROE	ROCC
Công ty Mẹ	17.581	17.302	1.565	-	1.102	1.626	7.423	6,2%	14,4%
Bảo hiểm Bảo Việt	13.890	3.309	11.226	10.706	305	246	2.900	7,4%	8,5%
Bảo Việt Nhân thọ	176.232	8.285	41.677	33.207	1.204	975	6.000	11,8%	16,3%
Quản lý Quỹ Bảo Việt	194	170	133	-	63	51	100	29,8%	50,5%
Đầu tư Bảo Việt	302	211	368	-	12	9	200	4,5%	4,7%
Chứng Khoán Bảo Việt (*)	3.858	2.181	898	-	258	214	722	9,8%	29,6%

(*): Số liệu của BVSC là số liệu Doanh thu/Lợi nhuận thực hiện

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 102

Chiến lược phát triển bền vững

102-14 102-15

Bảo Việt triển khai chiến lược phát triển bền vững thông qua việc cân đối giữa các mục tiêu kinh tế - xã hội - môi trường và gắn kết các mục tiêu này trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Kiên định mục tiêu phát triển bền vững giúp Bảo Việt củng cố nội lực, tang trưởng vững chắc, nâng cao vị thế và uy tín đối với khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng.



Phương pháp quản trị

Tại Bảo Việt, chúng tôi không chỉ quan tâm đến mục tiêu thúc đẩy hoạt động kinh doanh nhằm tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Chúng tôi cũng đồng thời nhận thấy sự khai thác quá mức nguồn tài nguyên, sự phát triển mất cân đối trong xã hội tạo ra các ảnh hưởng mang tính hệ thống và tác động ngược trở lại, hạn chế các hoạt động kinh doanh của chính doanh nghiệp. Vì vậy, chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt tập trung vào việc thực hiện thành công mục tiêu tăng trưởng kinh tế vững chắc trong dài hạn, kết hợp với thực hiện các mục tiêu xã hội và môi trường, đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan.

Bảo Việt cũng thực hiện lồng ghép chiến lược phát triển bền vững trong chiến lược kinh doanh nhằm tạo ra các giá trị mới và chia sẻ các giá trị đó với cộng đồng. Chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng dựa trên các chia sẻ tích cực, chủ động với các bên liên quan nhằm nhận diện những thách thức, cơ hội và những vấn đề mang tính xu hướng và trọng yếu để Bảo Việt đưa ra các định hướng chiến lược nhằm tối ưu hóa nguồn lực, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và hài hòa lợi ích bên liên quan, góp phần cùng cộng đồng doanh nghiệp bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên và kiến tạo hệ sinh thái kinh doanh bền vững.

Phạm vi báo cáo

Chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng, thực hiện và áp dụng trong phạm vi toàn Tập đoàn, bao gồm các nội dung sau:

- Môi trường kinh doanh Cơ hội và thách thức
- Các xu thế thế giới ảnh hưởng đến chiến lược của Bảo Việt
- Báo cáo tác động của Bảo Việt liên quan đến Phát triển bền vững
- Chiến lược Phát triển bền vững của Bảo Việt

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Môi trường kinh doanh: cơ hội và thách thức

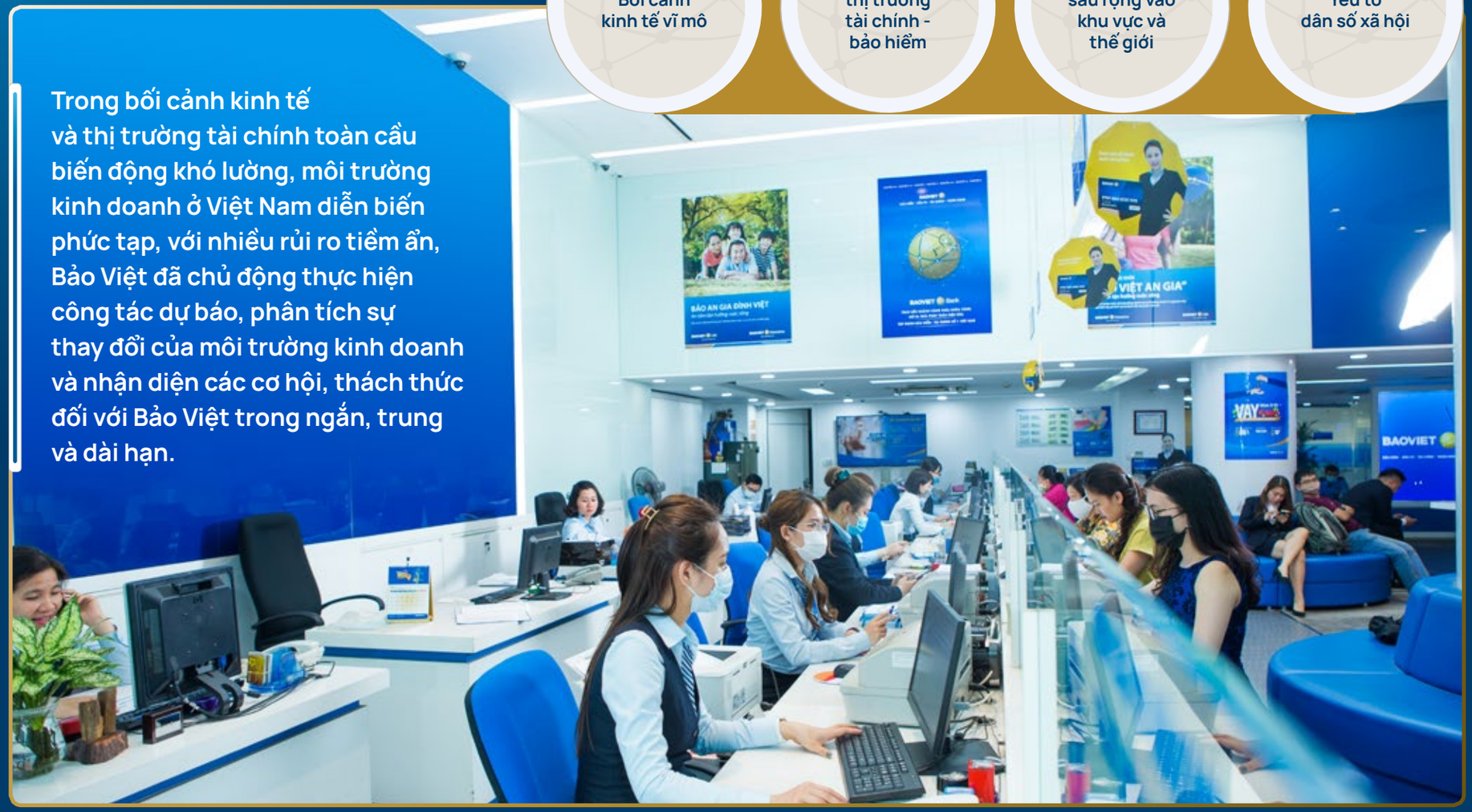
Bối cảnh kinh tế vĩ mô

Tái cơ cấu thị trường tài chính - bảo hiểm

Hội nhập sâu rộng vào khu vực và thế giới

Yếu tố dân số xã hội

Trong bối cảnh kinh tế và thị trường tài chính toàn cầu biến động khó lường, môi trường kinh doanh ở Việt Nam diễn biến phức tạp, với nhiều rủi ro tiềm ẩn, Bảo Việt đã chủ động thực hiện công tác dự báo, phân tích sự thay đổi của môi trường kinh doanh và nhận diện các cơ hội, thách thức đối với Bảo Việt trong ngắn, trung và dài hạn.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ hội, thách thức và rủi ro đến năm 2025

Triển vọng kinh tế toàn cầu dự báo có nhiều khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro khó đoán định, tốc độ hồi phục kinh tế sẽ tiếp tục ở mức khiêm tốn do những khó khăn, thách thức vẫn còn nhiều. Trong bối cảnh đó, Tập đoàn Bảo Việt nhận diện các cơ hội và thách thức đối với hoạt động kinh doanh của Bảo Việt đến năm 2025 bao gồm:

Yếu tố tác động chính	Các nhân tố ảnh hưởng	Lĩnh vực bảo hiểm	Lĩnh vực đầu tư	Lĩnh vực dịch vụ tài chính
Bối cảnh kinh tế vĩ mô	Chính phủ đẩy mạnh đầu tư công tuy nhiên giảm đầu tư các dự án mới		●	●
	DN hồi phục sau giai đoạn gặp nhiều khó khăn	●	●	●
	Kiểm soát lạm phát	●	●	●
	Mặt bằng lãi suất thấp	●	●	●
	Gia tăng tiết kiệm và giảm thiểu chi tiêu	●		●
	Trục lợi và nợ phí bảo hiểm	●		
	Biến động tỷ giá	●	●	●
	Thắt chặt tín dụng và tiền tệ			●
	Nợ xấu tăng cao			●
Tái cơ cấu thị trường tài chính- bảo hiểm	Áp lực tăng vốn, yêu cầu chặt chẽ hơn trong quy định giám sát của cơ quan quản lý	●	●	●
	Lành mạnh hóa thị trường theo hướng minh bạch và chuyên nghiệp hơn	●	●	●
	Tái cơ cấu ngành tài chính		●	●
Hội nhập sâu rộng vào khu vực và thế giới	Gia tăng cạnh tranh với DN nước ngoài	●	●	●
	Thúc đẩy hoạt động thương mại	●	●	●
	Gia tăng dòng vốn đầu tư nước ngoài		●	●
Yếu tố dân số xã hội	Tỷ lệ thâm nhập bảo hiểm/GDP thấp	●		
	Cơ cấu dân số vàng, tầng lớp trung lưu gia tăng nhanh chóng	●	●	●
	Nhận thức và hiểu biết của người dân về bảo hiểm ngày càng tăng	●		
	Áp lực nghiên cứu kỹ thị trường	●	●	●

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các rủi ro chủ yếu

Hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và hiệu quả cùng với thông điệp năm 2023 "Kiến tạo tương lai", Tập đoàn Bảo Việt và các công ty con luôn chú trọng nhận diện, quản lý các rủi ro chủ yếu, rủi ro mới phát sinh trong hoạt động kinh doanh. Dưới đây là một số rủi ro chủ yếu được quản lý, kiểm soát hiệu quả trong năm qua:



Chú thích:

Mức độ

Rủi ro cao · Rủi ro trung bình · Rủi ro thấp

Xu hướng: (dự báo)

↑ Rủi ro tăng · ↔ Rủi ro ổn định · ↓ Rủi ro giảm

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Rủi ro	Nhận diện	Giám sát và Quản lý rủi ro
1. **Rủi ro bảo hiểm**  *Mức độ, xu hướng*	• Những thay đổi của quy định pháp luật, chính sách, kinh tế vĩ mô; • Chi phí bồi thường bảo hiểm có biến động mạnh do yếu tố lạm phát; • Các giả định tính phí chưa phù hợp dẫn đến phí bảo hiểm tính toán không bù đắp được nghĩa vụ chi trả các sự kiện bảo hiểm phát sinh; • Rủi ro định phí và Rủi ro thảm họa	• Đánh giá rủi ro trong thiết kế sản phẩm bảo hiểm mới, khai thác, giám định và trả tiền/ bồi thường bảo hiểm; đánh giá và thiết lập các hạn mức rủi ro tích tụ theo từng nghiệp vụ, nhóm sản phẩm... • Thường xuyên rà soát các giả định quan trọng (bảng tỷ lệ tử vong, lãi suất kỹ thuật; số liệu về tổn thất); rà soát các rủi ro chấp nhận bảo hiểm và đối tượng bảo hiểm; chuyển giao rủi ro thông qua nghiệp vụ tái bảo hiểm; • Áp dụng các phương pháp, mô hình tiên tiến dự báo các chỉ số kinh tế vĩ mô, rủi ro bảo hiểm; duy trì nguồn vốn đủ mạnh và dần tiếp cận với tiêu chuẩn Vốn dựa trên rủi ro (RBC) theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022.
2. **Rủi ro tín dụng**  *Mức độ, xu hướng*	• Rủi ro phát sinh từ việc suy giảm mức độ tín nhiệm, tình hình tài chính của các đối tác; • Rủi ro phát sinh các khoản nợ xấu hoặc các khoản đầu tư trái phiếu, tiền gửi quá hạn; • Rủi ro tín dụng trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, hoạt động giao dịch ký quỹ.	• Xây dựng các quy định nội bộ về đánh giá tín nhiệm, thiết lập các hạn mức đầu tư, hạn mức rủi ro; • Đánh giá năng lực tài chính của khách hàng trước khi chấp nhận bảo hiểm, đầu tư, quản lý chặt chẽ các khoản nợ phải thu từ khách hàng, thực hiện các chính sách thu hồi nợ hiệu quả, đồng thời đầu tư vào các công cụ tài chính an toàn; • Định kỳ đánh giá tài sản đảm bảo của trái phiếu doanh nghiệp.
3. **Rủi ro thị trường**  *Mức độ, xu hướng*	• Tác động của kinh tế thế giới, kinh tế vĩ mô; • Các biến động lãi suất tiền gửi, lãi suất trái phiếu chính phủ; • Biến động giá cổ phiếu, tỷ giá và/ hoặc giá của các hàng hoá khác.	• Xây dựng chính sách đầu tư an toàn và đa dạng sản phẩm, thiết lập các hạn mức đầu tư, hạn mức rủi ro; quy trình giám sát trước, trong và sau đầu tư; • Quản lý, đo lường bằng thước đo Value at risk (VaR), phân tích độ nhạy lãi suất PVO1, phân tích kịch bản, kiểm tra áp lực; áp dụng mô hình phân tích, dự báo; • Giám sát thông qua các báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý.
4. **Rủi ro thanh khoản**  *Mức độ, xu hướng*	• Các rủi ro gây mất cân đối về kỳ hạn của dòng tiền để thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến trạng thái cân đối thanh khoản: tỷ lệ nợ phải trả/nguồn tiền, tỷ lệ thanh toán quá hạn tăng.... • Nguồn tài chính đáp ứng thanh khoản, thanh toán trong ngắn hạn.	• Theo dõi dòng tiền tài sản và trách nhiệm theo từng kỳ hạn, tỷ lệ tài sản thanh khoản của các tài sản. • Quản lý bằng hạn mức thanh khoản, chỉ số GAP thanh khoản, và phân tích kịch bản. • Duy trì các tài sản có khả năng thanh khoản cao để luôn đáp ứng nghĩa vụ thanh toán.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Rủi ro	Nhận diện	Giám sát và Quản lý rủi ro
5. **Rủi ro hoạt động**  *Mức độ, xu hướng*	• Rủi ro hệ thống công nghệ thông tin ảnh hưởng đến tính liên tục của hoạt động kinh doanh; an toàn thông tin... • Rủi ro phát sinh trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật và nội bộ. • Rủi ro từ môi trường bên ngoài, dịch bệnh, thiên tai.	• Đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố rủi ro đến tính liên tục của hoạt động kinh doanh. • Giám sát, theo dõi bằng các chỉ số hoạt động (KPI), báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý. • Quản lý bằng Khung quản lý rủi ro hoạt động, các quy định về an ninh bảo mật, an toàn thông tin và các quy trình, thủ tục giám sát, kiểm tra kiểm soát nội bộ. • Tăng cường nhận diện, thiết lập cơ chế giám sát các rủi ro tấn công từ bên ngoài vào hệ thống công nghệ thông tin, tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin.
6. **Rủi ro danh tiếng**  *Mức độ, xu hướng*	• Rủi ro phát sinh khi các phương tiện thông tin đại chúng đưa các thông tin bất lợi hoặc các sản phẩm, dịch vụ chưa đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, nhà đầu tư. • Các hoạt động của doanh nghiệp, các hành vi, thái độ của nhân viên hoặc bên thứ ba làm ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh doanh nghiệp.	• Quản lý bằng các quy trình, thủ tục, sổ tay hướng dẫn, Quy chế xử lý khủng hoảng truyền thông. • Giám sát, theo dõi bằng các tin, bài viết từ cơ quan báo chí, khách hàng và người lao động. • Luôn đảm bảo tuân thủ về công bố thông tin theo quy định pháp luật, minh bạch thông tin. • Tổ chức đào tạo và truyền thông về Xử lý khủng hoảng truyền thông và rủi ro danh tiếng.
7. **Rủi ro chiến lược**  *Mức độ, xu hướng*	• Kế hoạch kinh doanh xây dựng hàng năm có thể chưa gắn kết với các mục tiêu chiến lược đã đặt ra. • Chưa dự báo, đánh giá đầy đủ các yếu tố của môi trường kinh doanh. • Ảnh hưởng của kinh tế thế giới, kinh tế vĩ mô đến hoạt động đầu tư, hoạt động bảo hiểm.	• Theo dõi bằng hệ thống báo cáo phân tích hàng tháng, hàng quý các nhân tố tế vĩ mô, kết quả kinh doanh, kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược hàng năm. • Phân tích và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh như thị trường, khách hàng, đối thủ cạnh tranh, chính sách pháp luật, văn hóa, kinh tế, v.v. để đưa ra quyết định chiến lược phù hợp và đưa ra dự báo về các rủi ro có thể xảy ra. • Đầu tư hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin theo chuẩn mực quốc tế, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, an toàn và hiệu quả.
8. **Rủi ro phát triển bền vững**  *Mức độ, xu hướng*	• Các rủi ro tác động đến sự phát triển bền vững trong hệ thống Bảo Việt; • Các rủi ro của môi trường, xã hội tác động đến Bảo Việt; • Các rủi ro từ hoạt động kinh doanh của Bảo Việt tác động đến môi trường, xã hội.	• Chiến lược phát triển kinh doanh luôn ưu tiên các mục tiêu phát triển bền vững. • Theo dõi định kỳ các chỉ số tài chính và phi tài chính. • Quản lý bằng quy trình, quy chế; thực hiện kiểm toán nội dung Phát triển bền vững bởi Kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các xu hướng thế giới ảnh hưởng đến chiến lược của Bảo Việt



Xu hướng công nghệ tác động đến ngành bảo hiểm

Trong bối cảnh khoa học công nghệ liên tục phát triển và sự kết nối ngày càng tăng, các công ty bảo hiểm đang phải đối mặt với áp lực ngày càng gia tăng để thực hiện chuyển đổi số toàn diện nhằm duy trì và củng cố vị thế cạnh tranh của mình. Để giữ vững vai trò dẫn đầu, các công ty bảo hiểm, trong đó có Bảo Việt, cần tập trung vào việc nghiên cứu, áp dụng các công nghệ tiên tiến để tạo ra những đột phá trong ngành và mở ra các cơ hội mới nhằm cải thiện hiệu suất hoạt động, giảm chi phí, mang lại trải nghiệm cá nhân hóa cao hơn cho khách hàng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ hội và rủi ro từ xu hướng công nghệ đến ngành bảo hiểm và Bảo Việt

Cơ hội



Xu hướng công nghệ mới là cơ hội để các doanh nghiệp bảo hiểm chuyển mình mạnh mẽ, là một cuộc cách mạng thay đổi cách vận hành của ngành bảo hiểm truyền thống. Công nghệ phát triển mạnh mẽ làm gia tăng cơ hội tiếp cận, tương tác với khách hàng, khả năng cải thiện mô hình phân phối, đa dạng kênh bán hàng cũng như khả năng thay đổi hoàn toàn hành trình trải nghiệm của khách hàng với dịch vụ tài chính, bảo hiểm, bắt đầu hình thành các sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm ưu việt, hướng tới cá nhân hóa theo khách hàng.

Thách thức



Đi kèm với các cơ hội cũng là những rủi ro, thách thức cho ngành bảo hiểm. Những thay đổi về công nghệ cũng như thay đổi thói quen khách hàng là các vấn đề đe dọa lớn nhất tới khả năng tăng trưởng của doanh nghiệp bảo hiểm. Một loạt các tiến bộ công nghệ đột phá (như AI, Big Data, Cloud, IoT, BlockChain, Robotic…) dự báo trong 5-10 năm tới sẽ buộc ngành bảo hiểm phải thích nghi hoặc bị vượt mặt bởi các mô hình kinh doanh thay thế. Đây là những nhân tố đang làm thay đổi ngành bảo hiểm cũng như đẩy sự cạnh tranh giữa các đối thủ truyền thống và những đối thủ mới ngày càng quyết liệt, đồng thời cũng nắm giữ tiềm năng lớn nhất cho tăng trưởng và chuyển đổi. Ngoài ra, thách thức còn liên quan đến hệ thống pháp luật, chưa có khung pháp lý cũng như chưa đề cập tới các mô hình kinh doanh bảo hiểm mới, khả năng để đầu tư các công nghệ mới.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hành động của Bảo Việt đã thực hiện để nắm bắt xu hướng đó trong năm 2023

Trước những xu hướng công nghệ hiện nay, Bảo Việt đang dần chuyển mình mạnh mẽ và tập trung vào xây dựng và hoàn thiện Hệ sinh thái số, mang lại giá trị bổ sung cho khách hàng bằng cách tối ưu hóa dữ liệu và quy trình làm việc từ các bộ phận, công cụ, hệ thống nội bộ, cũng như với khách hàng, nhà cung cấp và đối tác bên ngoài. Bảo Việt phát triển và hoàn thiện Hệ sinh thái số của riêng mình bằng cách tận dụng các giải pháp công nghệ, tài nguyên số để tích hợp các sản phẩm và dịch vụ tương đồng vào cùng một nền tảng từ đó giúp doanh nghiệp mở rộng quy mô kinh doanh và lợi thế cạnh tranh.

- Tập trung kết nối các hệ thống nhằm hoàn thiện hệ sinh thái số của Bảo Việt. Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội hợp tác với các công ty/startup công nghệ để đẩy nhanh tiến trình số hóa của Bảo Việt, hướng đến cung cấp sản phẩm, dịch vụ số; Hợp tác phát triển các ứng dụng, tạo lợi thế cạnh tranh mới và khác biệt cho Bảo Việt.

- Nâng cao trải nghiệm khách hàng, đại lý thông qua các chương trình khách hàng thân thiết (Loyalty), cung cấp thêm những công cụ cho đại lý dành cho bán hàng, tương tác (MyAP, BaoViet Digital Platform)... Việc nâng cao trải nghiệm khách hàng được Bảo Việt ưu tiên thực hiện giúp hành trình trải nghiệm của khách hàng được đầy đủ, liên tục, liền mạch và không bị ngắt quãng từ khi khách hàng quan tâm đến sản phẩm cho đến khi mua hàng, thanh toán phí, và các dịch vụ chăm sóc sau bán hàng như Bồi thường, thay đổi điều kiện, điều khoản hợp đồng và các chương trình chăm sóc khách hàng thân thiết của Bảo Việt. Khách hàng có nhiều lựa chọn và được trải qua nhiều điểm chạm khác nhau với Bảo Việt: Qua web site, Chatbot, Call Center, SMS, các công ty, văn phòng của Bảo Việt trên toàn quốc.



- Đa dạng hóa kênh tương tác với khách hàng, đại lý: Phối hợp với các đối tác để xây dựng mô hình tiếp cận đa kênh (omni-channel) trong tiếp thị, bán hàng và phục vụ khách hàng, đồng thời ứng dụng công nghệ mới để xác thực định danh điện tử, triển khai hợp đồng điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và hoá đơn điện tử, có thể kết hợp với các cơ quan quản lý nhà nước để cho phép kết nối xác thực, định danh khách hàng khi đề Bộ Công An cho phép doanh nghiệp tiếp cận.

- Đẩy mạnh triển khai các sản phẩm mới trên nền thương mại điện tử như Life Care, Flight Delay, Bảo hiểm thiết bị điện tử, Bảo hiểm xe máy, ô tô. Bảo Việt, Baoviet Go, Baoviet Trevel... cũng triển khai thử nghiệm công nghệ Big Data, AI kết hợp để xây dựng mô hình dự đoán sức khỏe, cá nhân hóa sản phẩm bảo hiểm, phí bảo hiểm cho khách hàng và rất nhiều các tiện ích khác cho khách hàng.

- Trong lĩnh vực quản trị nội bộ, Bảo Việt đang tập trung triển khai các ứng dụng nâng cao hiệu quả quản trị nội bộ như hoạt động chuyển đổi số thông qua công tác số hóa các quy trình của Bảo Việt như quy trình bồi thường, quy trình khai tác, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tài chính cũng như các quy trình nghiệp vụ bổ trợ khác... tiến tới một Bảo Việt không giấy tờ; Thực hiện triển khai giải pháp điều hành tác nghiệp Văn phòng điện tử BVOffice để trao đổi thông tin, điều hành tác nghiệp, quản lý tờ trình, công văn, quản lý công việc và các công tác hành chính khác nhằm số hóa phương thức quản trị văn phòng truyền thống tại Tập đoàn Bảo Việt. Cung cấp ứng dụng một cửa tương tác cho các cấp quản lý tại Bảo Việt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kế hoạch 2023 và định hướng đến 2030 đối với hoạt động CNTT của Bảo Việt

Định hướng CNTT của Bảo Việt đến năm 2030 là trên cơ sở tầm nhìn và mục tiêu chiến lược của Tập đoàn ứng dụng CNTT một cách linh hoạt nhằm thích ứng với sự thay đổi công nghệ để phát triển bền vững, triển khai các hệ thống CNTT tiên tiến, hiện đại đẩy mạnh việc chuyển đổi số toàn diện trong mọi hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Bảo Việt sẽ tiếp tục đẩy mạnh đổi mới và ứng dụng các công nghệ hiện đại, thúc đẩy việc tăng cường tích hợp CNTT trong quy trình quản lý, điều hành của Tập đoàn Bảo Việt, tăng khả năng kết nối, liên thông, tích hợp và chia sẻ thông tin, thực sự đưa CNTT là thế mạnh của Bảo Việt nhằm tạo lợi thế cạnh tranh trong thời đại mới, thời đại của cách mạng công nghiệp 4.0. Cụ thể như sau

- Tập trung vào việc triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ cho 3 đối tượng: khách hàng, đối tác và doanh nghiệp, bám sát các xu thế công nghệ mà có thể ứng dụng hiệu quả cho hoạt động kinh doanh, nâng cao các thế mạnh của Tập đoàn Bảo Việt.
- Xây dựng được hệ thống quản trị tập trung của toàn Tập đoàn trên nền tảng công nghệ 4.0.
- Hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt dựa trên nền tảng công nghệ, quản trị tiên tiến, phù hợp với chuẩn mực hoạt động theo thông lệ quốc tế, phấn đấu đến năm 2030, đạt trình độ phát triển công nghệ thuộc nhóm các công ty dẫn đầu trong ngành Tài chính – IBảo hiểm Việt Nam; đáp ứng tốt nhu cầu dịch vụ tài chính bảo hiểm của nền kinh tế.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các giải pháp trọng tâm Bảo Việt đang và sẽ thực hiện trong thời gian tới



Chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho Chuyển đổi số

Thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực CNTT theo quy định của pháp luật để tuyển dụng đội ngũ cán bộ CNTT có đủ năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ CNTT có năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi, có khả năng làm chủ công nghệ, tính chuyên nghiệp cao đáp ứng yêu cầu của môi trường làm việc quốc tế.

Xây dựng và triển khai chiến lược về dữ liệu

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền tảng dữ liệu tập trung toàn bộ dữ liệu hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư và dữ liệu khác của Tập đoàn giúp Tập đoàn Bảo Việt có khả năng hiểu khách hàng của mình hơn, là cơ sở để cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tài chính, bảo hiểm một cách phù hợp nhất, đồng thời có thể hỗ trợ việc quản trị và giảm các rủi ro, trên cơ sở phân tích thông tin khách hàng và các hành vi.

Tăng cường chuyển đổi số

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp các hệ thống công nghệ thông tin hiện có.
- Hoàn thiện và phát triển Hệ sinh thái số toàn diện của Bảo Việt
- Tập trung hoàn thiện các hệ thống nhằm nâng cao trải nghiệm Khách hàng, Đại lý
- Đa dạng hóa kênh tương tác với khách hàng, đại lý.
- Đẩy mạnh việc ứng dụng các nền tảng, kiến trúc công nghệ tiên tiến theo đúng xu thế trên thế giới cho các hệ thống phần mềm của Bảo Việt để tăng cường hiệu năng ứng dụng, phát triển nhanh và đảm bảo an toàn bảo mật.
- Đẩy mạnh việc áp dụng các công nghệ mới như: Trí tuệ nhân tạo, học máy, học sâu, xử lý dữ liệu lớn vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn và các đơn vị thành viên, tự động hóa các quy trình đánh giá rủi ro, giám định, bồi thường để nâng cao năng suất lao động.
- Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội hợp tác với các công ty/startup công nghệ để đẩy nhanh tiến trình số hóa của Bảo Việt, hướng đến cung cấp sản phẩm, dịch vụ số; Hợp tác phát triển các ứng dụng, tạo lợi thế cạnh tranh mới và khác biệt cho Bảo Việt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các giải pháp trọng tâm Bảo Việt đang và sẽ thực hiện trong thời gian tới

Cơ sở hạ tầng

- Xem xét, đánh giá hạ tầng CNTT để chuyển dịch sang nền tảng công nghệ điện toán đám mây phù hợp với chiến lược Smart Cloud kết hợp giữa Private Cloud với Public Cloud/ Native Cloud và Hybrid/Multi Cloud nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh và tối ưu hoá hoạt động.
- Đẩy mạnh việc ứng dụng các nền tảng công nghệ tiên tiến trong hoạt động vận hành ứng dụng CNTT của Bảo Việt, từ đó nâng cao năng suất lao động, rút ngắn thời gian đưa các ứng dụng phần mềm vào hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị.

Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- Tiếp tục triển khai phân loại và thực hiện theo phương án bảo vệ theo cấp độ hệ thống.
- Nghiên cứu triển khai vận dụng, áp dụng các mô hình đảm bảo an toàn thông tin tiên tiến như mô hình bảo vệ theo chiều sâu, mô hình Zero Trust thông qua các nguyên tắc SecDevOps và tìm hiểu các giải pháp tự động hóa an ninh an toàn thông tin như EDR, XDR ...
- Tăng hiệu quả hoạt động Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Tập đoàn Bảo Việt (Bảo Việt Cyber Security Incident Response Team), tham gia các liên minh, hội nhóm chủ động tìm kiếm mối đe dọa và diễn tập thực chiến nâng cao khả năng ứng phó, xử lý sự cố tấn công mạng.
- Chủ động tìm kiếm mã độc trong hệ thống mạng đặc biệt là nguy cơ hacker ẩn mình (Threat hunting) phục vụ cho các chiến dịch phát hiện bóc tách gỡ bỏ mã độc.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các ảnh hưởng từ xu hướng phát triển bền vững tới Bảo Việt



Khi sự phục hồi kinh tế toàn cầu chưa bền vững, còn những rủi ro khó lường; sự gia tăng của dịch bệnh, chiến tranh thương mại, nợ công toàn cầu, biến đổi khí hậu ngày càng đe dọa nghiêm trọng đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Trong xu hướng phát triển bền vững, Bảo Việt nhìn nhận một số rủi ro và thách thức có thể tác động tới hoạt động của Bảo Việt. Các thách thức và rủi ro này được đánh giá theo mức độ ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của Bảo Việt và lợi ích của các bên liên quan.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thách thức từ biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng

Thách thức từ biến đổi khí hậu - Việt Nam hứng chịu nhiều tác động từ thảm họa thiên nhiên

Theo Tổ chức Khí tượng Thế giới (WMO), năm 2023 đã phá vỡ các kỷ lục về khí hậu, kèm theo thời tiết khắc nghiệt để lại dấu vết tàn phá và tuyệt vọng. "Mức khí nhà kính đang cao kỷ lục. Nhiệt độ toàn cầu cao kỷ lục. Mực nước biển dâng cao kỷ lục. Băng biển ở Nam Cực thấp kỷ lục Đó là một tạp âm chói tai của những kỷ lục bị phá vỡ", "Đây không chỉ là số liệu thống kê. Chúng ta có nguy cơ thua cuộc trong cuộc đua cứu sông băng và kiềm chế mực nước biển dâng. Chúng ta không thể quay trở lại khí hậu của thế kỷ 20, nhưng chúng ta phải hành động ngay bây giờ để hạn chế những rủi ro về khí hậu ngày càng khắc nghiệt trong thế kỷ này và các thế kỷ sắp tới". Tổng thư ký WMO, Giáo sư Petteri Taalas cho biết.

Dù đối mặt với nhiều thảm họa thiên tai song năm 2023 cũng chứng kiến những nỗ lực không ngừng của cộng đồng quốc tế cho cuộc chiến chống biến đổi khí hậu. Nổi bật nhất là những kết quả đạt được tại hội nghị thượng đỉnh lần thứ 28 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP28) tại Dubai, Các Tiểu vương quốc Arab thống nhất (UAE) vào đầu tháng 12/2023. COP28 đã thông qua một thỏa thuận về khí hậu, theo đó lần đầu tiên từ trước đến nay kêu gọi thế giới tiến tới từ bỏ nhiên liệu hóa thạch. Cũng tại COP 28 còn có rất nhiều cam kết, tuyên bố và thỏa thuận về vấn đề lương thực, sử dụng tài nguyên, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong chống biến đổi khí hậu, các biện pháp đo lường và cảnh báo sớm,...



Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia sẽ bị ảnh hưởng nặng nề do biến đổi khí hậu, trong đó thiên tai, lũ ống, lũ quét và sạt lở đất gây thiệt hại lớn nhất và ngày càng nghiêm trọng, đặc biệt là ở các tỉnh khu vực miền núi phía Bắc. Báo cáo cho biết những năm gần đây, thiên tai có chiều hướng gia tăng về số lượng, tần suất, diễn biến khó lường và tính tàn phá cũng ngày càng khốc liệt hơn do biến đổi khí hậu.

Nếu như 1 thế kỷ nữa, nhiệt độ nước biển tại Việt Nam tăng 3 độ C. Mực nước biển vùng ĐBSCL tăng từ 55 – 75 cm, sẽ khiến cho 40% tổng diện tích ĐBSCL bị ngập nước. Việc nước biển dâng, xâm mặn sẽ khiến cho 45% diện tích vùng ĐBSCL bị nhiễm mặn vào năm 2030.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kinh tế thời hậu COVID, ảnh hưởng chung đến kinh tế thế giới và kinh tế Việt Nam

Năm 2023, dù đại dịch Covid- 19 đã chính thức kết thúc nhưng ảnh hưởng của nó vẫn gây tác động sâu sắc đến kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. Việc phục hồi kinh tế được thực hiện trong những điều kiện không dễ dàng bởi các di chứng của đại dịch ở cả thế giới lẫn Việt Nam. Năm 2023, các nền kinh tế phải đối mặt với lạm phát và lãi suất cao, mức nợ lớn- hệ quả của thời kỳ chống dịch và căng thẳng địa chính trị. Thói quen tiêu dùng thay đổi dẫn tới các các hoạt động sản xuất, cung ứng và lưu chuyển thương mại, hàng không, du lịch cũng thay đổi. Doanh nghiệp là đối tượng đứng trước áp lực phải thay đổi, nhiều doanh nghiệp phải tạm ngừng hoạt động hoặc phá sản, giải thể, thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh.

Các nền kinh tế lớn trên thế giới đã bước đầu có kết quả trong việc chống lại mức lạm phát leo thang, việc tăng lãi suất dồn dập cũng cũng đã phát huy tác dụng kìm hãm tốc độ tăng của giá cả. Thị trường tài chính cuối năm 2023 bắt đầu ổn định, giãn tiến độ tăng lãi suất và hướng tới việc giảm lãi suất vào năm 2024. Tuy nhiên, căng thẳng địa chính trị với cuộc chiến Nga- Ucraina bước sang năm thứ 3 cũng ảnh hưởng tới nền kinh tế toàn cầu. Thế giới đối mặt với nguy cơ khủng hoảng nợ. Nhiều doanh nghiệp lớn ở Châu Âu, Trung Quốc đều đứng trước hoàn cảnh phá sản.

Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam vẫn được đánh giá là ổn định với việc các chỉ số tăng trưởng tốt. Doanh nghiệp Việt Nam vẫn có thể thấy được những cơ hội để phát triển và cải thiện năng lực. Hiện nay, Việt nam đang được coi là một thị trường an toàn, nhiều tiềm năng cho sự phân bổ lại dòng vốn đầu tư trên thế giới, đặc biệt là xu hướng chuyển dịch nhà máy sản xuất ra khỏi Trung Quốc của các tập đoàn trên thế giới. Với lực lượng lao động đông đảo và giá nhân công rẻ, cơ sở hạ tầng khá tốt, vị trí địa lý gần Trung Quốc, Việt Nam sẽ được các tập đoàn có nhu cầu dịch chuyển ngày càng chú ý hơn. Sau Covid 19, các doanh nghiệp Việt đã có nhiều thích nghi với tình hình mới; tự đánh giá về thực trạng sản xuất kinh doanh, điểm mạnh, điểm yếu và lợi thế cạnh tranh, trên cơ sở đó cải tiến mô hình sản xuất kinh doanh theo hướng hiệu quả và bền vững.

Với phương châm: "Kiến tạo tương lai", Bảo Việt hướng tới những hoạt động kinh doanh cốt lõi, thực hiện những biện pháp cụ thể, đón đầu và làm chủ công nghệ, tham gia thế giới phẳng để thích ứng trước những thay đổi trong trạng thái mới để kiến tạo tương lai bình an và phát triển bền vững.



Bảo Việt chung tay góp phần giải quyết các thách thức toàn cầu

Đối với các thách thức từ biến đổi khí hậu

Biến đổi khí hậu tác động gián tiếp lên sức khỏe con người thông qua nguồn gây bệnh, làm tăng khả năng bùng phát và lan truyền các bệnh dịch, gây ra các rủi ro từ gói bảo hiểm y tế và bảo hiểm sức khỏe của Bảo Việt. Các rủi ro về con người, tài sản cũng ảnh hưởng tới Bảo Việt với các chi phí bồi thường gia tăng.

Những thiệt hại của biến đổi khí hậu đối với nền kinh tế của quốc gia gây ra rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Bảo Việt xét ở khía cạnh thu nhập của người dân giảm và các ưu tiên dành cho bảo hiểm có thể được thay thế cho những nguy cơ khác cấp bách hơn của khách hàng nhằm phục vụ cho các mục tiêu ngắn hạn.

Việc thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu là vấn đề mang tính toàn cầu nhưng đây cũng có thể là cơ hội nếu biết khai thác, tận dụng. Bảo Việt nhìn nhận trách nhiệm của mình trong việc chung tay giải quyết các thách thức thông qua việc phát triển các sản phẩm chuyên biệt như One-storm – bảo hiểm bão nhiệt đới, bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm cây lúa... góp phần giảm nhẹ thiệt hại và hậu quả của biến đổi khí hậu.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

KINH TẾ TUẦN HOÀN - Cơ hội lớn để phát triển bền vững

Là một trong những Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam, Bảo Việt nhận thức rõ vai trò không chỉ là đầu tàu kinh tế mà còn là doanh nghiệp tiên phong trong việc tuyên bố và hiện thực hóa Chiến lược Phát triển bền vững bằng các hành động cụ thể trong việc ra quyết định kinh doanh, đảm bảo tăng trưởng hiệu quả về kinh tế, bảo vệ môi trường, góp phần bảo đảm sự bình an, thịnh vượng của cộng đồng trên cơ sở nắm bắt các xu hướng quốc tế về phát triển bền vững và đón đầu các cơ hội trên thị trường.



Kinh tế tuần hoàn, hiểu một cách đơn giản là biến rác thải đầu ra của ngành này thành nguồn tài nguyên đầu vào của ngành khác hay tuần hoàn trong nội tại bản thân của một doanh nghiệp. Kinh tế tuần hoàn một phần góp phần gia tăng giá trị cho doanh nghiệp, giảm khai thác tài nguyên, giảm chi phí xử lý chất thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Hoàn thành các Mục tiêu Toàn cầu mở ra cơ hội thị trường trị giá ít nhất 12 nghìn tỷ USD được Ủy ban Kinh doanh và Phát triển bền vững khảo sát, chiếm khoảng 60% giá trị của nền kinh tế thực và có vai trò rất quan trọng trong việc thực hiện các Mục tiêu Toàn cầu. Để nắm bắt được tất cả các cơ hội, doanh nghiệp cần phải theo đuổi sự phát triển bền vững về xã hội và môi trường một cách mạnh mẽ và rõ ràng như cách họ theo đuổi thị phần và giá trị cổ đông. Càng nhiều doanh nghiệp tham gia trong quá trình này ngay từ bây giờ, chúng ta sẽ cùng nhau trở thành một lực lượng hùng mạnh và sớm đạt được những mục tiêu phát triển bền vững Bảo Việt nhìn nhận quá trình xây dựng nền kinh tế tuần hoàn đòi hỏi công nghệ và khả năng đổi mới nhằm tái sử dụng các nguồn lực hiệu quả, không chỉ tốt cho môi trường mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Do vậy, doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc chung tay cùng Chính phủ và các cơ quan hữu quan nâng cao nhận thức của cộng đồng để khai thác và tái sử dụng nguồn tài nguyên hợp lý.

Trong bối cảnh hiện nay, việc chuyển đổi từ kinh tế thẳng sang kinh tế tuần hoàn là thiết yếu đối với tất cả các quốc gia trên thế giới, không ngoại trừ Việt Nam. Bốn lý do chính mà bắt buộc diễn ra sự chuyển đổi này bao gồm:

- Sự gia tăng nhu cầu về nguyên liệu thô, trong khi nguồn nguyên liệu này ngày càng cạn kiệt, đặc biệt đối với nguồn tài nguyên khoáng sản, nguồn tài nguyên không thể tái tạo được;
- Tác động đến sự biến đổi khí hậu (phát thải các khí nhà kính, đặc biệt là CO_2) làm gia tăng quá trình biến đổi khí hậu cực đoan, gây nên các hậu quả cực kỳ nghiêm trọng;
- Sự phụ thuộc vào các nước khác, đặc biệt các quốc gia phụ thuộc nước khác về nguyên liệu thô. Sự phụ thuộc này dẫn đến căng thẳng về chính trị toàn cầu;
- Sự chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn với mục tiêu sử dụng năng lượng bền vững sẽ làm giảm quá trình biến đổi khí hậu;
- Tạo ra các cơ hội kinh tế, đặc biệt đối với doanh nghiệp và khoa học trong lĩnh vực việc đổi mới, thiết kế, tái chế và sáng tạo.

Kinh tế tuần hoàn cũng được các doanh nghiệp ngày càng quan tâm. Các đô thị phát triển theo hướng thông minh hơn, giảm ô nhiễm môi trường, tiết kiệm điện nước sẽ kích thích làn sóng đầu tư cho nhiều loại hình công nghệ mới như proptech (công nghệ bất động sản), fintech (công nghệ tài chính), năng lượng, di chuyển thông minh hay nhiều dịch vụ khác.

Bảo Việt hiểu rằng để xây dựng nên một tương lai tốt đẹp, cần sự nỗ lực của tất cả chúng tôi từ ngày hôm nay, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò như một nhân tố tích cực trong việc hiện thực hóa tương lai này. Và để làm được, chúng tôi cũng cần xây dựng lộ trình cụ thể nhằm bù đắp lại những thiếu hụt về nguồn lực tài nguyên mà con người đã khai thác quá mức trong quá khứ và trong hiện tại.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

HÀNH ĐỘNG NHỎ LỚN CHO THAY ĐỔI

Bảo Việt đồng hành cùng Việt Nam trong thực hiện mục tiêu của hội nghị COP28

Bảo Việt luôn gắn liền Tăng trưởng kinh tế với Bảo vệ môi trường và Trách nhiệm xã hội - ba yếu tố đóng vai trò nền tảng cho thành công lâu dài của Bảo Việt. Bảo Việt hiểu rằng để xây dựng nên một tương lai tốt đẹp, cần sự nỗ lực của tất cả chúng ta từ ngày hôm nay, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò như một nhân tố tích cực trong việc hiện thực hóa tương lai này.

Hội nghị Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP) là hội nghị thường niên tổ chức trong khuôn khổ Công ước khung Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) nhằm đánh giá quá trình đương đầu với biến đổi khí hậu, Việt Nam đã có những cam kết mạnh mẽ cùng gần 200 quốc gia thực hiện giảm thiểu sản xuất và sử dụng nhiên liệu hoá thạch như dầu khí và than đá, để đạt được mục tiêu phát thải bằng "0" vào năm 2050.

Bảo Việt hiểu rằng cộng đồng doanh nghiệp có thể đóng một vai trò quyết định trong việc thúc đẩy hành động khí hậu, cả bằng cách giảm phát thải trong các hoạt động của chính mình và bằng cách phát triển và ứng dụng công nghệ mới có thể giúp giảm hay ngăn ngừa phát thải. Trong năm 2023, để chủ động thích ứng và hiện thực hóa cam kết thành hành động trong việc ứng dụng công nghệ nhằm giảm phát thải trong hoạt động kinh doanh, Bảo Việt đã đã tập trung xây dựng Hệ sinh thái số, mang lại giá trị tăng thêm cho khách hàng bằng cách tối ưu hóa dữ liệu và quy trình làm việc từ các bộ phận, công cụ, hệ thống nội bộ, cũng như với khách hàng, nhà cung cấp và đối tác bên ngoài. Với những hành động cụ thể, Bảo Việt đang phát triển và hoàn thiện Hệ sinh thái số của riêng mình bằng cách tận dụng các giải pháp công nghệ, tài nguyên số để tích hợp các sản phẩm và dịch vụ vào cùng một nền tảng từ đó giúp Bảo Việt mở rộng quy mô kinh doanh, tăng lợi thế cạnh tranh và đảm bảo giảm thiểu các tác động đến môi trường.

Bảo Việt đã triển khai một loạt các giải pháp đồng bộ để nâng cao trải nghiệm của khách hàng, đại lý và tư vấn viên trên cơ sở hoàn thiện nâng cấp hệ thống core, kết nối liên thông giữa các hệ thống trong nội bộ và tăng cường hợp tác với các đối tác công nghệ, đối tác thanh toán, các hệ sinh thái khác để hình thành một hệ sinh thái số hoàn chỉnh cho Tập đoàn Bảo Việt.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Lộ trình hướng tới mục tiêu NET ZERO

Trong quá trình phát triển, Bảo Việt nhận thức rằng khi quy mô và hoạt động doanh nghiệp ngày càng được mở rộng, đồng nghĩa với việc phát thải ra môi trường sẽ có xu hướng gia tăng. Hiểu rõ điều này, Bảo Việt đã đặt ra lộ trình hướng tới tới Net Zero vào năm 2025 dựa trên mức phát thải cơ sở năm 2018. Với lộ trình cụ thể đến năm 2050, Bảo Việt sẽ tập trung giảm thiểu phát thải từ trụ sở, phương tiện và tiêu thụ năng lượng, thể hiện trách nhiệm với cộng đồng và môi trường, đồng thời đảm bảo sự phát triển bền vững lâu dài.



Dựa trên dữ liệu lượng phát thải GHG (khí nhà kính) từ năm 2018 đến 2023, Bảo Việt đặt ra lộ trình hướng tới mục tiêu đạt Net Zero vào năm 2050, với các cột mốc được tính toán và cân nhắc phù hợp cho một doanh nghiệp trong lĩnh vực Dịch vụ Tài chính - Bảo hiểm, nơi lượng phát thải CO2 của doanh nghiệp chủ yếu đến từ hoạt động của các tòa nhà trụ sở:

Giai đoạn tới 2025:
Giảm 20% lượng phát thải CO_2

Giai đoạn 2025-2030:
Giảm 50% lượng phát thải CO_2

Giai đoạn 2030-2040:
Giảm 70% lượng phát thải CO_2

Giai đoạn 2040-2050:
Đạt Net Zero

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 102 | 102-14 | 102-15

Giai đoạn tới 2025: Giảm 20% lượng phát thải CO_2

Mục tiêu: Giảm 20% lượng phát thải từ các hoạt động vận hành vào năm 2025

Biện pháp:

- Triển khai các hệ thống quản lý năng lượng thông minh nhằm tối ưu hóa hiệu suất.
- Sử dụng thiết bị điện, đèn LED tiết kiệm năng lượng và cải tiến hệ thống điều hòa không khí để giảm mức tiêu thụ năng lượng.
- Khuyến khích nhân viên sử dụng xe đạp, xe điện hoặc phương tiện giao thông công cộng.
- Lắp đặt hệ thống lưu trữ năng lượng tại các tòa nhà để tối ưu hóa việc sử dụng điện từ các nguồn tái tạo.
- Giảm sử dụng giấy in, thúc đẩy tài liệu điện tử, thu gom và tái chế rác thải giấy.
- Triển khai chương trình trồng cây xanh tại các khu vực xung quanh trụ sở.

Giai đoạn 2025-2030: Giảm 50% lượng phát thải CO_2

Mục tiêu: Giảm 50% lượng phát thải thông qua việc tối ưu hóa sử dụng năng lượng và phương tiện di chuyển vào năm 2030.

Biện pháp:

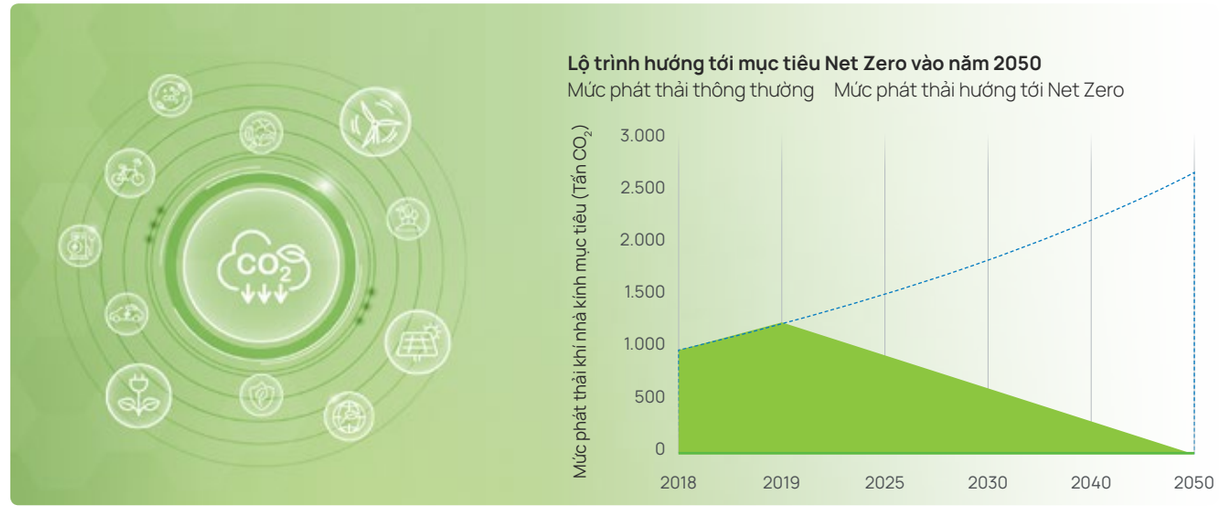
- Sử dụng xe điện cho mọi hoạt động giao thông nội bộ và dịch vụ.
- Đầu tư vào các giải pháp kiến trúc xanh và cải tiến hệ thống cách nhiệt để giảm tiêu thụ năng lượng.
- Lắp đặt hệ thống tái chế rác thải hoặc tái sử dụng nhằm giảm tác động lên môi trường.
- 50% tòa nhà lắp đặt hệ thống năng lượng tái tạo và giảm thiểu sử dụng năng lượng không tái tạo.
- Khuyến khích sử dụng văn phòng phẩm làm từ vật liệu tái chế, thân thiện với môi trường
- Tạo không gian xanh tại các văn phòng và trồng cây xanh.

Giai đoạn 2030-2040: Giảm 70% lượng phát thải CO_2

Mục tiêu: Giảm 70% lượng phát thải, tập trung vào việc loại bỏ hoàn toàn các nguồn phát thải từ năng lượng hóa thạch vào năm 2040.

Biện pháp:

- 100% hệ thống và thiết bị vận hành chạy hoàn toàn bằng năng lượng tái tạo hoặc điện sạch.
- Triển khai các dự án trồng rừng và dự án môi trường để bù đắp lượng carbon không thể tránh khỏi.
- Sử dụng các công nghệ tiên tiến để thu hồi và xử lý lượng CO2 phát sinh từ hoạt động vận hành.
- Chỉ hợp tác với các nhà cung cấp và đối tác có cam kết bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.
- Loại bỏ hoàn toàn nhiên liệu hóa thạch trong vận hành.



Giai đoạn 2040-2050: Đạt Net Zero

Mục tiêu: Loại bỏ hoàn toàn lượng phát thải CO2 và đạt Net Zero vào năm 2050.

Biện pháp:

- Sử dụng 100% năng lượng tái tạo.
- Tham gia vào thị trường mua bán tín chỉ Carbon để lượng carbon không thể tránh khỏi.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo tác động của Bảo Việt liên quan đến phát triển bền vững

Cam kết và định hướng từ Ban Lãnh đạo

Nhằm đảm bảo thực hiện định hướng chiến lược về phát triển bền vững của Bảo Việt, trong năm 2023, Ban điều hành đã bám sát theo chỉ đạo và định hướng của Hội đồng Quản trị, tích cực triển khai các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường và an sinh xã hội nhằm tối đa hóa giá trị mang lại cho con người và môi trường tại các địa phương nơi Bảo Việt đang đẩy mạnh phát triển kinh doanh.

Bảo Việt hiểu rằng để xây dựng nên một tương lai tốt đẹp, cần sự nỗ lực của tất cả chúng tôi từ ngày hôm nay, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò như một nhân tố tích cực trong việc hiện thực hóa tương lai này. Và để làm được, chúng tôi cũng cần xây dựng lộ trình cụ thể nhằm bù đắp lại những thiếu hụt về nguồn lực tài nguyên mà con người đã khai thác quá mức trong quá khứ và trong hiện tại.



Tác động đối với Kinh tế

1. Đóng góp cho nền kinh tế chung
2. Hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương
3. Tiên phong triển khai chủ trương của Nhà nước



Tác động đối với Xã hội

1. Cải thiện chất lượng cuộc sống người dân địa phương
2. Phát triển sản phẩm vì lợi ích cộng đồng
3. Chung tay hỗ trợ phát triển cộng đồng



Tác động đối với Môi trường

1. Giảm thiểu tác động từ phát thải khí nhà kính
2. Xanh hóa hoạt động kinh doanh
3. Lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường

Bảo Việt luôn chú trọng thực hiện mục tiêu phát triển cộng đồng vì một cộng đồng phát triển lành mạnh, an toàn và giàu có là điều kiện quan trọng để doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính như Bảo Việt có thể phát triển và phục vụ lâu dài.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tác động đối với nền Kinh tế



Đóng góp cho sự phát triển kinh tế chung

Hoạt động trong lĩnh vực Bảo hiểm - Đầu tư - Tài chính - Ngân hàng, sự tăng trưởng của Bảo Việt có đóng góp quan trọng cho ngành tài chính - bảo hiểm nói riêng và nền kinh tế đất nước nói chung.

Góp phần phát triển kinh tế địa phương

Với gần 300.000 lao động, trên 200 chi nhánh và hơn 700 phòng giao dịch của bảo hiểm trên 63 tỉnh thành, Bảo Việt cung cấp sản phẩm cho người dân cả nước, góp phần tạo công ăn việc làm cho người lao động, đóng góp cho sự tăng trưởng của các nhà cung cấp địa phương và đóng góp cho ngân sách địa phương.

Tiên phong triển khai các chủ trương của Nhà nước

Bảo Việt luôn đi đầu trong việc thực hiện các chủ trương chính sách của nhà nước, thực hiện các chương trình bảo hiểm mang tính xã hội, chương trình bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, bảo hiểm khai thác thủy sản, bảo hiểm rủi ro thiên tai.

300.000
cán bộ, đại lý, tư vấn viên

160
chi nhánh

1.000+
phòng giao dịch

63
tỉnh thành

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tác động đối với Môi trường



Cường độ phát thải khí nhà kính tại Bảo Việt

0,014
tấn CO_2/1 tỷ đồng doanh thu năm 2023
⇩33%

0,021
tấn CO_2/1 tỷ đồng doanh thu năm

Giảm thiểu tác động từ xả thải và tiêu thụ năng lượng

Là doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm – đầu tư, tài chính, ngân hàng cũng như 90% danh mục đầu tư cổ phần, vốn góp của Bảo Việt tập trung vào các ngành như trên - những ngành nghề thân thiện với môi trường, do vậy, các tác động từ hoạt động kinh doanh đến môi trường của Bảo Việt chủ yếu thông qua hoạt động xả thải và tiêu thụ năng lượng tại 200 chi nhánh và 700 điểm giao dịch, v.v... Theo đó, Bảo Việt đã tiến hành lập báo cáo quan trắc môi trường định kỳ hàng quý tại tòa nhà văn phòng làm việc của Bảo Việt nhằm theo dõi mức độ xả thải, đồng thời triển khai các giải pháp tiết kiệm điện trong tòa nhà, giải pháp hệ thống giúp giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước thải, các biện pháp xử lý rác thải và khí thải phát sinh xung quanh tòa nhà.

Xanh hóa hoạt động kinh doanh

Nhận thức được tác động từ biến đổi khí hậu và hoạt động của con người đối với môi trường, Bảo Việt đã số hóa các quy trình và sản phẩm hướng tới một Bảo Việt không giấy tờ (paperless). Năm 2022, các vấn đề Quản trị - Xã hội và Môi trường được Bảo Việt tiếp tục được chú trọng lồng ghép trong hoạt động đánh giá chuỗi cung ứng, rủi ro hoạt động và gắn kết các ràng buộc trách nhiệm trong các dự án đầu tư, các quy trình quản lý đầu tư dự án và quy trình đầu tư góp vốn cổ phần.

Lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường

Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về việc sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, Bảo Việt đã đẩy mạnh truyền thông trong toàn hệ thống thông qua các kênh thông tin: poster, bản tin điện tử, bản tin nội bộ. Đồng thời, tổ chức các hoạt động vì môi trường có sự tham gia của cán bộ nhân viên.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

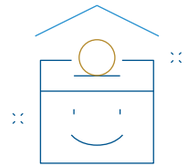
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tác động đối với Xã hội





Bảo Việt đầu tư cho các hoạt động an sinh xã hội
Từ năm 2009 đến nay

463,6

tỷ đồng

Cải thiện chất lượng cuộc sống người dân địa phương

Với hoạt động rộng khắp cả nước, Bảo Việt góp phần tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương. Đồng thời, với các chương trình đào tạo được triển khai một cách chuyên nghiệp với bộ phận đào tạo chuyên trách sẽ góp phần giúp mặt bằng chất lượng nhân lực địa phương được nâng cao và tăng tính cạnh tranh hơn trên thị trường lao động địa phương nói riêng và toàn quốc nói chung.

Phát triển sản phẩm vì lợi ích cộng đồng

Với cơ sở hơn 17 triệu khách hàng, Bảo Việt cung cấp các sản phẩm bảo hiểm - tài chính đa dạng, đem lại sự an tâm cho khách hàng trước những rủi ro trong cuộc sống cũng như tích lũy tài chính phục vụ kế hoạch hưu trí tương lai. Bên cạnh đó, các sản phẩm bảo hiểm vi mô – nhóm sản phẩm phi lợi nhuận như bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm học sinh, bảo hiểm xe cơ giới, v.v... vẫn được Bảo Việt triển khai hàng năm nhằm giúp khách hàng thu nhập thấp ở các khu vực kinh tế chưa phát triển có thể tiếp cận các lợi ích từ bảo hiểm phục vụ cho cuộc sống và hoạt động sản xuất, nông nghiệp, từ đó hỗ trợ giảm bớt áp lực về ngân sách bảo hiểm xã hội cho Nhà nước.

Chung tay hỗ trợ phát triển cộng đồng

Tính đến nay, Bảo Việt đầu tư hơn 400 tỷ đồng cho các hoạt động an sinh xã hội, tập trung cho công tác xóa đói giảm nghèo cho đồng bào tại địa bàn khó khăn; đầu tư xây dựng trường học, các chương trình học bổng dành cho trẻ em nghèo hiếu học. Với hành động thiết thực, Bảo Việt mong muốn chung tay cùng cộng đồng doanh nghiệp, các bộ, ngành triển khai tích cực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, hoàn thành các chỉ tiêu đã được Quốc hội giao.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt



Nhận diện các ảnh hưởng và cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững trong trung và dài hạn, Bảo Việt đã gắn kết các mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững của Liên Hợp quốc trong quá trình xây dựng chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035 trên cơ sở đánh giá các hoạt động đã triển khai và phân tích các tác động đối với Bảo Việt.

Định hướng

Việc thực hiện mục tiêu kinh tế được kết hợp với thực hiện các mục tiêu khác về mặt xã hội và môi trường nhằm đảm bảo sự cân bằng giữa lợi ích của các bên liên quan tới hoạt động trong hiện tại và tương lai nhằm đảm bảo thực hiện chiến lược phát triển dài hạn và bền vững của Bảo Việt.

Bảo Việt luôn gắn liền tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội - ba yếu tố đóng vai trò nền tảng cho thành công lâu dài của Bảo Việt. Trong đó, mục tiêu kinh tế là mục tiêu quan trọng nhất của Bảo Việt vì việc thực hiện mục tiêu này là điều kiện cần để thực hiện các mục tiêu xã hội, môi trường.

BẢO VIỆT CAM KẾT

Đóng góp vào mục tiêu hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu

Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng



Giảm cường độ phát thải khí nhà kính



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cam kết từ Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành

Chiến lược phát triển của doanh nghiệp gắn liền với sự cam kết và quyết định của Ban lãnh đạo. Tại Bảo Việt, việc định hướng và cam kết thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, cũng như việc gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững trong hoạt động kinh doanh nhận được sự đồng thuận từ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, lãnh đạo quản lý cấp trung đến cán bộ nhân viên.



Hiện thực hóa chiến lược thông qua các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả

Bảo Việt công bố định hướng phát triển bền vững trong chiến lược phát triển của Bảo Việt với sự cam kết của Lãnh đạo cấp cao về việc đảm bảo thực hiện 3 mục tiêu kinh tế - xã hội và môi trường. Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Trung tâm/Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội). Tại mỗi đơn vị, định hướng chiến lược, kế hoạch hành động, mục tiêu phát triển của đơn vị được phổ biến, thống nhất tới cán bộ nhân viên thông qua các cuộc họp triển khai nhiệm vụ kinh doanh, họp hội nghị người lao động, các khóa đào tạo, phổ biến tới toàn thể cán bộ.

Theo dõi và chỉ đạo các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững

Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt duy trì việc họp định kỳ mỗi quý một lần nhằm bàn bạc, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các chỉ đạo trong điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Tại các cuộc họp này, Tổng Giám đốc, các Ủy ban trực thuộc HĐQT và các cán bộ quản lý báo cáo về các vấn đề trọng tâm liên quan đến kinh tế – xã hội – môi trường ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. HĐQT sẽ xem xét và có những đánh giá, định hướng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: đánh giá tình hình kinh tế xã hội để có những sự thay đổi chiến lược kinh doanh hợp lý chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên; triển khai thực hiện các chương trình an sinh xã hội. Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo Nghị quyết của hđqT được ban hành sau các cuộc họp.

HĐQT giám sát việc triển khai chiến lược của Bảo Việt, trong đó bao gồm chiến lược phát triển bền vững. HĐQT có trách nhiệm phê duyệt chủ trương thực hiện và phê chuẩn các báo cáo tài chính đã được kiểm toán và gửi đến Ban Kiểm soát để thẩm định trước khi trình đhđCđ xem xét thông qua lần cuối. hội đồng quản trị giao Ban điều hành và Bộ phận chịu trách nhiệm về phát triển bền vững chuẩn bị, xây dựng nội dung phù hợp với chuẩn mực quốc tế về phát triển bền vững và phù hợp với pháp luật, thông lệ và điều kiện Việt Nam.

Bảo Việt cũng cử đại diện tham gia Ban Điều hành Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD) nhiệm kỳ 2020-2023, qua đó Bảo Việt có cơ hội cập nhật các xu hướng mới về phát triển bền vững để gắn kết trong chiến lược và hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn, đồng thời cam kết sẽ chung tay cùng Ban Điều hành VBCSD trong các hoạt động thường niên về phát triển bền vững nhằm thúc đẩy kinh doanh theo hướng phát triển bền vững; Thúc đẩy nhân rộng áp dụng bộ chỉ số bền vững trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng thành lập Tổ thường trực về phát triển bền vững gồm 45 thành viên, trong đó Ban chỉ đạo bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Lãnh đạo các Ban chức năng/ Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ, trong đó có sự phân quyền rõ ràng cho các thành viên đối với từng nhóm mục tiêu căn cứ trên 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp quốc và các lĩnh vực mà Bảo Việt có thể tác động lớn nhất khi triển khai các mục tiêu đó.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Trong quá trình định hình các cơ hội thị trường do các Mục tiêu Toàn cầu về phát triển bền vững mang lại trên nền tảng các triết lý kinh doanh dựa trên



Sự chia sẻ
Shared value

Tuần hoàn
Circular economy

Dịch vụ tinh gọn
Smart service

Dữ liệu lớn
Big data

Đầu tư có trách nhiệm
Responsible investment

Bảo Việt hiểu rằng thực hiện thành công các Mục tiêu Toàn cầu là chìa khóa mở ra cánh cửa tới phát triển kinh doanh lâu dài.

Để điều chỉnh hoạt động kinh doanh phù hợp với Mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu, Bảo Việt không chỉ lồng ghép các mục tiêu vào quá trình lập kế hoạch chiến lược, đổi mới phát triển kinh doanh mà còn áp dụng vào mọi khía cạnh trong hoạt động của doanh nghiệp, từ đầu tư, vận hành hoạt động đến marketing, truyền thông thương hiệu, quản lý và phát triển nguồn nhân lực... Việc áp dụng một phương pháp tích hợp toàn diện này sẽ mở rộng tầm nhìn chiến lược của doanh nghiệp, thúc đẩy các quyết định và các hoạt động đầu tư với kỳ vọng mang lại lợi ích trong dài hạn khi xu hướng phát triển bền vững trở thành xu hướng tất yếu và bước vào chu kỳ tăng tốc.

Căn cứ theo nội dung cụ thể của 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp quốc, Bảo Việt đã phân tích, lựa chọn và tích hợp các mục tiêu phát triển bền vững trong định hướng chiến lược phát triển bền vững đến năm 2030 của doanh nghiệp bao gồm:



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tăng trưởng kinh tế bền vững

Gắn kết SDGs



Tiêu chuẩn GRI





NGẮN HẠN (2022-2023)

- Giữ vị trí hàng đầu trên thị trường bảo hiểm;
- Đảm bảo chính sách chi trả cổ tức đều đặn, tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế
- Chiến lược đầu tư thận trọng đảm bảo an toàn tài sản trên nguyên tắc vốn đầu tư phân bổ theo hiệu quả và khả năng sinh lời của các đơn vị.
- Triển khai nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm trong các dự án đầu tư,
- Mở rộng hoạt động kinh doanh, đóng góp cho kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương tại các địa bàn Bảo Việt đang hoạt động.
- Đẩy mạnh mô hình sản phẩm tài chính - bảo hiểm tích hợp, thúc đẩy tiêu dùng có trách nhiệm

DÀI HẠN (2024- 2025)

- Tăng cường chuyển đổi số trên nền tảng công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng hỗ trợ nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Phát triển gói sản phẩm dịch vụ tài chính - bảo hiểm mới đảm bảo lợi ích cho nhà đầu tư, khách hàng, cộng đồng.
- Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận; tỷ suất lợi nhuận sau thuế đạt trên 8%, đảm bảo quyền lợi cổ tức cho cổ đông vượt cam kết.
- Quản lý rủi ro, kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Đóng góp vào ngân sách nhà nước thông qua nộp thuế và cổ tức, đóng góp gián tiếp cho việc thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội của Chính phủ.
- Duy trì vị trí hàng đầu trong việc tái đầu tư trở lại nền kinh tế từ nguồn phí bảo hiểm .

GIẢI PHÁP

- Hoàn thiện Hệ sinh thái số bằng cách tận dụng các giải pháp công nghệ, tài nguyên số để tích hợp các sản phẩm và dịch vụ vào cùng một nền tảng
- Chú trọng đẩy mạnh đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ tài chính, đón đầu nhu cầu thị trường
- Triển khai ứng dụng AI trong bài toán nhận diện quang học - OCR nhằm tự động hoá một số quy trình từ đó nâng cao năng suất lao động; triển khai eKYC (định dạng khách hàng điện tử);
- Tập trung phát triển các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là bảo hiểm - đầu tư - tài chính - ngân hàng.
- Đẩy mạnh hợp lực, bán chéo, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Triển khai Bảo hiểm hưu trí tự nguyện; bảo hiểm chuyên biệt cho bệnh hiểm nghèo, đẩy mạnh bảo hiểm vi mô cho người thu nhập thấp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đóng góp cho sự phát triển chung của xã hội

Gắn kết SDGs



Tiêu chuẩn GRI





NGẮN HẠN (2022-2023)

- Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn thông qua việc đầu tư tại các địa bàn khó khăn, tập trung cho các huyện nghèo vùng cao.
- Hỗ trợ các điều kiện sống cơ bản cho người dân vùng khó khăn nhằm giúp họ tập trung lao động sản xuất để nuôi sống bản thân và gia đình tốt hơn.
- Đầu tư phát triển các gói sản phẩm bảo hiểm vi mô và sản phẩm đáp ứng các nhu cầu bảo vệ cho khách hàng thông qua gói sản phẩm đa dạng với tính năng ưu việt, linh hoạt.
- Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, có khả năng tiếp cận với các phương pháp, kỹ năng quản lý hiện đại, tiên tiến.
- Đầu tư cho công tác giáo dục, phát triển thế hệ trẻ, góp phần xây dựng thế hệ tri thức tương lai của đất nước.

DÀI HẠN (2023- 2025)

- Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn;
- Đầu tư hỗ trợ các huyện nghèo xây dựng cơ sở hạ tầng, từng bước đem lại điều kiện sống tốt và cuộc sống khỏe mạnh hơn cho người dân;
- Đảm bảo lợi ích và môi trường làm việc cho người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống và thu nhập cho tư vấn viên để tăng sự gắn bó lâu dài;
- Đầu tư nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển thế hệ trẻ, hỗ trợ công tác khuyến học.

GIẢI PHÁP

- Triển khai các hoạt động xóa nghèo, đầu tư xây thêm các nhà bán trú dân nuôi, trạm y tế, trường học tại các địa phương khó khăn;
- Tổ chức các chương trình mang thông điệp “He for She” - Nam giới vì Phụ nữ tại công sở nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và quyền phụ nữ
- Dành ngân sách 1% lợi nhuận sau thuế cho các hoạt động cộng đồng khác như đầu tư cho thế hệ trẻ, khắc phục hậu quả thiên tai và tri ân anh hùng liệt sỹ;
- Đầu tư cho công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;
- Hoàn thiện cơ chế đánh giá và trả lương theo hiệu quả;
- Gắn kết người lao động trong các hoạt động vì cộng đồng thông qua tổ chức các sự kiện mang hơi ấm tới vùng cao, trồng cây xanh, hiến máu nhân đạo,...

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chung tay bảo vệ môi trường

Gắn kết SDGs



Tiêu chuẩn GRI





NGẮN HẠN (2022-2023)

- Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm số hóa các giao dịch hoạt động, giảm lượng giấy thải ra môi trường
- Sử dụng năng lượng hiệu quả tại các tòa nhà văn phòng thông qua việc sử dụng hợp lý, có ý thức các nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên.
- Tăng cường sử dụng các sản phẩm tái chế và sử dụng các thiết bị được dán nhãn "xanh". Tạo sự chuyển biến từ ý thức bảo vệ môi trường đến việc đồng hành cùng Bảo Việt trong các hoạt động vì môi trường đối với khách hàng, đối tác và toàn thể cán bộ nhân viên.
- Thực hiện đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp căn cứ trên các cam kết trách nhiệm đối với xã hội và môi trường.
- Áp dụng các nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm trong các dự án đầu tư, nhằm đảm bảo thực hiện chuỗi giá trị bền vững của Bảo Việt.

DÀI HẠN (2023- 2025)

- Giảm thiểu việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính;
- Giảm 10% lượng xăng và điện tiêu thụ;
- Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững: áp dụng 100% chỉ tiêu đo lường năng lượng và nước tiêu thụ trên toàn hệ thống;
- Tiết kiệm văn phòng phẩm, giảm thiểu rác thải trong văn phòng làm việc;
- Giảm tối đa lượng rác thải nhựa trong sinh hoạt văn phòng.
- Giảm thiểu các hoạt động gây phát sinh chất thải và ô nhiễm môi trường, góp phần cải tạo môi trường và sức khỏe của con người.

GIẢI PHÁP

- Số hóa các quy trình và sản phẩm hướng tới một Bảo Việt không giấy tờ (paperless)
- Giảm phát khí thải nhà kính thông qua giảm tiêu thụ năng lượng các tòa nhà văn phòng do Bảo Việt quản lý;
- Thực hiện kiểm soát hệ thống xử lý chất thải tại các tòa nhà của Bảo Việt - đảm bảo đạt các tiêu chuẩn môi trường cho phép;
- Thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng và xăng dầu định kỳ hàng tháng;
- Thay thế việc sử dụng các bình đun nước nóng cục bộ bằng việc sử dụng các trung tâm cấp nước nóng;
- Tăng tỷ lệ rà soát và thỏa thuận về môi trường xã hội với nhà cung cấp và dự án đầu tư.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tầm nhìn đến năm 2030

Bền vững là Tập đoàn uy tín lớn nhất trong lĩnh vực Tài chính - Bảo hiểm tại Việt Nam

- Thuộc nhóm dẫn đầu về thị phần doanh thu phí bảo hiểm, khác biệt hoá trong cung cấp sản phẩm và dịch vụ tài chính cá nhân tại Việt Nam.
- Có hệ thống bán hàng và dịch vụ sau bán hàng đa dạng và lớn nhất tại Việt Nam.
- Đến 2025, xây dựng được cơ bản Hệ sinh thái số của Bảo Việt để cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đa dạng, thân thiện, dễ tiếp cận.
- Đến năm 2030, đầu tư được và có lợi nhuận tốt từ chuỗi dịch vụ phụ trợ của ngành bảo hiểm hướng đến hoàn thiện Hệ sinh thái Bảo Việt.
- Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, nhà đầu tư và người lao động; đóng góp vào ngân sách Nhà nước thông qua nộp thuế và cổ tức, đóng góp gián tiếp cho việc thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội của Chính phủ.
- Duy trì vị trí hàng đầu trong việc tái đầu tư trở lại nền kinh tế từ nguồn phí bảo hiểm.
- Phát triển, mở rộng hoạt động kinh doanh, tích cực đóng góp cho kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương tại các địa bàn Bảo Việt đang hoạt động.

Giải pháp

- Phát triển bền vững, nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu phát triển dài hạn trong mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.
- Tiếp tục duy trì mô hình quản trị doanh nghiệp tiên tiến theo thông lệ quốc tế, minh bạch, hiệu quả; cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả;
- Đảm bảo nguồn nhân lực đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và năng lực ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và kinh doanh.
- Tập trung đầu tư cho công nghệ thông tin, coi chuyển đổi số là con đường ngắn nhất để Bảo Việt phát triển các lĩnh vực kinh doanh ổn định và bền vững, là một trong các động lực quan trọng nhất cho sự tăng trưởng, tăng năng suất lao động.
- Thúc đẩy tăng trưởng thông qua các hoạt động hợp lực đa dạng theo chuỗi giá trị giữa các đơn vị trong Tập đoàn, tận dụng tối đa năng lực từng thành viên trong Bảo Việt, củng cố và phát triển năng lực cốt lõi, xây dựng lợi thế cạnh tranh bền vững.
- Tăng cường công tác quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Khai thác tối ưu, nâng cao hiệu quả kênh phân phối truyền thống đại lý (năng lực cốt lõi của Tập đoàn), tập trung nguồn lực để phát triển kênh số.
- Phát triển các sản phẩm bảo hiểm-tài chính tích hợp trên nền tảng số, đẩy mạnh triển khai các chương trình bảo hiểm vi mô cho người có thu nhập thấp, bảo hiểm hưu trí tự nguyện, bảo hiểm sức khỏe trong đó chú trọng bảo hiểm chuyên biệt cho các bệnh hiểm nghèo...



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 102

Đạo đức và tính chính trực

102-16 102-17

Với mục tiêu duy trì vị thế, thương hiệu, danh tiếng của Tập đoàn Bảo Việt và phát triển bền vững, ngoài việc tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định nội bộ, Tập đoàn Bảo Việt đã ban hành Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt (Bộ Quy tắc) theo Quyết định số 126/2016/QĐ-TĐBV ngày 18/01/2016. Bộ Quy tắc được xây dựng trên cơ sở ý kiến của các Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng/Ban chức năng và các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt để áp dụng cho các cán bộ, nhân viên của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con (gọi tắt là "Bảo Việt"). Bảo Việt khuyến khích và yêu cầu toàn thể cán bộ, nhân viên của mình nhận thức và tuân thủ tuyệt đối các quy định tại Bộ Quy tắc này trên tinh thần "Học hỏi", "Vận dụng" và "Sáng tạo".



Phương pháp quản trị

Bảo Việt minh bạch hóa các thông tin và chuẩn hóa các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp tại doanh nghiệp, thể hiện 5 giá trị cốt lõi của Bảo Việt:

TINH THẦN TRÁCH NHIỆM	Có tinh thần trách nhiệm với khách hàng, cộng đồng, đồng nghiệp và trung thực trong công việc
TINH THẦN HỢP TÁC	Thể hiện tinh thần hợp tác và tôn trọng đồng nghiệp
CHẤT LƯỢNG	Tăng cường chất lượng hiệu quả công việc và hướng tới chuẩn mực cao hơn
DỄ TIẾP CẬN	Tạo phong cách làm việc gần gũi, dễ tiếp cận và phục vụ khách hàng chu đáo như phục vụ chính mình
NĂNG ĐỘNG	Luôn năng động và sẵn sàng tiếp nhận các ý tưởng, cơ hội mới

Bộ Quy tắc được xây dựng và ban hành hướng tới mục tiêu phân loại và quy định rõ ràng trách nhiệm giữa cán bộ, nhân viên và Bảo Việt; trách nhiệm của cán bộ, nhân viên đối với đồng nghiệp; trách nhiệm của Bảo Việt đối với khách hàng, đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan, v.v... cùng với các quy định cụ thể về các chuẩn mực và hướng dẫn thực hiện.

Phạm vi báo cáo

Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp được báo cáo với phạm vi toàn Tập đoàn, bao gồm các nội dung sau:

- Giá trị, nguyên tắc và chuẩn mực của hành vi
- Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại liên quan đến quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giá trị, nguyên tắc và chuẩn mực của hành vi

Xây dựng và ban hành Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt

Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt (Bộ Quy tắc) đã được ban hành vào tháng 01/2016. Bộ Quy tắc được xây dựng và ban hành hướng tới các mục tiêu:

Mục tiêu

- Quy định các chuẩn mực ứng xử của cán bộ, nhân viên của Bảo Việt khi thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội, nhằm đảm bảo sự công minh, chính trực, văn minh, phù hợp với nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, nhân viên.
- Thực hiện công khai, minh bạch các quy định, quy trình công tác trong khi thi hành nhiệm vụ, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân viên của Bảo Việt, Người đại diện vốn trong công tác phòng, chống tham nhũng.
- Là căn cứ để Bảo Việt xử lý trách nhiệm khi cán bộ, nhân viên của Bảo Việt, Người đại diện vốn vi phạm các chuẩn mực ứng xử trong thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội ảnh hưởng đến uy tín, thiệt hại về kinh tế của Bảo Việt.
- Xây dựng Bảo Việt vững mạnh, văn minh, hiện đại, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, hiệu quả và hiệu lực của quản lý nhà nước.
- Xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, môi trường làm việc có văn hóa nhằm tạo hiệu quả cao trong hoạt động kinh doanh của Bảo Việt.
- Xây dựng, nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; ngăn ngừa, phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết để hoàn thành tốt nhiệm vụ của Bảo Việt.
- Xây dựng hình ảnh, uy tín của Bảo Việt, tạo nên những lợi thế cạnh tranh cũng như quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Bảo Việt ở trong nước và quốc tế.
- Đảm bảo các giá trị cốt lõi (Chất lượng, Dễ tiếp cận, Tinh thần hợp tác, Năng động, Tinh thần trách nhiệm) và phát triển bền vững của Bảo Việt

Bên cạnh đó, Bộ Quy tắc đã thiết lập một nguyên tắc chung khi thi hành nhiệm vụ và trong giao tiếp, quan hệ xã hội, cán bộ, nhân viên Bảo Việt đó là:

Nguyên tắc

- Tuân thủ các quy định Pháp luật, Quy định nội bộ của Bảo Việt.
- Tôn trọng thông lệ, tập quán kinh doanh và quy tắc, cam kết, đạo đức nghề nghiệp của các Hiệp hội nghề nghiệp mà Bảo Việt đã tham gia.
- Tôn trọng và thực hiện đúng pháp luật các cam kết tại các thỏa thuận, hợp đồng mà Bảo Việt đã ký kết với đối tác, khách hàng.
- Không lợi dụng chức trách, thẩm quyền, các quyền ưu đãi, miễn trừ và các thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh của Bảo Việt để mưu lợi riêng cho bản thân và gia đình.
- Thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Bộ Quy tắc gồm các quy định trọng tâm về:

- Trách nhiệm giữa cán bộ, nhân viên và Bảo Việt
- Trách nhiệm của cán bộ, nhân viên đối với đồng nghiệp
- Trách nhiệm đối với khách hàng, đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan, trong đó quy định cụ thể các chuẩn mực và hướng dẫn thực hiện

Quét mã QR để xem Bộ Quy tắc

1 **Về trách nhiệm của cán bộ, nhân viên với Bảo Việt,** cán bộ nhân viên cần tuân thủ các quy tắc:

- Tuân thủ các chuẩn mực đạo đức trong công việc;
- Nghiêm cấm lạm dụng chất kích thích, chất gây nghiện, chất hướng thần;
- Chống phân biệt đối xử và quấy rối;
- Bảo mật các thông tin của Bảo Việt và cán bộ, nhân viên Bảo Việt;
- Bảo vệ tài sản của Bảo Việt;
- Bảo vệ thương hiệu, uy tín của Bảo Việt;
- Đảm bảo sự chính xác của sổ sách và số liệu trong công việc;
- Hệ thống công nghệ thông tin và sở hữu trí tuệ;
- Tiếp xúc với các cơ quan truyền thông và/hoặc công chúng;
- Tránh xung đột lợi ích với Bảo Việt;
- Báo cáo về các hành vi sai trái;
- Không lôi kéo, dụ dỗ cán bộ hoặc khách hàng;
- Chống hối lộ, tham nhũng;
- Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố.

2 **Về trách nhiệm đối với đồng nghiệp,** Bộ Quy tắc cũng nêu cụ thể các quy tắc trong:

- Quan hệ công việc với đồng nghiệp
- Quan hệ công việc với lãnh đạo cấp trên
- Quan hệ công việc với cán bộ, nhân viên cấp dưới
- Nguyên tắc và nội dung cơ bản của việc giải quyết mâu thuẫn trong công tác giữa cán bộ, nhân viên
- Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh.

3 **Về trách nhiệm đối với khách hàng, đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan:** Bộ Quy tắc cũng xây dựng

- Nguyên tắc xác định khách hàng là trọng tâm
- Thực hiện trách nhiệm đối với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp
- Trách nhiệm đối với các cơ quan quản lý nhà nước và pháp luật
- Trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội
- Trách nhiệm đối với môi trường.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Truyền thông và đào tạo về quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

Sau khi Bộ Quy tắc được ban hành, Tập đoàn đã tiến hành truyền thông các nội dung trong Bộ Quy tắc đến toàn thể cán bộ nhân viên trên toàn hệ thống Bảo Việt qua hệ thống Email nội bộ của Tập đoàn, qua hệ thống Enewsletter và qua ứng dụng Workplace (Facebook) để tất cả các cán bộ, nhân viên nắm bắt và triển khai thực hiện.

Việc áp dụng chính thức và truyền thông rộng rãi Bộ Quy tắc trên toàn hệ thống đã giúp cán bộ, nhân viên Bảo Việt nắm bắt và có những thước đo, tiêu chí cụ thể trong quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp trong doanh nghiệp, từ đó tuân thủ và xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, an toàn.



Quét mã QR để xem Bộ Quy tắc

Cam kết và trách nhiệm thực hiện quy tắc

Cán bộ, nhân viên làm việc tại Tập đoàn Bảo Việt cam kết thực hiện các quy định tại nội quy lao động, các quy chế nội bộ Công ty, bao gồm cam kết thực hiện Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp của Bảo Việt, và cam kết này được cụ thể hóa tại Thỏa ước lao động Tập thể ký kết giữa Tập đoàn Bảo Việt và Người lao động.

Tại Bộ Quy tắc, Lãnh đạo Tập đoàn cũng cam kết thực hiện nghiêm chỉnh Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp, đồng thời khuyến khích và yêu cầu toàn thể cán bộ, nhân viên nhận thức và tuân thủ tuyệt đối các quy định tại Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định nội bộ nói chung của Bảo Việt để duy trì vị thế, thương hiệu và danh tiếng của Bảo Việt trên thị trường trong nước và quốc tế.

Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại liên quan đến quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

Tại Tập đoàn Bảo Việt, Ban Tổ chức Nhân sự được giao là đơn vị chủ trì tiếp nhận các báo cáo và các mối quan ngại liên quan đến Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp. Trường hợp các mối quan ngại này gặp vấn đề liên quan đến pháp lý, Ban Tổ chức Nhân sự cùng với Ban Tuyên giáo và Pháp chế phối hợp giải quyết.

Cán bộ, nhân viên Bảo Việt cũng cần phải báo cáo ngay cho Ban Tổ chức Nhân sự khi phát hiện những hành vi sai trái hoặc dấu hiệu phát sinh những hành vi sai trái. Bảo Việt cam kết đảm bảo bí mật, danh tính của cán bộ nhân viên báo cáo hành vi/dấu hiệu sai trái và nghiêm cấm mọi hành vi trả đũa đối với người báo cáo các hành vi/dấu hiệu sai trái.

Mọi thắc mắc của cán bộ, nhân viên về các nội dung tại Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, hoặc báo cáo các hành vi sai trái, vi phạm Bộ Quy tắc, cán bộ nhân viên của Bảo Việt có thể liên hệ với cấp quản lý trực tiếp của mình hoặc với Ban Tổ chức Nhân sự Tập đoàn Bảo Việt theo địa chỉ: Ban Tổ chức Nhân sự - Tập đoàn Bảo Việt - Số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Trong năm 2023, Bảo Việt không nhận được bất kỳ báo cáo nào liên quan đến việc cán bộ, nhân viên vi phạm Bộ Quy tắc. Hiện tại, Bảo Việt đang trong quá trình hoàn thiện các chính sách/cơ chế tố giác (Whistle Blowing Policy) để sớm ban hành trong những năm tiếp theo. Bên cạnh đó, với chức năng của Tổ chức Công đoàn Bảo Việt, sẽ tăng cường vai trò bảo vệ quyền lợi của cán bộ, nhân viên trong việc tố giác các hành vi vi phạm các quy định tại Bộ Quy tắc nói riêng và vi phạm các quy định Pháp luật, Quy chế nội bộ của Bảo Việt nói chung.

Mọi đóng góp về các nội dung tại Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, hoặc báo cáo các hành vi sai trái, vi phạm Bộ Quy tắc, cán bộ nhân viên của Bảo Việt có thể liên hệ với cấp quản lý trực tiếp của mình hoặc gửi thư, tài liệu tới địa chỉ sau:

Ban Tổ chức Nhân sự
Tập đoàn Bảo Việt

Tầng 2, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

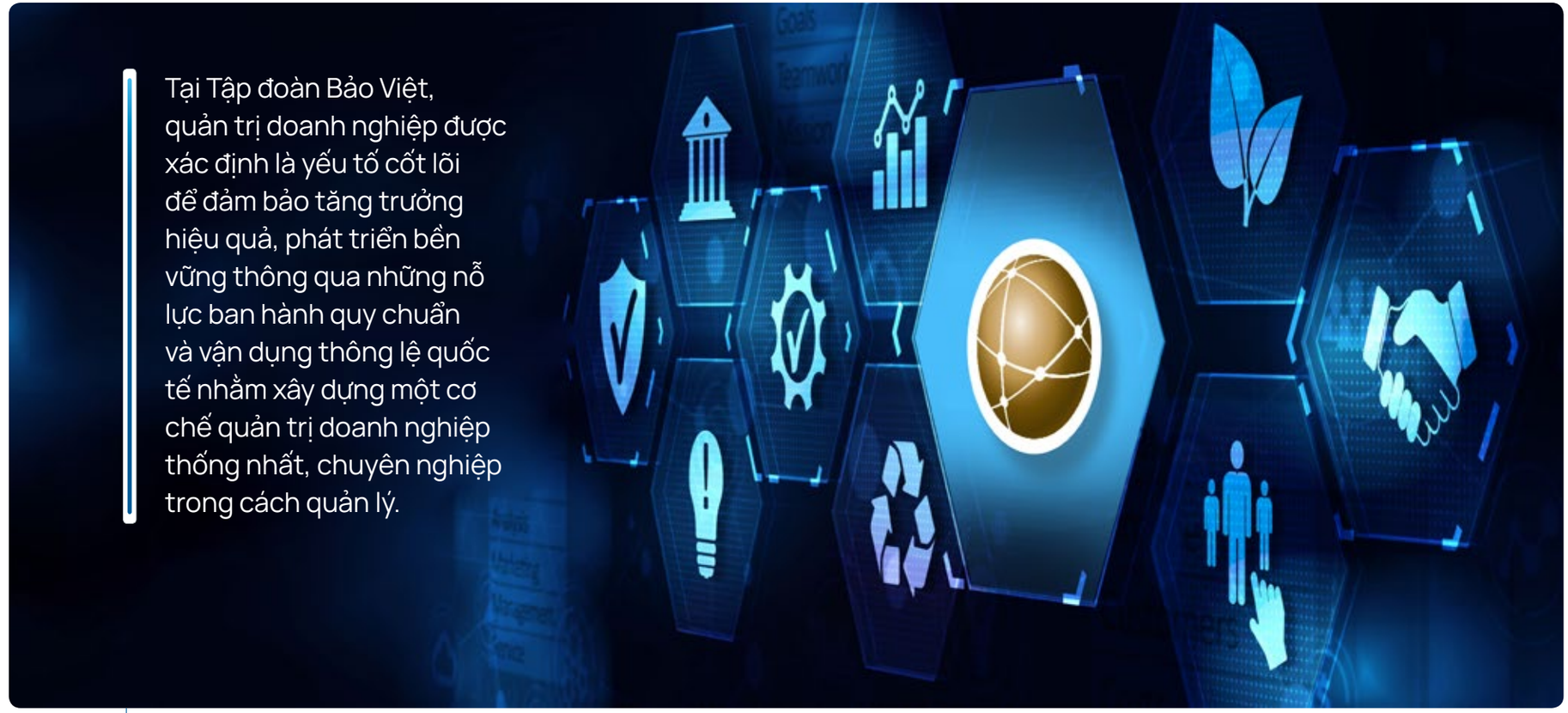
BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 102

Quản trị phát triển bền vững

102-18 102-39

Tại Tập đoàn Bảo Việt, quản trị doanh nghiệp được xác định là yếu tố cốt lõi để đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, phát triển bền vững thông qua những nỗ lực ban hành quy chuẩn và vận dụng thông lệ quốc tế nhằm xây dựng một cơ chế quản trị doanh nghiệp thống nhất, chuyên nghiệp trong cách quản lý.



Phạm vi báo cáo

Đường lối quản trị Phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng, áp dụng và báo cáo trong phạm vi toàn tập đoàn, bao gồm các nội dung sau:

- Tổng quan về mô hình quản trị phát triển bền vững
- Vai trò trách nhiệm của các bên trong vấn đề phát triển bền vững
- Quản lý rủi ro hướng đến phát triển bền vững
- Hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ gắn với phát triển bền vững

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Trong những năm vừa qua, dưới sự định hướng và chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Tập đoàn Bảo Việt đã áp dụng Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo Thông lệ Tốt nhất dành cho các Công ty đại chúng tại Việt Nam (xuất bản lần đầu vào tháng 9/2019), như một kim chỉ nam nhằm xác định một lộ trình cải thiện các chuẩn mực và thông lệ quản trị, giảm thiểu rủi ro và hướng đến sự phát triển bền vững và thịnh vượng lâu dài của doanh nghiệp.

Tập đoàn Bảo Việt chủ động tham chiếu Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty trong quá trình xây dựng hệ thống quản trị nội bộ tại Tập đoàn, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng quản trị công ty, tạo tiền đề bứt phá phát triển hoạt động kinh doanh và đạt được những mục tiêu kinh tế rộng hơn liên quan đến niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư, tích lũy, tiếp cận thị trường vốn và phân bổ vốn mở rộng hoạt động kinh doanh trên toàn Tập đoàn.

Các nguyên tắc quản trị tại Tập đoàn Bảo Việt

1. **Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả**
2. **Đảm bảo quyền lợi cổ đông, đối xử công bằng giữa các cổ đông**
3. **Đảm bảo vai trò, quyền lợi của các bên liên quan**
4. **Đảm bảo minh bạch trong mọi hoạt động của doanh nghiệp**
5. **Đảm bảo Hội đồng quản trị và ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp có hiệu quả**

Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị

- Thiết lập rõ vai trò, trách nhiệm và cam kết của HĐQT
- Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên nghiệp
- Đảm bảo vai trò lãnh đạo hiệu quả và tính độc lập của HĐQT
- Thiết lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT
- Bảo đảm Hoạt động Hiệu quả của HĐQT
- Thiết lập và duy trì Văn hóa đạo đức Bảo Việt

Môi trường kiểm soát

- Thiết lập khung Quản lý rủi ro và Môi trường kiểm soát vững mạnh

Công bố thông tin và minh bạch

- Tăng cường hoạt động Công bố thông tin của Bảo Việt

Quyền của cổ đông

- Thiết lập Khuôn khổ để Thực hiện Hiệu quả Quyền của cổ đông

Quan hệ với các bên liên quan

- Tăng cường sự tham gia hiệu quả của các Bên có quyền lợi liên quan

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tổng quan về mô hình Quản trị phát triển bền vững

Bảo Việt tiên phong áp dụng các thông lệ tốt về quản trị công ty trong quá trình xây dựng hệ thống quản trị nội bộ tại Tập đoàn, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng quản trị công ty, tạo tiền đề bứt phá phát triển hoạt động kinh doanh và đạt được những mục tiêu kinh tế rộng hơn liên quan đến niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư, tích lũy và tiếp cận thị trường vốn và phân bổ vốn mở rộng hoạt động kinh doanh trên toàn Tập đoàn.

Giá trị cốt lõi

Mô hình quản trị doanh nghiệp của Bảo Việt được thực hiện dựa trên 5 giá trị cốt lõi sau:

Công bằng

Bảo vệ quyền lợi của các cổ đông và đảm bảo sự đối xử công bằng đối với mọi cổ đông, kể cả các cổ đông nhỏ lẻ và các cổ đông nước ngoài.

Minh bạch

Đảm bảo việc công khai thông tin về các vấn đề quan trọng liên quan tới doanh nghiệp bao gồm tình hình tài chính, kết quả hoạt động, quyền sở hữu, và các cơ cấu kiểm soát luôn được thực hiện một cách kịp thời và chính xác.

Trách nhiệm

Công nhận quyền lợi của các bên có quyền lợi liên quan theo duy định của pháp luật và khuyến khích sự hợp tác tích cực giữa các bên có quyền lợi liên quan trong việc tạo ra của cải, công ăn việc làm và đảm bảo tính bền vững về mặt tài chính của Bảo Việt.

Trách nhiệm giải trình

Đảm bảo việc cung cấp định hướng chiến lược cho công ty, đảm bảo việc giám sát có hiệu lực từ HĐQT, đảm bảo việc giải trình của HĐQT trước công ty và các cổ đông.

Bền vững

Đảm bảo mang lại lợi ích lâu dài và bền vững cho cổ đông và đảm bảo hài hòa các yếu tố quản trị liên quan đến phát triển kinh tế-xã hội và môi trường.

Mô hình Quản trị công ty Bền vững của Bảo Việt được thực hiện dựa trên các sự kết hợp hài hòa giữa các yếu tố sau:

Nền tảng cơ cấu quản trị công ty vững chắc

Cơ cấu quản trị của Bảo Việt có đầy đủ các chủ thể quản trị của một công ty niêm yết (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy ban trực thuộc HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành...).

Chuẩn mực quản trị quốc tế

Tuân thủ các khuôn khổ và thông lệ quốc tế về Quản trị công ty của OECD, Thẻ điểm quản trị Công ty khu vực ASEAN và mô hình quản trị tiên tiến trên cơ sở vận dụng mô hình của các đối tác chiến lược nước ngoài.

Phù hợp thông lệ và Pháp luật Việt Nam

Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, khuôn khổ pháp lý của Việt Nam và các quy chế quản trị cho công ty niêm yết tại Việt Nam, điều chỉnh, rà soát thay đổi thích nghi với điều kiện tại Việt Nam.

Áp dụng thống nhất trên toàn Tập đoàn

Xây dựng và phát triển mô hình quản trị xuyên suốt toàn Tập đoàn nhằm đảm bảo tính thống nhất và nhất quán trong mọi hoạt động.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Khung quản trị doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt bao gồm các cấu phần sau:



- Thành phần và tổ chức
- Hướng dẫn và đào tạo
- Thù lao cho HĐQT
- Kế hoạch kế nhiệm

(Tham chiếu Nội dung Chương IV: Báo cáo của HĐQT và Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát)

- Đạo đức và mối quan hệ của các thành viên HĐQT
- Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có (ALCO)
- Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm
- Ủy ban Chiến lược và Đầu tư
- Ủy ban Kiểm toán

(Tham chiếu nội dung Chương IV: Báo cáo của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT)

- Tầm nhìn và sứ mệnh
- Kế hoạch chiến lược, kế hoạch kinh doanh
- Giám sát hiệu quả hoạt động của Tập đoàn và hiệu quả quản trị
- Chiến lược CNTT
- Quản lý nhân lực

(Tham chiếu báo cáo tại Chương II của Báo cáo thường niên)

- Hệ thống quản lý rủi ro
- Hệ thống kiểm soát nội bộ

(Tham chiếu nội dung Chương IV: Hệ thống kiểm soát nội bộ)

- Báo cáo tài chính
- Tăng cường công tác báo cáo

(Tham chiếu nội dung tại Chương VI Báo cáo thường niên)

- Quy tắc ứng xử
- Đạo đức kinh doanh
- Quan hệ giữa các nhân viên/ An toàn và sức khỏe
- Trách nhiệm xã hội

(Tham chiếu nội dung tại Chương V Báo cáo thường niên)

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tích hợp ESG trong quản trị hướng đến phát triển bền vững



Trong định hướng phát triển bền vững, Bảo Việt đã tuyên bố sự cam kết của Lãnh đạo cấp cao (từ cấp HĐQT, Ban Điều hành) về việc đảm bảo thực hiện 3 mục tiêu kinh tế - xã hội và môi trường (ESG) trong Chiến lược phát triển của Bảo Việt. Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội). Đặc biệt, vai trò của Hội đồng quản trị được tăng cường trong thực tiễn quản trị thông qua hoạch định mục tiêu chiến lược và định hướng phát triển bền vững; Đánh giá năng lực và cách thức triển khai liên quan đến phát triển bền vững; Theo dõi và chỉ đạo các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững; giám sát việc triển khai chiến lược kinh doanh và chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò trách nhiệm của các bên trong vấn đề phát triển bền vững

Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng triển khai báo cáo tích hợp theo thông lệ quốc tế, theo đó thông tin tài chính và phi tài chính được tổng hợp phân tích và báo cáo theo mô hình quản lý các nguồn lực để tạo ra giá trị cho doanh nghiệp, cổ đông, người lao động và cộng đồng.

Trong định hướng phát triển bền vững, Bảo Việt đã tuyên bố sự cam kết của Lãnh đạo cấp cao (từ cấp HĐQT, Ban Điều hành) về việc đảm bảo thực hiện 3 mục tiêu **kinh tế** - **xã hội** và **môi trường** (ESG) trong Chiến lược phát triển của Bảo Việt. Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội).



1. **Tính cam kết thực hiện quản trị, môi trường và xã hội theo các chuẩn mực tốt (cam kết từ lãnh đạo và văn hóa công ty):** Công ty và các cổ đông thể hiện rõ cam kết trong việc triển khai thực hiện các thông lệ chuẩn mực cao về QTCT, trong đó bao gồm cả các chính sách, thủ tục về quản trị môi trường và xã hội.

2. **Cơ cấu và chức năng hoạt động của hội đồng quản trị (HĐQT):** HĐQT có được cơ cấu một cách phù hợp và có đầy đủ năng lực để giám sát chiến lược, ban điều hành và năng lực hoạt động của công ty hay không.

3. **Môi trường kiểm soát:** Các hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty, chức năng kiểm toán nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro, chức năng tuân thủ có được xây dựng đúng và đủ để bảo đảm việc theo dõi quản lý các tài sản, tính hiệu quả của hoạt động kinh doanh, tính chính xác trong báo cáo cũng như tính tuân thủ với các chính sách, quy trình thủ tục và các quy định pháp lý có liên quan.

4. **Công bố và minh bạch thông tin:** Các công bố tài chính và phi tài chính của công ty có phù hợp, trung thực, kịp thời và quan trọng cho cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan hay không.

5. **Đối xử với cổ đông thiểu số:** Các quyền của cổ đông thiểu số và các bên có quyền lợi liên quan có được tôn trọng, được thực hiện theo đúng luật và đối xử công bằng hay không.

6. **Quản trị mối quan hệ với các bên có quyền lợi liên quan:** HViệc công ty quản trị các mối quan hệ với các bên có quyền lợi liên quan có được thực hiện một cách đúng đắn, đặc biệt là việc giám sát phân loại, đưa ra các chính sách đối xử và cơ chế khiếu nại đối với các bên có quyền lợi liên quan.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của HĐQT



Hoạch định mục tiêu chiến lược và định hướng phát triển bền vững

Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội). Các định hướng phát triển bền vững từ Lãnh đạo cấp cao đến các Phòng/Ban thực hiện đánh giá các KPIs này và báo cáo lên Hội đồng Quản trị (HĐQT).

Đánh giá năng lực và cách thức triển khai liên quan đến phát triển bền vững

Bảo Việt triển khai định hướng phát triển bền vững từ Lãnh đạo cấp cao đến các Ban thực hiện đánh giá các KPIs này và báo cáo lên Hội đồng Quản trị. Có thể nói, hoạt động kinh doanh của Bảo Việt gắn kết ngày một chặt chẽ hơn với các vấn đề xã hội và môi trường.

Các định hướng chiến lược và kế hoạch hành động liên quan đến vấn đề kinh tế - xã hội - môi trường được đưa ra tại Đại hội đồng cổ đông tổ chức hàng năm. Theo đó, HĐQT tổ chức triển khai các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, Ban điều hành chỉ đạo cụ thể hóa thành các hành động thông qua hoạt động tại Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên. Các Giám đốc Ban có trách nhiệm cụ thể hóa.

Thực hiện rà soát các ảnh hưởng, rủi ro và cơ hội liên quan đến Kinh tế - Xã hội - Môi trường

Hội đồng quản trị (HĐQT) nắm bắt tình hình triển khai các mục tiêu Kinh tế – Xã hội – Môi trường theo định kỳ hàng Quý cùng những báo cáo trực tiếp từ Ban điều hành, cụ thể:

Báo cáo tại các cuộc họp HĐQT định kỳ: HĐQT Tập đoàn Bảo Việt duy trì việc họp định kỳ hàng quý nhằm trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các chỉ đạo trong điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Tại các cuộc họp này, Tổng Giám đốc, các Ủy ban trực thuộc HĐQT và các cán bộ quản lý báo cáo về các vấn đề trọng tâm liên quan đến Kinh tế – Xã hội – Môi trường ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. HĐQT sẽ xem xét và có những đánh giá, định hướng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: Đánh giá tình hình kinh tế xã hội để có những sự thay đổi chiến lược kinh doanh hợp lý; Chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên; Triển khai thực hiện các chương trình an sinh xã hội. Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT được ban hành sau các cuộc họp.

Báo cáo HĐQT thông qua phương thức xin ý kiến HĐQT bằng văn bản: Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý có thể gửi báo cáo trực tiếp lên HĐQT về các vấn đề liên quan đến Kinh tế – Xã hội – Môi trường. HĐQT tổ chức lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo giải quyết các vấn đề có liên quan và ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo để Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng có liên quan có cơ sở thực hiện.

Thực hiện rà soát các ảnh hưởng, rủi ro và cơ hội liên quan đến Kinh tế – Xã hội – Môi trường: Ban Điều hành thực hiện công tác dự báo, cập nhật và theo dõi sát sao diễn biến thực tiễn về tình hình kinh tế, xã hội và môi trường trong hoạt động kinh doanh để báo cáo tới HĐQT để chủ động điều chỉnh linh hoạt và kịp thời đưa ra các định hướng, quyết sách, giải pháp cho phù hợp, hiệu quả, đảm bảo chỉ đạo triển khai thắng lợi kế hoạch kinh doanh năm và chiến lược kinh doanh.

Giám sát việc tổ chức triển khai các quyết định, nghị quyết và chính sách của Tập đoàn do HĐQT ban hành liên quan đến phát triển bền vững và báo cáo tiến độ, hiệu quả tới HĐQT.

Chỉ đạo thực hiện chiến lược phát triển bền vững và báo cáo phát triển bền vững

HĐQT giám sát việc triển khai chiến lược của Bảo Việt, trong đó bao gồm chiến lược phát triển bền vững. HĐQT có trách nhiệm phê duyệt chủ trương thực hiện và phê chuẩn các báo cáo tài chính đã được kiểm toán và gửi đến Ban Kiểm soát để thẩm định trước khi trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua. Hội đồng Quản trị giao Ban điều hành và Bộ phận chịu trách nhiệm về báo cáo phát triển bền vững, đảm bảo xây dựng nội dung phù hợp với chuẩn mực thông lệ quốc tế và điều kiện Việt Nam.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của các Ủy Ban giúp việc cho HĐQT

Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm



Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, do HĐQT quyết định thành lập. Chức năng chính của Ủy ban là tham mưu, tư vấn, giúp việc cho HĐQT trong việc hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cũng như các chính sách nhân sự, tiền lương đảm bảo quyền lợi cho cán bộ quản lý và người lao động trong dài hạn nhằm đóng góp tích cực cho sự phát triển lớn mạnh của Tập đoàn.

Trong năm 2023, Ủy ban Thù lao và bổ nhiệm đã tổ chức 02 cuộc họp trực tiếp với các nội dung:

- Đánh giá công việc thực hiện năm 2022 và kế hoạch thực hiện công việc trong năm 2023;
- Phân công nhiệm vụ các Ủy viên Ủy ban;
- Thảo luận về định hướng xây dựng các Quy chế, Quy định của Tập đoàn Bảo Việt trong lĩnh vực quản trị nhân sự.

Bên cạnh đó, Ủy ban đã tiến hành 28 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để thẩm định, đánh giá các đề xuất của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty Con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ, để đề xuất Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định những vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản trị nhân sự cấp cao.

Ủy ban Chiến lược và Đầu tư



Ủy ban Chiến lược và Đầu tư là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, do HĐQT quyết định thành lập. Chức năng chính của Ủy ban là tư vấn và tham mưu cho HĐQT Tập đoàn trong việc hoạch định chiến lược kinh doanh và bao gồm định hướng phát triển bền vững, chiến lược đầu tư, và nghiên cứu, thẩm định, đánh giá các khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT; gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu (SDGs) trong chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Ngoài ra, Ủy ban cũng tư vấn cho HĐQT về công tác đầu tư, sử dụng nguồn vốn của Bảo Việt để đảm bảo định hướng phát triển bền vững và theo xu hướng quốc tế về đầu tư có trách nhiệm. Đồng thời, tư vấn cho HĐQT về việc xây dựng quy chế quản lý đầu tư và thực hiện đánh giá kết quả hoạt động theo danh mục và chính sách đầu tư.

Trong năm 2023, Ủy ban Chiến lược và Đầu tư đã tổ chức 02 cuộc họp trực tiếp với các nội dung:

- Tổng kết công tác năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
- Phân công nhiệm vụ các Ủy viên Ủy ban.

Bên cạnh đó, Ủy ban đã tiến hành 08 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản liên quan đến Kế hoạch đầu tư mua sắm TSCĐ, XDCB, BĐS và CNTT năm 2023; Kế hoạch kinh doanh năm 2023; Tăng vốn cho các đơn vị thành viên; các phương án phát hành cổ phiếu cho TĐBV; Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của các đơn vị; ngành nghề kinh doanh của các ĐVTV; Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất và đề xuất phương án sắp xếp lại khu đất Tập đoàn đang quản lý sử dụng; Kịch bản tăng trưởng giai đoạn 2020-2025 của TĐBV; việc phân loại đầu tư chiến lược, đầu tư tài chính, các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Vai trò và trách nhiệm của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, là Cơ quan có thẩm quyền thay mặt Đại hội đồng Cổ đông thực hiện chức năng giám sát việc quản trị, điều hành Tập đoàn của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tập đoàn; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng của Tập đoàn;
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị;
- Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Tập đoàn
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị lên Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

Năm 2023, thông qua thực hiện chức năng nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 phiên họp định kỳ và lấy ý kiến trên văn bản để đề xuất, kiến nghị với HĐQT một số giải pháp hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ để góp phần phát triển bền vững của Tập đoàn nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của Ban Điều hành



Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt chịu trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn nhằm thực hiện quyền và trách nhiệm của Chủ sở hữu, cổ đông hoặc thành viên góp vốn trong quan hệ với Công ty con và doanh nghiệp có vốn góp củaTập đoàn, chịu trách nhiệm triển khai vấn đề phát triển bền vững trong hoạt động thực tế của doanh nghiệp thông qua xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Ban chức năng và đơn vị thành viên;

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT trong việc tổ chức đôn đốc, chỉ đạo Người đại diện vốn triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược và định hướng phát triển của Tập đoàn và cân đối với các mục tiêu bền vững kinh tế - môi trường – xã hội, kế hoạch kinh doanh của Tập đoàn tại Công ty Mẹ, Công ty con và các Doanh nghiệp có vốn góp của Tập đoàn nhằm bảo toàn, phát triển vốn, nâng cao hiệu quả kinh doanh, phối hợp sử dụng hiệu quả các nguồn lực của các đơn vị thành viên Bảo Việt.

Đồng thời, Tổng Giám đốc chỉ đạo và giám sát kết quả thực hiện mục tiêu phát triển của các đơn vị thành viên, đảm bảo sự cân bằng tương đối giữa 3 yếu tố Kinh tế, Xã hội, Môi trường. Thực hiện báo cáo các ảnh hưởng, rủi ro và cơ hội liên quan đến kinh tế - xã hội - môi trường theo định kỳ hàng quý để HĐQT xem xét quyết định các thay đổi trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoặc có báo cáo đột xuất trong những trường hợp xét thấy tình hình kinh tế - xã hội - môi trường có ảnh hưởng sâu sắc đến hoạt động của doanh nghiệp.

Hội đồng quản lý rủi ro

Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt có trách nhiệm xây dựng và triển khai khung pháp lý quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con, phối hợp và giám sát hoạt động quản lý rủi ro tại các Công ty con nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp theo thông lệ và chuẩn mực quốc tế.

Năm 2023, Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con hướng tới thông lệ và chuẩn mực quốc tế, đồng thời phối hợp và giám sát hoạt động quản lý rủi ro tại các Công ty con nhằm đáp ứng hiệu quả yêu cầu quản trị doanh nghiệp. Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con đã tổ chức họp định kỳ hàng Quý để rà soát các loại rủi ro và đề xuất những biện pháp giảm thiểu rủi ro phù hợp.

Ban điều hành

- Triển khai Kế hoạch phát triển bền vững theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc, đôn đốc, giám sát thực hiện các vấn đề về phát triển bền vững.
- Đưa ra và triển khai các sáng kiến, biện pháp nhằm đảm bảo phát triển bền vững theo đúng định hướng và phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị theo chiến lược, định hướng phát triển của doanh nghiệp.
- Triển khai vấn đề phát triển bền vững tại Công ty Mẹ và giám sát kết quả thực hiện mục tiêu bền vững của các đơn vị thành viên, đảm bảo sự cân bằng tương đối giữa 3 yếu tố kinh tế, xã hội, môi trường.
- Đưa ra các ý tưởng và sáng kiến bền vững trên cơ sở phối hợp với các Trung tâm/Ban của Tập đoàn và các đơn vị thành viên triển khai và hiện thực hóa các ý tưởng phát triển bền vững theo đúng định hướng của Ban điều hành.
- Đảm bảo các Trung tâm/Ban chức năng phối hợp trong việc triển khai và thúc đẩy phát triển bền vững trong toàn Tập đoàn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của các đơn vị thành viên

Các đơn vị thành viên trong Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt phối hợp nhằm nâng cao nhận thức và các hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển bền vững, đảm bảo lợi ích của đơn vị và lợi ích chung của toàn Tập đoàn.

Tập đoàn quy định chính sách, định hướng phối hợp các lĩnh vực hoạt động trong phạm vi toàn tập đoàn nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực, thế mạnh, nâng cao tính chuyên nghiệp và chuyên môn hóa của các đơn vị thành viên Bảo Việt nhằm phát huy hiệu quả hoạt động chung.

Người đại diện vốn trong phạm vi thẩm quyền của mình có trách nhiệm triển khai các chính sách, định hướng phối hợp các hoạt động giữa các đơn vị thành viên nhằm phát huy hiệu quả hoạt động chung của Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

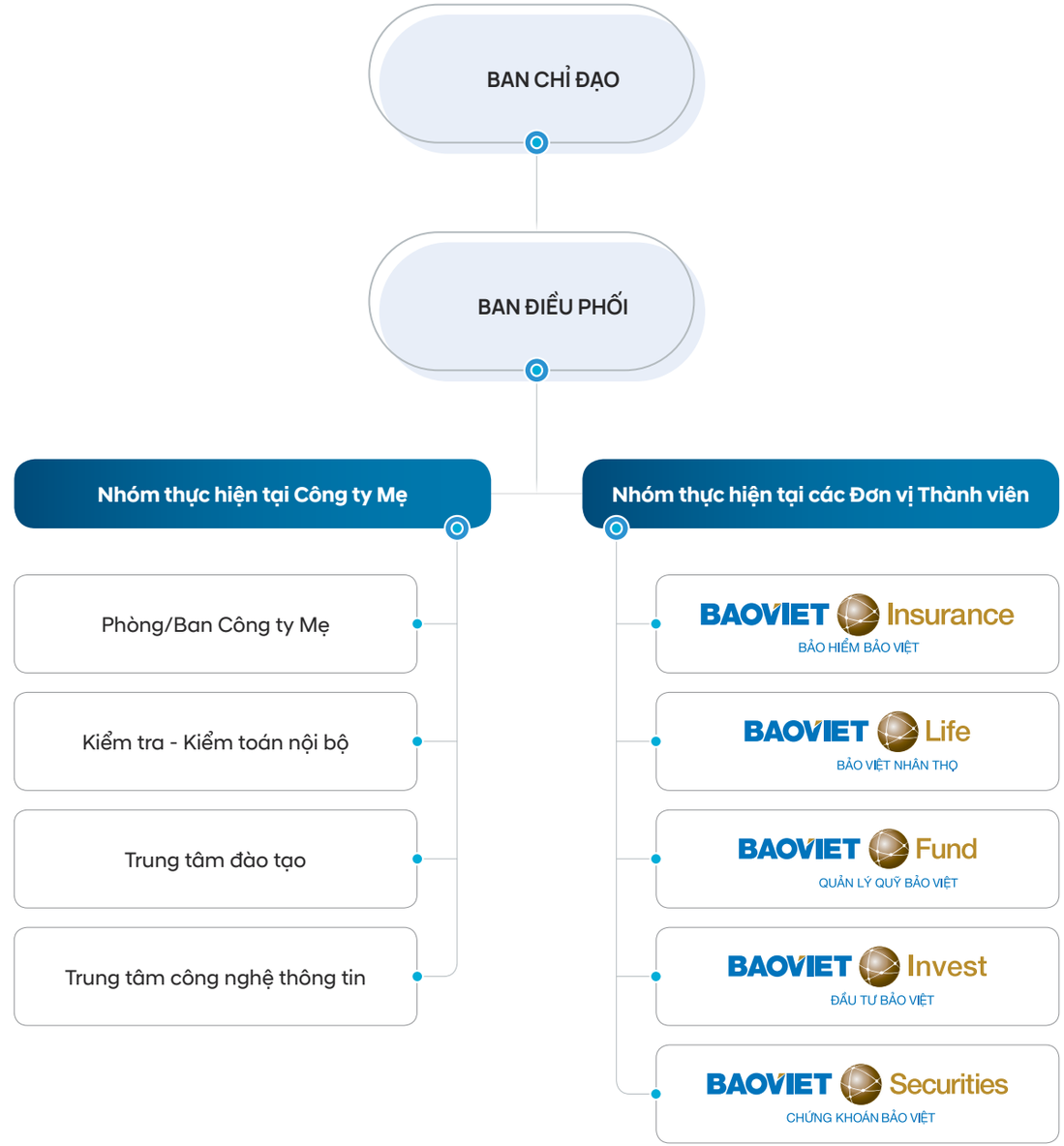
GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tổ thường trực về phát triển bền vững tại Bảo Việt

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác định hướng, chỉ đạo, triển khai các hoạt động liên quan đến phát triển bền vững, Tập đoàn Bảo Việt đã tăng cường bổ sung nguồn lực cho Tổ thường trực về phát triển bền vững, nâng tổng số thành viên lên 45 người, bao gồm nhân sự tại Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con. Bên cạnh đó, Bảo Việt đã tổ chức nhiều khoá đào tạo nâng cao nhận thức về phát triển bền vững cho các thành viên trong Tổ thường trực với sự tham gia giảng dạy của các chuyên gia trong và ngoài nước thông qua zoom, teleconference, phỏng vấn/khảo sát trực tuyến. Đây được coi là công cụ hướng dẫn và hỗ trợ lập Báo cáo Phát triển bền vững với các tính năng ưu việt, giúp quá trình lập báo cáo được thuận tiện, chính xác và tuân thủ các chuẩn mực của GRI Standards.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BAN CHỈ ĐẠO

Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Định hướng và chỉ đạo triển khai thực hiện định hướng chiến lược PTBV của Tập đoàn.

Tổng Giám đốc Tập đoàn
Chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chiến lược.
Theo dõi giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động PTBV cho toàn bộ Tập đoàn.

BAN GIÁM SÁT VÀ ĐIỀU PHỐI

Ban Chiến lược	• Phụ trách chung về triển khai thực hiện Chiến lược, kế hoạch thực hiện đến các bộ phận, đơn vị.
Ban Truyền thông - Thương hiệu	• Triển khai và giám sát các hoạt động truyền thông liên quan đến phát triển bền vững.
Ban Tài chính - Ban Kế toán	• Giám sát các chi phí liên quan đến phát triển bền vững. • Phối hợp theo dõi chi phí tiêu thụ năng lượng tại các tòa nhà, văn phòng của Bảo Việt.
Ban Đầu tư	• Triển khai nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm trong các hoạt động đầu tư và quản lý dự án hướng đến phát triển bền vững. • Điều chỉnh và giám sát việc triển khai tại các đơn vị và công ty thành viên.
Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ	• Đầu mối chịu trách nhiệm báo cáo các hoạt động kiểm saots và kiểm toán nội bộ trong Tập đoàn. • Kiểm toán độc lập các chương trình.
Trung tâm Đào tạo	• Xây dựng các chương trình đào tạo theo bản đồ học tập và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên. • Phối hợp triển khai các chương trình đào tạo dành cho đại lý/tư vấn viên trong năm.
Trung tâm Công nghệ thông tin	• Phát triển hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng cho các hoạt động kinh doanh bao gồm quản lý nghiệp vụ và dịch vụ khách hàng. • Chuẩn hóa quy trình hoạt động kinh doanh, triển khai các hoạt động dịch vụ mới.

BAN TRIỂN KHAI TẠI CÔNG TY MẸ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT VÀ ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

Phòng/Ban tại Công ty Mẹ Tập đoàn
Triển khai các vấn đề phát triển bền vững tại Công ty Mẹ và giám sát kết quả thực hiện mục tiêu bền vững tại các đơn vị thành viên.
Phối hợp giữa các phòng ban triển khai thúc đẩy việc thực hiện phát triển bền vững trong toàn Tập đoàn.

- Ban Truyền thông – Thương hiệu
- Văn phòng
- Ban Tuyên giáo - Pháp chế
- Ban Quản lý rủi ro
- Ban Tổ chức nhân sự
- Ban chiến lược
- Ban Đầu tư
- Ban Bất động sản
- Ban Kế toán
- Ban Tài chính

Phòng/Ban tại Đơn vị thành viên
Triển khai các dự án phát triển bền vững theo chiến lược của Tập đoàn và phù hợp với hoạt động tại từng đơn vị.
Các đầu mối của đơn vị có trách nhiệm triển khai các hoạt động bền vững tại chi nhánh và các Công ty Con.

- Bộ phận Marketing/Truyền thông thương hiệu
- Bộ phận Thư ký Tổng hợp
- Bộ phận Hành chính quản trị
- Ban Quản lý rủi ro
- Bộ phận Đào tạo
- Bộ phận Kiểm soát nội bộ
- Bộ phận Pháp chế tuân thủ
- Bộ phận Phát triển sản phẩm
- Bộ phận Dịch vụ khách hang
- Bộ phận Kế toán – Tài chính

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá hoạt động của HĐQT, Thành viên HĐQT, Ủy ban thuộc HĐQT năm 2023

Nghiêm túc thực hiện đánh giá hoạt động của HĐQT, của từng thành viên HĐQT, các ủy ban thuộc HĐQT năm 2023 theo các thông lệ tốt về quản trị công ty trên thế giới và khu vực

Nhằm nâng cao công tác đánh giá hoạt động của HĐQT theo các thông lệ tốt về quản trị công ty trên thế giới và khu vực, năm 2023, HĐQT đã triển khai Quy chế hoạt động của HĐQT, hoàn thành công tác đánh giá Quy trình và các Tiêu chí đánh giá cụ thể đối với hoạt động của HĐQT, của từng thành viên HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT, cụ thể như sau:

Tiêu chí đánh giá hoạt động của HĐQT bao gồm

40 tiêu chí đánh giá về:

(i) Nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT;
(ii) Cơ cấu HĐQT;
(iii) Quy trình của HĐQT;
(iv) Kết quả hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT;
(v) Đánh giá thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và kế hoạch kinh doanh hàng năm.



Tiêu chí đánh giá hoạt động của từng thành viên HĐQT bao gồm

17 tiêu chí đánh giá về:

Mức độ tương tác giữa các thành viên HĐQT; (i)
Chất lượng các ý kiến/đề xuất của các thành viên HĐQT; (ii)
Thực hiện nhiệm vụ của Thành viên HĐQT; (iii)
Vai trò của Chủ tịch HĐQT. (iv)

Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm và Thư ký Công ty chịu trách nhiệm tham mưu cho HĐQT trong quá trình thực hiện đánh giá.

Các Tiêu chí đánh giá nêu trên được xây dựng trên cơ sở tham chiếu các chuẩn mực tại Phần E - Trách nhiệm của HĐQT tại Bộ câu hỏi cấp 1 - Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN, Quy tắc Quản trị Công ty của OECD và tham khảo thông lệ về đánh giá hoạt động của HĐQT và thành viên HĐQT ở các nước phát triển trên thế giới.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Trong tháng 12 năm 2023, HĐQT đã thực hiện đánh giá kết quả hoạt động năm 2023 của HĐQT, các Ủy ban thuộc HĐQT và các thành viên HĐQT với một số kết quả cụ thể như sau:

Kết quả đánh giá hoạt động của từng thành viên HĐQT

Căn cứ 13 tiêu chí đánh giá về **3** nhóm vấn đề:

(i) Mức độ tương tác của các thành viên HĐQT;

(ii) Chất lượng các ý kiến/đề xuất của các thành viên HĐQT;

(iii) Thực hiện nhiệm vụ của Thành viên HĐQT, các thành viên HĐQT đã tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình, đồng thời đánh giá chéo hoạt động của các thành viên HĐQT khác.

Kết quả đánh giá: 05/06 thành viên HĐQT được đánh giá ở mức "Tốt", trong đó: mức cao nhất là 4,6 điểm, mức thấp nhất là 4,4 điểm.

Kết quả đánh giá hoạt động HĐQT và các ủy ban củA HĐQT Yếu | TB/Cần cải thiện | Khá | Tốt | Rất tốt

STT	Nội dung đánh giá	Điểm TB	Xếp loại	Vấn đề cần cải thiện
1	Nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT	4,5		
2	Thành phần và cơ cấu HĐQT	4,7		• Tính độc lập giữa thành viên HĐQT với Ban Điều hành và cổ đông lớn của Tập đoàn
3	Quy trình HĐQT	4,4		
	3.1. Họp và tham dự họp HĐQT	4,3		
	3.2. Tiếp cận thông tin	4,3		
	3.3. Lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	4,4		
	3.4. Bổ nhiệm và bầu lại HĐQT (nếu có)	4,6		
4	Kết quả hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT	4,0		
	4.1. Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm	3,5		• Thành viên trong Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm phần lớn là thành viên HĐQT độc lập (hơn 50%). • Chủ tịch Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm là thành viên HĐQT độc lập
	4.2. Ủy ban Kiểm toán	3,5		• Ủy ban Kiểm toán có bao gồm toàn bộ thành viên HĐQT không điều hành với đa số thành viên HĐQT độc lập. • Chủ nhiệm của Ủy ban Kiểm toán là thành viên HĐQT độc lập
	4.3. Ủy ban Chiến lược & Đầu tư	4,4		
	4.4. Ủy ban Tài sản nợ - Tài sản có (ALCO)	4,4		
5	Đánh giá thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và kế hoạch kinh doanh hàng năm	4,4		

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

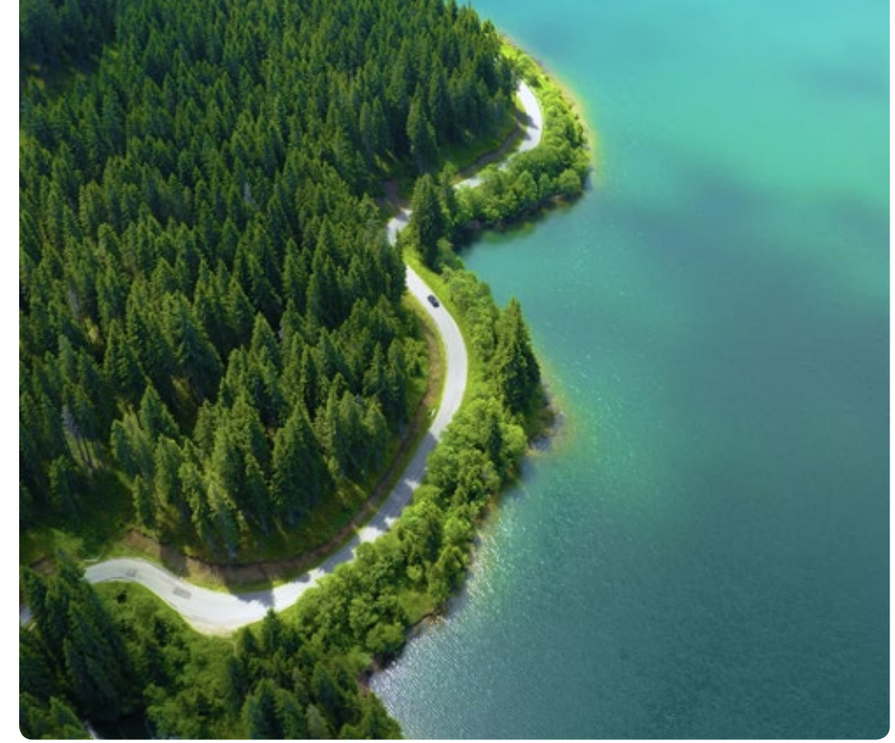
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá của Hội đồng quản trị về

ESGs

Tại Bảo Việt, Hội đồng quản trị hiểu rõ tầm quan trọng của ESG đối với doanh nghiệp. Việc triển khai ESG từ cấp cao nhất xuống toàn hệ thống giúp cho việc truyền cảm hứng đến cán bộ, đối tác, cộng đồng và tác động trực tiếp tới hoạt động kinh doanh.

- Hội đồng quản trị đưa ra chiến lược ESG, đánh giá kế hoạch triển khai hàng năm của Hội đồng quản trị.
- Cam kết giảm thải các bon, tiết kiệm nhiên liệu.
- Đưa chức năng liên quan tới ESG trong các Ủy ban.
- Hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng được cơ cấu lại, đảm bảo hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh.



Việc triển khai ESG tại Bảo Việt được triển khai xuyên suốt từ chiến lược, xây dựng kế hoạch, tới hoạt động của các ủy ban, triển khai tới hoạt động của các công ty thành viên. Trong năm 2023 vừa qua, Bảo Việt đã thực hiện tiết giảm chi phí hoạt động; chuyển đổi từ kinh doanh truyền thống sang kinh doanh có trách nhiệm, tập trung 5 lĩnh vực ưu tiên gồm:

- Đầu tư có chọn lọc: đầu tư gắn với hài hoà lợi ích cộng đồng; đầu tư gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đầu tư tạo việc làm và chất lượng việc làm
- Lao động: quan hệ lao động, điều kiện lao động, lao động phi chính thức, lao động trẻ em
- Bảo vệ quyền nhóm dễ bị tổn thương
- Bảo vệ môi trường: ô nhiễm môi trường và trách nhiệm xử lý sự cố môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, công khai thông tin môi trường
- Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng: trách nhiệm cung cấp thông tin về sản phẩm, dịch vụ đối với người tiêu dùng, đặc biệt là các sản phẩm ảnh hưởng tới trẻ em và sức khoẻ của người tiêu dùng và các thông tin để kêu gọi người tiêu dùng có trách nhiệm với một số chỉ tiêu phát triển bền vững, bất cập trong quy định về bảo hành hàng hóa, bảo vệ thông tin người tiêu dùng, hoạt động kinh doanh trực tuyến, cơ chế khắc phục.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

**Trong năm 2024,
HĐQT sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ hàng Quý theo quy định và tổ chức các phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024, thực hiện các vấn đề liên quan đến quản trị công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 trên toàn Tập đoàn, cụ thể như sau:**

Triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2024 và bám sát chiến lược giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2035.

Tiếp tục phát huy những giá trị đã xây dựng và phát triển trong thời gian vừa qua, quyết liệt triển khai các giải pháp kinh doanh trong năm 2024, trong đó tập trung đến các vấn đề:

(i) Hiện đại hóa hệ thống giao tiếp với khách hàng trên nền tảng công nghệ số, trực tuyến, tạo ra những khác biệt về dịch vụ, sản phẩm. Chuyển đổi số trong hoạt động quản trị, điều hành;

(ii) Tiếp tục thực hiện các bước Quy hoạch nhân sự cấp cao; Thực hiện luân chuyển nội bộ, tận dụng nguồn lực sẵn có; Thực hiện đánh giá hiệu quả công việc bằng các chỉ tiêu KPI rõ ràng.

(iii) Đa dạng hóa sản phẩm và các kênh phân phối, mở rộng mạng lưới, cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp, tạo sự khác biệt.

Nâng cao năng lực quản trị công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ Quốc tế tốt nhất để đảm bảo khai thác các nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn, và thu hút nguồn vốn đầu tư vào doanh nghiệp;

Phối hợp với các cơ quan quản lý của nhà nước xây dựng hành lang pháp lý, phát triển thị trường, sản phẩm mới; tiếp tục chú trọng triển khai các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng theo chủ trương của Đảng và Chính phủ, là doanh nghiệp tiên phong trong công tác bảo vệ môi trường, hướng tới thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tiền lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của thành viên hđqt, Ban Kiểm soát



Về chế độ tiền lương

Tiền lương của Thành viên chuyên trách Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được xác định theo quy định của Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính Phủ. Theo đó, tiền lương được gắn với mức độ hoàn thành chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn.

Về chế độ tiền thưởng của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát

Tiền thưởng năm 2023 của thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được chi trả từ nguồn quỹ khen thưởng của người quản lý Tập đoàn. Quỹ khen thưởng của người quản lý Tập đoàn được trích lập từ nguồn lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Tập đoàn và được ĐHĐCĐ thông qua tại nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 29/6/2023, bằng: 609,516 triệu đồng, tương đương 0,06% lợi nhuận sau thuế.

Về các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát

Chế độ sử dụng ô tô của Tập đoàn

- Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và Ban điều hành được sử dụng ô tô của Tập đoàn để thực hiện công tác quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo quyền hạn và trách nhiệm của từng thành viên tương ứng.
- Thành viên chuyên trách HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát được trang bị thẻ Taxi và/hoặc được cấp tài khoản Taxi công nghệ để phục vụ đi lại giao dịch công tác theo định mức quy định của Tập đoàn

Chế độ sử dụng điện thoại

- Tập đoàn trang bị điện thoại di động, thanh toán cước điện thoại di động và khoán cước điện thoại theo mức quy định của Tập đoàn.

Chế độ công tác phí

- Thành viên HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát được sử dụng vé máy bay hạng thương gia và nghỉ tại khách sạn (trong và ngoài nước) theo tiêu chuẩn khách sạn 5 sao tại nơi công tác hoặc khoán theo chuyến công tác theo mức quy định của Tập đoàn.
- - Kiểm soát viên được sử dụng hạng vé máy bay phổ thông và được thanh toán tiền phòng theo thực tế phát sinh hoặc khoán theo chuyến công tác nhưng không vượt quá mức quy định của Tập đoàn.
- Ngoài các khoản chi phí nêu trên, Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát đi công tác được hưởng thêm phụ cấp lưu trú để bù đắp chi phí khác phát sinh.

Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các loại hình bảo hiểm khác

- Ngoài tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát còn được tham gia Bảo hiểm sức khỏe, Bảo hiểm bệnh Ung thư, Bảo hiểm nhân thọ An Phát trọn đời, Hưu trí Tự nguyện, và bảo hiểm An nghiệp thành công.

Chế độ Khám sức khỏe định kỳ

- Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được khám sức khỏe định kỳ hàng năm tại bệnh viện y tế chất lượng cao tại Việt Nam và được chi trả theo quy định của Tập đoàn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nguyên tắc chi trả thù lao

Việc chi trả thù lao hằng tháng đối với Thành viên không chuyên trách HĐQT và Ban Kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông thường niên hằng năm của Tập đoàn Bảo Việt.

Quỹ thù lao kế hoạch năm 2023 của Thành viên không chuyên trách HĐQT và Ban Kiểm soát của Tập đoàn Bảo Việt do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt cụ thể như sau:

- Mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị: 20 triệu đồng/người/tháng;
- Mức thù lao của Thành viên Kiểm soát viên: 10 triệu đồng/người/tháng.

Quỹ thù lao thực hiện năm 2023 được xác định trên cơ sở số người quản lý không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc thực tế của từng thành viên và mức thù lao đảm bảo nguyên tắc không vượt quá 20% mức tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách Tập đoàn theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ.

Thù lao chi trả trong năm 2023

Trong năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện chi trả thù lao và các khoản lợi ích khác cho Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật và theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 29/6/2023 cụ thể như sau:

Thù lao HĐQT

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao theo tháng (VNĐ/tháng)	Số tháng/ngày	Tổng số tiền bao gồm thuế TNCN (VNĐ)
1	Inami Ryota	TV HĐQT	20.000.000	12 tháng	240.000.000
2	Kazuhiko Arai	TV HĐQT	20.000.000	12 tháng	240.000.000
3	Thân Hiền Anh	TV HĐQT	20.000.000	12 tháng	240.000.000
4	Trần Thị Diệu Hằng	TV HĐQT	20.000.000	12 tháng	240.000.000
5	Nguyễn Xuân Việt	TV HĐQT	20.000.000	12 tháng	240.000.000
6	Nguyễn Đình An	TV HĐQT	20.000.000	12 tháng	240.000.000
	Tổng cộng				**1.440.000.000**

Thù lao Ban Kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao theo tháng (VNĐ/tháng)	Số tháng/ngày	Tổng số tiền bao gồm thuế TNCN (VNĐ)
1	Vũ Thanh Hải	Kiểm soát viên	10.000.000	12 tháng	120.000.000
2	Đinh Hoài Linh	Kiểm soát viên	10.000.000	12 tháng	120.000.000
	Tổng cộng				**240.000.000**

Chế độ công tác phí

Thành viên HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát được sử dụng vé máy bay hạng thương gia và nghỉ tại khách sạn (trong và ngoài nước) theo tiêu chuẩn khách sạn 5 sao tại nơi công tác hoặc khoán theo chuyến công tác theo mức quy định của Tập đoàn.

Kiểm soát viên được sử dụng hạng vé máy bay phổ thông và được thanh toán tiền phòng theo thực tế phát sinh hoặc khoán theo chuyến công tác nhưng không vượt quá mức quy định của Tập đoàn.

Ngoài các khoản chi phí nêu trên, Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát đi công tác được hưởng thêm phụ cấp lưu trú để bù đắp chi phí khác phát sinh.

Chế độ Khám sức khỏe định kỳ

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được khám sức khỏe định kỳ hàng năm tại bệnh viện y tế chất lượng cao tại Việt Nam và được chi trả theo quy định của Tập đoàn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Quản lý rủi ro hướng đến phát triển bền vững

Hoạt động quản lý rủi ro được Ban Lãnh đạo Tập đoàn Bảo Việt coi là một mắt xích quan trọng trong quản trị doanh nghiệp, là một phần của kế hoạch bảo vệ toàn diện, góp phần nâng cao vị thế của Bảo Việt, mang lại sự tin cậy cho khách hàng và các nhà đầu tư, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

Thiết lập hệ thống quản lý rủi ro để nhận diện những tình huống, sự kiện có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời quản lý và giảm thiểu mức độ rủi ro để doanh nghiệp đạt được mục tiêu chiến lược của mình.

Tập đoàn Bảo Việt áp dụng phương pháp quản lý rủi ro toàn diện trong toàn hệ thống và bao quát tất cả các loại rủi ro thông qua các chiến lược, quy chế, quy trình, chính sách nội bộ, và áp dụng thông lệ quốc tế.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

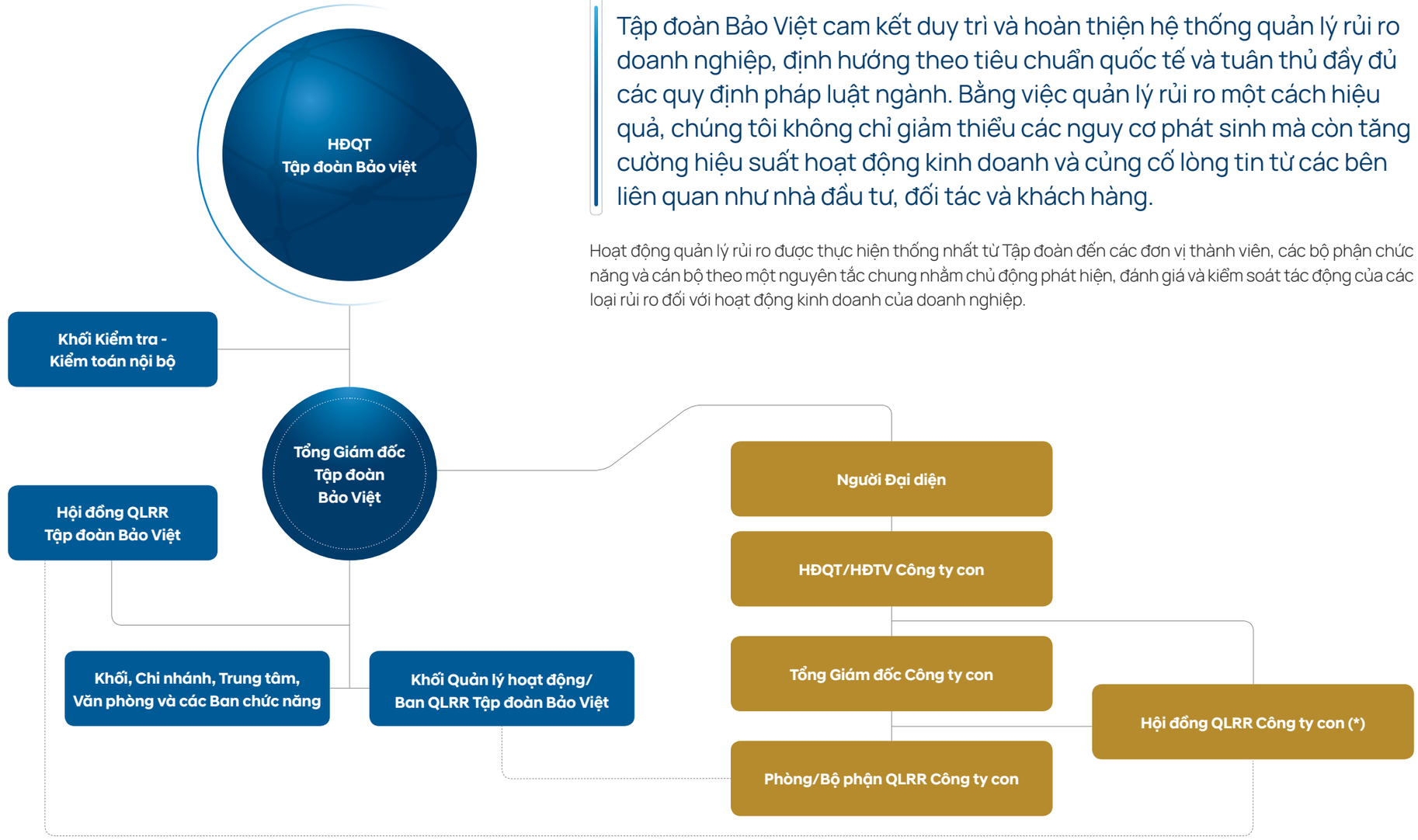
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu tổ chức quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt



Ghi chú: (*) tùy theo cơ cấu tổ chức QLRR của các Công ty con, HĐ QLRR công ty con có thể trực thuộc HĐQT/HĐTV hoặc trực thuộc Tổng giám đốc.

Quản lý rủi ro đóng vai trò quan trọng trong việc quản trị doanh nghiệp một cách hiệu quả, hỗ trợ cho doanh nghiệp đạt được mục tiêu chiến lược dài hạn.

> Tập đoàn Bảo Việt cam kết duy trì và hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro doanh nghiệp, định hướng theo tiêu chuẩn quốc tế và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật ngành. Bằng việc quản lý rủi ro một cách hiệu quả, chúng tôi không chỉ giảm thiểu các nguy cơ phát sinh mà còn tăng cường hiệu suất hoạt động kinh doanh và củng cố lòng tin từ các bên liên quan như nhà đầu tư, đối tác và khách hàng.

Hoạt động quản lý rủi ro được thực hiện thống nhất từ Tập đoàn đến các đơn vị thành viên, các bộ phận chức năng và cán bộ theo một nguyên tắc chung nhằm chủ động phát hiện, đánh giá và kiểm soát tác động của các loại rủi ro đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

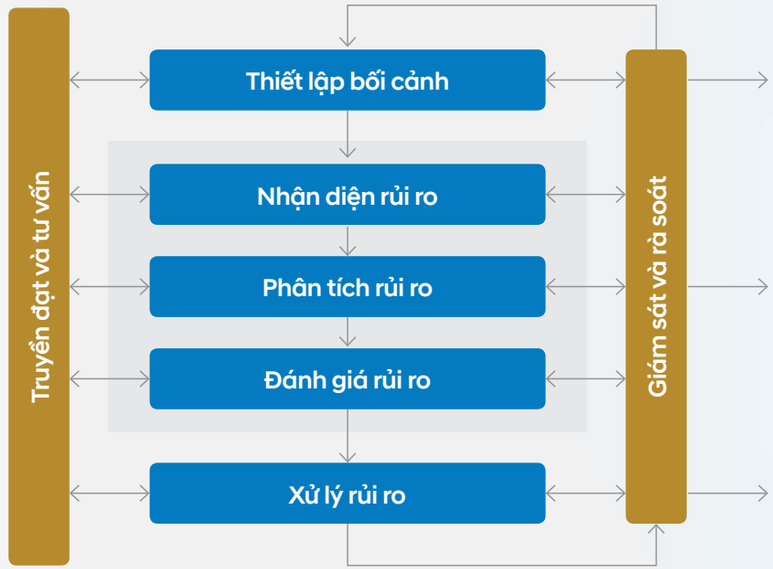
GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quy trình Quản lý rủi ro

Quy trình quản lý rủi ro cung cấp một cách nhìn toàn diện, nhất quán về rủi ro toàn hệ thống, giúp cho Tập đoàn Bảo Việt, các đơn vị thành viên xác định và xếp thứ tự ưu tiên trong việc quản lý, xử lý các rủi ro chính, tối ưu hóa nguồn lực doanh nghiệp, tối ưu hóa mối quan hệ rủi ro và lợi nhuận đồng thời, giám sát hiệu quả hoạt động của toàn Tập đoàn thông qua hệ thống đo lường chỉ số rủi ro và hạn mức rủi ro.



DOANH NGHIỆP

ĐƠN VỊ KINH DOANH

ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN/ KHU VỰC



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chiến lược quản lý rủi ro và biện pháp ứng phó trong và sau các khủng hoảng

Chiến lược quản lý rủi ro và ứng phó sau khủng hoảng là một trong những giải pháp quan trọng để đảm bảo phát triển bền vững của các doanh nghiệp ngành tài chính, bảo hiểm, đặc biệt là trong bối cảnh khủng hoảng và biến động thị trường. Dưới đây là một số biện pháp Bảo Việt đã thực hiện để ứng phó với các rủi ro hiện tại và xây dựng nền tảng cho sự phát triển bền vững trong tương lai:

Đánh giá rủi ro	• Đánh giá và quản lý rủi ro một cách chặt chẽ thông qua việc sử dụng các công cụ như phân tích rủi ro, kiểm soát nội bộ và xây dựng các kịch bản khả năng xảy ra của rủi ro. • Xác định và đánh giá các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của doanh nghiệp, bao gồm rủi ro tài chính, hoạt động, thị trường, bảo hiểm và một số rủi ro chủ yếu khác. • Sử dụng các phương pháp như phân tích SWOT (Strengths, Weaknesses, Opportunities, Threats) và phân tích PESTLE (Political, Economic, Social, Technological, Legal, Environmental) để hiểu rõ môi trường kinh doanh và các yếu tố ảnh hưởng đến doanh nghiệp.
Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược quản lý rủi ro	• Xây dựng các mục tiêu chiến lược cụ thể để giảm thiểu rủi ro và tăng cường khả năng quản trị rủi ro của doanh nghiệp. • Tăng cường vốn lưu động để đối phó với các biến động không mong muốn trong trường hợp nhu cầu thanh toán của khách hàng tăng đột biến. • Đảm bảo các chính sách, quy trình và hệ thống kiểm soát nội bộ được thiết lập và thực thi một cách hiệu quả.
Đa dạng hóa danh mục đầu tư, sản phẩm, dịch vụ và hỗ trợ khách hàng	• Phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới có thể mang lại nguồn thu nhập ổn định và tăng cường khả năng chống chọi với rủi ro. • Đa dạng hóa danh mục đầu tư, sản phẩm và dịch vụ để giảm thiểu rủi ro từ các yếu tố thị trường như biến động giá cả, lạm phát, hay suy giảm kinh tế để giảm thiểu sự phụ thuộc vào một lĩnh vực cụ thể. • Tăng cường quan hệ với khách hàng thông qua dịch vụ chăm sóc khách hàng tốt và cung cấp các giải pháp tài chính/bảo hiểm linh hoạt và chuyên nghiệp.
Đầu tư vào công nghệ	• Sử dụng công nghệ để tăng cường hiệu suất, tối ưu hóa quy trình và cải thiện trải nghiệm khách hàng. • Đầu tư vào các giải pháp an ninh mạng và bảo mật thông tin để bảo vệ dữ liệu và thông tin quan trọng của khách hàng.
Tối ưu hóa hệ thống quản lý dữ liệu	• Xây dựng các kế hoạch dự phòng và dự trữ để ứng phó với các tình huống khẩn cấp và khủng hoảng. • Thực hiện các bài kiểm tra và thử nghiệm thường xuyên để đảm bảo tính hiệu quả của các kế hoạch này.
Tuân thủ pháp luật và tăng cường kiểm soát nội bộ	• Đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và quy định về quản lý rủi ro doanh nghiệp, giảm thiểu rủi ro pháp lý, duy trì sự tin cậy của khách hàng và nhà đầu tư.
Tăng cường hợp tác chiến lược	• Xây dựng và củng cố các mối quan hệ đối tác chiến lược với các tổ chức, cơ quan quản lý và cộng đồng để chia sẻ thông tin và kinh nghiệm trong việc quản lý rủi ro và ứng phó với khủng hoảng. • Tham gia vào các hiệp hội, tổ chức chuyên ngành và thảo luận để học hỏi và chia sẻ các phương pháp tốt nhất trong việc quản lý rủi ro.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tác động từ môi trường, xã hội tới hoạt động kinh doanh Bảo Việt

Bảo Việt là Tập đoàn kinh doanh trong lĩnh vực bảo hiểm, đầu tư và dịch vụ tài chính. Do vậy, các rủi ro từ môi trường xã hội có tác động trực tiếp đến các nghiệp vụ kinh doanh của Bảo Việt, đặc biệt là nghiệp vụ kinh doanh bảo hiểm. Mục tiêu quản lý rủi ro bảo hiểm của Bảo Việt là kiểm soát được quy mô và mức độ tổn thất phát sinh từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm và đảm bảo rằng, với mức chi phí hợp lý, kết quả sẽ thu được lợi nhuận từ hoạt động này.

Năm 2023, Bảo Việt đã chú trọng thực hiện quản lý rủi ro hướng tới phát triển bền vững trên các khía cạnh khác nhau:



Các khía cạnh này được đo lường, giám sát và quản lý như sau:

Đo lường	• Đo lường bằng chỉ số tài chính về mức độ ảnh hưởng • Đo lường bằng chỉ số phi tài chính về mức độ ảnh hưởng.
Giám sát	• Theo dõi định kỳ hàng quý tại Hội đồng quản lý rủi ro của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.
Quản lý	• Quản lý bằng quy trình, thủ tục, quy chế; thực hiện kiểm toán nội dung Phát triển bền vững.

Trong năm 2023, Việt Nam cũng ghi nhận việc thiên tai xảy ra bất thường, cực đoan, trái quy luật từ những tháng đầu năm và trên các vùng miền cả nước với 21/22 loại hình thiên tai, trong đó, điển hình có 1.057 trận thiên tai. Mưa lớn kéo dài ở miền Bắc đã gây sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, ngập lụt đô thị, khu công. Đặc biệt, tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn tác động mạnh đến kinh tế, xã hội. Những tác động của thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp bảo hiểm. Ứng phó với các rủi ro thiên tai, dịch bệnh đến tính liên tục của hoạt động kinh doanh, Bảo Việt xây dựng, ứng dụng các giải pháp công nghệ, thực hiện mô hình dự báo, phân tích kịch bản, phát triển đa dạng các sản phẩm...

Bảo Việt sử dụng mô hình đánh giá rủi ro thiên tai (Catastrope modeling - CAT modeling) nhằm quản lý hiệu quả những rủi ro không xảy ra thường xuyên nhưng có sức tàn phá mạnh do thiên tai. Mô hình này sử dụng các kiến thức khoa học về những hiểm họa để ước tính tổn thất tài chính do các sự kiện có thể xảy ra trong khu vực nghiên cứu. Kết quả này cho phép Bảo Việt xác định mức tái bảo hiểm cần mua phù hợp với mức độ tổn thất với xác suất nhất định. Bảo Việt tiếp tục thực hiện các chính sách, quy trình khai thác để quản lý rủi ro tích tụ và duy trì các các hợp đồng tái bảo hiểm bảo vệ để giới hạn mức trách nhiệm khi xảy ra sự kiện rủi ro tích tụ hoặc thảm họa.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tác động từ hoạt động kinh doanh của Bảo Việt tới tiến trình phát triển bền vững

Tập đoàn Bảo Việt đặt trọng tâm vào việc quản lý tác động môi trường và xã hội từ hoạt động kinh doanh của mình. Mặc dù không tham gia trực tiếp vào sản xuất, Bảo Việt nhận thức rõ rằng những tác động gián tiếp thông qua hoạt động quản trị doanh nghiệp cần được quản lý chặt chẽ. Theo đó, các biện pháp quản lý rủi ro phát triển bền vững được đưa ra nhằm giảm thiểu những rủi ro cho chính doanh nghiệp, đồng thời kiểm soát các tác động tiêu cực từ hoạt động kinh doanh tới tiến trình phát triển bền vững, đảm bảo lợi ích lâu dài cho nhà đầu tư, khách hàng và cộng đồng.

Biện pháp quản lý rủi ro phát triển bền vững		Tác động đến hoạt động kinh doanh của Bảo Việt	Tác động đến tiến trình phát triển bền vững
Đánh giá rủi ro dự án đầu tư	Đánh giá tác động môi trường và xã hội trước khi thực hiện đầu tư, xem xét lợi ích dài hạn cho cộng đồng và tuân thủ tiêu chuẩn bền vững.	Giảm thiểu rủi ro tài chính và tăng cường giá trị bền vững trong các dự án đầu tư.	Đảm bảo dự án không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn thúc đẩy sự phát triển lâu dài của cộng đồng và môi trường.
Quản lý rủi ro đối với khách hàng tổ chức	Đánh giá các tiêu chí an toàn lao động, bảo vệ môi trường và tuân thủ pháp luật trước khi cấp bảo hiểm cho khách hàng tổ chức. Từ chối bảo hiểm nếu doanh nghiệp không đạt chuẩn.	Nâng cao uy tín thương hiệu Bảo Việt trong việc bảo vệ môi trường, nhưng có thể giới hạn khách hàng tiềm năng.	Thúc đẩy trách nhiệm xã hội trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, giúp tạo ra chuẩn mực bảo vệ môi trường và xã hội.
Quản lý nội bộ	Triển khai các biện pháp tiết kiệm điện, nước, sử dụng vật liệu tái chế, giám sát chặt chẽ việc tiêu thụ tài nguyên.	Giảm chi phí vận hành, hạn chế tác động môi trường từ hoạt động nội bộ, nâng cao nhận thức nhân viên về bảo vệ tài nguyên.	Giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường, đồng thời tạo ra một văn hóa bền vững trong toàn hệ thống.
Đánh giá nhà cung cấp	Áp dụng tiêu chí ESG (Môi trường, Xã hội, Quản trị) để lựa chọn nhà cung cấp, đảm bảo đối tác cũng tuân thủ tiêu chuẩn bền vững.	Đảm bảo chuỗi cung ứng của Bảo Việt tuân thủ các tiêu chuẩn phát triển bền vững, giảm rủi ro gián tiếp từ đối tác.	Giảm thiểu rủi ro gián tiếp đến môi trường và xã hội, tạo ra sự gắn kết bền vững với các đối tác chiến lược.
Đào tạo và nâng cao nhận thức	Tổ chức các khóa đào tạo cho cán bộ, nhân viên, đảm bảo mọi hoạt động kinh doanh tuân thủ các quy định pháp lý và nội bộ.	Tăng cường năng lực quản lý rủi ro, giảm thiểu sai sót và nâng cao nhận thức về phát triển bền vững trong toàn hệ thống.	Tạo ra văn hóa phát triển bền vững, giúp mọi hoạt động hướng đến bảo vệ môi trường và cộng đồng.
Ra mắt sản phẩm bảo hiểm bền vững	Phát triển các sản phẩm bảo hiểm giúp giảm thiểu rủi ro tài chính cho nhóm cộng đồng yếu thế, khuyến khích lối sống tiết kiệm và bền vững.	Giá trị kinh tế đem lại không cao nhưng gia tăng niềm tin của khách hàng vào thương hiệu, thúc đẩy sự gắn kết với các sản phẩm bảo hiểm bền vững của Bảo Việt.	Góp phần nâng cao nhận thức xã hội về quản lý tài chính và tiết kiệm, thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng và môi trường bền vững.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

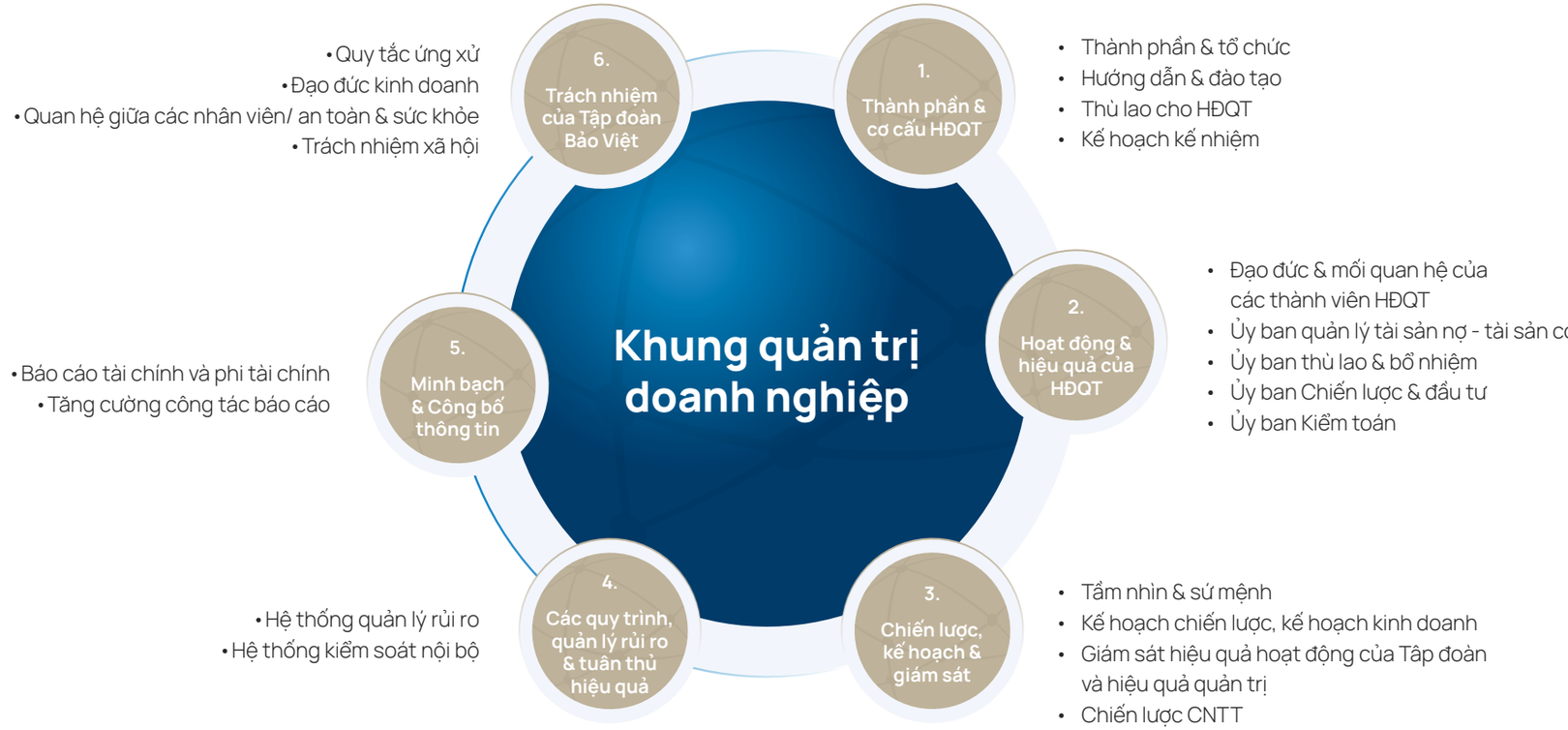
11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ gắn với phát triển bền vững

Hệ thống kiểm soát nội bộ

Vị trí của hệ thống kiểm soát nội bộ trong khung quản trị doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Khái niệm

Theo Quy chế Quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, kiểm soát nội bộ (KSNB) là quy trình do Tập đoàn Bảo Việt ban hành, được áp dụng trong phạm vi Tập đoàn Bảo Việt, được thực hiện và duy trì để tạo ra sự đảm bảo hợp lý về khả năng đạt được mục tiêu của Tập đoàn Bảo Việt.

Mục tiêu

Hoạt động
Hiệu quả và hiệu suất hoạt động, bao gồm kết quả hoạt động và kết quả tài chính, tài sản được bảo vệ

Báo cáo tài chính và phi tài chính
Các báo cáo tài chính và phi tài chính tin cậy, kịp thời, minh bạch

Tuân thủ
Tuân thủ các quy định pháp lý liên quan và quy định nội bộ Tập đoàn

Mục tiêu của hệ thống KSNB Tập đoàn Bảo Việt gắn với phát triển bền vững

Cơ quan quản lý nhà nước
- Tuân thủ quy định pháp luật.
- Cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, tin cậy, minh bạch.

Khách hàng
- Tuân thủ cam kết với khách hàng.
- Đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp.

Môi trường, xã hội
- Sử dụng hiệu quả các tài nguyên.
- An sinh xã hội.
- Đầu tư cho thế hệ trẻ.

Nhà đầu tư
- Sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn lực.
- Cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, tin cậy, minh bạch.

Nhà cung cấp
- Thỏa thuận công bằng.
- Tuân thủ hợp đồng giao kết.

Người lao động
- Được trả lương đầy đủ, đúng hạn.
- Được tôn trọng và đối xử công bằng.
- Được đào tạo và phát triển.
- Được đảm bảo an toàn và an ninh.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

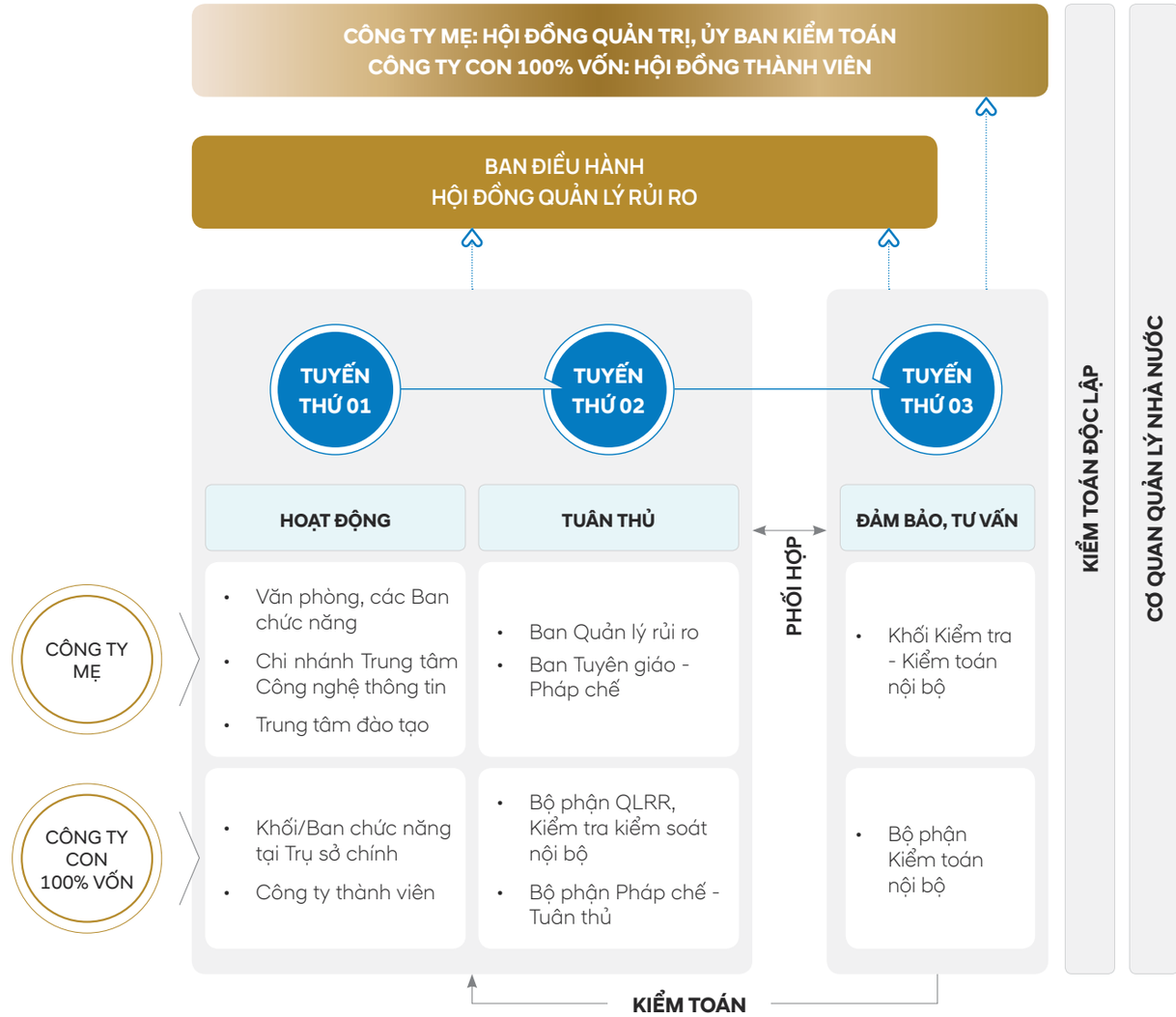
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các tuyến bảo vệ

Tập đoàn Bảo Việt áp dụng mô hình "Ba tuyến bảo vệ" để đảm bảo hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro được vận hành một cách hiệu quả và chặt chẽ:



Tuyến bảo vệ thứ nhất là các bộ phận tác nghiệp, kinh doanh trực tiếp. Nhiệm vụ chính của các đơn vị này là xác định, đánh giá, ngăn ngừa, báo cáo và theo dõi các rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh và các quy trình vận hành khác; bảo vệ lợi ích của đơn vị thông qua việc tự đánh giá, giám sát hiệu quả của biện pháp quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ tại đơn vị.

Tuyến bảo vệ thứ hai là bộ phận kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, pháp chế - tuân thủ. Nhiệm vụ của tuyến này là xây dựng chính sách và hướng dẫn về quản lý rủi ro và kiểm soát tuân thủ, cung cấp tư vấn, phản biện độc lập khách quan đối với Tuyến bảo vệ thứ nhất; quản lý rủi ro thông qua việc thiết lập khẩu vị rủi ro, hạn mức, xây dựng quy trình/hướng dẫn, theo dõi, cảnh báo sớm, quản lý danh mục rủi ro; thực hiện giám sát và kiểm tra tính tuân thủ thông qua hệ thống khung tuân thủ và biểu đồ tuân thủ của đơn vị.

Tuyến bảo vệ thứ ba là bộ phận Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ/ Kiểm toán nội bộ, đây là bộ phận trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty Mẹ/ Hội đồng thành viên Công ty con 100% vốn, có nhiệm vụ kiểm tra độc lập, khách quan đối với tuyến bảo vệ thứ 1 và thứ 2 nhằm hỗ trợ các tuyến bảo vệ này cải thiện hoạt động quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, qua đó, hỗ trợ Hội đồng quản trị/ Hội đồng thành viên, Ban điều hành cải thiện công tác quản trị doanh nghiệp, bảo vệ tài sản, danh tiếng và sự bền vững của Tập đoàn/ Công ty con.

Các bộ phận Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ/ Kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, pháp chế - tuân thủ tại Công ty Mẹ và các Công ty con là trợ thủ đắc lực của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban điều hành trong việc đảm bảo cho hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động một cách gắn kết, hiệu quả xuyên suốt toàn Tập đoàn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hoạt động kiểm toán nội bộ

"Năm 2023 tiếp tục là năm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm toán nội bộ. Song song với việc triển khai các cuộc kiểm toán theo phương pháp truyền thống, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt tăng cường áp dụng phương pháp kiểm toán liên tục cũng như ứng dụng mạnh mẽ công cụ phân tích số liệu vào hoạt động kiểm toán. Phần mềm Power BI được sử dụng tại tất cả các Ban trong Khối đã giúp đưa ra những phân tích sâu sắc và toàn diện hơn về hoạt động kinh doanh của các đơn vị kiểm toán qua các năm, giúp cho việc đánh giá rủi ro, lựa chọn đơn vị kiểm toán, lựa chọn phạm vi kiểm toán và việc đưa ra các cảnh báo, khuyến nghị hiệu quả hơn.".



Chức năng, nhiệm vụ

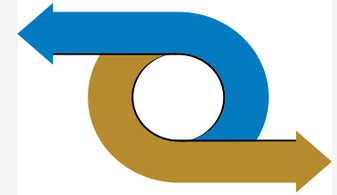
Cung cấp những đánh giá độc lập, khách quan về tính đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp của các đối tượng kiểm toán cho Ủy ban Kiểm toán, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt dựa trên hoạt động đảm bảo và tư vấn nhằm hỗ trợ Tập đoàn đạt được các mục tiêu.

Tham mưu, giúp việc Đảng ủy Tập đoàn Bảo Việt, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn Bảo Việt thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ Tập đoàn theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn Bảo Việt giao; là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của Đảng ủy Tập đoàn, đầu mối tham mưu công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Đảng ủy Tập đoàn.

Nguyên tắc hoạt động

ĐỘC LẬP

- Xây dựng, đề xuất với Ủy ban Kiểm toán, Hội đồng quản trị phê chuẩn việc lựa chọn quy trình kiểm toán, đối tượng kiểm toán, phạm vi kiểm toán, tần suất kiểm toán, thời điểm kiểm toán.
- Thực thi hoạt động kiểm toán, đưa ra các phát hiện, kết luận, phát hành báo cáo kiểm toán.



KHÁCH QUAN

- Trung thực, công bằng, không định kiến khi thực hiện nhiệm vụ

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu tổ chức

Giám đốc Khối KTKTNB

Phó Giám đốc Khối KTKTNB

Ban Kiểm toán Bảo hiểm Phi nhân thọ

Thực hiện kiểm toán tại Trụ sở chính Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (ngoại trừ hoạt động đầu tư tài chính) và 79 công ty thành viên.

Ban Kiểm toán Bảo hiểm Nhân thọ

Thực hiện kiểm toán tại Trụ sở chính Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ (ngoại trừ hoạt động đầu tư tài chính) và 76 công ty thành viên.

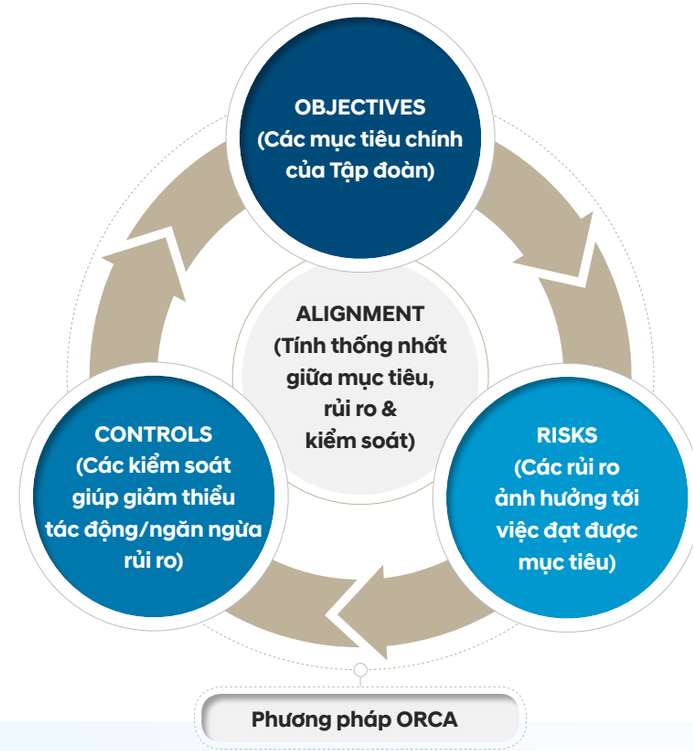
Ban Kiểm toán Đầu tư

Thực hiện kiểm toán tại Tập đoàn Bảo Việt, Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt, Công ty Đầu tư Bảo Việt, hoạt động đầu tư tài chính tại Trụ sở chính Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ (không bao gồm hoạt động tạm ứng từ giá trị giải ước) và Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

Tổ giúp việc của Giám đốc Khối KTKTNB

Phương pháp tiếp cận

Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt sử dụng phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro để thực hiện các hoạt động kiểm toán, theo đó Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ căn cứ vào kết quả đánh giá rủi ro để xác định mục tiêu, đối tượng kiểm toán, phạm vi kiểm toán và cách thức thực hiện kiểm toán.



Phương pháp ORCA

Dựa trên phương pháp ORCA, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ sử dụng phần mềm Power BI trong việc tổng hợp, phân tích thông tin về các đơn vị để đánh giá rủi ro tổng thể lập kế hoạch kiểm toán hàng năm, đánh giá tổng quan các đối tượng được kiểm toán và đánh giá hạn mức đầu tư. Ứng dụng này cho phép thống kê số liệu qua các năm, thể hiện thông tin của tất cả các đơn vị kiểm toán một cách đầy đủ, chính xác và khoa học, giúp cho việc nhận diện rủi ro, lựa chọn đơn vị kiểm toán, phạm vi kiểm toán hiệu quả hơn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

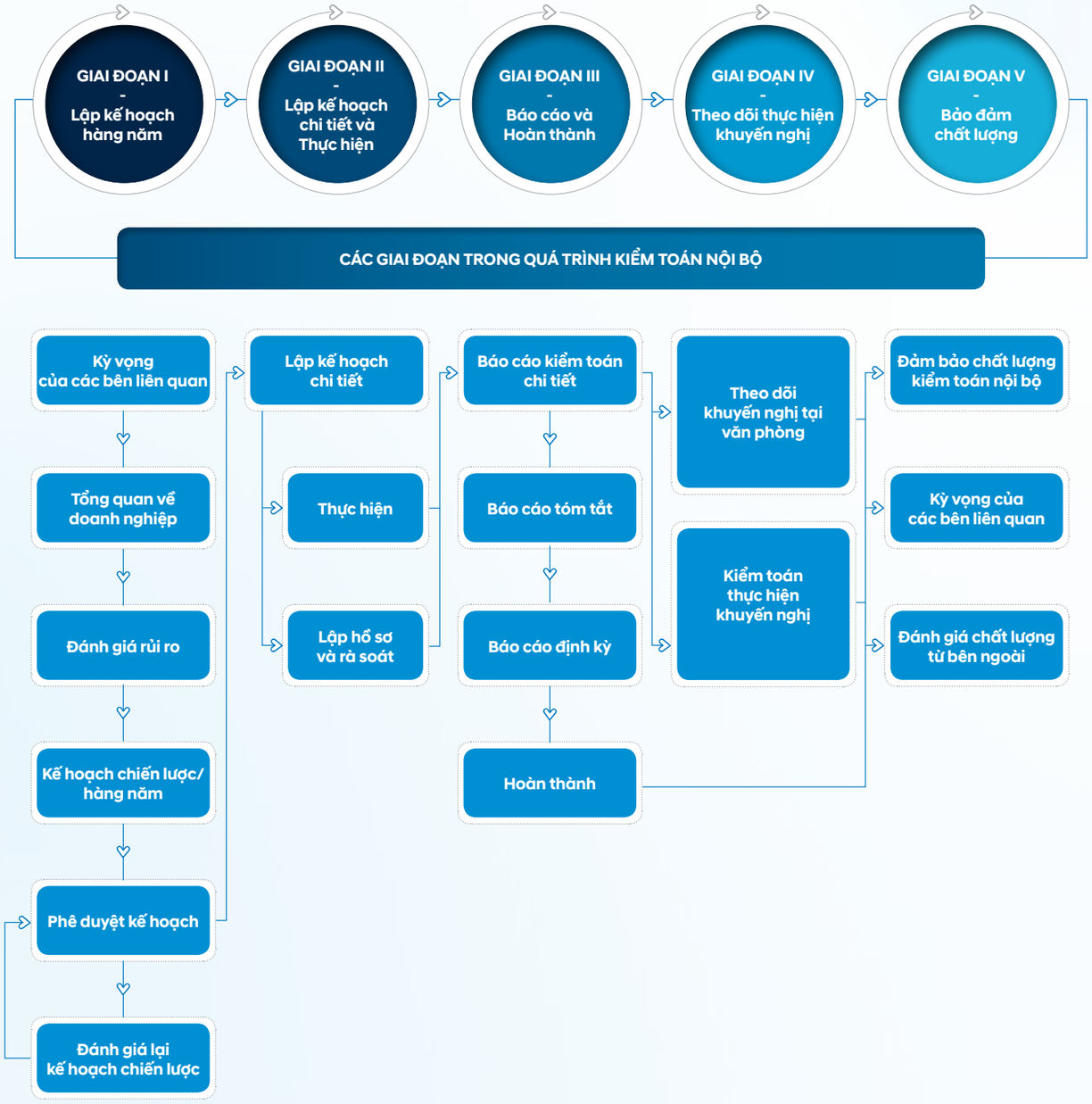
11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quy trình kiểm toán nội bộ

Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ định hướng tập trung vào loại hình kiểm toán hoạt động bên cạnh kiểm toán tuân thủ. Nhằm tiệm cận xu thế kiểm toán nội bộ 3.0 và phù hợp với định hướng số hóa của Tập đoàn, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ đã nghiên cứu, sửa đổi và ban hành quy trình kiểm toán từ xa kết hợp kiểm toán thực địa đồng thời đang tiến hành xây dựng quy trình theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện khuyến nghị trực tuyến trên nền tảng BVPM.

Ngoài ra, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ đã và đang sửa đổi, bổ sung quy trình đánh giá tình hình thực hiện các khuyến nghị trong các Báo cáo kiểm toán đã phát hành, hướng đến đẩy mạnh việc tự rà soát, đánh giá của các đơn vị kiểm toán nhằm nâng cao nhận thức của tuyến bảo vệ thứ nhất và thứ hai trong các hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chuẩn mực hoạt động

Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực, thông lệ quốc tế, hướng tới việc tuân thủ Khung thực hành nghề quốc tế chuyên nghiệp (International Professional Practices Framework - IPPF) của Viện Kiểm toán viên nội bộ Hoa Kỳ (The Institute of Internal Auditors - IIA).

Hầu hết các chuẩn mực kiểm toán nội bộ được quy định tại Thông tư số 08/2021/TT-BTC ngày 25/01/2021 đã được thực hiện bởi Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt. Dưới đây là minh họa việc thực hiện một số chuẩn mực:

Số hiệu chuẩn mực	Tiêu đề chuẩn mực	Thực hiện chuẩn mực
1000	**Mục đích, quyền hạn, và trách nhiệm**	Quy chế tổ chức hoạt động của Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt do Hội đồng quản trị ban hành đã quy định rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đối tượng và phạm vi kiểm toán, nguyên tắc hoạt động (tính độc lập và tính khách quan), trách nhiệm báo cáo, tiêu chuẩn cho hoạt động của Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ.
1110	**Tính độc lập về tổ chức**	• Giám đốc Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ và các chức danh quản lý của Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm. • Giám đốc Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ báo cáo trực tiếp tới cấp quản trị cao nhất của Tập đoàn - Hội đồng quản trị. • Kế hoạch kiểm toán, kế hoạch ngân sách, kế hoạch nguồn lực của Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị phê duyệt.
1120	**Tính khách quan của người làm công tác kiểm toán nội bộ**	• Quy chế tổ chức hoạt động của Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành và Chuẩn mực đạo đức của Kiểm toán viên nội bộ do Ủy ban Kiểm toán ban hành đã quy định rõ về tính khách quan của Kiểm toán viên. • Tính khách quan của Kiểm toán viên được quản lý và giám sát chặt chẽ thông qua việc đào tạo nâng cao nhận thức và bố trí sắp xếp nhân sự cho các cuộc kiểm toán.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Số hiệu chuẩn mực	Tiêu đề chuẩn mực	Thực hiện chuẩn mực
1210	Năng lực chuyên môn	Bản đồ học tập chuyên môn nghiệp vụ của Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ được xây dựng và triển khai trên cơ sở tham khảo Khung năng lực Kiểm toán nội bộ toàn cầu của IIA. Các hình thức đạo tạo cho đội ngũ Kiểm toán viên nội bộ: • Đào tạo theo Bản đồ học tập chung của Tập đoàn; • Đào tạo thường xuyên 1-1 trên công việc; • Đào tạo tập trung cập nhật, nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ với các đối tác tư vấn, đào tạo uy tín thuộc các cơ quan quản lý nhà nước và Big 4. • Đào tạo thông qua các chứng chỉ nghề nghiệp (CIA, ANZIIF, LOMA, ACCA, CPIA, CPA Việt Nam…). • Tự đào tạo nội bộ cập nhật các rủi ro mới nổi, các xu hướng mới trong hoạt động kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, quản trị doanh nghiệp, kiểm toán nội bộ và các lĩnh vực thuộc phạm vi kiểm toán của Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ.
1300	Chương trình đảm bảo và cải tiến chất lượng	• Đánh giá nội bộ thường xuyên thông qua tự đánh giá rút kinh nghiệm và khảo sát mức độ hài lòng của đơn vị được kiểm toán sau mỗi cuộc kiểm toán. • Đánh giá nội bộ định kỳ thông qua việc rà soát, báo cáo kết quả hoạt động hàng quý tới Ủy ban Kiểm toán và Hội đồng quản trị.
2010	Lập kế hoạch	Kế hoạch kiểm toán thường niên và kế hoạch kiểm toán chi tiết (cho từng cuộc kiểm toán) được xây dựng dựa trên kết quả đánh giá rủi ro tổng thể và kết quả đánh giá rủi ro chi tiết đối với từng đơn vị được kiểm toán có gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển trung và dài hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm, danh mục rủi ro trọng yếu của Tập đoàn và đơn vị được kiểm toán.
2050	Phối hợp với các bộ phận đảm bảo nội bộ và đảm bảo độc lập	• Quy chế phối hợp giữa Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ với các bộ phận đảm bảo khác trong Tập đoàn (bao gồm Ban Kiểm soát, bộ phận Quản lý rủi ro, Pháp chế - Tuân thủ tại Công ty Mẹ; bộ phận Kiểm toán nội bộ tại các Công ty con 100% vốn; các Kiểm soát viên của Công ty Mẹ tại các Công ty con 100% vốn) đã được ban hành và triển khai. • Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ trao đổi thông tin với đơn vị kiểm toán độc lập của Tập đoàn.
2060	Báo cáo Hội đồng quản trị và bộ phận quản lý cấp cao	• Báo cáo kiểm toán của từng cuộc kiểm toán được phát hành tới Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Tổng giám đốc Tập đoàn. • Giám đốc Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ định kỳ hàng quý báo cáo tình hình hoạt động của Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ cho Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Tổng giám đốc Tập đoàn trong các phiên họp Hội đồng quản trị. • Các hạn chế về nguồn lực ảnh hưởng tới hoạt động của Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ được báo cáo tới Ủy ban Kiểm toán và Hội đồng quản trị.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò của khối kiểm tra - kiểm toán nội bộ đối với mục tiêu phát triển bền vững của Tập đoàn Bảo Việt

Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ đảm nhiệm 3 vai trò đối với các hoạt động phát triển bền vững của Tập đoàn Bảo Việt:



ĐẢM BẢO

Kiểm toán nội bộ các hoạt động phát triển bền vững

TƯ VẤN

Tư vấn thiết kế và triển khai các dự án về phát triển bền vững;

Tư vấn về quản trị, đánh giá rủi ro và kiểm soát nội bộ liên quan tới phát triển bền vững

HỖ TRỢ

Hỗ trợ các bên liên quan tự đánh giá về các kiểm soát và kết quả của chương trình/ hoạt động/quy trình phát triển bền vững

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

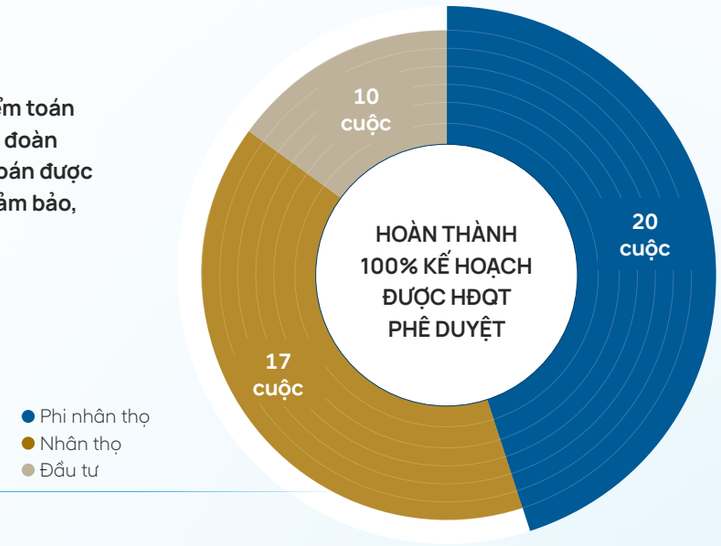
Hoạt động kiểm toán nội bộ gắn với mục tiêu phát triển bền vững của Tập đoàn Bảo Việt

Vai trò đảm bảo

Năm 2023, tiếp tục áp dụng phương pháp kiểm toán kết hợp, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành 100% số cuộc kiểm toán được Hội đồng quản trị giao với chất lượng được đảm bảo, tiết kiệm nguồn lực về thời gian và chi phí.



47
CUỘC KIỂM TOÁN



Trong 6 năm liên tiếp thực hiện đảm bảo có giới hạn Báo cáo phát triển bền vững theo Tiêu chuẩn GRI, Khối Kiểm tra-Kiểm toán nội bộ đã cung cấp những đánh giá độc lập, khách quan về tính chính xác, đầy đủ và thống nhất của số liệu trên Báo cáo Phát triển bền vững, qua đó thể hiện tính nghiêm túc và cam kết cao về Phát triển bền vững của Lãnh đạo Tập đoàn như thông điệp đưa ra. Trên cơ sở thực hiện các thủ tục, phương pháp được quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, Quy chế và quy trình kiểm toán nội bộ của Tập đoàn và vận dụng Chuẩn mực 3000 - Hợp đồng dịch vụ đảm bảo ngoài dịch vụ kiểm toán và soát xét thông tin tài chính quá khứ (ban hành kèm theo Thông tư số 66/2015/TT-BTC ngày 08/05/2015 của Bộ Tài chính), Khối KTKTNB đã đưa ra ý kiến đảm bảo có giới hạn về các chỉ tiêu Báo cáo phát triển bền vững được lựa chọn, đồng thời khuyến nghị các giải pháp nhằm cải thiện chất lượng Báo cáo Phát triển bền vững hàng năm để phù hợp với Bộ tiêu chuẩn GRI và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI.

Đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và thống nhất của số liệu
05
chỉ tiêu trong báo cáo PTBV năm 2023

Đối với báo cáo Phát triển bền vững năm 2023, dựa trên bộ chuẩn mực GRI 2021 (áp dụng cho báo cáo từ ngày 1/1/2023) Khối Kiểm tra-Kiểm toán nội bộ thực hiện đảm bảo 05 chỉ tiêu tương ứng với các chủ đề Kinh tế - Môi trường - Xã hội như sau:

- **GRI 2-7** — Nhân viên
- **GRI 302-1** — Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức
- **GRI G4 - FS7** — Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích xã hội nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích
- **GRI 303-5** — Lượng nước tiêu thụ
- **GRI 413-1** — Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quy trình đảm bảo có giới hạn báo cáo phát triển bền vững

1. LẬP KẾ HOẠCH

- Họp khai mạc với các bên liên quan
- Xác nhận phạm vi đảm bảo có giới hạn và thời gian triển khai
- Thu thập và nghiên cứu tài liệu
- Thực hiện đánh giá rủi ro, xây dựng chương trình đảm bảo, kế hoạch triển khai chi tiết

2. THỰC HIỆN

Đánh giá tính đầy đủ và hiệu lực của các kiểm soát thiết lập đối với việc:

- Lập Báo cáo PTBV
- Cập nhật nội dung dự thảo Báo cáo PTBV

3. PHÁT HÀNH BÁO CÁO VÀ THƯ ĐẢM BẢO

- Lập dự thảo Báo cáo PTBV và thư đảm bảo
- Trao đổi với các bên liên quan
- Phát hành báo cáo và thư đảm bảo

4. THEO DÕI THỰC HIỆN KHUYẾN NGHỊ

- Đánh giá việc thực hiện các khuyến nghị của Khối KTKTNB trong kỳ trước.

Minh họa một số rủi ro có thể xảy ra trong quá trình lập Báo cáo Phát triển bền vững và một số biện pháp kiểm soát rủi ro trọng yếu:

Mô tả rủi ro	Thực hiện chuẩn mực
Thu thập thông tin, số liệu Thông tin, số liệu của các chỉ số PTBV không được thu thập đầy đủ, kịp thời	Thành lập Nhóm thực hiện báo cáo PTBV bao gồm đầy đủ các bộ phận, cá nhân liên quan của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên, trong đó có Nhóm thành viên chủ chốt chịu trách nhiệm điều phối toàn bộ quá trình lập báo cáo.
Kiểm soát, tổng hợp thông tin, số liệu Thông tin, số liệu cung cấp không được rà soát để đảm bảo tính chính xác và thống nhất trước khi trình bày báo cáo	Nhóm thành viên chủ chốt rà soát thông tin, số liệu thu thập được về tính đầy đủ, tính chính xác cơ học (cộng ngang, cộng dọc, tỷ lệ %), tính so sánh (so sánh số liệu năm hiện tại với năm liền trước để xác định biến động lớn hoặc bất thường), tính thống nhất (với thông tin, số liệu đã được báo cáo ra bên ngoài).
Lập và trình bày báo cáo Thông tin, số liệu được trình bày trên báo cáo PTBV không đầy đủ, không chính xác, không thống nhất, không rõ ràng	1. Nhóm thành viên chủ chốt thực hiện nghiên cứu, ban hành và tổ chức hướng dẫn các thành viên cách thức trình bày báo cáo đối với từng nội dung thông tin, từng chỉ số. 2. Nhóm thành viên chủ chốt thực hiện rà soát toàn bộ nội dung trình bày trên báo cáo để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, thống nhất, rõ ràng của các thông tin, số liệu trên báo cáo.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò tư vấn & hỗ trợ

Trong năm vừa qua, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ tiếp tục nâng cao vai trò tư vấn của mình thông qua việc đóng góp ý kiến cho các văn bản quy định pháp luật và các quy chế, quy trình, văn bản nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt.

TRÊN 50 VĂN BẢN CÓ Ý KIẾN THAM GIA CỦA KHỐI KIỂM TRA - KIỂM TOÁN NỘI BỘ

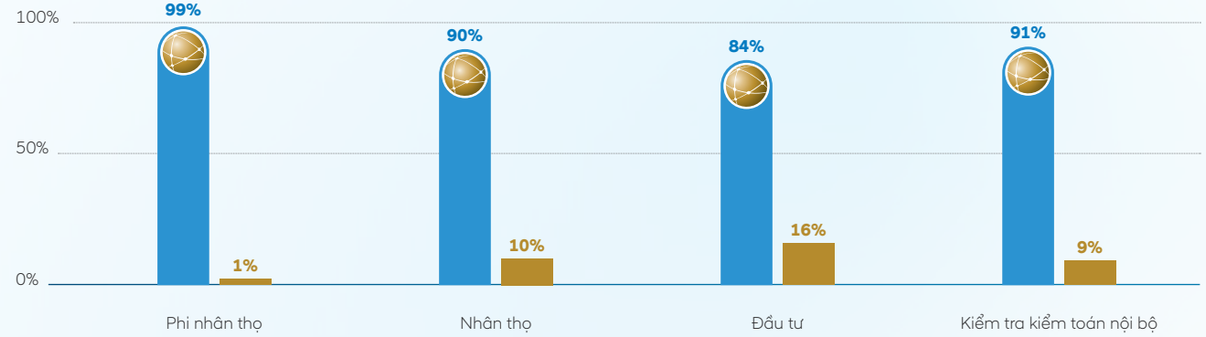
- Sửa đổi điều lệ của TCT BVNT, TCT BHBV, Công ty Đầu tư Bảo Việt
- Dự thảo Quy chế Đầu tư của TCT BVNT, Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt
- Quy định Quản lý hiệu quả làm việc lần 2
- Các tờ trình HĐQT: việc chấp thuận chủ trương, giao dịch của Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan, kế hoạch kinh phí an sinh xã hội...
- Dự thảo Quy chế hoạt động của Khối KTKTNB
- Báo cáo tài chính bán niên/năm theo yêu cầu của HĐQT
- Chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm toán nội bộ tại TCT BHBV
- ...

Tình hình thực hiện khuyến nghị của đơn vị được kiểm toán:

91%

các khuyến nghị của Khối KTKTNB đã được hoàn thành, góp phần ngăn chặn/ giảm thiểu các rủi ro có khả năng ảnh hưởng đến việc hoàn thành mục tiêu của các đơn vị

Tỷ lệ khuyến nghị đã hoàn thành (toàn bộ/một phần)
Tỷ lệ khuyến nghị đang thực hiện



CHỨNG CHỈ CHUYÊN MÔN

(Tổng số Kiểm toán viên đã hoàn thành hoặc đang theo học)

04	05	06	02	02	02
CIA Certified Internal Auditor	CPA Certified Public Accountant	ANZIIF	ACCA	CPIA The Certified Professional Internal Auditor	LOMA

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kế hoạch hoạt động năm 2024

Hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024 được Hội đồng quản trị giao, đồng thời tiếp tục từng bước chuyển đổi số trong hoạt động kiểm toán

Tiếp nối những thành công ban đầu của năm 2023, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong tất cả các hoạt động kiểm toán như đánh giá khuyến nghị, đánh giá hệ thống KSNB. Ngoài ra, Khối tiếp tục duy trì việc sử dụng Power BI trong thống kê, phân tích dữ liệu, việc hoàn thiện hệ thống lưu trữ hồ sơ kiểm toán điện tử.



Thích ứng với những thay đổi của chuẩn mực kiểm toán nội bộ quốc tế

Ngày 09/01/2024, bộ chuẩn mực Kiểm toán nội bộ Toàn cầu mới của Viện Kiểm toán viên nội bộ Hoa Kỳ đã được ban hành chính thức và sẽ bắt đầu có hiệu lực từ ngày 09/01/2025.

Ngoài việc tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật liên quan trong lĩnh vực kiểm toán nội bộ tại Việt Nam, với việc đồng thời hướng tới tuân thủ cả các chuẩn mực kiểm toán nội bộ quốc tế ngay từ những ngày đầu thành lập và đi vào hoạt động, trong năm 2024, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt sẽ nghiên cứu bộ chuẩn mực Kiểm toán nội bộ Toàn cầu mới để từng bước thích ứng với những thay đổi của chuẩn mực, thông lệ quốc tế nhằm hướng tới đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao của các bên liên quan trong và ngoài tổ chức.

Tiếp tục hoàn thiện mô hình Kiểm toán liên tục

Trong năm 2024, Khối Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ sẽ tiếp tục cập nhật và hoàn thiện mô hình Kiểm toán liên tục và áp dụng trong toàn bộ các lĩnh vực.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 102

Gắn kết với các bên liên quan

102-40 102-44



Các bên liên quan là những đối tác quan trọng trong hành chính phát triển bền vững của Bảo Việt. Những phản hồi từ các bên liên quan là nguồn thông tin quý giá để chúng tôi tiếp tục phát triển và củng cố hoạt động của doanh nghiệp.

Phương pháp quản trị

Với từng bên liên quan cụ thể, Bảo Việt đã nghiên cứu và xác định các phương thức gắn kết hữu hiệu nhất. Trên cơ sở thông tin thu được từ quá trình tương tác với bên liên quan, chúng tôi sẽ tập trung vào những chủ đề quan trọng và phù hợp nhất đối với hoạt đông kinh doanh của mình, đồng thời đáp ứng các mối quan tâm của bên liên quan. Chúng tôi tiếp cận với các bên liên quan thông qua nhiều nguồn kênh thông tin khác nhau một cách phù hợp nhằm lắng nghe ý kiến và mối quan tâm của từng bên đối với hoạt động của Bảo Việt, đặc biệt là các vấn đề quản trị công ty, phát triển nguồn nhân lực, tăng trưởng kinh tế, đóng góp cho xã hội và môi trường.

Chúng tôi xây dựng và phát triển mối quan hệ giữa doanh nghiệp và các bên liên quan dựa trên việc quan tâm đáp ứng lợi ích lâu dài cho các bên; mối quan hệ này được duy trì dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao chuẩn mực đạo đức của Bảo Việt.

Phạm vi báo cáo

Quá trình trao đổi, gắn kết các bên liên quan đối với Bảo Việt được báo cáo trong phạm vi toàn Tập đoàn, bao gồm các nội dung sau:

- Gắn kết với các bên liên quan
- Sự tham gia của các bên liên quan

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Gắn kết với các bên liên quan

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, Bảo Việt hiểu rằng các bên liên quan là những đối tác quan trọng, do đó thông tin tương tác với các đối tác này là nguồn thông tin quý giá để chúng tôi tiếp tục phát triển và củng cố hoạt động của doanh nghiệp. Với mỗi nhóm đối tượng, Bảo Việt sử dụng cách thức tiếp cận thông tin khác nhau. Phản hồi từ các bên được chúng tôi thận trọng xem xét, nghiên cứu và nỗ lực để đưa các phản hồi này vào các chính sách và các hoạt động của Bảo Việt.

Các bên liên quan trọng yếu đối với Bảo Việt

Bảo Việt xác định các bên liên quan dựa trên những ảnh hưởng có thể có từ hoạt động của Bảo Việt đến họ hoặc những người có mối quan tâm, sức ảnh hưởng đến hoạt động hiện tại của Bảo Việt. Chúng tôi xây dựng và phát triển mối quan hệ dựa trên đáp ứng lợi ích lâu dài giữa các bên; mối quan hệ này được duy trì dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao các chuẩn mực đạo đức của Doanh nghiệp.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

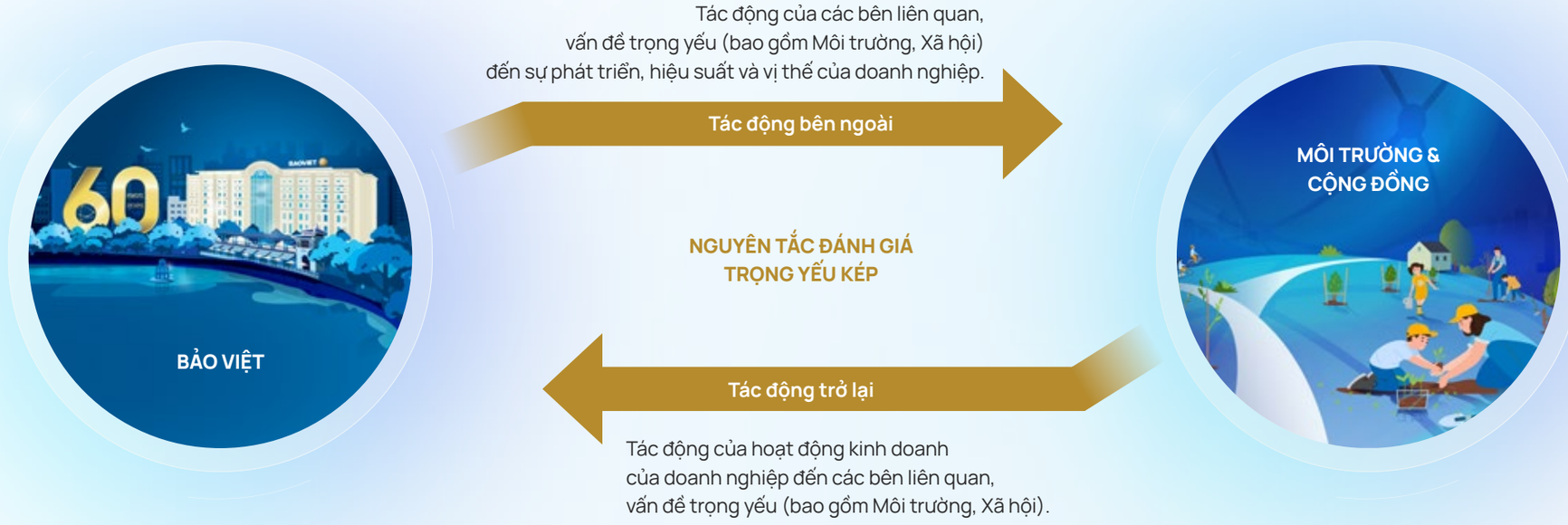
Nguyên tắc cơ bản trong gắn kết các bên liên quan

Chúng tôi tiếp cận với các bên liên quan thông qua nhiều nguồn kênh thông tin khác nhau một cách phù hợp nhằm lắng nghe ý kiến và mối quan tâm của từng bên đối với hoạt động của Bảo Việt, đặc biệt là các vấn đề quản trị công ty, phát triển nguồn nhân lực, tăng trưởng kinh tế, đóng góp cho xã hội và môi trường.

Quá trình trao đổi với các bên cũng giúp Bảo Việt chủ động nhận diện được các vấn đề mang xu hướng, thời sự cũng như giúp Bảo Việt nhìn nhận một cách khách quan về những chính sách, báo cáo và công bố thông tin ra bên ngoài mà chúng tôi thực hiện.

Nguyên tắc xác định các bên liên quan

Nguyên tắc đánh giá trọng yếu kép (Double materiality assessment) lần đầu tiên được đề xuất chính thức bởi Ủy ban Châu Âu (European Commission) trong Hướng dẫn Báo cáo Phi tài chính: Bổ sung Báo cáo Thông tin Liên quan đến Khí hậu xuất bản vào tháng 6 năm 2019. Nguyên tắc này khuyến khích các doanh nghiệp đánh giá các vấn đề trọng yếu từ hai góc độ để có cái nhìn toàn diện về tác động qua lại giữa hoạt động của mình và các yếu tố xung quanh:



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

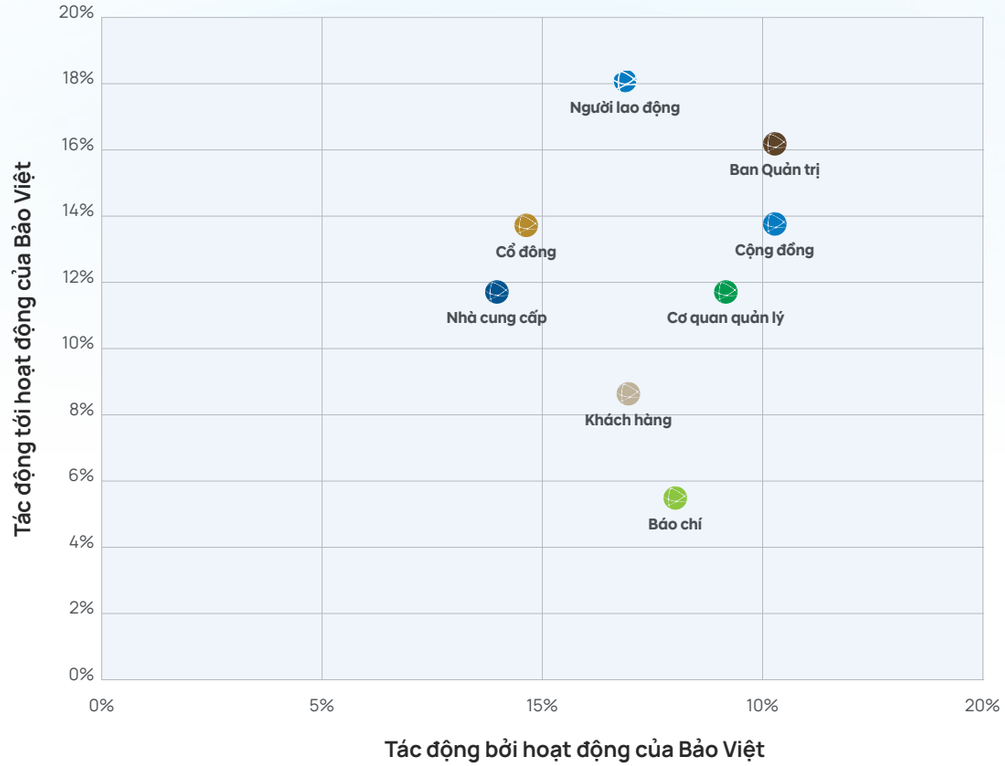
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

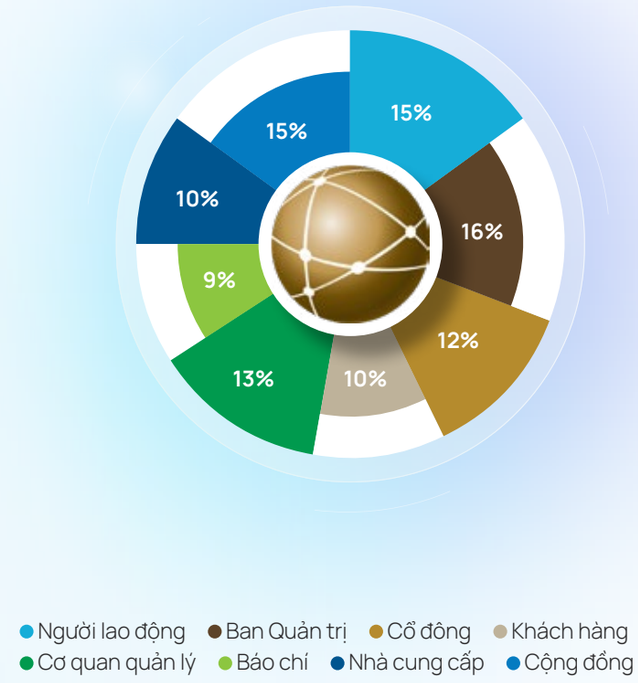
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Căn cứ vào Nguyên tắc đánh giá trọng yếu kép, Bảo Việt xác định các bên liên quan trọng yếu dựa vào mức độ ảnh hưởng thông qua hai chiều tác động: Tác động của các bên lên Bảo Việt & Tác động của Bảo Việt lên các bên. Biểu đồ đầu tiên minh họa mức độ ảnh hưởng của từng nhóm đối tượng như người lao động, ban quản trị, cộng đồng, cơ quan quản lý, cổ đông, nhà cung cấp và khách hàng. Biểu đồ thứ hai cung cấp tỷ trọng mức độ ảnh hưởng của mỗi nhóm.

Bảo Việt xác định các bên liên quan dựa vào vai trò và mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan đối với Bảo Việt theo tỷ trọng và các yếu tô như sau:

Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan





02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hoạt động gắn kết của Bảo Việt với các bên liên quan

Bảo Việt tiếp tục gắn kết các bên liên quan thông qua các kênh thông tin đa chiều qua đó các vấn đề phát triển bền vững trong năm 2023 được Bảo Việt để cập sâu hơn nhằm lắng nghe ý kiến của các bên đối với hoạt động của Doanh nghiệp liên quan đến Kinh tế - Xã hội - Môi trường.

Năm 2023, chúng tôi cũng tiến hành lấy ý kiến rộng rãi trên mạng xã hội và website của Bảo Việt thông qua phiếu khảo sát về phát triển bền vững của Bảo Việt tại chuyên mục Phát triển bền vững/Khảo sát các bên liên quan. Qua những lần trao đổi, tiếp xúc, chúng tôi đã rút ra được các vấn đề được các bên quan tâm và tính trọng yếu của các vấn đề này đối với hoạt động của Bảo Việt. Đây cũng là cơ sở để chúng tôi xây dựng nội dung của Báo cáo Phát triển bền vững 2023.

Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề, chúng tôi thực hiện đầu tư, phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Doanh nghiệp.

BÊN LIÊN QUAN NỘI BỘ

Người lao động	Hội nghị Người lao động thường niên, sự kiện nội bộ/ấn phẩm nội bộ: Kênh Workplace, Bản tin nội bộ xuất bản định kỳ; Các chương trình đào tạo.
Ban Quản trị	Liên tục trao đổi thông tin và cập nhật về hoạt động quản trị kinh doanh để đảm bảo sự thống nhất và đưa ra các quyết định kinh doanh phù hợp với mục tiêu ngắn, trung, dài hạn của Bảo Việt.
Cổ đông / Nhà đầu tư	Gặp gỡ trực tiếp Nhà đầu tư/ Đại hội đồng Cổ đông; Bản tin IR newletters; Website Bảo Việt; Các chương trình giao lưu, hợp tác, giới thiệu Nhà đầu tư thực hiện trực tiếp và trực tuyến.

BÊN LIÊN QUAN BÊN NGOÀI

Khách hàng	Đội ngũ đại lý, tư vấn viên tiếp xúc trực tiếp với Khách hàng; Trung tâm chăm sóc Khách hàng và số hotline hoạt động 24/7; Kênh giải đáp Khách hàng tích hợp trên hệ thống website.
Cơ quan quản lý	Tham gia các Hội nghị, Hội thảo do Chính phủ, Bộ tổ chức; Tham gia các tổ chức, Hiệp hội: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam; Hội đồng Doanh nghiệp Vì sự phát triển bền vững; Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam...
Cơ quan báo chí	Tổ chức các hoạt động trao đổi, hợp tác báo chí, thông cáo báo chí về hoạt động doanh nghiệp thường xuyên trên toàn quốc.
Cộng đồng địa phương	Phối hợp với Chính quyền Địa phương tiếp xúc, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của Người dân địa phương.
Đối tác /Nhà cung cấp	Gặp gỡ trao đổi trực tiếp: Bổ sung trong quy chế đấu thầu, hợp đồng hợp tác với Nhà cung cấp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Sự tham gia của các bên liên quan

Các bên liên quan	Chủ đề được các bên quan tâm	Hành động của Bảo Việt năm 2023	Kết quả
NGƯỜI LAO ĐỘNG	• Môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp; • Gia tăng quyền lợi, phúc lợi cho người lao động; • Chế độ đãi ngộ và cơ hội thăng tiến.	• Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, thái độ, làm việc tích cực, có khả năng tiếp cận với các phương pháp, kỹ năng quản lý hiện đại; • Tổ chức các phong trào rèn luyện sức khỏe.	• Triển khai mua bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm bệnh ung thư cho CBNV; • Khoảng **6.500** cán bộ được tham gia đào tạo chuyên môn nghiệp vụ; • Xây dựng phòng tập Yoga, Zumba, thành lập câu lạc bộ chạy, xe đạp, yoga, golf, nhiếp ảnh, đi bộ... tạo điều kiện cho cán bộ tập luyện ngoài giờ; • Duy trì chương trình tập thể dục giữa giờ.
CƠ QUAN BÁO CHÍ	• Cung cấp, chia sẻ thông tin cởi mở, chủ động, thường xuyên để báo chí có thể phản ánh chân thực, khách quan về hoạt động của doanh nghiệp đến công chúng.	• Kết nối chặt chẽ với cơ quan báo chí, đảm bảo tin tức hoạt động của Bảo Việt được cập nhật kịp thời và phản ánh một cách chân thực, khách quan; • Tăng cường số lượng thông tin gửi tới báo chí thông qua các thông cáo báo chí, tin tức, các bài viết phân tích chuyên sâu nội bộ gửi tới các cơ quan báo chí.	• Thực hiện các bài phỏng vấn, video, phóng sự ngắn để cung cấp thông tin về Bảo Việt đến công chúng; • Khoảng **170** tin, bài viết về hoạt động phát triển bền vững của Bảo Việt được đăng tải trên các báo.
KHÁCH HÀNG	• Uy tín doanh nghiệp, chất lượng sản phẩm, dịch vụ; • Sản phẩm đa dạng, đáp ứng nhu cầu khách hàng.	• Xây dựng các sản phẩm dịch vụ đáp ứng nhu cầu đa dạng khách hàng; bảo vệ khách hàng trước các rủi ro, đem đến cho khách hàng các cơ hội để hiện thực hóa ước mơ, đảm bảo sự bình an và thịnh vượng cho khách hàng; • Ứng dụng AI (Artificial Intelligence) và machine learning để xây dựng AdviserBot phục vụ khách hàng; • Tổ chức khảo sát lấy ý kiến khách hàng online và tại quầy dịch vụ khách hàng.	• Ra mắt **03** sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm nhân thọ, phi nhân thọ, chứng chỉ quỹ và các sản phẩm tích hợp tài chính, ngân hàng khác. • Triển khai ưu đãi phí cho khách hàng khi tham gia các gói bảo hiểm, Triển khai chương trình Customer Loyalty; • Gần **1.300** khách hàng phản hồi tích cực qua kênh online, fanpage, tổng đài 24/7 và quầy dịch vụ khách hàng Bảo Việt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 102 GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

102-40 102-44

Các bên liên quan	Chủ đề được các bên quan tâm	Hành động của Bảo Việt năm 2023	Kết quả
CỔ ĐÔNG/ NHÀ ĐẦU TƯ	• Hoạt động kinh doanh tăng trưởng hiệu quả, bền vững; • Đối xử bình đẳng và đảm bảo quyền lợi cổ đông; • Thông tin minh bạch.	• Thực thi chính sách bình đẳng giữa các cổ đông lớn và cổ đông nhỏ về cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho mọi cổ đông thực hiện quyền biểu quyết; • Chi trả cổ tức đầy đủ, công bố thông tin minh bạch.	• Tổ chức các hội nghị/cuộc họp trực tuyến với khoảng **90** lượt nhà đầu tư; • Tham gia **02** Hội thảo Virtual Conference qua zoom với các nhà đầu tư lớn tại thị trường trong nước và quốc tế • Trên **120** Cuộc gọi từ nhà đầu tư cá nhân được giải quyết; • Chi trả cổ tức với tỷ lệ **9,54%**/mệnh giá cổ phiếu.
CƠ QUAN QUẢN LÝ	• Thực hiện các định hướng, chiến lược phát triển của chính phủ; • Chung tay cùng cơ quan quản lý thực hiện các chính sách nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của nền kinh tế, thị trường, cộng đồng dân cư.	• Thực hiện các định hướng, chiến lược phát triển của Chính phủ; • Chung tay cùng cơ quan quản lý thực hiện các chính sách nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của nền kinh tế, thị trường, cộng đồng dân cư.	• Tăng cường tuyển dụng lao động địa phương, gia tăng việc làm và thu nhập cho người dân tại địa bàn nơi Bảo Việt đang hoạt động hoặc các địa bàn khó khăn.
CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG	• Hỗ trợ người dân nâng cao các điều kiện sống cơ bản. • Hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương.	• Hỗ trợ cộng đồng thông qua đóng góp xây dựng các điều kiện sống căn bản, giúp người dân tập trung lao động sản xuất, đảm bảo kinh tế gia đình, qua đó thúc đẩy kinh tế địa phương, tạo ra các cơ hội phát triển kinh doanh cho Bảo Việt; • Đánh giá tác động môi trường; Giảm tiêu thụ năng lượng và phát thải khí nhà kính.	• Tổ chức nhiều chương trình khám chữa bệnh, tặng quà cho bà con vùng núi; tặng sách vở và quần áo, học bổng cho các em học sinh, sinh viên; • Đầu tư **26** tỷ đồng cho các hoạt động an sinh xã hội trong 2023; • Thực hiện báo cáo quan trắc môi trường định kỳ hàng quý tại trụ sở chính Bảo Việt.
ĐỐI TÁC/ NHÀ CUNG CẤP	• Đối xử bình đẳng với các nhà cung cấp.	• Bổ sung 02 tiêu chí đánh giá và rà soát về môi trường và xã hội trong Quy trình đầu tư dự án và Quy trình đầu tư góp vốn cổ phần của Tập đoàn Bảo Việt.	• Áp dụng bộ tiêu chí đánh giá nhà cung cấp trên **5** phương diện trong đó có yếu tố môi trường; • Các nhà cung cấp đáp ứng yêu cầu quản lý, tuân thủ yêu cầu pháp luật và quá trình hoạt động không gây tổn hại đến môi trường và xã hội.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 102

Xác định các lĩnh vực trọng yếu

103-1 102-3

Đối với các vấn đề trọng yếu, Bảo Việt xác định phương pháp quản trị từ đó hỗ trợ doanh nghiệp định hình chiến lược, đảm bảo phát triển bền vững trong dài hạn.



Phương pháp quản trị

Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề xét trong mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp, Bảo Việt xây dựng "Ma trận các vấn đề trọng yếu" nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Đánh giá lĩnh vực trọng yếu là nguyên tắc yêu cầu báo cáo nhưng đồng thời là quá trình xác định nội dung trọng tâm phù hợp với Chiến lược PTBV đã được xây dựng. Quá trình thực hiện đánh giá trọng yếu tại Bảo Việt được tiến hành theo đúng các bước của quy trình và phương pháp luận đánh giá lĩnh vực trọng yếu theo GRI Standards.

Trên cơ sở phân tích tác động theo các khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường cho các hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt, chúng tôi xác định các lĩnh vực trong yếu quy chiếu theo GRI Standards. Chúng tôi thực hiện tổng hợp mức độ quan tâm theo các lĩnh vực đã được xác định đối với từng bên liên quan chủ yếu dựa trên kết quả gắn kết tham vấn các bên liên quan. Sau đó, chúng tôi tổng hợp đánh giá lĩnh vực trọng yếu trên ma trận theo các kết quả đánh giá mức độ quan trọng với các bên liên quan và doanh nghiệp.

Những thách thức chung đối với quy trình xác định tính trọng yếu bao gồm: Ưu tiên các chủ đề quan trọng đối với doanh nghiệp, tầm quan trọng đối với các bên liên quan và tác động xã hội, kinh tế và môi trường của từng chủ đề trong chuỗi giá trị

Phạm vi báo cáo

Bảo Việt sử dụng phương pháp quản trị đối với các vấn đề trọng yếu của doanh nghiệp được báo cáo trong phạm vi toàn Tập đoàn và theo các quy trình như sau:

Quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu

Xây dựng và đánh giá phương pháp quản trị các vấn đề trọng yếu

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Xác định các lĩnh vực trọng yếu

Trên cơ sở việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề xét trong mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp, Bảo Việt xây dựng **"Ma trận các vấn đề trọng yếu"** nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng củacác bên liên quan.



Quy trình xác định lĩnh vực trọng yếu

Đánh giá lĩnh vực trọng yếu là nguyên tắc yêu cầu báo cáo nhưng đồng thời là quá trình xác định nội dung trọng tâm phù hợp với Chiến lược PTBV đã được xây dựng. Quá trình thực hiện đánh giá trọng yếu tại Bảo Việt được tiến hành theo đúng các bước của quy trình và phương pháp luận đánh giá lĩnh vực trọng yếu theo GRI Standards.

Trên cơ sở phân tích tác động theo các khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường cho các hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt, chúng tôi xác định các lĩnh vực trong yếu quy chiếu theo GRI Standards. Chúng tôi thực hiện tổng hợp mức độ quan tâm theo các lĩnh vực đã được xác định đối với từng bên liên quan chủ yếu dựa trên kết quả gắn kết tham vấn các bên liên quan. Sau đó, chúng tôi tổng hợp đánh giá lĩnh vực trọng yếu trên ma trận theo các kết quả đánh giá mức độ quan trọng với các bên liên quan và doanh nghiệp.

Xác định vấn đề trọng yếu

Bảo Việt thực hiện tham khảo ý kiến của những chuyên gia trong lĩnh vực phát triển bền vững đối với các lĩnh vực được coi là trọng yếu mà Bảo Việt cần phải xem xét và cân nhắc tại thời điểm hiện tại. Đồng thời, chúng tôi cũng cân nhắc đến ý kiến của người lao động thông qua việc rà soát các đề xuất, các bình luận được nêu ra thông qua các kênh tương tác nội bộ.

Việc đánh giá các lĩnh vực trọng yếu đối với doanh nghiệp được căn cứ trên các phân tích chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp, các phân tích thông tin báo chí và môi trường kinh doanh ngành. Từ đó chúng tôi lựa chọn các lĩnh vực và vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm. Mức độ quan trọng và phạm vi thực hiện của các vấn đề tiếp tục được sàng lọc, phân tích và làm rõ trong các buổi họp thảo luận với các Khối/Ban liên quan và trình lên Lãnh đạo cấp cao để xác định những vấn đề ưu tiên thực hiện trong năm 2023.

Năm 2023, Khối Kiểm tra - Kiểm toán Nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành tư vấn đánh giá quy trình quản lý vấn đề trọng yếu đối với phát triển bền vững của Bảo Việt theo phương pháp đánh giá dựa trên mô hình trưởng thành năng lực với 04 mức độ trưởng thành phù hợp với thông lệ quốc tế. Từ đó, Khối Kiểm toán nội bộ đã đề xuất các giải pháp với Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt nhằm cải thiện quy trình quản lý các vấn đề trọng yếu theo tiêu chuẩn quốc tế.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

Xác định các lĩnh vực liên quan đến phát triển bền vững có thể ảnh hưởng tới Bảo Việt

- Nghiên cứu, rà soát các thông tin từ thị trường và ngành;
- Phân tích thông tin báo chí;
- Đánh giá, khảo sát từ khách hàng Thông tin từ các Hiệp hội ngành;
- Các thảo luận nội bộ với người lao động;
- Các buổi tiếp xúc với lãnh đạo địa phương.

Lựa chọn các vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm

Sàng lọc các lĩnh vực quan trọng cần được ưu tiên;

Xác thực lĩnh vực trọng yếu từ Lãnh đạo cấp cao;

Lựa chọn các vấn đề được coi là trọng yếu với Bảo Việt.

Xác định các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững có thể ảnh hưởng tới Bảo Việt

Phân tích ảnh hưởng tới các bên liên quan

- Xác định trọng số của các bên liên quan;
- Đánh giá mức ảnh hưởng của vấn đề lên các bên;
- Tính điểm trung bình theo trọng số và mức ảnh hưởng các bên.

Phân tích các ảnh hưởng đến hoạt động của Bảo Việt

- Đánh giá cho điểm ảnh hưởng lên doanh số chi phí các quy định, uy tín doanh nghiệp.

Lựa chọn các vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm



Xây dựng Bộ tập hợp các vấn đề có liên quan đến phát triển bền vững trong năm 2023 (Tham chiếu theo tiêu chuẩn GRI Standards)

Phân loại các lĩnh vực trọng yếu theo 3 nội dung:



Đánh giá và rà soát nội bộ



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11	Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững	GRI 101
18	Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt	GRI 102
30	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 102
61	Đạo đức và tính chính trực	GRI 102
65	Quản trị phát triển bền vững	GRI 102
103	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 102
110	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

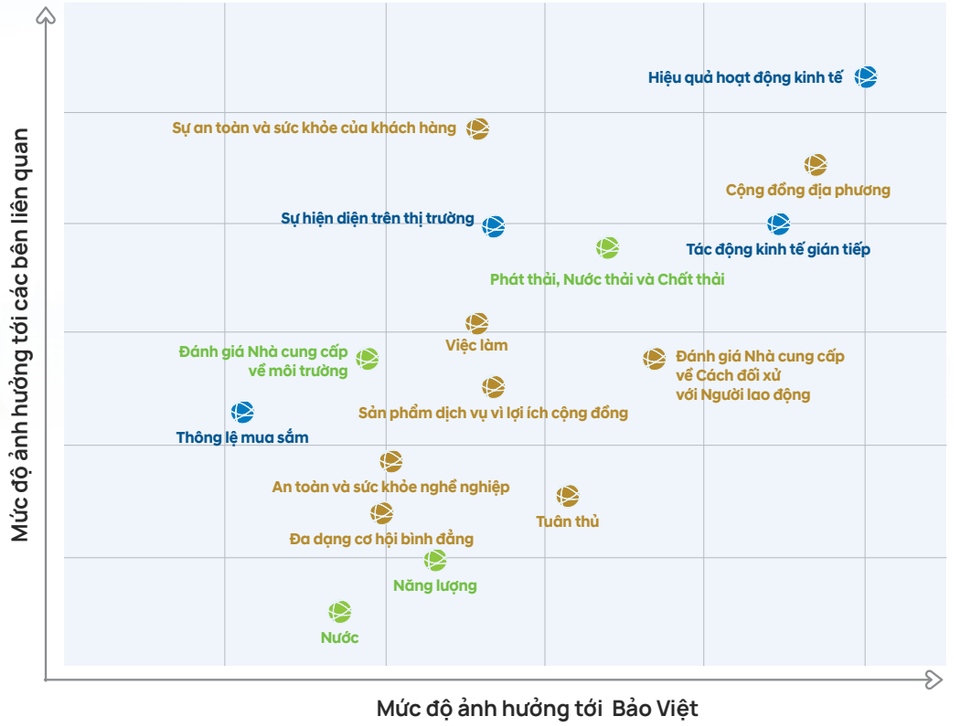
Xây dựng và đánh giá phương pháp quản trị các vấn đề trọng yếu

Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các lĩnh vực xét trong mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp, Bảo Việt xây dựng "Ma trận các lĩnh vực trọng yếu"nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Sau quá trình tìm hiểu và đánh giá mức độ quan tâm của các bên liên quan với các vấn đề trọng yếu, kết hợp với các thông tin khuyến nghị bởi kiểm toán nội bộ sau quá trình đảm bảo với một số chỉ tiêu, trong năm 2023 Bảo Việt đã rà soát, phân tích và đối chiếu theo tiêu chuẩn GRI Standards.



Ma trận vấn đề trọng yếu năm 2023



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

11 Tổng quan về Báo cáo phát triển bền vững GRI 101
18 Tổng quan về Tập đoàn Bảo Việt GRI 102
30 Chiến lược phát triển bền vững GRI 102
61 Đạo đức và tính chính trực GRI 102
65 Quản trị phát triển bền vững GRI 102
103 Gắn kết với các bên liên quan GRI 102
110 Xác định các lĩnh vực trọng yếu GRI 102

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cùng với việc tham vấn các bên liên quan, có một số các vấn đề mà các bên liên quan gia tăng sự quan tâm nên Bảo Việt đã tập trung phân tích trong báo cáo 2023 cụ thể như sau:

1 Đối với các vấn đề kinh tế

Sau khi tham vấn, chúng tôi nhận thấy các bên liên quan có sự gia tăng mức độ quan tâm đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh và vị thế của Bảo Việt trên thị trường. Các bên liên quan bày tỏ sự quan tâm đối với việc Bảo Việt cần tăng tốc trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động và vị thế chiếm lĩnh thị trường sau khi đã tập trung đổi mới mô hình kinh doanh.

2 Đối với các vấn đề về quản trị, minh bạch thông tin

Là một doanh nghiệp niêm yết có giá trị vốn hóa lớn, Bảo Việt thu hút sự quan tâm của nhiều bên liên quan bao gồm nhà đầu tư trong và ngoài nước, cơ quan báo chí, cơ quan quản lý... Do vậy, việc công bố thông tin minh bạch và đa dạng hóa các kênh cung cấp thông tin ra công chúng được các bên rất quan tâm. Năm 2023, Bảo Việt tập trung nâng cao tính minh bạch và độ tin cậy của thông tin công bố (mở rộng phạm vi kiểm toán các chỉ tiêu phi tài chính, tiếp tục soát xét báo cáo tài chính định kỳ hàng quý (theo quy định việc soát xét báo cáo tài chính chỉ yêu cầu thực hiện đối với báo cáo bán niên); tăng cường tham dự và chia sẻ thông tin tại các diễn đàn quốc tế (Singapore, Nhật Bản), chủ động đáp ứng nhu cầu thông tin của các bên liên quan..



3 Sự an toàn và sức khỏe của khách hàng

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính nên vấn đề an toàn và sức khỏe của khách hàng được Bảo Việt lồng ghép ngay từ khâu nghiên cứu, thiết kế sản phẩm nhằm mang đến cho khách hàng giải pháp bảo vệ toàn diện.

Bảo Việt duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động thu nhập thấp, Bảo Việt có thể hiện thực hóa cam kết mang đến giải pháp tài chính và bảo vệ toàn diện cho khách hàng và cộng đồng. Sự ra đời liên tục của các sản phẩm hưu trí tự nguyện, các sản phẩm bảo hiểm chuyên biệt, sản phẩm bảo hiểm vi mô (micro-insurance) bao gồm các sản phẩm với mức phí đóng thấp dành cho số đông người dân là cách để Bảo Việt hỗ trợ cải thiện cuộc sống của các hộ dân nghèo và cận nghèo tại khu vực nông thôn và thành thị.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 200

Các tiêu chuẩn Kinh tế

Nhằm khẳng định vị thế của một doanh nghiệp hàng đầu tại các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi như Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính; Bảo Việt không ngừng nâng cao Hiệu quả kinh tế, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, qua đó nâng cao giá trị đóng góp cho xã hội và cộng đồng.

GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế
GRI 202: Sự hiện diện trên thị trường
GRI 203: Tác động kinh tế gián tiếp
GRI 204: Thông lệ mua sắm và quản trị chuỗi giá trị
GRI 205: Chống tham nhũng



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 201

Hiệu quả hoạt động kinh tế



Chủ đề trọng yếu

Với chiến lược phát triển bền vững hướng tới đem lại lợi ích lâu bền cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng, Bảo Việt luôn nỗ lực xây dựng một nền tảng kinh doanh vững chắc, trong đó "Hiệu quả hoạt động kinh tế" vừa là thước đo đánh giá vừa đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nên nền tảng kinh doanh đó. Do đó, đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh tế được xác định là mục tiêu trọng yếu, là nền tảng quan trọng để Bảo Việt hiện thực hóa cam kết với các bên liên quan.

Hiệu quả hoạt động kinh tế giúp Bảo Việt gia tăng các đóng góp cho xã hội, thông qua:

- Gìn giữ môi trường
- Đảm bảo mục tiêu về kinh tế
- Đóng góp cho cộng đồng

Phạm vi báo cáo

Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối

Chế độ lương và phúc lợi gắn kết người lao động

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích

Nhằm khẳng định vị thế của một doanh nghiệp hàng đầu tại các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi như Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính; Bảo Việt không ngừng nâng cao Hiệu quả kinh tế, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, qua đó nâng cao giá trị đóng góp cho xã hội và cộng đồng.

Cách thức quản lý

Hiệu quả hoạt động kinh tế của Bảo Việt được ghi nhận thông qua các chỉ tiêu: Tổng tài sản, Doanh thu, Lợi nhuận hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao, tăng trưởng qua các năm; thị phần các lĩnh vực kinh doanh chính trên thị trường duy trì ở mức cao theo định hướng; phát huy lợi thế từ mạng lưới phân phối rộng khắp với lực lượng cán bộ, tư vấn viên có trình độ chuyên môn cao; đồng thời luôn đảm bảo yêu cầu của các quy định pháp lý có liên quan như yêu cầu về dự phòng nghiệp vụ, biên khả năng thanh toán của các đơn vị thành viên trong hệ thống.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Triển khai hiệu quả các phương pháp quản trị theo định hướng chiến lược giai đoạn 2021-2025 cùng với việc tích cực áp dụng công nghệ mới để nâng cao quản trị doanh nghiệp, năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế nói chung và thị trường tài chính – bảo hiểm có nhiều biến động, Bảo Việt vẫn đạt được kết quả hoạt động kinh doanh tích cực, từ đó không ngừng nâng cao giá trị đóng góp cho Ngân sách Nhà nước, đảm bảo chi trả cổ tức cho các cổ đông như cam kết; đồng thời góp phần nâng cao thu nhập và phúc lợi của cán bộ nhân viên trong hệ thống Bảo Việt.

Bảo Việt sẽ tiếp tục nỗ lực để cải thiện thêm hệ thống chính sách phúc lợi và trợ cấp cho người lao động để người lao động yên tâm công tác, cống hiến và gắn bó lâu dài với Bảo Việt, góp phần duy trì hiệu quả hoạt động kinh tế tiếp tục khả quan và bền vững.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối

Kết quả hoạt động kinh doanh

Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm năm 2023
40.080
Tỷ VND

Tổng doanh thu năm 2023
58.000
Tỷ VND

Doanh thu thuần từ hoạt động tài chính năm 2023
13.543
Tỷ VND

Lợi nhuận trước thuế năm 2023
2.236
Tỷ VND

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính năm 2023
10.716
Tỷ VND

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kết quả hoạt động kinh doanh

TỔNG QUAN VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH TOÀN TẬP ĐOÀN TRONG NĂM 2023

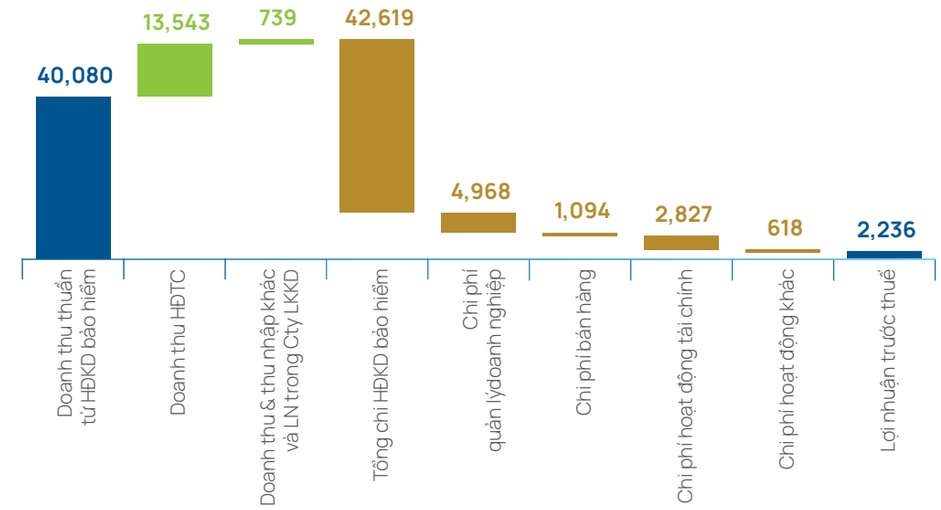
Năm 2023, trong bối cảnh chịu nhiều tác động từ các diễn biến phức tạp của thị trường thế giới, nền kinh tế Việt Nam ghi nhận nhiều khó khăn: thị trường tài chính biến động phức tạp; thị trường bảo hiểm, đặc biệt là lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ đối mặt với cuộc khủng hoảng niềm tin từ kênh bancassurance dẫn tới mức tăng trưởng của thị trường giảm trong khi tình hình cạnh tranh ngày càng gia tăng, Tập đoàn Bảo Việt vẫn nỗ lực hoàn thành vượt kế hoạch cả về Doanh thu và Lợi nhuận, với Tổng Doanh thu đạt gần 58.000 tỷ VND, vượt gần 3% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 2.236 tỷ, vượt kế hoạch 12%.

Là một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu, hoạt động bảo hiểm đóng vai trò cốt lõi trong việc mang lại kết quả kinh doanh khả quan cho Tập đoàn Bảo Việt, với doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm năm 2023 đạt 40.080 tỷ đồng. Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục khẳng định vị thế hàng đầu trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ và bảo hiểm nhân thọ.

Cùng với bảo hiểm, năm 2023 hoạt động tài chính tiếp tục đạt hiệu quả cao, tăng trưởng mạnh so với năm 2022: doanh thu đạt 13.543 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 10.716 tỷ đồng, là kết quả khả quan trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, góp phần quan trọng vào kết quả kinh doanh chung ấn tượng của Tập đoàn.



Đơn vị tính: Tỷ đồng



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

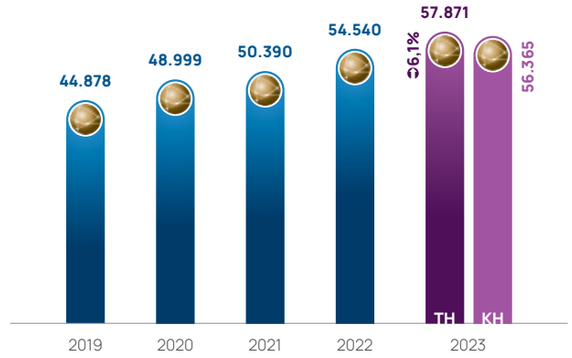
BẢNG TUÂN THỦ GRI

KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT TOÀN TẬP ĐOÀN

DOANH THU — Ghi nhận dấu ấn khả quan trong mọi lĩnh vực kinh doanh

Năm 2023 là một năm đầy thách thức đối với các hoạt động kinh doanh toàn Tập đoàn khi nền kinh tế vẫn tồn tại nhiều khó khăn sau đại dịch Covid, đồng thời bị ảnh hưởng từ các bất ổn chính trị, kinh tế thế giới và trong nước; thị trường bảo hiểm còn phải đối mặt với cuộc khủng hoảng niềm tin rất lớn của khách hàng. Tuy vậy, với nỗ lực triển khai hàng loạt giải pháp kinh doanh thích ứng; không ngừng nghiên cứu và tạo ra những cải tiến về sản phẩm, kênh phân phối và dịch vụ khách hàng, đồng thời phát huy nền tảng công nghệ thông tin, hệ sinh thái số mà Tập đoàn đã tập trung đầu tư trong thời gian qua, Tập đoàn Bảo Việt đã đạt được kết quả kinh doanh đáng ghi nhận và kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới. Tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn đạt 57.871 tỷ đồng, vượt 2,7% kế hoạch đề ra, tăng trưởng 6,1% so với năm 2022, các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi ghi nhận kết quả khả quan. Cụ thể:

Doanh thu hợp nhất giai đoạn 2018-2023 (Tỷ đồng)



Tổng doanh thu lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ

44.714 TỶ ĐỒNG

Vượt **2,0%** kế hoạch năm, tăng trưởng **7,3%** so cùng kỳ

Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ kết thúc năm với kết quả kinh doanh ấn tượng, trong bối cảnh thị trường năm 2023 gặp nhiều sóng gió trước cuộc khủng hoảng niềm tin trên toàn thị trường. Tổng doanh thu lĩnh vực đạt 44.714 tỷ đồng, vượt 2,0% kế hoạch năm, tăng trưởng 7,3% so cùng kỳ. Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục vững vàng khẳng định vị trí số 1 thị trường, ghi dấu bằng việc tổng doanh thu phí bảo hiểm vượt kế hoạch đề ra, đạt 32.494 tỷ đồng. Luôn nỗ lực trong việc nâng cao, cải tiến dịch vụ, sản phẩm, quy trình nhằm đáp ứng nhu cầu và chăm sóc khách hàng, Bảo Việt Nhân thọ liên tiếp trong nhiều năm duy trì mức tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm từ các hợp đồng đang có hiệu lực, cụ thể năm 2023, khi niềm tin của khách hàng nói chung vào thị trường bị lung lay thì đơn vị vẫn ghi nhận mức tăng trưởng là 3%. Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ tiếp tục có đóng góp lớn nhất (76%) vào tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn.

Tổng doanh thu lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ

11.751 TỶ ĐỒNG

Tăng trưởng **4,7%** so cùng kỳ, vượt **3,2%** kế hoạch năm

Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ tiếp tục ghi dấu một năm kết quả kinh doanh tích cực. Tổng doanh thu năm 2023 đạt 11.752 tỷ đồng, tăng trưởng 4,7% so cùng kỳ, vượt 3,2% kế hoạch năm. Tổng doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 10.147 tỷ đồng, tăng trưởng 3,9%, cao hơn mức tăng trưởng bình quân toàn thị trường phi nhân thọ năm 2023. Liên tiếp trong nhiều năm, Bảo hiểm Bảo Việt giữ vững vị trí trong nhóm dẫn đầu thị trường. Lĩnh vực này đóng góp 20% vào tổng doanh thu toàn Tập đoàn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 201 HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ

Tổng doanh thu
lĩnh vực dịch vụ tài chính và khác

2.150 TỶ ĐỒNG

Đóng góp **4%** vào tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn

Tổng doanh thu hoạt động quản lý và cho thuê văn phòng, xây lắp và kinh doanh BĐS

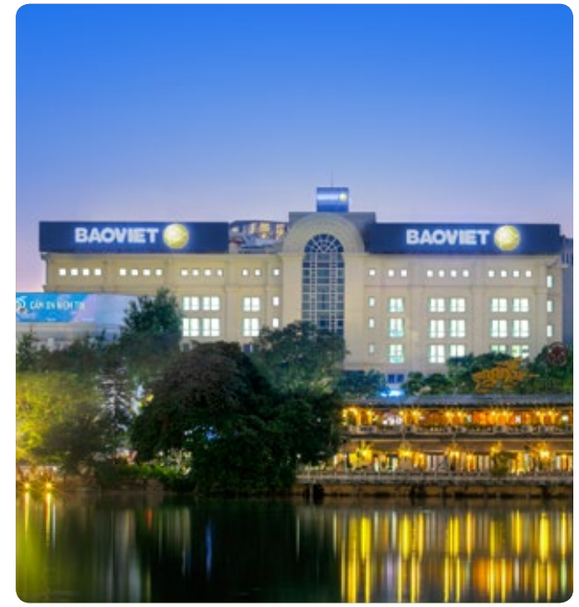
367 TỶ ĐỒNG

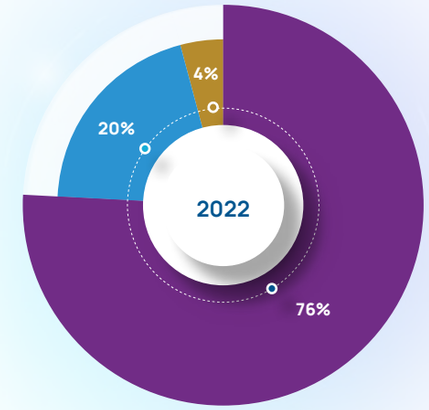
góp phần vào kết quả kinh doanh khả quan chung toàn Tập đoàn

Lĩnh vực Dịch vụ tài chính và khác với tổng doanh thu đạt trên 2.150 tỷ đồng, đóng góp 4% vào tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn. Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2023 diễn biến phức tạp với các nhịp tăng giảm đan xen. Với bề dày hoạt động trong lĩnh vực đầu tư, chứng khoán, các đơn vị của Tập đoàn đã ghi nhận kết quả kinh doanh rất khả quan. Cụ thể, lĩnh vực kinh doanh chứng khoán của Bảo Việt ghi nhận tổng doanh thu đạt 936 tỷ đồng, tăng 1,3% so cùng kỳ. Lĩnh vực quản lý quỹ tiếp tục có sự tăng trưởng doanh thu tốt ở mức 18% so với cùng kỳ, đạt 157 tỷ đồng. Tổng tài sản quản lý ròng bởi Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt kết thúc năm 2023 đạt 125.284 tỷ đồng, tăng trưởng 14,9% so thời điểm kết thúc năm 2022.



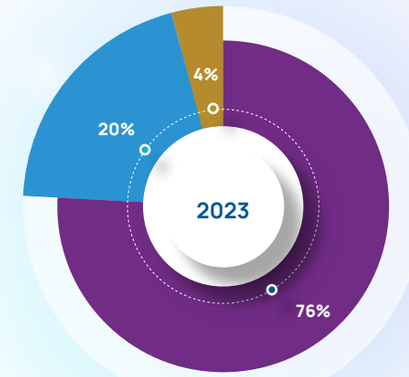
Hoạt động quản lý và cho thuê văn phòng, xây lắp và kinh doanh bất động sản duy trì ổn định trong bối cảnh khó khăn với tổng doanh thu đạt 367 tỷ đồng, góp phần vào kết quả kinh doanh khả quan chung toàn Tập đoàn. Tập đoàn





Doanh thu theo các lĩnh vực cốt lõi năm 2022-2023

- Bảo hiểm nhân thọ
- Bảo hiểm phi nhân thọ
- Dịch vụ tài chính và khác



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

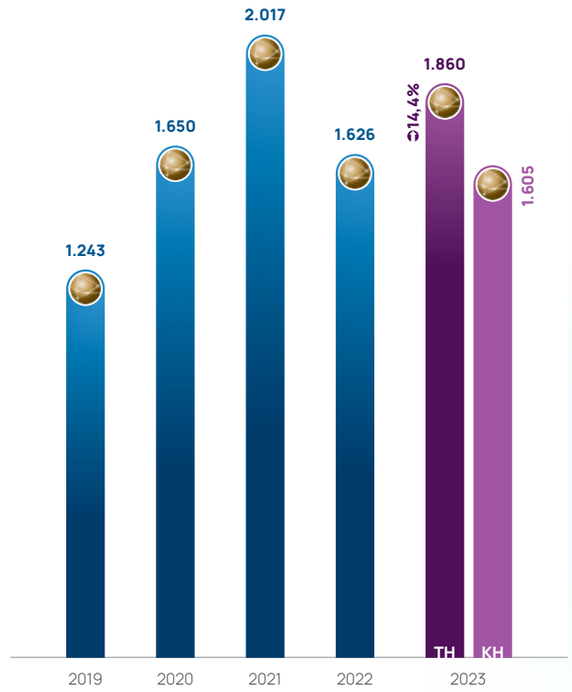
BẢNG TUÂN THỦ GRI

PHÁT HUY TỐI ĐA HỆ SINH THÁI, LỢI NHUẬN HỢP NHẤT TĂNG TRƯỞNG KHẢ QUAN, HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh đầy khó khăn, chịu tác động từ cuộc khủng hoảng niềm tin khách hàng đối với thị trường bảo hiểm, Tập đoàn Bảo Việt đã nhanh chóng xác định các khó khăn, thách thức, hoạch định các giải pháp hợp lý, tận dụng mọi cơ hội trên thị trường để thành công về đích năm 2023 với kết quả rất tích cực: Lợi nhuận sau thuế Hợp nhất đạt 1.860 tỷ đồng, tăng trưởng 14,4% so cùng kỳ, vượt 15,9% kế hoạch đặt ra, trong đó các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi đều ghi nhận tăng trưởng tốt.

Cụ thể từng lĩnh vực như sau:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất giai đoạn 2019-2023 (Tỷ đồng)



Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm kết thúc năm 2023 đầy thách thức bằng một kết quả lợi nhuận rất ấn tượng. Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ ghi nhận mức lợi nhuận xuất sắc 1.124 tỷ đồng, tăng 15,3% so cùng kỳ, vượt 7,1% kế hoạch đặt ra. Lợi nhuận từ lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ về đích đạt 275 tỷ, tăng trưởng 12% so cùng kỳ. Kết quả này là nhờ toàn Tập đoàn đã tối ưu hóa việc phát huy hệ sinh thái số, công nghệ, và đặc biệt nắm bắt nhanh các cơ hội trên thị trường tài chính - bảo hiểm. Lĩnh vực này đã đóng góp 72% vào Lợi nhuận Hợp nhất toàn Tập đoàn, chiếm tỷ trọng lớn nhất.

Lĩnh vực dịch vụ tài chính và khác đem về cho Tập đoàn trên 550 tỷ nhuận sau thuế, đóng góp 28% vào Lợi nhuận Hợp nhất năm 2023. Thị trường chứng khoán cuối năm đã có những nhịp hồi phục tốt giúp các lĩnh vực tài chính của Tập đoàn đều đạt kết quả khả quan, góp phần vào tăng trưởng lợi nhuận hợp nhất so cùng kỳ.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất theo lĩnh vực năm 2022 - 2023



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

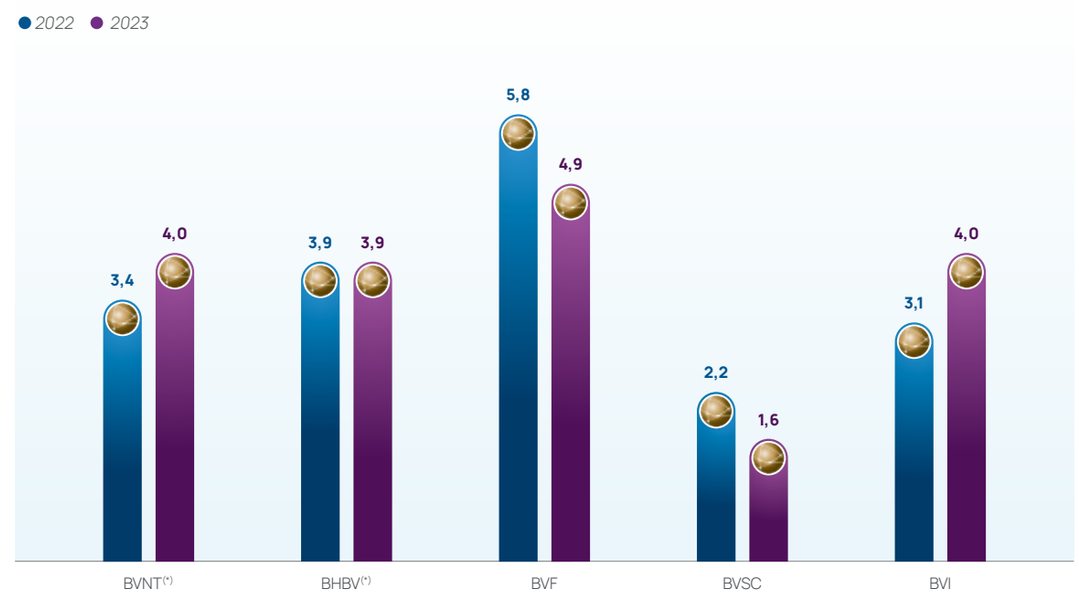
BẢNG TUÂN THỦ GRI

LUÔN ĐẢM BẢO VƯỢT MỨC CÁC QUY ĐỊNH VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Hệ số thanh toán của các đơn vị luôn được duy trì tốt, đảm bảo tốt nghĩa vụ thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn khi đến hạn.



Hệ số thanh toán năm 2023 (lần)



(*): Đối với Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ và Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, nợ ngắn hạn dùng để tính hệ số thanh toán đã loại trừ Dự phòng nghiệp vụ.

Tại ngày 31/12/2023, hệ số an toàn vốn/tỷ lệ an toàn tài chính của các thành viên trong Tập đoàn luôn đảm bảo mức an toàn cao và tuân thủ quy định của pháp luật, đặc biệt là Công ty Chứng khoán Bảo Việt và Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt, với tỷ lệ an toàn vốn khả dụng tương ứng đạt 455% và 445%, cao hơn nhiều lần so với quy định (180%).

Tương tự, tỷ lệ biên khả năng thanh toán tại thời điểm cuối năm của Bảo hiểm Bảo Việt (146%) và Bảo Việt Nhân thọ (104%) đều ở mức an toàn, cao hơn mức quy định của Bộ Tài chính (100%).

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

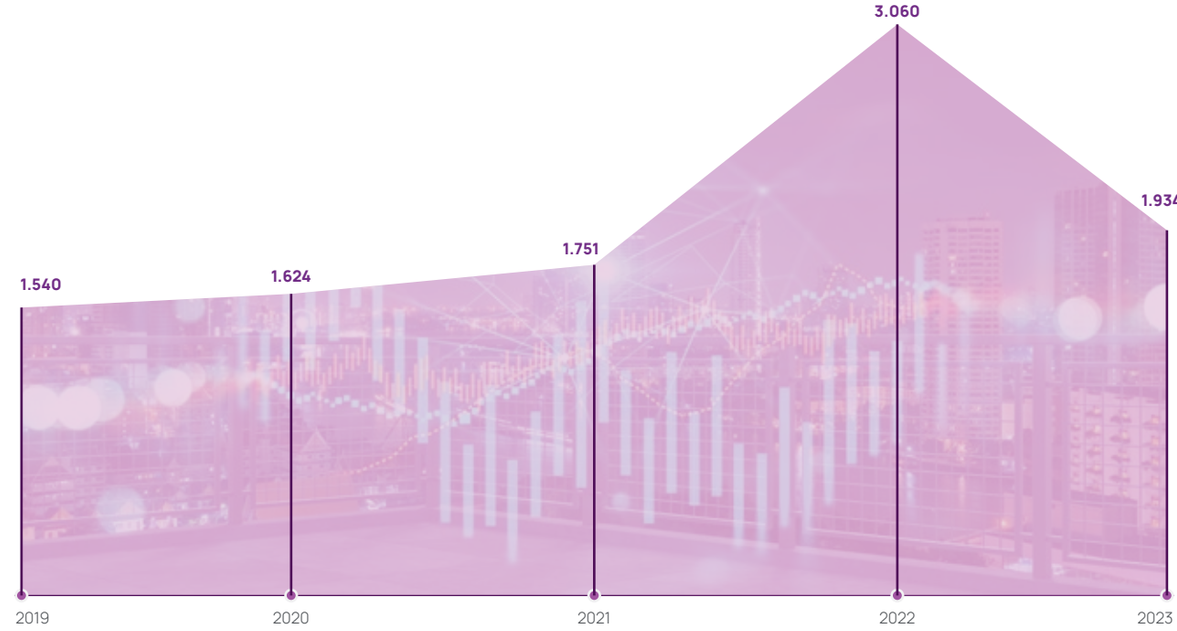
Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước

Là Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam, các hoạt động kinh doanh của Bảo Việt hiện nay chỉ diễn ra trên phạm vi trong nước, chưa có các hoạt động ngoài Việt Nam. Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm tất cả các công ty con, luôn tuân thủ tuyệt đối các quy định pháp luật của Việt Nam, bao gồm các quy định về thuế. Các thông tin về việc tuân thủ quy định thuế, về các chính sách thuế áp dụng tại Bảo Việt được trình bày cụ thể trên Báo cáo tài chính hàng quý/ hàng năm được soát xét/kiểm toán.



Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước năm 2023

1.934 Tỷ Đồng



Số liệu về đóng góp cho Ngân sách Nhà nước bao gồm thuế và cổ tức hàng năm.

Tổng nộp Ngân sách Nhà nước trong năm 2023 (bao gồm thuế và cổ tức hàng năm) của Tập đoàn Bảo Việt đạt 1.934 tỷ đồng, trong đó phần cổ tức nộp Ngân sách Nhà nước (phần của Bộ Tài chính) là 481 tỷ đồng. Tổng số thuế thực nộp trong năm là hơn 1.450 tỷ đồng – là một trong hai năm cao nhất trong 5 năm trở lại đây (cùng với năm 2022), chủ yếu nhờ đóng góp của thuế Giá trị gia tăng ("GTGT"), thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân. Doanh thu duy trì tăng trưởng cao; các hoạt động đầu tư vào các dự án, mở rộng mạng lưới được đẩy mạnh; thu nhập của cán bộ nhân viên được cải thiện và nâng cao là các tác động chính cho mức đóng góp cao về thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân của Tập đoàn đối với Ngân sách Nhà nước.

Mức nộp Ngân sách Nhà nước năm 2022 đạt mức cao nhất do khoản chi trả cổ tức kỷ lục ở mức 30,261%, tương đương 2.246 tỷ đồng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Duy trì chi trả cổ tức cho cổ đông hằng năm

Cổ tức chi trả
trong năm 2007-2023
12.400 TỶ ĐỒNG

Tỷ lệ cổ tức chi trả
năm 2023
9,54%

Tỷ lệ cổ tức
chi trả cao nhất
30,261%
(năm 2022)

Tỷ lệ trích lập
Quỹ Đầu tư phát triển 2023
30% Lợi nhuận
sau thuế

Nhằm gia tăng giá trị cho cổ đông và thể hiện sự cam kết về lợi ích kinh tế, Tập đoàn Bảo Việt luôn thực hiện chi trả cổ tức đều đặn và ở mức cao.



Kể từ khi cổ phần hóa (năm 2007), tổng giá trị cổ tức Bảo Việt đã thực hiện chi trả cho cổ đông đến hết năm 2023 là 12.400 tỷ đồng, với tỷ lệ cổ tức thấp nhất là 8% và cao nhất là 30,261% (năm 2022). Tính riêng năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều diễn biến phức tạp, Bảo Việt đã chi trả cổ tức ở mức 9,54%, tương đương hơn 708 tỷ đồng, cho thấy nỗ lực của Tập đoàn trong việc thực hiện cam kết với các cổ đông, đảm bảo quyền lợi tối đa cho các cổ đông khi duy trì mức chi trả cổ tức ở mức khá cao và ổn định.

Đồng thời, với mục đích thực hiện tái đầu tư nâng cao năng lực tài chính, hướng đến sự phát triển bền vững và lâu dài cũng như nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh ổn định, gia tăng giá trị dài hạn cho cổ đông, một phần Lợi nhuận sau thuế hàng năm đều được dành cho đầu tư phát triển dài hạn thông qua tăng nguồn quỹ đầu tư phát triển. Năm 2023, Tập đoàn đã trích 30% Lợi nhuận sau thuế vào Quỹ Đầu tư phát triển - cho thấy cam kết của Tập đoàn Bảo Việt về một mục tiêu hoạt động an toàn và phát triển bền vững trong tương lai, đồng thời thể hiện được tầm nhìn và chiến lược của Tập đoàn trong việc nỗ lực đầu tư, chuyển đổi, bắt kịp xu thế trong thời đại công nghệ hiện nay.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chế độ lương và phúc lợi gắn kết người lao động

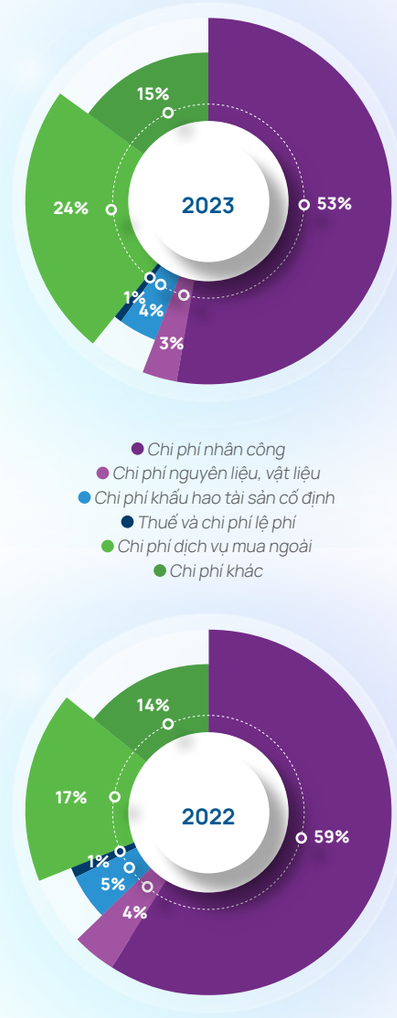
Chi phí dành cho nguồn nhân lực được ưu tiên

Trong số các ngành nghề kinh doanh đa dạng của Tập đoàn Tài chính – Bảo Hiểm Bảo Việt *(từ bảo hiểm tới tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ hỗ trợ giáo dục và các ngành nghề kinh doanh khác), bảo hiểm (bao gồm cả bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm phi nhân thọ)* là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi. Với đặc thù đó, các chi phí liên quan đến hoạt động bảo hiểm như chi trả bồi thường, dự phòng nghiệp vụ... luôn duy trì tỷ trọng lớn trong cơ cấu tổng chi phí của Tập đoàn.

Chiếm tỷ trọng cao thứ hai sau chi phí liên quan đến hoạt động bảo hiểm là chi phí quản lý, trong đó chủ yếu là chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương (53%). Là một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ, tại Tập đoàn Bảo Việt, con người luôn là yếu tố then chốt, đóng vai trò quyết định. Năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều khó khăn với các diễn biến phức tạp, Bảo Việt đã nỗ lực kinh doanh hiệu quả, kết hợp với tăng cường công tác quản trị, nhằm đảm bảo thu nhập cho cán bộ công nhân viên trong toàn Tập đoàn. Đồng thời các chính sách phúc lợi của Tập đoàn cũng tiếp tục được duy trì, góp phần không nhỏ trong việc tạo động lực và niềm tin cho cán bộ chung tay cùng Tập đoàn vượt qua các khó khăn và thử thách, hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh được giao. Tỷ lệ chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương năm 2023 tuy giảm nhẹ so với năm 2022 song vẫn duy trì tỷ trọng ở mức cao nhất (53%) cho thấy sự ghi nhận cũng như nỗ lực của Tập đoàn trong việc xây dựng chế độ đãi ngộ, cơ cấu thu nhập hấp dẫn cho người lao động, góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và nền kinh tế.

Năm 2023, trong bối cảnh thực hiện nhiều đổi mới cả về hình ảnh và chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng, chi phí dịch vụ mua ngoài liên quan đến hoạt động bảo hiểm tăng nhẹ so với năm 2022, chiếm 24% tổng chi phí quản lý, chủ yếu dành cho các hoạt động đầu tư và phát triển nền tảng công nghệ thông tin hiện đại, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực bảo hiểm nhằm tối ưu hóa nguồn lực hiện có với sự hỗ trợ của công nghệ. Tỷ trọng các chi phí khác duy trì tương đối ổn định.

Cơ cấu chi phí quản lý của Bảo Việt năm 2022 - 2023



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đảm bảo duy trì chế độ lương, phúc lợi người lao động luôn ổn định và cạnh tranh

Tại Bảo Việt, những đóng góp và cống hiến của đội ngũ cán bộ cho thành công chung của Tập đoàn luôn được trân trọng, bởi lẽ Bảo Việt hiểu rằng với một doanh nghiệp dịch vụ, đội ngũ nhân lực với sự quyết tâm và đồng lòng vì mục tiêu chung là yếu tố then chốt cho sự phát triển và thành công lâu dài. Từ đó, Bảo Việt luôn nỗ lực xây dựng chính sách lương thưởng và hệ thống phúc lợi cạnh tranh với thị trường, đảm bảo duy trì ngay cả trong các điều kiện kinh tế khó khăn, đồng thời không ngừng cải thiện và nâng cao các chính sách này nhằm đảm bảo cả về mặt vật chất và sức khỏe tinh thần cho cán bộ công nhân viên. Đây chính là sự ghi nhận của Bảo Việt đối với sự gắn bó và cam kết với công việc, với Tập đoàn của cán bộ.

Năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế đối mặt với nhiều diễn biến không thuận lợi, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp quy mô, cắt giảm nhân sự, Tập đoàn Bảo Việt vẫn nỗ lực và thành công trong việc duy trì chế độ lương và các chính sách thu nhập. Hệ thống chính sách phúc lợi, cơ cấu thu nhập trong năm của người lao động được duy trì tương đối ổn định, bao gồm tiền lương; thưởng và các khoản phụ cấp, phúc lợi khác. Đồng thời người lao động cũng nhận được đầy đủ các chế độ bảo hiểm như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các gói bảo hiểm sức khỏe, nhân thọ, hưu trí tự nguyện khác mà Bảo Việt triển khai riêng cho người lao động.

Ngoài ra, bên cạnh chương trình khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên tại các cơ sở y tế uy tín với các gói khám bệnh tổng quát và chuyên sâu, thiết kế phù hợp cho nam và nữ, Bảo Việt cũng có chính sách đãi ngộ hợp lý cho người thân của cán bộ nhân viên thông qua việc hỗ trợ các gói bảo hiểm với giá ưu đãi. Việc hỗ trợ các gói bảo hiểm, thực hiện chương trình khám sức khỏe phù hợp cho cả người lao động cũng như người thân trong gia đình đã giúp gia tăng gắn kết giữa Tập đoàn và đội ngũ người lao động. Trong một năm kinh tế nhiều biến động như năm 2023, các nỗ lực trên của Tập đoàn đã có ý nghĩa động viên to lớn, góp phần khuyến khích, tạo động lực cho người lao động yên tâm làm việc và tiếp tục cống hiến lâu dài cho Tập đoàn.



Với sự quyết tâm và những nỗ lực không ngừng, năm 2023, Bảo Việt đã nhận được nhiều giải thưởng uy tín trong và ngoài nước như: "Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ tốt nhất Việt Nam cho gia đình Việt Nam 2023" & "Thương hiệu truyền cảm hứng Châu Á 2023" & 7 năm liên tiếp dẫn đầu danh sách "TOP 10 Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ uy tín nhất Việt Nam" và lần thứ 5 được bình chọn danh hiệu "Nơi làn việc tốt nhất Châu Á" (Bảo Việt Nhân thọ); "Top 10 Công ty bảo hiểm phi nhận thọ uy tín 2023" & "Giải thưởng Bảo hiểm Châu Á" (Bảo hiểm bảo Việt).

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 202

Sự hiện diện trên thị trường



Chủ đề trọng yếu

Với phương châm, triết lý nhân lực là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp, Bảo Việt áp dụng và duy trì chính sách trả lương hướng đến sự công bằng trong nội bộ cho người lao động và gia tăng tính cạnh tranh về tổng thu nhập so với thị trường bên ngoài.

Việc trả lương cao hơn mức tối thiểu vùng đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và đóng góp cho an sinh kinh tế của người lao động. Mức lương hợp lý mang đến tác động tức thì, và ảnh hưởng trực tiếp đến từng cá nhân của tổ chức nói riêng và mức chi tiêu của quốc gia và sự phát triển của nền kinh tế nói chung.

Phạm vi báo cáo

Tỷ lệ mức lương khởi điểm theo giới tính

Tỷ lệ mức lương khởi điểm so với mức lương tối thiểu của vùng

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Phân bổ mức lương có ý nghĩa quan trọng để loại bỏ sự bất bình đẳng, như khoảng cách chênh lệch mức lương giữa phụ nữ và nam giới, hay giữa công dân và người nhập cư.

Ngoài ra, mức lương khởi điểm so với mức lương tối thiểu của vùng cho thấy năng lực cạnh tranh về lương của tổ chức và cung cấp thông tin liên quan để đánh giá ảnh hưởng của tiền lương đối với thị trường lao động địa phương. So sánh thông tin này theo giới tính cũng có thể là thước đo để đánh giá quan điểm và phương pháp tiếp cận của tổ chức đối với vấn đề cơ hội bình đẳng ở nơi làm việc.

Xác định việc duy trì chính sách trả lương cạnh tranh là yếu tố quan trọng để thu hút nhân tài và duy trì sự gắn kết của người lao động. Bảo Việt còn thực hiện tuyển dụng cán bộ cấp cao từ cộng đồng địa phương, góp phần tạo công ăn việc làm cho địa phương nơi Bảo Việt đang hoạt động kinh doanh.

Cách thức quản lý

Để duy trì chính sách trả lương hướng đến sự công bằng trong nội bộ cho người lao động và gia tăng tính cạnh tranh về tổng thu nhập trên thị trường, Bảo Việt thực hiện xem xét, nâng lương cho người lao động hàng năm căn cứ kết quả kinh doanh và hiệu quả làm việc của cá nhân người lao động để tạo động lực làm việc, tăng mức độ gắn bó với doanh nghiệp và thúc đẩy năng suất lao động của người lao động. Khi Chính phủ có sự điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng, Bảo Việt thực hiện áp dụng mức lương mới và điều chỉnh thu nhập cho người lao động, đảm bảo vị thế và uy tín của Bảo Việt khi hiện diện trên thị trường.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Năm 2023, với những chính sách và hành động điều chỉnh thu nhập cho người lao động tại Bảo Việt, hiện tại mức lương thỏa thuận hàng tháng thấp nhất cho nhân viên mới được tuyển dụng không phân biệt Nam, Nữ đã cao hơn 20% mức lương bình quân tối thiểu vùng tại 3 khu vực Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và Nghệ An.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

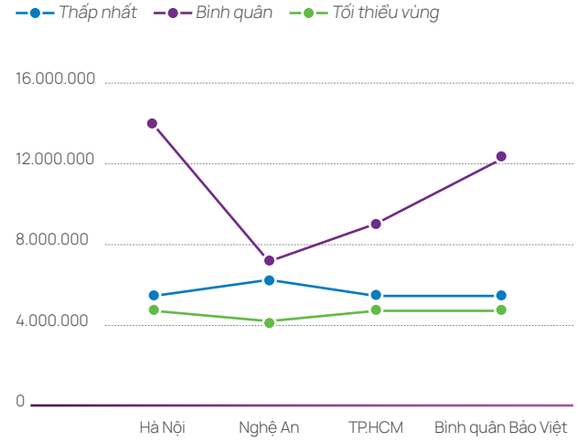
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính và mức lương tối thiểu của vùng

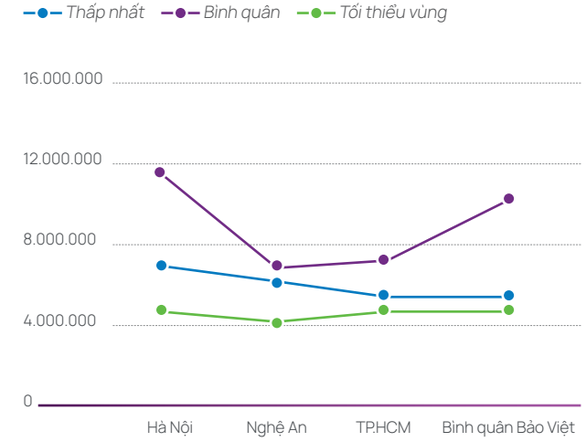
Bảo Việt luôn áp dụng và duy trì chính sách trả lương đảm bảo cân đối, hợp lý với tiền lương của các cá nhân cùng vị trí trong nội bộ, phù hợp với trình độ học vấn, thời gian và mức độ đóng góp cho doanh nghiệp ở các vị trí công việc được giao và kinh nghiệm được tích lũy qua nhiều năm làm việc. Đồng thời các chính sách của Bảo Việt luôn chú trọng đến việc gia tăng tính cạnh tranh về tổng thu nhập so với thị trường. Mức lương khởi điểm thấp nhất trả cho lao động mới được tuyển dụng không phân biệt Nam, Nữ trên cả nước nói chung và tại các địa bàn trọng điểm: Hà Nội, Nghệ An, TP Hồ Chí Minh nói riêng luôn được đảm bảo cao hơn 15% so với mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ.

Hằng năm, khi Chính phủ có sự điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng, Bảo Việt sẽ thực hiện áp dụng điều chỉnh mức lương theo chức danh/công việc mới, qua đó tăng thu nhập cho người lao động. Bên cạnh đó, căn cứ kết quả kinh doanh và hiệu quả làm việc của cá nhân, Bảo Việt cũng sẽ triển khai các đợt đánh giá nâng lương cho người lao động để tạo động lực làm việc, tăng mức độ gắn bó với doanh nghiệp và thúc đẩy tăng năng suất lao động của người lao động.

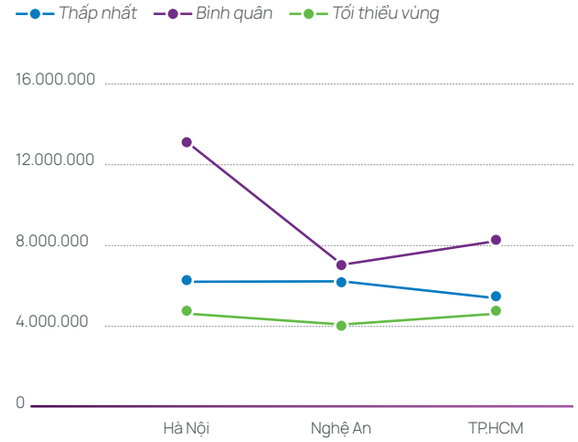
Mức lương thực trả của nhân viên nam tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng 2023



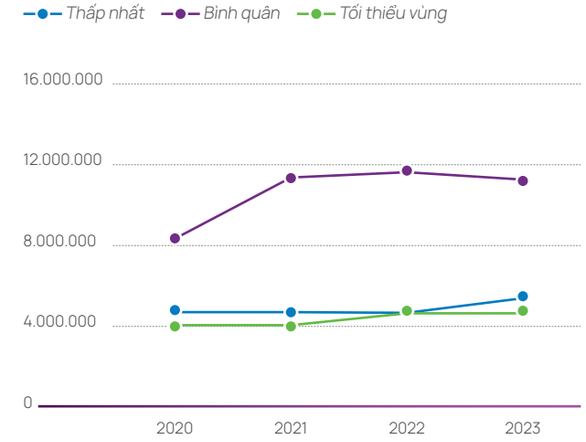
Mức lương thực trả của nhân viên nữ tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng 2023



Mức lương thực trả của nhân viên (nam, nữ) tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng theo khu vực



Mức lương thực trả của nhân viên tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng theo các năm



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Năm 2023, tại Bảo Việt, mức lương thỏa thuận hàng tháng thấp nhất cho nhân viên mới được tuyển dụng không phân biệt Nam, Nữ là 5.430.000 đồng (cao hơn 33% mức lương tối thiểu vùng tại Hà Nội, 16% tại TP Hồ Chí Minh và cao hơn 50% mức lương tối thiểu vùng tại Nghệ An). Mức lương thỏa thuận bình quân cho nhân viên được tuyển dụng trong năm 2023 là 11.317.265 đồng, bằng 151% mức lương bình quân tối thiểu vùng. Tuy nhiên mức lương thỏa thuận bình quân của Bảo Việt năm 2023 giảm 8% so với mức lương thỏa thuận năm 2022 do hoạt động kinh doanh của Bảo Việt bị ảnh hưởng đến từ tình hình kinh tế chung gặp khó khăn cũng như các chính sách về bảo hiểm có sự thay đổi.

Khu vực trọng điểm (**)	Hà Nội		Nghệ An		Thành phố Hồ Chí Minh		Bảo Việt (*) (tại cả 3 khu vực trọng điểm)	
Lương tối thiểu vùng	4.680.000		4.160.000		4.680.000		4.680.000	
Lương thỏa thuận của lao động tuyển dụng mới	**Lương thấp nhất**	**Lương bình quân**	**Lương thấp nhất**	**Lương bình quân**	**Lương thấp nhất**	**Lương bình quân**	**Lương thấp nhất**	**Lương bình quân**
Nam	5.430.000	14.017.382	6.240.000	7.163.333	5.430.000	9.062.363	5.430.000	12.256.138
Nữ	7.020.000	11.763.515	6.240.000	6.913.333	5.430.000	7.281.011	5.430.000	10.378.391
Lương thỏa thuận bình quân của lao động tuyển dụng mới (cả nam, nữ)	**6.225.000**	**12.890.449**	**6.240.000**	**7.038.333**	**5.430.000**	**8.171.687**	**5.430.000**	**11.317.265**
Tỷ lệ (%) mức lương thỏa thuận của lao động nam tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng	116%	300%	150%	172%	116%	194%	120%	272%
Tỷ lệ (%) mức lương thỏa thuận của lao động nữ tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng	150%	251%	150%	166%	116%	156%	120%	230%
Tỷ lệ (%) mức lương thỏa thuận của lao động tuyển dụng mới bình quân (cả nam, nữ) so với mức lương tối thiểu vùng	133%	275%	150%	169%	116%	175%	120%	251%

(*) Lương tối thiểu vùng của Bảo Việt lấy theo mức lương tối thiểu vùng cao nhất tại 03 khu vực trọng điểm
(**) Khu vực trọng điểm:

Khu vực Hà Nội bao gồm:

Công ty mẹ TĐBV; Trụ sở chính TCT BVNT và các CTTV tại Hà Nội (BVNT Hà Nội, BVNT Sơn Tây, BVNT Mỹ Đình, BVNT Đông Đô, BVNT Tràng An), Trụ sở chính TCT BHBV và các CTTV tại Hà Nội (Bảo Việt Đông Đô, Bảo Việt Hà Nội, Bảo Việt Tràng An, Bảo Việt Thăng Long, Bảo Việt Mỹ Đình, Bảo Việt Sơn Tây); Trụ sở chính Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt, Trụ sở chính Công ty Chứng khoán Bảo Việt, Trụ sở chính Công ty Đầu tư Bảo Việt;

Khu vực Nghệ An bao gồm:

Các CTTV của TCT BVNT tại Nghệ An (BVNT Nghệ An, BVNT Bắc Nghệ An, BVNT Tây Nghệ An); các CTTV của TCT BHBV tại Nghệ An (Bảo Việt Nghệ An);

Khu vực TP Hồ Chí Minh bao gồm:

Các CTTV của TCT BVNT tại TP Hồ Chí Minh (BVNT Sài Gòn, BVNT Gia Định, BVNT Thủ Đức); các CTTV của TCT BHBV tại TP Hồ Chí Minh (Bảo Việt Sài Gòn, Bảo Việt TP Hồ Chí Minh, Bảo Việt Phú Mỹ, Bảo Việt An Phú, Bảo Việt Gia Định); Văn phòng đại diện của Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt tại TP Hồ Chí Minh; Chi nhánh Công ty Chứng khoán Bảo Việt tại TP Hồ Chí Minh; Chi nhánh Công ty Đầu tư Bảo Việt tại TP Hồ Chí Minh.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 203 Tác động kinh tế gián tiếp



Chủ đề trọng yếu

Năm 2023, Việt Nam tiếp tục phục hồi nền kinh tế cùng với cơ hội cũng như nhiều khó khăn, thách thức. Bên cạnh việc xử lý các tác động từ bối cảnh quốc tế về việc nâng lãi suất, nhu cầu tiêu dùng toàn cầu vẫn ở mức khiêm tốn, Việt Nam cũng phải nỗ lực xử lý, tháo gỡ những vấn đề tồn đọng từ nhiều năm trong nền kinh tế nước nhà, v.v..., đồng thời giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn và tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Bảo Việt với tư cách là doanh nghiệp bảo hiểm, tài chính tiên phong, vẫn bền bỉ chung tay cùng đất nước thông qua các tác động gián tiếp tích cực đến nền kinh tế trong nước, chuẩn bị cho các bước tiến dài hơi cho giai đoạn phát triển mới từ 2024.

Phạm vi báo cáo

Các tác động tích cực gián tiếp đến nền kinh tế và xã hội mà Bảo Việt tạo được phải kể đến như:

- Duy trì hàng trăm ngàn việc làm góp phần ổn định đời sống xã hội và kinh tế địa phương
- Tái đầu tư trở lại nền kinh tế góp phần xây dựng và phát triển xã hội
- Tiên phong trong công tác khắc phục hậu quả của rủi ro thiên tai, dịch bệnh
- Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tăng cường năng lực hội nhập quốc tế

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích

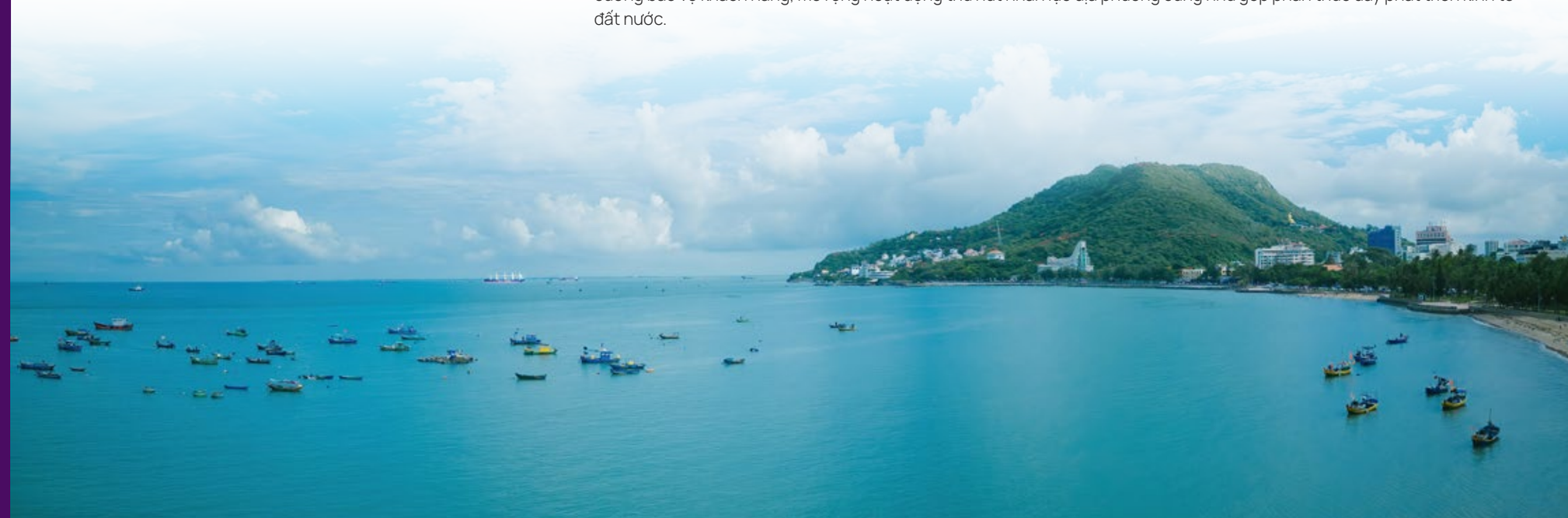
Xác định vị thế của một Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm lớn có tầm ảnh hưởng trên thị trường, Bảo Việt luôn nỗ lực thực hiện các hoạt động mang lại hiệu quả kinh tế gián tiếp một cách tích cực, thể hiện sự chủ động gánh vác các trách nhiệm xã hội, góp phần xây dựng đời sống cộng đồng ngày càng phát triển bền vững.

Cách thức quản lý

Hàng năm, Bảo Việt chú trọng việc thực hiện thanh toán các chi phí bồi thường tổn thất do thiên tai một cách nhanh chóng và kịp thời đến với người dân, duy trì và mở rộng các hoạt động cộng đồng, tăng cường đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tạo việc làm và tăng thu nhập cho nguồn lực dân cư địa phương. Các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) trong việc rà soát, đánh giá nhà cung ứng đầu vào cho Tập đoàn cũng luôn được đề cao cùng với các nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm với các dự án và tái đầu tư vào nền kinh tế.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong năm 2023, kinh tế Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả tích cực dù vẫn còn nhiều khó khăn cản trở. Cùng dòng chảy của kinh tế quốc gia, Tập đoàn tài chính bảo hiểm Bảo Việt vẫn duy trì những đóng góp đáng kể cho cộng đồng địa phương và nền kinh tế, giữ vai trò quan trọng cùng các doanh nghiệp chia sẻ và giải quyết các vấn đề xã hội. Bảo Việt vẫn luôn cam kết duy trì đẩy mạnh các hoạt động an sinh xã hội, nghiên cứu cho ra mắt thêm/ điều chỉnh sản phẩm bảo hiểm giúp tăng cường bảo vệ khách hàng, mở rộng hoạt động thu hút nhân lực địa phương cũng như góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế đất nước.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Duy trì hàng trăm ngàn việc làm góp phần ổn định đời sống xã hội và kinh tế địa phương

Tiếp tục hành trình chuyển đổi số, Tập đoàn Bảo Việt với phương châm "Hiệu quả để thành công" duy trì đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh, đồng thời tiếp tục phát triển và mở rộng mạng lưới kinh doanh trên phạm vi toàn quốc.



200 CHI NHÁNH

1.000 ĐIỂM GIAO DỊCH

6.485 CÁN BỘ

250.000 ĐẠI LÝ, TƯ VẤN VIÊN

362 CÁN BỘ ĐƯỢC TUYỂN NĂM 2023

Tập đoàn Bảo Việt tự tin khẳng định ưu thế vượt trội về mạng lưới kinh doanh phủ khắp các tỉnh thành trên mọi miền tổ quốc. Với trên 200 chi nhánh và hơn 1.000 điểm giao dịch đã giúp Tập đoàn gắn kết hơn 6.400 cán bộ và hơn 250.000 đại lý tư vấn viên, môi giới tận tâm. Thông qua các chính sách tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và các chế độ đãi ngộ được cải thiện hàng năm, Bảo Việt không chỉ thu hút được lao động, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, mà còn góp phần nâng cao chất lượng lao động nói chung tại địa phương. Năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt cũng tiếp tục tuyển thêm 362 cán bộ, chiếm 5,6% tổng số nhân viên toàn hệ thống. Số cán bộ nữ mới tuyển dụng chiếm 46%.

Với lực lượng lao động trải dài khắp đất nước, Tập đoàn Bảo Việt liên tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua các chương trình đào tạo, bổ sung kiến thức, kĩ năng cho người lao động thích ứng với sự phát triển của thị trường tài chính bảo hiểm trong tương lai, đồng thời cải tiến môi trường làm việc cập nhật với xu thế hiện đại. Các chương trình đào tạo của Bảo Việt được triển khai một cách chuyên nghiệp với bộ phận đào tạo chuyên trách giúp mặt bằng chất lượng nhân lực địa phương được nâng cao, tăng tính cạnh tranh hơn trên thị trường lao động. Bảo Việt tự hào góp phần không nhỏ tạo ra một lực lượng lao động có trình độ, năng lực, kinh nghiệm đáp ứng nhu cầu trong khu vực.

Trong quá trình hoạt động, với mạng lưới rộng khắp mọi miền đất nước, Bảo Việt cũng tiếp tục đóng góp đáng kể cho ngân sách nhà nước và góp phần thúc đẩy quá trình lưu thông hàng hóa, phát triển kinh tế địa phương thông qua việc sử dụng các nhà thầu cung cấp các thiết bị, máy móc, văn phòng phẩm và dụng cụ văn phòng thiết yếu...

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tái đầu tư trở lại nền kinh tế góp phần xây dựng và phát triển xã hội

Theo số liệu cung cấp từ Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam, tổng doanh thu bảo hiểm phi nhân thọ toàn ngành bảo hiểm trong năm 2023 là 71.064 tỷ đồng, tăng 3% so với năm 2022, trong đó Bảo hiểm Bảo Việt đóng góp trên 14% doanh thu phí gốc. Tổng doanh thu phí gốc bảo hiểm nhân thọ toàn ngành năm 2023 đạt 157.024 tỷ đồng, Bảo Việt Nhân thọ chiếm khoảng 20%, dẫn đầu với doanh thu là 32.493 tỷ đồng.

Là một doanh nghiệp với mục tiêu phát triển bền vững, Bảo Việt luôn duy trì tỉ lệ đầu tư trở lại nền kinh tế ở mức cao với tổng giá trị khoảng 189,247 nghìn tỷ đồng trái phiếu và tiền gửi, chiếm tỷ trọng khoảng 25% tổng số tiền đầu tư trở lại nền kinh tế của các doanh nghiệp bảo hiểm (ước đạt 758 nghìn tỷ đồng), trong đó đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ(*) là khoảng 58,7 nghìn tỷ đồng, chiếm 76,2% tổng danh mục trái phiếu toàn Tập đoàn.

Tái đầu tư vào nền kinh tế năm 2023
189.247 TỶ ĐỒNG

Đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ
58.720 TỶ ĐỒNG

Đầu tư vào an sinh xã hội
26,7 TỶ ĐỒNG

(*) Trái phiếu Chính phủ là những trái phiếu do Chính phủ phát hành nhằm mục đích bù đắp thâm hụt ngân sách, tài trợ cho các công trình phúc lợi công cộng trung ương và địa phương hoặc làm công cụ điều tiết tiền tệ.

Khoản đầu tư trở lại nền kinh tế của Bảo Việt đã góp phần không nhỏ đáp ứng nhu cầu vốn của quốc gia trong giai đoạn kinh tế biến động theo chiều hướng thắt chặt do ảnh hưởng của lạm phát và lãi suất các ngân hàng trung ương toàn cầu tăng cao. Việc đầu tư ổn định vào trái phiếu chính phủ trong thời gian dài đồng nghĩa với việc Bảo Việt đóng góp với cộng đồng thông qua việc gián tiếp tài trợ cho những công trình phúc lợi công cộng từ trung ương tới địa phương, xây dựng cơ sở hạ tầng, thúc đẩy nền kinh tế và cải thiện điều kiện sống cho người dân cả nước.

Bên cạnh đó, từ năm 2009 tính đến nay, Tập đoàn Bảo Việt cũng tích cực tham gia triển khai có hiệu quả Nghị quyết 30A của Chính phủ về xóa đói giảm nghèo nhanh và bền vững, đóng góp vào các công trình, hoạt động an sinh xã hội với tổng số tiền lên tới trên 463,6 tỷ đồng. Trong năm 2023, Bảo Việt cũng đã tài trợ 26,7 tỷ đồng vào vào các hoạt động an sinh xã hội trên, tiếp tục hỗ trợ và góp phần nhỏ cải thiện cuộc sống của người dân nói riêng và của kinh tế nước nhà nói chung.

Tiên phong trong công tác khắc phục hậu quả của rủi ro thiên tai, dịch bệnh

Theo thông tin từ Cục quản lý Đê điều và phòng, chống thiên tai, năm 2023 Việt Nam xảy ra nhiều trận thiên tai bất thường, cực đoan trên quy mô lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng, vượt mức lịch sử với hơn 1.100 trận bão lũ đã làm 166 người chết, mất tích; thiệt hại về kinh tế ước khoảng trên 8.000 tỷ đồng.

Duy trì là Tập đoàn bảo hiểm có thị phần lớn, Bảo Việt thể hiện vai trò tiên phong toàn diện cung cấp các sản phẩm bảo hiểm bảo vệ khách hàng từ nông nghiệp, tài sản, con người nhằm bù đắp các thiệt hại phát sinh trong hầu hết hoàn cảnh, đặc biệt có ý nghĩa hỗ trợ phục hồi tài chính, cơ sở vật chất cho khách hàng. Năm 2023, tổng chi bồi thường các sản phẩm phi nhân thọ của Bảo Việt đã thực hiện là 4.898 tỷ (trong đó 17% chi trả cho các hạng mục bảo hiểm hàng hóa, tàu thủy, hàng không, nông nghiệp, hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt,). Chúng tôi tự hào đồng hành cùng khách hàng vượt qua khó khăn thiên tại, dịch bệnh và trân trọng sự tin tưởng của hàng chục triệu người dân trên khắp mọi miền tổ quốc dành cho Bảo Việt.



Tổng chi bồi thường sản phẩm phi nhân thọ năm 2023
4.898 TỶ ĐỒNG

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tăng cường năng lực hội nhập quốc tế

Trong quá trình tự do hóa thương mại và trước bối cảnh các nền kinh tế lớn nhìn nhận Việt Nam là đối tác đầu tư tiềm năng, vai trò của dịch vụ tài chính, bảo hiểm là rất quan trọng trong các đàm phán song phương và đa phương với đối tác quốc tế. Với nỗ lực không ngừng phát triển các mảng hoạt động kinh doanh, Bảo Việt khẳng định vị thế là thương hiệu góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy tiến trình hội nhập kinh tế, nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế, thu hút đầu tư FDI từ các Tập đoàn kinh tế lớn toàn cầu...

> Là doanh nghiệp bảo hiểm tiên phong, Tập đoàn Bảo Việt cùng hệ thống các công ty thành viên đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong kinh doanh và quản trị, từ đó nâng cao uy tín thương hiệu và khả năng dẫn dắt thị trường. Với vị thế vững chắc trong ngành, Bảo Việt đã đóng vai trò quan trọng giúp nâng cao hiểu biết của khách hàng về bảo hiểm và đầu tư bền vững, thúc đẩy sự phát triển các loại hình bảo hiểm và dịch vụ tài chính an toàn.

Năm 2023, Bảo Việt luôn dẫn đầu thị trường khi đưa ra các sản phẩm bảo hiểm toàn diện theo tôn chỉ "Bảo vệ gia đình Việt – Bảo vệ giá trị Việt" với nhiều quyền lợi ưu việt, giúp khách hàng lựa chọn dịch vụ y tế hiện đại và thích ứng với nhu cầu khám chữa bệnh quốc tế. Các cơ sở y tế theo đó cũng đầu tư nâng cao chuyên môn, cơ sở vật chất và dịch vụ để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng với sự hỗ trợ từ các gói bảo hiểm Bảo Việt.Các loại hình bảo hiểm tài sản và xe cơ giới của Bảo Việt cũng đã thúc đẩy các dịch vụ liên quan như giám định tổn thất và sửa chữa phương tiện giao thông, hướng đến sự chuyên nghiệp và cạnh tranh.

Trên trường quốc tế, sự hợp tác chặt chẽ cùng đối tác Nhật Bản SumitomoLife góp phần duy trì hình ảnh Bảo Việt trong khu vực về lĩnh vực bảo hiểm, tài chính. Với thế mạnh là sự đa dạng về các sản phẩm bảo hiểm ở mọi phân khúc khách hàng, Bảo Việt đã tạo nên một môi trường kinh doanh bảo hiểm năng động, hấp dẫn và nhiều tiềm năng, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư cũng như dòng vốn nước ngoài vào đầu tư tại Việt Nam.



Bên cạnh đó, các kênh bán hàng cũng được phát triển thông qua mạng lưới bancassurance và dịch vụ trực tuyến qua baovietonline.com.vn; hợp tác với các đối tác công nghệ như Ví MoMo, giúp khách hàng mua bảo hiểm dễ dàng qua điện thoại hoặc máy tính. Công tác bồi thường nhanh gọn qua App BaovietDirect và quản lý hợp đồng bảo hiểm nhân thọ qua App MyBVlife, nâng cao trải nghiệm và sự tiện lợi cho khách hàng, từ đó nỗ lực theo đuổi định hướng phát triển công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành tài chính bảo hiểm nói riêng và của nền kinh tế nói chung trong khu vực.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 204

Thông lệ mua sắm



Chủ đề trọng yếu

Tại Bảo Việt, việc đánh giá các rủi ro liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị trong chuỗi cung ứng không chỉ quan trọng với Bảo Việt mà còn với nhà đầu tư và khách hàng. Do vậy, việc gắn kết yếu tố bền vững đối với nhà cung cấp cũng như các dự án đầu tư giúp Bảo Việt tiến gần tới mục tiêu xây dựng chuỗi giá trị bền vững, mang lại lợi ích cho Bảo Việt và các bên liên quan trong chuỗi cung ứng.

Thông lệ mua sắm cũng phản ánh mức độ các thông lệ mua sắm của Bảo Việt (chẳng hạn như điều kiện lựa chọn nhà cung cấp dựa trên chất lượng, uy tín, khả năng sẵn sàng cung cấp, trách nhiệm xã hội, môi trường, v.v...) tác động tới hiệu quả của chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp và khả năng cung ứng cho cộng đồng.

Phạm vi báo cáo

- Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng và quy trình lựa chọn nhà cung cấp
- Tình hình đầu tư tài chính
- Gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư
- Thị trường vốn xanh & Định hướng đầu tư năm 2024

Phương pháp quản trị

Mục đích

Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong các quyết định mua sắm, đầu tư và sử dụng dịch vụ giúp Bảo Việt bám sát mục tiêu bền vững hơn, đặc biệt là đối với các vấn đề về môi trường.

Cách thức quản lý

Ngay từ khi lựa chọn các nhà cung ứng, Bảo Việt đã lựa chọn những nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ yêu cầu luật pháp, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường, có đạo đức kinh doanh. Cùng với đó, nếu trước đây vấn đề Quản trị được tập trung xem xét trong các dự án đầu tư góp vốn thì theo quy trình mới ban hành của Bảo Việt, vấn đề sử dụng lao động, đóng góp cộng đồng, các ý thức về môi trường cũng sẽ trở thành tiêu chí đánh giá và cộng điểm cho dự án.

Là một doanh nghiệp niêm yết với sự tham gia góp vốn của nhiều nhà đầu tư, chúng tôi hiểu phát triển bền vững sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh trong việc hút vốn. Chính vì vậy, Bảo Việt – với tư cách của nhà đầu tư, muốn gắn kết các yếu tố bền vững trong quá trình xem xét các dự án tiềm năng.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong năm 2023, theo cách quản trị được đề ra, các dự án lớn Bảo Việt đã tham gia đầu tư, góp vốn không có dự án nào không đạt được tiến độ đã công bố hoặc cam kết. Hoạt động đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt đã tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả từ đó gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động.



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2023

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích

Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong các quyết định mua sắm, đầu tư và sử dụng dịch vụ giúp Bảo Việt bám sát mục tiêu bền vững hơn, đặc biệt là đối với các vấn đề về môi trường.

Cách thức quản lý

Ngay từ khi lựa chọn các nhà cung ứng, Bảo Việt đã lựa chọn những nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ yêu cầu luật pháp, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường, có đạo đức kinh doanh. Cùng với đó, nếu trước đây vấn đề Quản trị được tập trung xem xét trong các dự án đầu tư góp vốn thì theo quy trình mới ban hành của Bảo Việt, vấn đề sử dụng lao động, đóng góp cộng đồng, các ý thức về môi trường cũng sẽ trở thành tiêu chí đánh giá và cộng điểm cho dự án.

Là một doanh nghiệp niêm yết với sự tham gia góp vốn của nhiều nhà đầu tư, chúng tôi hiểu phát triển bền vững sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh trong việc hút vốn. Chính vì vậy, Bảo Việt – với tư cách của nhà đầu tư, muốn gắn kết các yếu tố bền vững trong quá trình xem xét các dự án tiềm năng.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong năm 2023, theo cách quản trị được đề ra, các dự án lớn Bảo Việt đã tham gia đầu tư, góp vốn không có dự án nào không đạt được tiến độ đã công bố hoặc cam kết. Hoạt động đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt đã tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả từ đó gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động.

Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng và quy trình lựa chọn nhà cung cấp

Chuỗi cung ứng phát triển bền vững

Là doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm và tài chính cho hàng triệu người dân Việt Nam, Bảo Việt xác định doanh nghiệp chỉ có thể thực hiện chiến lược phát triển bền vững khi thực hiện kết hợp mục tiêu tăng trưởng, lợi nhuận kinh tế với thực hiện phát triển xã hội, bảo vệ môi trường. Trên cơ sở nhận diện các vấn đề trọng yếu và mối quan tâm của các bên liên quan, Bảo Việt đã xây dựng mô hình kinh doanh nhằm khai thác tối đa hiệu quả của các yếu tố nội lực (nguồn nhân lực, vốn, sở hữu trí tuệ, uy tín thương hiệu...) và các yếu tố bên ngoài như xu hướng phát triển bền vững, nhân khẩu học, trách nhiệm xã hội nhằm tạo ra các giá trị đầu ra bao gồm các sản phẩm dịch vụ, các giá trị kinh tế (doanh thu, lợi nhuận, cổ tức) nhằm mang lại giá trị gia tăng cho các bên liên quan.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

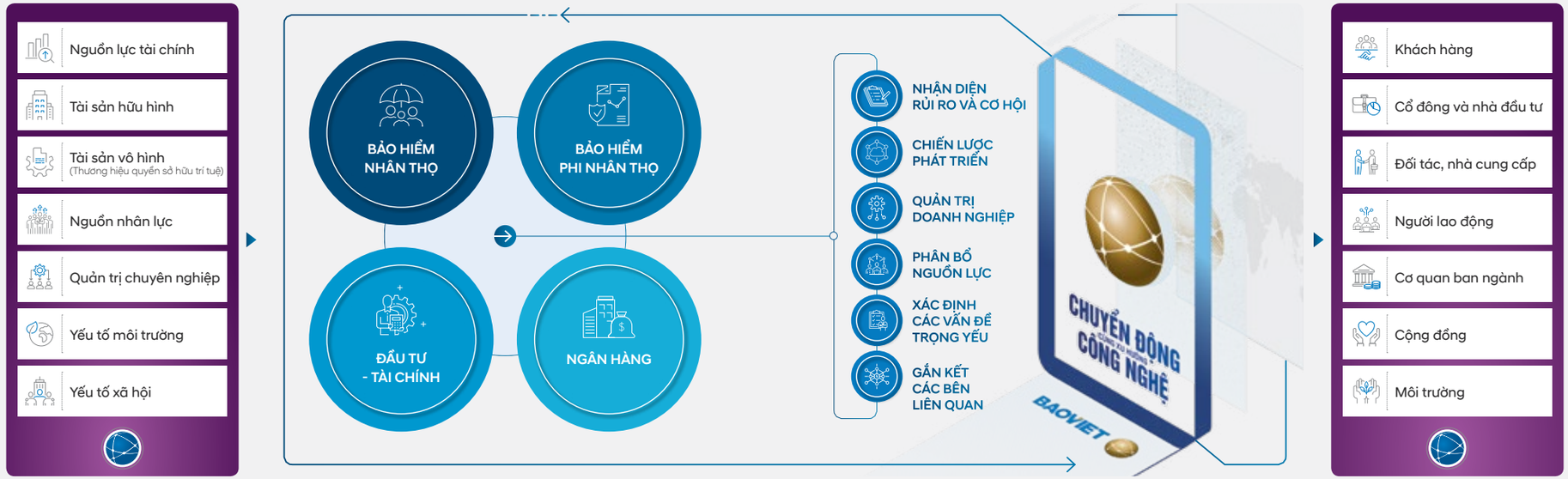
116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

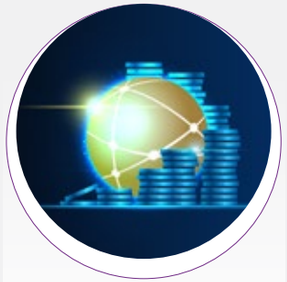
BẢNG TUÂN THỦ GRI

XÂY DỰNG CHUỖI CUNG ỨNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



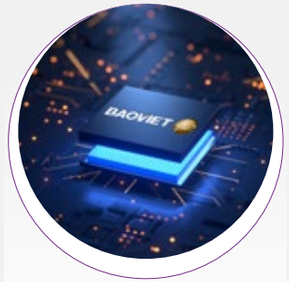
YẾU TỐ TẠO ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG

Yếu tố nội lực ● Yếu tố bên ngoài ●



NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH

Tiềm lực tài chính vững mạnh; Khai thác cơ hội thị trường.



NGUỒN LỰC SẢN XUẤT VÀ TÀI SẢN HỮU HÌNH

Nền tảng công nghệ thông tin hiện đại; Hệ thống phân phối quy mô lớn.



TÀI SẢN VÔ HÌNH VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Năng lực phát triển sản phẩm tích hợp; Hỗ trợ kỹ thuật từ cổ đông chiến lược.



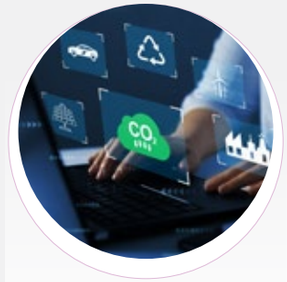
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Năng lực quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quản trị quốc tế.



YẾU TỐ XÃ HỘI

Cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững và yếu tố nhân khẩu học.



YẾU TỐ MÔI TRƯỜNG

Biến đổi khí hậu và xanh hóa hoạt động kinh doanh.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

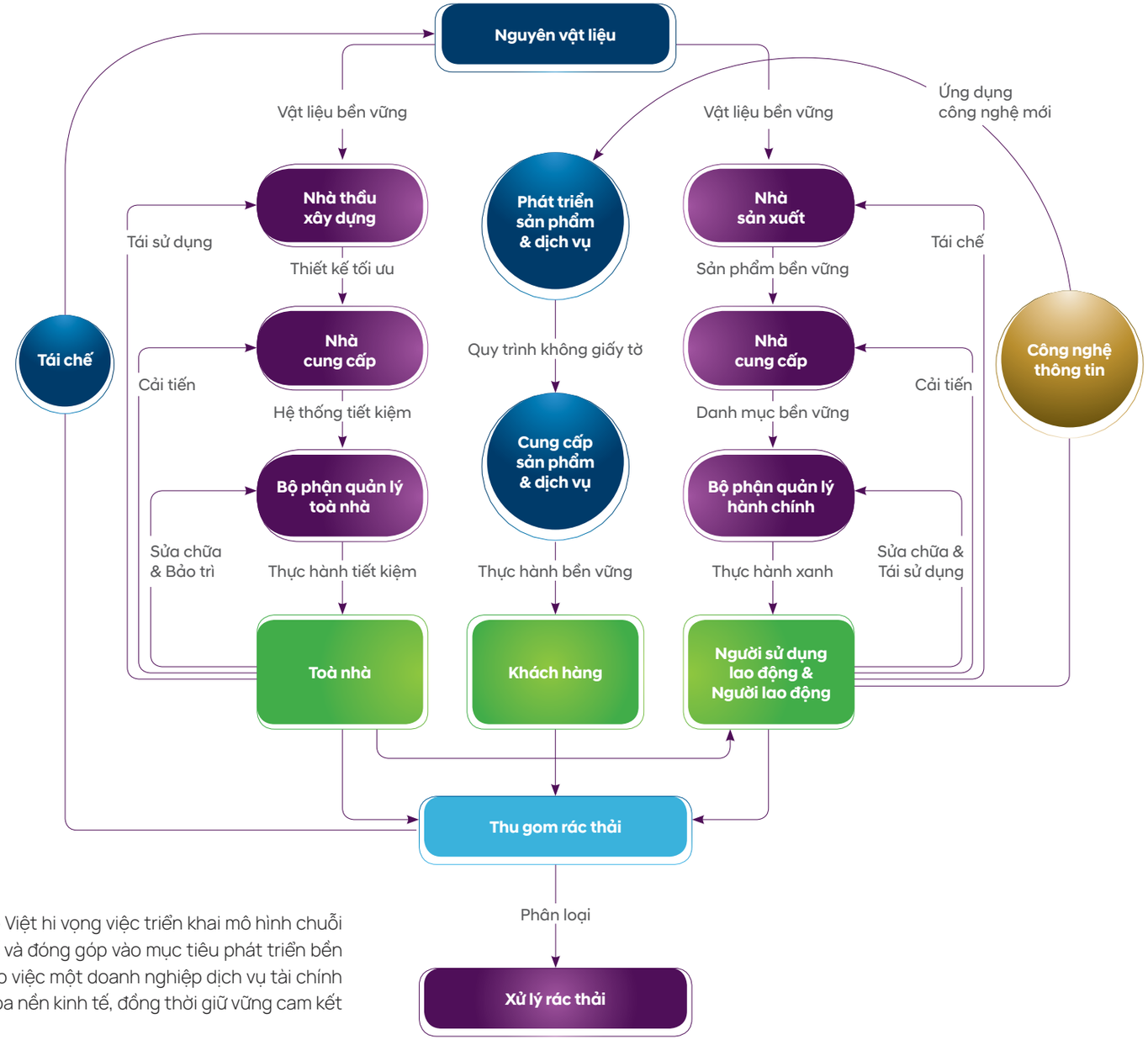
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Xây dựng chuỗi cung ứng tuần hoàn

Là một doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo hiểm và tài chính, Bảo Việt không phải đối mặt với những thách thức về phát thải công nghiệp như các doanh nghiệp sản xuất. Thay vào đó, tác động môi trường của Bảo Việt tập trung chủ yếu từ hoạt động của các tòa nhà văn phòng và không gian làm việc. Trong bối cảnh phát triển bền vững trở thành yêu cầu cấp thiết, Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt đã và đang nỗ lực xây dựng chuỗi cung ứng tuần hoàn nhằm đáp ứng các tiêu chí bảo vệ môi trường và tối đa hóa tính hiệu quả trong vận hành doanh nghiệp.

Chuỗi cung ứng tuần hoàn của Bảo Việt thể hiện cách tiếp cận toàn diện từ việc chọn nguồn cung ứng bền vững, thiết kế văn phòng thân thiện với môi trường, đến tối ưu hóa sử dụng năng lượng, thu gom, tái chế, tái sử dụng và sửa chữa thiết bị, v.v... không chỉ giúp giảm thiểu rác thải và phát thải carbon, mà còn nâng cao hiệu quả vận hành của doanh nghiệp. Đây là một chu trình khép kín, nơi mỗi giai đoạn đều cần sự liên kết chặt chẽ với nhau, từ đó tái đầu tư vào các công nghệ không giấy tờ tiên tiến và mang đến giá trị dài hạn cho cả doanh nghiệp, khách hàng, nhà đầu tư và cộng đồng.



Với tầm nhìn dài hạn và cam kết mạnh mẽ, Bảo Việt hi vọng việc triển khai mô hình chuỗi cung ứng tuần hoàn sẽ mang lại lợi ích kinh tế và đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững của xã hội. Đây là minh chứng rõ ràng cho việc một doanh nghiệp dịch vụ tài chính có thể tích cực tham gia vào xu hướng xanh hóa nền kinh tế, đồng thời giữ vững cam kết với cộng đồng và môi trường.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

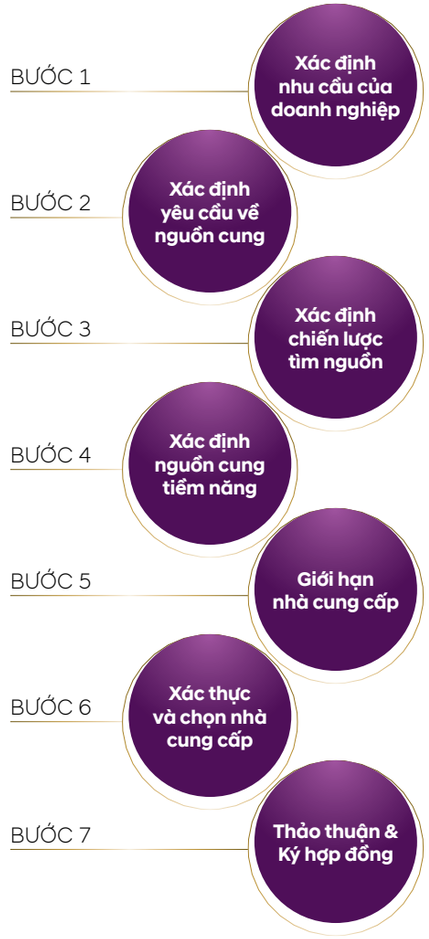
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quy trình lựa chọn nhà cung cấp

Để đảm bảo yếu tố bền vững, ngay từ yếu tố đầu vào, Bảo Việt đã lựa chọn những nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ yêu cầu luật pháp, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường, đảm bảo quyền lợi cho người lao động, có đạo đức kinh doanh. Việc đánh giá các rủi ro liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị trong chuỗi cung ứng không chỉ quan trọng với Bảo Việt mà còn với nhà đầu tư và khách hàng của chúng tôi.

Bảo Việt tin rằng việc triển khai quy trình đánh giá nhà cung cấp rõ ràng, phù hợp và chuẩn xác ngay từ đầu sẽ giúp doanh nghiệp tiết kiệm được đáng kể thời gian, nỗ lực và loại trừ đi các chi phí rủi ro không đáng có. Quy trình đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp tại Bảo Việt bao gồm 07 bước:





02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tổng điểm đánh giá nhà cung cấp: 100 điểm

Cơ sở đánh giá	Các tiêu chí chấm điểm	Thang điểm
CHẤT LƯỢNG • Nguồn gốc hàng hóa (nếu có) • Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế • Bản mẫu sản phẩm test đạt yêu cầu • Xác suất sản phẩm/dịch vụ bị hỏng, lỗi • Tuổi thọ trung bình của sản phẩm • Khả năng nâng cao, cải tiến sản phẩm theo yêu cầu • Chính sách bảo hành đối với hàng hóa cung cấp • Sự phù hợp của sản phẩm cung cấp với nhu cầu của Bảo Việt • Sản phẩm không gây ô nhiễm môi trường • Sản phẩm không có thành phần nguy hại đối với người sử dụng	• Đáp ứng hoàn toàn • Có thể chấp nhận được • Đáp ứng một phần • Không đáp ứng	30 25 15 0
UY TÍN & TUÂN THỦ • Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh • Thông tin tự tìm hiểu • Giới thiệu của các đơn vị trung gian • Hồ sơ pháp lý, tình hình tuân thủ pháp luật trong quá khứ • Mối quan hệ đã có với Công ty • Bản giới thiệu năng lực từ nhà cung cấp	• Có uy tín cao • Hồ sơ pháp lý đầy đủ • Đáp ứng một phần • Không đáp ứng	20 15 5 0
GIÁ CẢ & THANH TOÁN • Báo giá của các đơn vị • Tìm hiểu và so sánh giá trên thị trường • Tính ổn định và chính xác của giá cả • Phương thức và thời gian thanh toán minh bạch	• Tối ưu • Có thể chấp nhận được • Không hợp lý	20 10 0
HIỆU SUẤT CUNG CẤP & GIAO HÀNG • Cam kết của nhà cung cấp về: thời gian, địa điểm giao hàng, khả năng cung cấp và phương tiện vận chuyển • Các dịch vụ hỗ trợ trước, trong, sau bán hàng • Khả năng linh hoạt xử lý các phát sinh (nếu có) • Khả năng tự đổi mới hoàn thiện, ứng dụng công nghệ 4.0	• Đáp ứng hoàn toàn • Có thể chấp nhận được • Đáp ứng một phần • Không đáp ứng	15 10 5 0
TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG • Các hoạt động cộng đồng (nếu có) mà nhà cung cấp đã và đang thực hiện • Đánh giá của nhà cung cấp với tác động có thể có từ hoạt động của doanh nghiệp tới môi trường, xã hội, người lao động • Cam kết của nhà cung cấp đối với các trách nhiệm về người lao động, xã hội và môi trường	• Đáp ứng hoàn toàn • Có thể chấp nhận được • Đáp ứng một phần • Không đáp ứng	15 10 5 0

Các vấn đề về cơ chế quản trị công ty, môi trường và xã hội là một phần quan trọng để Bảo Việt đánh giá các giá trị và hiệu quả đầu tư trong trung và dài hạn. Do đó, bên cạnh các chỉ tiêu hiệu quả, chúng tôi cũng luôn chú trọng tới các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG) trong quá trình thẩm định, lựa chọn nhà cung cấp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tình hình đầu tư tài chính

Tại 31/12/2023, tổng nguồn vốn đầu tư của toàn Tập đoàn đạt

202.419

Tỷ đồng
↑8,7% so với thời điểm 31/12/2022

Trong đó:

Đầu tư lãi suất cố định (tiền gửi, trái phiếu) đạt

191.787

Tỷ đồng
chiếm 94,7% tổng nguồn vốn đầu tư và tăng 8,7% so với cùng kỳ.

Đầu tư cổ phiếu, góp vốn đạt

6.809

Tỷ đồng
chiếm 3,4% tổng nguồn vốn đầu tư và tăng 1,3% so với năm 2022

Trong năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt đã phát huy vai trò trung tâm quản lý, điều phối hoạt động đầu tư của toàn Tập đoàn thông qua các chính sách đầu tư và quản lý rủi ro, tiếp tục áp dụng mô hình đánh giá, phân loại các tổ chức tín dụng để xác định hạn mức đầu tư tại các định chế tài chính mà Bảo Việt được phép đầu tư, tiếp tục cải tiến, hoàn thiện các quy trình, quy chế liên quan đến hoạt động đầu tư. Tập đoàn cũng thiết lập các biện pháp giám sát đầu tư nhằm đảm bảo kịp thời hành động khi phía đối tác xuất hiện các biểu hiện suy giảm chất lượng tín dụng. Nhờ vậy mà hoạt động đầu tư của Tập đoàn đảm bảo an toàn, đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh chung của toàn Tập đoàn và của từng đơn vị.

Cơ cấu danh mục đầu tư của toàn Tập đoàn tại 31/12/2023 (ĐVT: Tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2023		Tại 31/12/2022		So sánh 2023/2022
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng	
I.	**Đầu tư lãi suất cố định**	**191.787**	**94,7%**	**176.452**	**94,7%**	**8,7%**
1.	Tiền gửi	112.306	55,5%	113.621	61,0%	-1,2%
2.	Trái phiếu	79.481	39,3%	62.831	33,7%	26,5%
II.	**Đầu tư cổ phiếu, góp vốn**	**6.809**	**3,4%**	**6.724**	**3,6%**	**1,3%**
III.	**Đầu tư tài chính khác**	**3.823**	**1,9%**	**3.065**	**1,7%**	**24,7%**
	Tổng cộng	202.419	100%	186.241	100%	8,7%

Nguồn: BCTC hợp nhất sau soát xét 2023



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀO 04 CÔNG TY CON DO TẬP ĐOÀN SỞ HỮU 100% VỐN ĐIỀU LỆ: TẬP TRUNG VÀO LĨNH VỰC KINH DOANH CỐT LÕI.

Tập đoàn tiếp tục ưu tiên tập trung vào các ngành nghề cốt lõi.

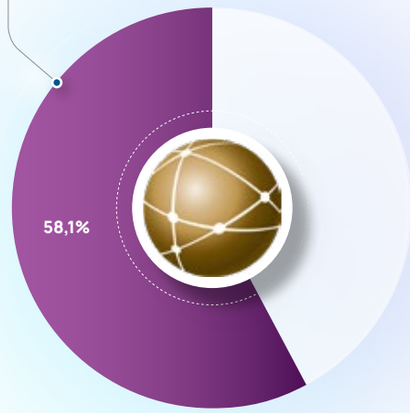
Tính đến hết 31/12/2023, tổng giá trị đầu tư vào 04 Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ là

9.201

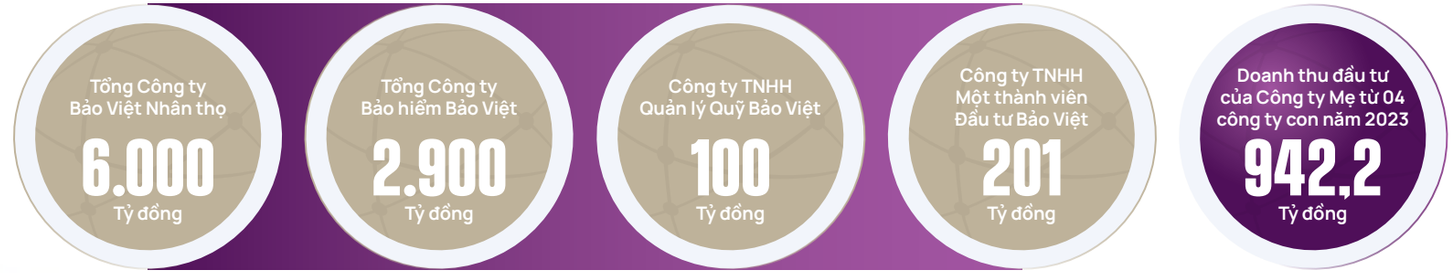
Tỷ đồng chiếm tỷ trọng

58,1%

tổng nguồn vốn đầu tư của công ty Mẹ



Giá trị đầu tư vào từng công ty con cụ thể như sau:



Bảo Việt Nhân thọ và Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu ngành bảo hiểm Việt Nam trong nhiều năm liên tiếp. Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục lần thứ 7 là đơn vị dẫn đầu **TOP 10 Công ty bảo hiểm nhân thọ uy tín Việt Nam 2023** và được vinh danh là **"doanh nghiệp truyền cảm hứng" 2023** do Enterprise Asia - Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Á khảo sát, đánh giá và bình chọn. Bảo hiểm Bảo Việt được nhiều tổ chức quốc tế đánh giá ghi nhận và trao tặng các giải thưởng uy tín như **"Sáng kiến chuyển đổi bảo hiểm số tốt nhất Việt Nam"** (Global Business Outlook Awards) cũng như **Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ mang lại sự hài lòng và hạnh phúc cho Khách hàng** (Global Banking & Finance Review). Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt (BVF) lại tiếp tục vinh dự nhận giải thưởng **"Best Fund Manager - Vietnam 2023"** (Công ty quản lý quỹ Tốt nhất Việt Nam 2023) do Tạp chí International Finance trao tặng. Trong hạng mục giải thưởng Financial Award, BVF cũng là đại diện duy nhất của Việt Nam được vinh danh.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

HOẠT ĐỘNG TỰ DOANH

Năm 2023, hoạt động đầu tư tự doanh của Tập đoàn Bảo Việt đã đạt được những kết quả kinh doanh khả quan, với mức tăng trưởng cao về doanh thu, góp phần quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2021 - 2025.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ LÃI SUẤT CỐ ĐỊNH

Tập đoàn đã bám sát diễn biến lãi suất thị trường, kế hoạch dòng tiền để thực hiện tái đầu tư các khoản tiền nhàn rỗi với kỳ hạn phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư;

Doanh thu đầu tư lãi suất cố định cả năm 2023 đạt 121,5 tỷ đồng, vượt 23% kế hoạch năm 2023.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU, GÓP VỐN

Doanh thu đầu tư cổ phiếu, góp vốn tự doanh đạt 158,5 tỷ đồng, vượt 20% kế hoạch năm 2023. Đây là doanh thu ghi nhận từ cổ tức được nhận từ các dự án và lợi nhuận thanh hoán cổ phiếu.

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN GÓP VỐN CỦA CÔNG TY MẸ TẠI 31/12/2023

Các khoản đầu tư theo ngành chính của Công ty mẹ là bảo hiểm, ngân hàng, chứng khoán và quản lý quỹ; chiếm tỷ trọng 91,5% danh mục đầu tư cổ phiếu, góp vốn

STT	Chỉ tiêu	Vốn góp		Tỷ trọng	
		31/12/2023	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2022
1	Bảo hiểm	9.117	9.117	69,7%	69,8%
2	Ngân hàng	1.564	1.564	12,0%	12,0%
3	CK, QLQ	1.277	1.260	9,8%	9,6%
4	BĐS	426	426	3,3%	3,3%
5	Khác	691	698	5,3%	5,3%
	Tổng cộng	**13.074**	**13.064**	**100%**	**100%**

Trong các dự án lớn Bảo Việt đã tham gia đầu tư, góp vốn không có dự án nào không đạt được tiến độ đã công bố hoặc cam kết.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

TẬP ĐOÀN PHÁT HUY VAI TRÒ TRUNG TÂM QUẢN LÝ, ĐIỀU PHỐI HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ



Hoạt động đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả nhằm gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động. Bám sát định hướng chiến lược giai đoạn 2021 - 2025 của Tập đoàn Bảo Việt, trong năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt tăng cường phát huy vai trò trung tâm quản lý, điều phối hoạt động đầu tư của toàn Tập đoàn thông qua các chính sách đầu tư và quản lý rủi ro, tiếp tục áp dụng mô hình đánh giá, phân loại các tổ chức tín dụng để xác định hạn mức đầu tư tại các định chế tài chính mà Bảo Việt được phép đầu tư. Tập đoàn cũng tiếp tục cải tiến, hoàn thiện các quy trình, quy chế liên quan đến hoạt động đầu tư và thiết lập các biện pháp giám sát đầu tư nhằm đảm bảo kịp thời hành động khi phía đối tác xuất hiện các biểu hiện suy giảm chất lượng tín dụng. Nhờ vậy mà hoạt động đầu tư của Tập đoàn đảm bảo an toàn, đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh chung của toàn Tập đoàn và của từng đơn vị.

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ VỀ DOANH NGHIỆP, ĐẦU TƯ CỔ PHẦN, GÓP VỐN

STT	Nội dung đánh giá	Chi tiết
1	Pháp lý	• Đánh giá tính pháp lý của Doanh nghiệp, chủ đầu tư, dự án.
2	Chủ đầu tư	• Năng lực, tinh thần hợp tác của đơn vị nhận vốn đầu tư, đơn vị cùng góp vốn đầu tư.
3	Kỹ thuật	• Địa điểm, quy mô, công nghệ thiết bị, môi trường.
4	Tác động môi trường của doanh nghiệp mục tiêu	• Các đánh giá về tác động môi trường; • Các sáng kiến bảo vệ môi trường (nếu có); • Vấn đề nhân công/lao động.
5	Tổ chức, quản lý	• Tổ chức, quản lý thực hiện dự án.
6	Tài chính và hiệu quả tài chính của dự án	• Tình hình tài chính của đơn vị nhận vốn đầu tư, dòng tiền dự án, kết quả hoạt động kinh doanh, phân tích các chỉ tiêu NPV, IRR, điểm hòa vốn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư

Với quy mô tổng tài sản hàng đầu trên thị trường bảo hiểm, Bảo Việt tăng cường đầu tư trở lại nền kinh tế với định hướng đầu tư trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả, đảm bảo sự phát triển bền vững của Tập đoàn nhằm gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và các bên liên quan.

Hướng tới kỷ niệm 60 năm thành lập (15/01/1965 - 15/01/2025), Bảo Việt triển khai chiến lược phát triển bền vững trong chiến lược kinh doanh nhằm tạo ra các giá trị mới và chia sẻ các giá trị đó với cộng đồng. Năm 2023, Bảo Việt được công nhận trong bảng xếp hạng tính bền vững doanh nghiệp toàn cầu (Corporate Sustainability Assessment - CSA) của S&P Global. Để được đánh giá trong bảng xếp hạng DJSI, Bảo Việt cần đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt trên nhiều yếu tố như: sức khỏe tài chính doanh nghiệp, giá trị cổ phiếu, tính minh bạch, hoạt động bền vững của doanh nghiệp... Trong thời gian tới, Bảo Việt tiếp tục định hướng ưu tiên phát triển ngành nghề kinh doanh cốt lõi - vừa để đảm bảo sự phát triển bền vững của Bảo Việt, vừa góp phần giảm thiểu những tác động gây hại tới môi trường.

5 nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm mà Bảo Việt đang áp dụng cho các dự án đầu tư bao gồm:

Nguyên tắc 1
Gắn kết vấn đề ESG trong các quy trình phân tích đầu tư và đưa ra quyết định đầu tư

Nguyên tắc 2
Gắn kết ESG trong các vấn đề liên quan đến quyền lợi của chủ đầu tư

Nguyên tắc 3
Xây dựng quy chế công bố thông tin phù hợp đối với vấn đề ESG tại các doanh nghiệp mà Bảo Việt đầu tư

Nguyên tắc 4
Hợp tác với các tổ chức tài chính khác để đẩy mạnh hiệu quả triển khai

Nguyên tắc 5
Thực hiện báo cáo các hoạt động triển khai

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thị trường vốn xanh & định hướng đầu tư năm 2024

Nhận diện thị trường vốn xanh

Tăng trưởng xanh được xác định là điểm nhấn quan trọng trong chính sách phát triển của nhiều quốc gia trên thế giới nhằm hướng tới sự phát triển bền vững. Không đứng ngoài nỗ lực này, thị trường tài chính Việt Nam đang nỗ lực nghiên cứu chính sách, tìm kiếm các giải pháp khả thi nhằm thúc đẩy phát triển thị trường vốn xanh. Sự chuyển dịch từ các thị trường vốn truyền thống sang thị trường vốn xanh được xem là bước tiến quan trọng, nhằm tạo ra kênh tài chính có sức ảnh hưởng lớn phục vụ tái cơ cấu nền kinh tế Việt Nam và hướng tới phát triển bền vững.

> Bảo Việt là một trong những doanh nghiệp lớn tiên phong nghiên cứu và tìm kiếm các cơ hội hỗ trợ về tài chính hướng đến tăng trưởng xanh thông qua việc cắt giảm khí phát thải nhà kính, ô nhiễm môi trường, sản xuất xanh...

Bảo Việt và thị trường vốn xanh

Bảo Việt mong muốn tham gia cùng Ủy ban Chứng khoán và các bên liên quan xây dựng và triển khai được một khuôn khổ định hướng về tài chính xanh và các sản phẩm tài chính xanh cho các doanh nghiệp hoạt động trên thị trường chứng khoán Việt Nam, để doanh nghiệp vừa duy trì được hoạt động kinh doanh hiệu quả, vừa đảm bảo lợi ích môi trường và xã hội. Trên cơ sở đó giúp thị trường vốn xanh phát triển bền vững.

Hoạt động đầu tư tại Bảo Việt tuân thủ các nguyên tắc cơ bản về đầu tư có trách nhiệm của Liên hợp quốc (không đầu tư vào các dự án gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường, các dự án sử dụng lao động trẻ em...), lựa chọn đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết được HOSE công bố có chỉ số đo lường PTBV theo VNSI đạt điểm cao.



Định hướng 2024

Bám sát định hướng chiến lược đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt, căn cứ những dự báo tình hình thị trường tài chính, tiền tệ, năm 2023, Tập đoàn tiếp nối và mở rộng định hướng đầu tư trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả nhằm gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động. Năm 2024, Bảo Việt định hướng tham gia tích cực vào thị trường vốn xanh thông qua việc cân nhắc lựa chọn một số sản phẩm, công cụ tài chính xanh có ý nghĩa quan trọng như: Danh mục dự án xanh do Ngân hàng Nhà nước xây dựng, hay trái phiếu xanh chính quyền địa phương được phát hành thí điểm, đầu tư vào các dự án trong lĩnh vực điện gió, điện mặt trời, xây dựng các tòa nhà xanh... Tại Việt Nam thị trường trái phiếu xanh vẫn còn sơ khai. Với tư cách là thành viên trong Hiệp hội thị trường trái phiếu Việt Nam (VBMA), Bảo Việt cam kết tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, hội thảo liên quan đến thị trường trái phiếu xanh và mong muốn cộng tác cùng các bên liên quan nghiên cứu sửa đổi các chính sách để thị trường trái phiếu xanh ngày càng phát triển hơn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 205

Chống tham nhũng



Phòng chống tham nhũng giúp bảo vệ danh tiếng cho doanh nghiệp, gia tăng sự minh bạch, đạo đức, hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, tạo ra lợi thế cạnh tranh trên thị trường và giúp cho doanh nghiệp giữ chân khách hàng, nhà đầu tư.

Nhận thức được tầm quan trọng đó, Tập đoàn Bảo Việt đề cao tính trung thực và đạo đức, thực hành kinh doanh có trách nhiệm, mọi hoạt động đều đảm bảo tính tuân thủ về thể chế và chính sách, chủ động phòng chống tham nhũng một cách hiệu quả theo các quy chuẩn quốc tế để đáp ứng niềm tin của khách hàng và nhà đầu tư.

Phương pháp quản trị

Mục đích

Việc thực hiện công khai, minh bạch các quy định, quy trình trong quá trình hoạt động sẽ góp phần phòng chống tham nhũng, đồng thời giúp doanh nghiệp nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ nhân viên trong quản trị doanh nghiệp.

Cách thức quản lý

Tập đoàn Bảo Việt đã xây dựng thể chế các chính sách và quy trình về phòng chống, phát hiện, ngăn ngừa và xử lý tham nhũng trong hoạt động kinh doanh cũng như quản trị của Tập đoàn bao gồm các biện pháp xác định rủi ro, các giải pháp kiểm soát, kiểm tra giám sát, xử lý cũng như đánh giá lại mức độ hiệu quả của hoạt động phòng chống tham nhũng.

Tập đoàn Bảo Việt áp dụng chính sách và quy định về phòng chống tham nhũng cho tất cả các nhân viên, từ cấp quản lý đến nhân viên trong việc thực hiện công việc hàng ngày.

Phạm vi báo cáo

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và phát hiện tham nhũng, rửa tiền

Các vụ việc tham nhũng, rửa tiền đã xác nhận và hành động thực hiện

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

116 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
128 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
132 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
137 Thông lệ mua sắm và Quản trị chuỗi giá trị GRI 204
150 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và phát hiện tham nhũng, rửa tiền

Ban hành và thực thi chính sách phòng chống tham nhũng, rửa tiền

Ở phạm vi nội bộ doanh nghiệp, Tập đoàn Bảo Việt đã và đang áp dụng các chính sách phòng chống tham nhũng cụ thể như sau:

Biện pháp phòng, chống tham nhũng

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước và người lao động.
- Thực hiện chế độ thống kê báo cáo theo quy định của pháp luật.
- Công khai, minh bạch thông tin, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong tất cả hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt.
- Cập nhật, hoàn thiện thể chế về phòng chống tham nhũng tiêu cực.
- Tuân thủ, cập nhật các quy định về kiểm soát nội bộ, định mức, tiêu chuẩn, chế độ.
- Thực hiện công tác kiểm toán nội bộ, kiểm tra giám sát của Đảng ủy và Ủy Ban kiểm tra các cấp.
- Thông tin, truyền thông, đào tạo về công tác phòng chống tham nhũng tiêu cực.

Biện pháp phòng, chống rửa tiền

- Nhận biết, xác minh thông tin các bên liên quan và hình thức giao dịch
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước và người lao động
- Thực hiện chế độ thống kế, báo cáo theo quy định của pháp luật và của doanh nghiệp
- Xây dựng và triển khai quy trình rà soát và kiểm soát các giao dịch đặc biệt
- Đào tạo nội bộ về phòng, chống rửa tiền
- Thực hiện công tác kiểm toán nội bộ, kiểm tra giám sát nội bộ



Bên cạnh đó, Tập đoàn Bảo Việt cũng xây dựng môi trường làm việc minh bạch, liêm chính; Tạo môi trường lao động khuyến khích sự chủ động, sáng tạo của nhân viên. Tập đoàn Bảo Việt cho rằng việc thực thi nhất quán chính sách liêm chính của doanh nghiệp giúp người lao động hiểu rõ thông điệp và mong đợi của lãnh đạo công ty về sự chính trực khi thực hiện nhiệm vụ, khuyến khích người lao động cạnh tranh lành mạnh bằng năng lực và sức sáng tạo, được đánh giá và thưởng, phạt công bằng.

Quản lý nguy cơ xung đột lợi ích

Nhận thức việc phòng ngừa và quản lý nguy cơ xung đột lợi ích sẽ giúp doanh nghiệp giảm thiệt hại và tăng hiệu quả kinh doanh, Tập đoàn Bảo Việt đã ban hành các quy định cụ thể về khai báo và giám sát nguy cơ xung đột lợi ích trong Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ.

Ngoài ra, Tập đoàn Bảo Việt liên tục cập nhật hoàn thiện cơ chế, quy định nhằm đảm bảo vận hành hiệu quả các kênh tiếp nhận khiếu nại, tố cáo với chính sách, quy trình rõ ràng, dễ hiểu, đáng tin cậy và bảo vệ được người phát hiện, tố giác, đấu tranh phòng chống tham nhũng tiêu cực. Từ đó, làm tiền đề tăng cường hiệu quả giám sát thực thi các chính sách liêm chính của Tập đoàn Bảo Việt.

Các vụ việc tham nhũng, rửa tiền đã xác nhận và hành động thực hiện

Thông qua công tác kiểm tra giám sát của Đảng ủy và Ủy Ban kiểm tra các cấp, công tác kiểm toán nội bộ, cũng như xem xét tiếp nhận đối chiếu các nguồn thông tin khác nhau, Tập đoàn Bảo Việt không phát sinh vụ việc tham nhũng được ghi nhận và báo cáo trong năm 2023.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Các tiêu chuẩn Môi trường

Vấn đề môi trường được Bảo Việt đưa vào trong các nội dung trao đổi liên quan đến phát triển bền vững và đánh giá dựa trên mức độ quan tâm của các bên. Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, các tác động trực tiếp đến môi trường trong quá trình vận hành của Bảo Việt là không đáng kể. Tuy nhiên, chúng tôi hiểu rằng việc giám sát quá trình sử dụng nguồn năng lượng, tài nguyên thiên nhiên, ứng dụng công nghệ giảm thiểu tác động đến môi trường và triển khai các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu là những hành động nhỏ nhưng vô cùng cần thiết giúp xanh hóa hoạt động kinh doanh, bảo vệ môi trường chung của cộng đồng.

GRI 302 — Năng lượng

GRI 305 — Nước, Nước thải, Phát thải và Chất thải

GRI 307 — Tuân thủ về môi trường

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 302

Năng lượng



Chủ đề trọng yếu

Biến đổi khí hậu là một trong những thách thức lớn nhất của nhân loại thế kỷ 21. Theo các chuyên gia, cộng đồng doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong ứng phó biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, nhận thức về biến đổi khí hậu của các doanh nghiệp còn hạn chế, chưa đồng đều gây ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng xanh. Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ tài chính nên Bảo Việt tác động không đáng kể đến môi trường, tuy nhiên chúng tôi luôn chú trọng giám sát việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính và các tác động đến môi trường và cộng đồng.

Trong quá trình hoạt động, Bảo Việt hiểu rằng khi doanh nghiệp thay đổi, cân đối các nguồn năng lượng do doanh nghiệp trực tiếp hoặc gián tiếp tiêu thụ có thể phần nào giúp giảm thiểu tác động môi trường. Chúng tôi tin rằng hành động nhỏ này khi được lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp sẽ đem lại những thay đổi mạnh mẽ góp phần xanh hóa và cân bằng lại môi trường sinh thái của Việt Nam. Với mục đích kiểm soát tốt hơn tiêu thụ năng lượng trong quá trình hoạt động, Bảo Việt đã thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng và xăng dầu định kỳ hàng tháng. Số liệu thống kê được giới hạn trong phạm vi Công ty Mẹ Tập đoàn.

Phạm vi báo cáo

- Theo dõi và kiểm soát năng lượng tiêu thụ
- Giải pháp giám sát và kiểm soát tiêu thụ năng lượng

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích

Chúng tôi tin rằng, mục tiêu môi trường của Bảo Việt sẽ trở nên dễ dàng hơn khi các bên liên quan, đặc biệt là các bên nằm trong chuỗi giá trị của Bảo Việt cùng tham gia thực hiện gắn kết mục tiêu môi trường trong các hoạt động kinh doanh. Từ đó giảm thiểu sử dụng các nguồn năng lượng, tài nguyên, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường, góp phần bảo vệ môi trường.

Cách thức quản lý

Đối với năng lượng tiêu thụ tại các tòa nhà trong hệ thống Bảo Việt, chúng tôi quản lý thông qua việc ứng dụng hệ thống BMS (Building Management System) và tăng cường truyền thông nội bộ nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cán bộ nhân viên thông qua việc tiết kiệm năng lượng.

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm số hóa các hoạt động tiêu thụ năng lượng, nâng cao khả năng kiểm soát và tiết kiệm năng lượng trong hoạt động kinh doanh.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Là một Tập đoàn Bảo hiểm - Tài chính – Ngân hàng, hoạt động kinh doanh dịch vụ của Bảo Việt không gây tác động lớn đối với môi trường.

Đồng thời, các tòa nhà văn phòng, tòa nhà trụ sở của Bảo Việt cũng không tiêu thụ quá nhiều năng lượng, nguyên liệu như nước, xăng, v.v... để vận hành sản xuất. Tuy nhiên, chúng tôi cũng hiểu rằng rất nhiều hành động có thể cần thực hiện ngay để giảm thiểu tác động xấu đến môi trường trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Do đó, Bảo Việt xác định mục tiêu quản trị cần thay đổi và trú trọng vào 03 vấn đề chính: Gia tăng hiệu quả sử dụng năng lượng tiêu thụ trong hoạt động kinh doanh; Chuyển đổi sang sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng thân thiện môi trường; Kiểm soát hạn chế chất thải, phát thải trong quá trình hoạt động.

Trong năm 2023, kế thừa các công nghệ quản trị hệ thống 100% online triển khai từ khoảng thời gian có Đại dịch Covid-19, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục cải tiến và triển khai diện rộng quy chế làm việc linh động toàn hệ thống và hệ thống chữ kí điện tử cho các hồ sơ nội bộ, mang đến môi trường làm việc hiện đại, năng động phù hợp với lực lượng lao động trẻ mới, đồng thời giảm lượng giấy sử dụng cho hoạt động lưu trữ hồ sơ và giảm lượng điện tiêu thụ đáng kể. Bên cạnh đó, dù vẫn trong giai đoạn thúc đẩy kinh doanh và khôi phục các nút đứt gãy trong chuỗi cung ứng sau Đại dịch Covid-19, Bảo Việt cũng đã hoàn thành mục tiêu giảm 10% hoạt động di chuyển cũng như nhu cầu sử dụng xăng dầu của năm 2023 đã đề ra.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát năng lượng tiêu thụ

CHỈ TIÊU VỀ TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TRONG TỔ CHỨC ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

302-1

Chỉ tiêu GRI 302-1 về tiêu thụ năng lượng trong tổ chức lần đầu tiên được đảm bảo bởi Kiểm toán nội bộ bao gồm số liệu về chi phí xăng tiêu thụ năm 2023 cho các xe phục vụ cho hoạt động kinh doanh và chi phí điện năng tiêu thụ năm 2023 của Công ty mẹ. Các số liệu được tổng hợp trong phạm vi 03 nhóm văn phòng trụ sở chính của Bảo Việt bao gồm:

1. **Khối văn phòng**
   Trụ sở chính Công ty mẹ
2. **Trung tâm Đào tạo**
   (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội)
3. **Trung tâm Công nghệ thông tin**
   (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội)

Nhằm kiểm soát tốt hơn tiêu thụ năng lượng trong quá trình hoạt động, Bảo Việt đã thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng và xăng định kỳ hàng tháng, đồng thời tuyên truyền ý thức tiết kiệm tới các cán bộ trong toàn hệ thống.

Lượng xăng tiêu thụ



Lượng xăng tiêu thụ của Bảo Việt được xét tại 3 nhóm văn phòng thuộc Công ty mẹ bao gồm: Khối văn phòng Trụ sở chính Công ty mẹ, Trung tâm Đào tạo (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội), Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội). Theo đó, trong năm 2023, Bảo Việt đã tiêu thụ tổng cộng 20.749 lít xăng, tương ứng 482.207.244 đồng chi phí.

Từ năm 2020 đến năm 2021, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp. Trong giai đoạn này, hoạt động di chuyển cũng như nhu cầu sử dụng xăng dầu của các doanh nghiệp nói chung và Bảo Việt nói riêng đã giảm đáng kể. Tuy nhiên, kể từ năm 2022, các doanh nghiệp bắt đầu khôi phục lại các nút đứt gãy trong chuỗi cung ứng của mình và quay trở lại hoạt động kinh doanh sau đại dịch.

Tại Bảo Việt, lượng xăng tiêu thụ năm 2023 tăng so với 2 năm trong đại dịch Covid-19, cụ thể 114% so với năm 2021 và 103% so với năm 2020 chủ yếu đến từ việc phục hồi tần suất sử dụng xe cho các chuyến công tác liên tỉnh. Bên cạnh đó, so với các trước khi đại dịch xảy ra (2017 – 2019), lượng xăng sử dụng năm 2023 của Bảo Việt duy trì ở mức tương đương và giảm 13% (tương đương khoảng 3.764 lít xăng tiêu thụ) so với năm 2022, vượt 3% so với mục tiêu giảm 10% lượng xăng tiêu thụ năm 2023 đã được đề ra.

3.764
lít xăng được tiết kiệm trong năm 2023 đã giảm phát thải

8,8
tấn CO_2/năm tương đương

384
túi rác được tái chế

146
cây xanh trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 10 năm

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

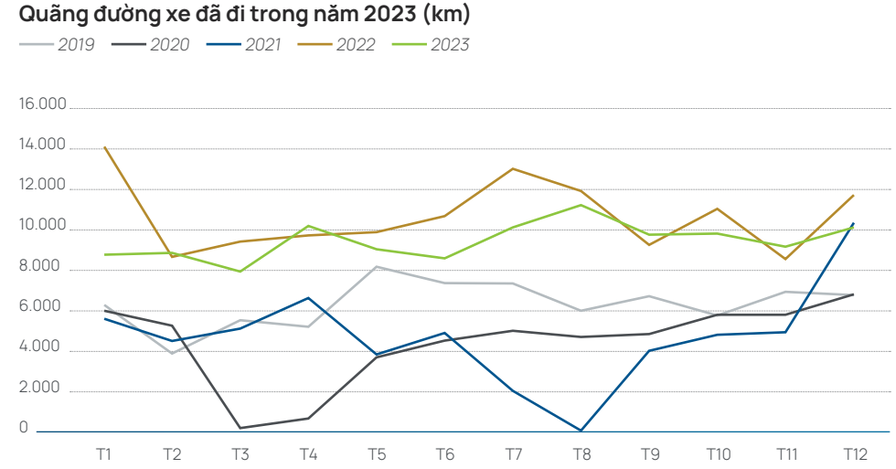
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

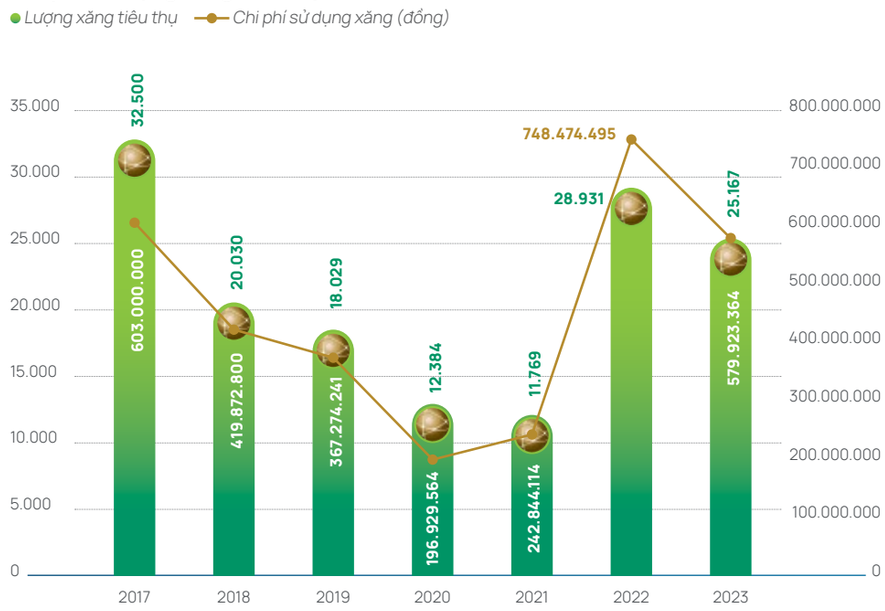
Bảo Việt hiểu rằng việc giảm lượng lít xăng sử dụng hay cụ thể hơn là giảm tần suất, quãng đường di chuyển xe ô tô không chỉ có lợi cho môi trường, mà còn giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Chính vì vậy, năm 2024, Bảo Việt sẽ tiếp tục tìm kiếm các giải pháp sáng tạo và bền vững để duy trì mục tiêu giảm 10% lượng lít xăng tiêu thụ (tương đương khoảng 2.500 lít xăng) so với năm 2023.

Bảng chi tiết lượng xăng tiêu thụ của Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt

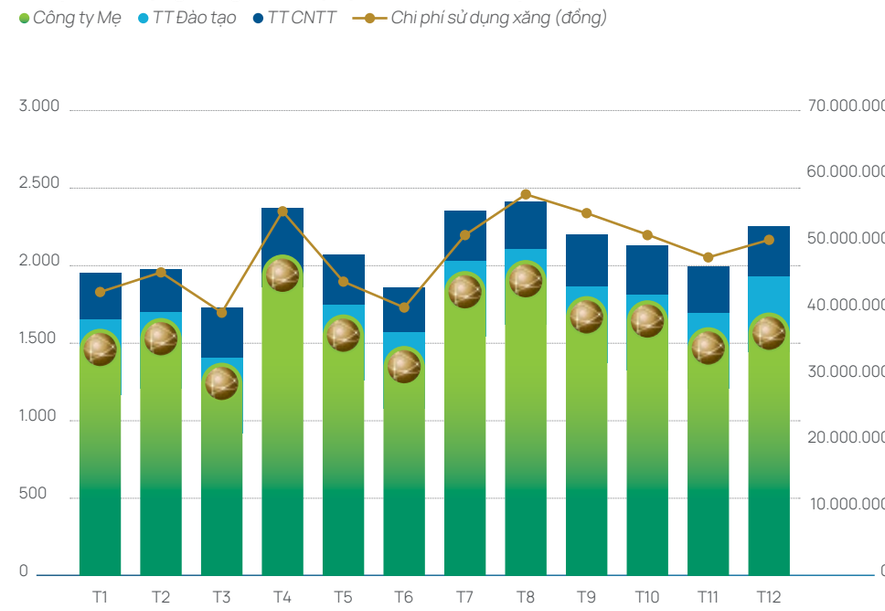
Quãng đường xe đã đi trong năm 2023 (km)



Chi phí và lượng xăng tiêu thụ từ năm 2017 - 2023



Chi phí và lượng xăng tiêu thụ tại các nhóm văn phòng năm 2023



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Năng lượng điện tiêu thụ

Năng lượng điện tiêu thụ của Bảo Việt được xét tại 3 địa điểm: Tòa nhà Trụ sở chính Công ty Mẹ (72 Trần Hưng Đạo, Hà Nội), tòa nhà Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội), Tòa nhà Bảo Việt Tower (233 Đồng Khởi, Hồ Chí Minh). Theo đó, tổng chi phí cho việc cung cấp 415.306 kWh (1.495 GJ) điện trong năm 2023 là 1,437 tỷ đồng.

Trong năm 2023, kế thừa các công nghệ quản trị hệ thống 100% online triển khai từ khoảng thời gian có Đại dịch Covid-19, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục cải tiến và triển khai diện rộng quy chế làm việc linh động toàn hệ thống và hệ thống chữ kí điện tử cho các hồ sơ nội bộ, mang đến môi trường làm việc hiện đại, năng động phù hợp với lực lượng lao động trẻ mới, đồng thời giảm lượng giấy sử dụng cho hoạt động lưu trữ hồ sơ.

Trụ sở Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên) – Trung tâm vận hành và duy trì hệ thống kết nối của Tập đoàn Bảo Việt theo đó là tòa nhà tiêu thụ lượng điện năng nhiều nhất. Trong khoảng 4 tháng giữa năm 2023, Tòa nhà 71 Ngô Sĩ Liên tiêu thụ lượng điện tăng 23,1% lượng điện tiêu thụ trung bình do phải vừa duy trì hệ thống máy chủ dữ liệu kết nối thông suốt và vừa tăng công suất hệ thống làm mát cho khoảng thời gian cao điểm vào mùa hè. Mặc dù vậy, lượng điện sử dụng các tháng tiếp theo của năm 2023 đã trở về mức trung bình và giảm 56% so với năm 2022, 83% so với năm 2021,2020 và giảm 84% so với năm 2019. Theo đó, lượng điện tiết giảm được trong năm 2023 là 533.139 kWh (1.919 GJ), tương đương 1,586 tỷ đồng chi phí sử dụng.

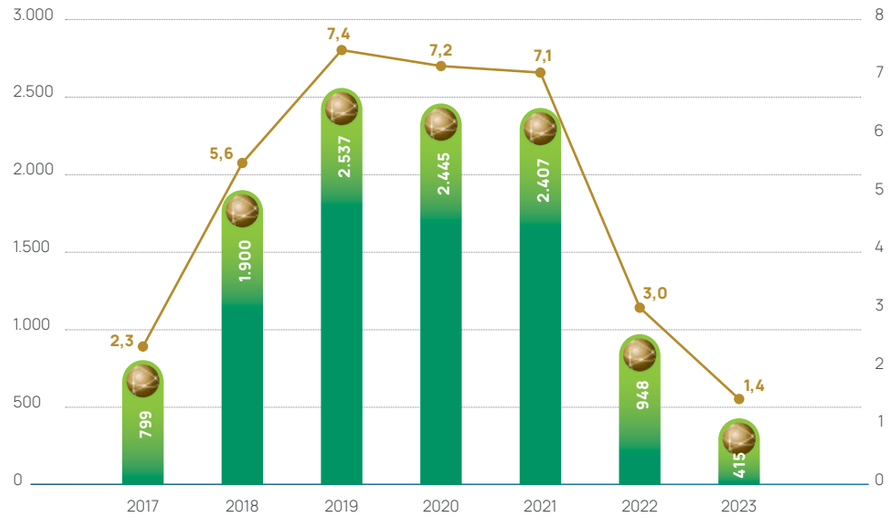
533.139
kWh điện năng được tiết kiệm đã giảm phát thải

372 tấn CO_2/năm tương đương

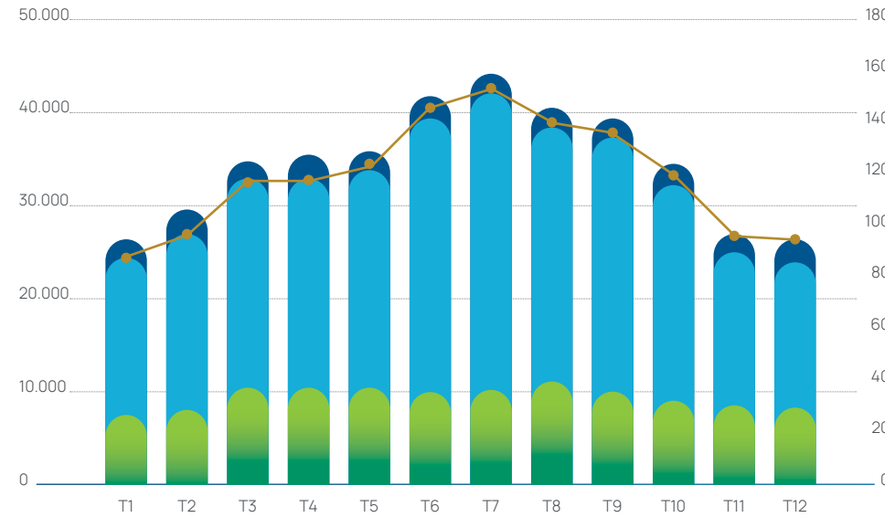
16.178
túi rác được tái chế

6.158 cây xanh
trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 10 năm

Chi phí và lượng điện tiêu thụ từ năm 2017 - 2023



Chi phí và lượng điện tiêu thụ tại các tòa nhà năm 2023



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

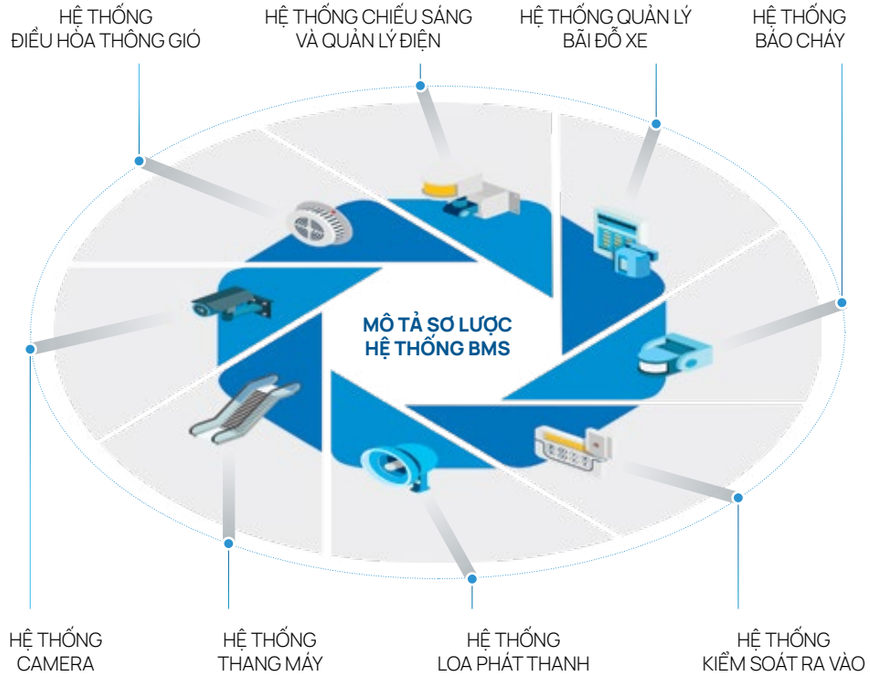
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải pháp giám sát và kiểm soát tiêu thụ năng lượng

Nhận thức được những tác động từ biến đổi khí hậu và hoạt động của con người đối với môi trường, Bảo Việt đã tăng cường các giải pháp tiết kiệm điện đến từ hoạt động truyền thông nội bộ nâng cao ý thức tiết kiệm điện cán bộ nhân viên tại trụ sở chính và các chi nhánh trong toàn hệ thống, cũng như các giải pháp kỹ thuật trong việc vận hành tòa nhà và sử dụng các thiết bị điện trong tòa nhà. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm số hóa các giao dịch hoạt động, giảm lượng giấy thải ra môi trường. Đây được cho là các biện pháp tiết kiệm chi phí và hiệu quả nhất để đáp ứng với tiến trình giảm thải phát thải khí nhà kính ra môi trường theo Mục tiêu Net Zero của Chính phủ và toàn thế giới.

Giải pháp giám sát năng lượng trong quá trình vận hành tòa nhà



Tại các Tòa nhà Bảo Việt, Hệ thống BMS (Building Management System) - một hệ thống đồng bộ cho phép điều khiển và quản lý mọi hệ thống kỹ thuật trong toà nhà như hệ thống điện, hệ thống cung cấp nước sinh hoạt, điều hoà thông gió, cảnh báo môi trường, an ninh, báo cháy - chữa cháy v.v…, tiếp tục được áp dụng và phát huy hiệu năng trong việc đảm bảo vận hành và kiểm soát các thiết bị trong tòa nhà được chính xác, kịp thời.

Về không gian làm việc, các phòng làm việc tại Bảo Việt đều có khả năng mở cửa sổ kính hợp lý kết hợp các hình thức che nắng để vừa có khả năng lưu thông không khí, chiếu sáng tự nhiên và hạn chế nhiệt và bức xạ mặt trời, vừa chống mất nhiệt khi có điều hòa không khí và đảm bảo phương án thoát hiểm dự phòng khi có hỏa hoạn.

Nhận thức rằng nhiều khu vực trong văn phòng làm việc khi không có người sử dụng vẫn phải vận hành và tiêu hao một lượng điện nhất định, từ đó dẫn đến tăng tổng chi phí điện cho tòa nhà, chính vì vậy Bảo Việt đã lắp đặt hệ thống cảm biến cho một số khu vực tại hành lang, khu vệ sinh…tại văn phòng trụ sở chính để cảm biến sự có mặt của người sử dụng, từ đó triển khai ngắt điện, tắt nước khi không cần thiết.

Trong các toà nhà, thành phần tiêu thụ điện năng chủ yếu gồm hệ thống điều hoà không khí và các thiết bị phụ trợ (bơm nước, quạt gió), hệ thống chiếu sáng, hệ thống thiết bị văn phòng, hệ thống thang máy và các thiết bị văn phòng. Theo đó, nếu mỗi hệ thống được nâng cấp, tối ưu hiệu quả sử dụng và gia tăng khả năng tiết kiệm điện thì tiềm năng năng lượng được hạn chế sử dụng cũng như chi phí điện được cắt giảm trong các tòa nhà có thể lên tới 40%.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải pháp TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG trong quá trình vận hành tòa nhà



- Tổ chức quản lý, vận hành, bảo trì hợp lý theo nhu cầu sử dụng.
- Chuyển đổi từ máy điều hoà cục bộ lỗi thời sang máy điều hoà hiện đại, dùng công nghệ biến tần mới.
- Lắp đặt rèm che, tấm dán kính hoặc dùng kính cách nhiệt tại các cửa kính hấp thụ nhiệt.
- Kiểm soát phụ tải ổ cắm.
- Lắp cảm biến con người và hệ thống ngắt điện tự động cho các phòng/khu vực.
- Định kỳ làm vệ sinh các dàn trao đổi nhiệt, đặc biệt các giàn nóng giải nhiệt gió để tăng khả năng trao đổi nhiệt của giàn.
- Đảm bảo chất lượng nước mềm cho các hệ thống máy lạnh giải nhiệt nước (water chiller).
- Duy tu, sửa chữa các hỏng hóc kịp thời để tránh tổn thất năng lượng cho hệ thống.
- Tuyển chọn đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp để quản lý và vận hành một cách đúng đắn, khoa học hệ thống điện.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

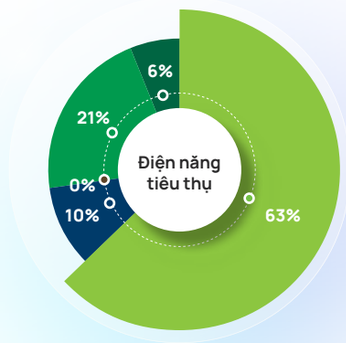
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình sử dụng tòa nhà

Theo số liệu Báo cáo tóm tắt về sử dụng năng lượng hợp lý tại các tòa nhà của Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững thế giới, tại hầu hết các nước, các tòa nhà tiêu thụ ít nhất 40% nguồn năng lượng, góp phần gia tăng cường độ phát thải khí nhà kính. Chính vì vậy, Bảo Việt đã đẩy mạnh việc tiết kiệm điện năng tại các tòa nhà văn phòng của Bảo Việt trên hệ thống.

Hệ thống điều hoà không khí (63% điện năng)

- Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị.
- Duy trì nhiệt độ ở mức 25-27^{0}C, tránh chênh lệch nhiệt độ trong và ngoài không gian điều hoà, bố trí các phòng lạnh tiếp xúc trực tiếp với các bức xạ mặt trời...
- Tắt toàn bộ hệ thống điều hòa sau 17h30.

Hệ thống chiếu sáng (10% điện năng)

- Thay thế hệ thống chiếu sáng hiệu suất thấp (bóng sợi đốt, đèn huỳnh quang chấn lưu sắt từ...) bằng các thiết bị chiếu sáng tiết kiệm điện (bóng compact tiết kiệm điện, chấn lưu điện tử...).
- Điều khiển tắt bật theo các chế độ tự động (theo thời gian, theo độ sang của môi trường...).

Hệ thống thang máy (0,4% điện năng)

- Tắt toàn bộ hệ thống điều hòa sau 20h.
- Bố trí lễ tân điều phối thang máy.

Hệ thống an ninh (20,7% điện năng)

- Bố trí lực lượng bảo vệ 24h để tăng cường an ninh và sử dụng hệ thống hiệu quả.
- Bảo trì theo quý và thường niên.
- Thay thế các dòng thiết bị mới tiết kiệm năng lượng và hiện đại 5 năm/lần.

Hệ thống bơm và đun nước (5,9% điện năng)

- Thay thế việc sử dụng các bình đun nước nóng cục bộ bằng việc sử dụng các trung tâm cấp nước nóng sử dụng dầu D.O cấp nước nóng cho toàn bộ toà nhà.
- Tắt hệ thống đun nước nóng và máy bơm tăng áp sau 17h30 để tiết kiệm và đảm bảo an toàn cháy nổ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 305

Nước, nước thải, phát thải và chất thải



Chủ đề trọng yếu

Là doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, hoạt động kinh doanh Bảo Việt không gây ra các tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên với các trụ sở làm việc, các Tòa nhà do Bảo Việt quản lý, sử dụng, việc kiểm soát lượng chất thải, nước thải từ các Tòa nhà Bảo Việt là biện pháp bảo vệ môi trường tiếp theo được Bảo Việt áp dụng.

Năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục duy trì hoạt động đánh giá các tác động tới môi trường từ hoạt động của các tòa nhà Bảo Việt trụ sở chính trên địa bàn Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh. Việc đánh giá chỉ tiêu nước sinh hoạt, nước thải và khí thải tại nguồn được thực hiện tại trụ sở và chi nhánh của Tập đoàn Bảo Việt tại 3 địa điểm: Tòa nhà Trụ sở chính Công ty Mẹ (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội), tòa nhà Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội), Tòa nhà Bảo Việt Tower (233 Đồng Khởi, Hồ Chí Minh).

Phạm vi báo cáo

- Theo dõi và kiểm soát lượng nước sinh hoạt
- Theo dõi và kiểm soát lượng nước thải
- Theo dõi và kiểm soát lượng khí thải nhà kính tại nơi làm việc
- Theo dõi và kiểm soát môi trường không khí tại nơi làm việc
- Biện pháp xử lý các nguồn chất thải tại nơi làm việc

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích

Giảm hoặc loại bỏ tác động xấu đến môi trường thông qua việc giảm thiểu chất thải, phát thải, nước thải từ đó giảm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và môi trường tự nhiên.

Cách thức quản lý

Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục duy trì hoạt động đánh giá các tác động tới môi trường từ hoạt động của các tòa nhà Bảo Việt. Các đánh giá này bao gồm:

1. Phân tích tình hình sử dụng năng lượng bao gồm: Năng lượng điện tiêu thụ, xăng tiêu thụ trong năm 2023. (Đã được báo cáo tại mục GRI 302).
2. Phân tích tình hình sử dụng nước bao gồm: Nước sinh hoạt và nước uống trong năm 2023.
3. Báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường của cơ sở trong thời gian qua bao gồm biện pháp khống chế môi trường không khí, ô nhiễm môi trường nước, xử lý chất thải rắn, chất thải rắn nguy hại.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Bảo Việt đã và đang sử dụng nguồn nước sạch tập trung để phục vụ sinh hoạt và kinh doanh, đã được Sở TNMT HN cấp giấy phép xả thải vào nguồn nước theo quy định, đã lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng nước sử dụng. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng đã thực hiện các biện pháp giảm thiểu nồng độ ô nhiễm của nước thải như nạo vét, thông hút hố ga, khử trùng bằng Clorin B, đảm bảo nước thải ra môi trường đạt chuẩn



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát lượng nước sinh hoạt

CHỈ TIÊU VỀ LƯỢNG NƯỚC ĐẦU VÀO THEO NGUỒN ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

303-1

Chỉ tiêu GRI 303-1 về Lượng nước đầu vào theo nguồn của tổ chức lần đầu tiên được đảm bảo bởi Kiểm toán nội bộ bao gồm số liệu về nước sinh hoạt tiêu thụ, nước làm mát tiêu thụ và nước uống tiêu thụ tại Công ty mẹ năm 2023. Các số liệu được tổng hợp trong phạm vi 03 tòa nhà trụ sở chính của Bảo Việt tại: Số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội; 71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội và 233 Đồng Khởi, Hồ Chí Minh.



6.836 m^3
Lượng nước sử dụng năm 2023

6.763 m^3
Nước sinh hoạt

73.376 lít
Nước uống tinh khiết

Tiếp cận nguồn nước sạch là điều thiết yếu với cuộc sống và sức khỏe của con người, và được Liên Hợp Quốc công nhận là một quyền con người. Với đặc thù kinh doanh dịch vụ tài chính – bảo hiểm tại các tòa nhà trụ sở, lượng nước tiêu thụ trong năm của Bảo Việt chỉ bao gồm nước uống tinh khiết, nước sinh hoạt tại các nhà vệ sinh và nước làm mát hệ thống máy chủ, máy phát của tòa nhà.

Trong năm 2023, lượng nước tiêu thụ của Bảo Việt được xét tại 3 địa điểm: Tòa nhà Trụ sở chính Công ty Mẹ Bảo Việt (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội), tòa nhà Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin Bảo Việt (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội), Tòa nhà Bảo Việt Building (233 Đồng Khởi, Hồ Chí Minh). Theo đó, tổng lượng nước tiêu thụ của Bảo Việt năm 2023 là 6.836 mét khối nước (tương ứng với 413,1 triệu đồng chi phí) bao gồm 6.763 m3 lượng nước sinh hoạt và 73,4 m3 (tương đương 73.376 lít) nước uống tinh khiết được sử dụng tại các tòa nhà.

Lượng nước tiêu thụ năm 2023 so với khoảng thời gian diễn ra dịch Covid-19 khi các văn phòng, tòa nhà tạm dừng hoạt động để triển khai các đợt giãn cách xã hội vào năm 2021 tăng 84% và tăng so với năm 2020, 2019 lần lượt là 54% và 57%. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian hoạt động kinh doanh đang ở trạng thái bình thường là năm 2023, 2022 và các năm từ 2018 trở về trước, lượng nước tiêu thụ năm 2023 đã giảm 17% so với năm 2022 và giảm 36% so với năm 2018.

Bên cạnh đó, lượng nước tại 2 tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ và 71 Ngô Sĩ Liên cao hơn lượng nước tại tòa nhà 233 Đồng Khởi do số lượng văn phòng các chi nhánh và đơn vị thành viên tập trung tại tòa nhà khác nhau: Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ gồm văn phòng của Công ty Mẹ và 05 đơn vị thành viên; Tòa nhà 71 Ngô Sĩ Liên gồm toàn bộ hệ thống dữ liệu và Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin Bảo Việt; Tòa nhà 233 Đồng Khởi gồm văn phòng của 03 đơn vị thành viên. Bên cạnh đó, với đặc thù duy trì hệ thống dữ liệu thông tin của Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin Bảo Việt, tòa nhà này còn sử dụng nước để phục vụ việc làm mát hệ thống 24/7 trong năm 2023.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

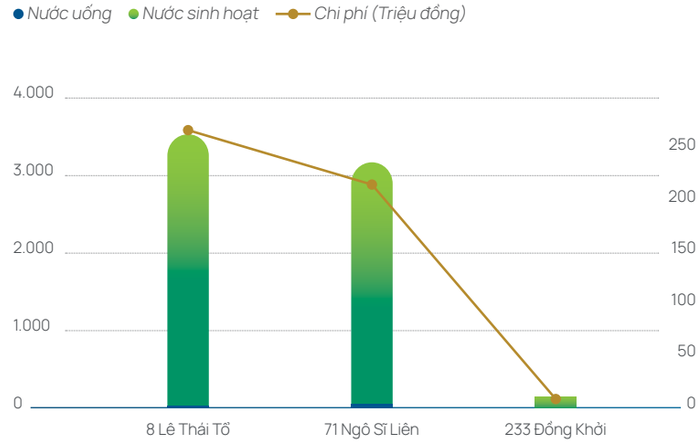
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

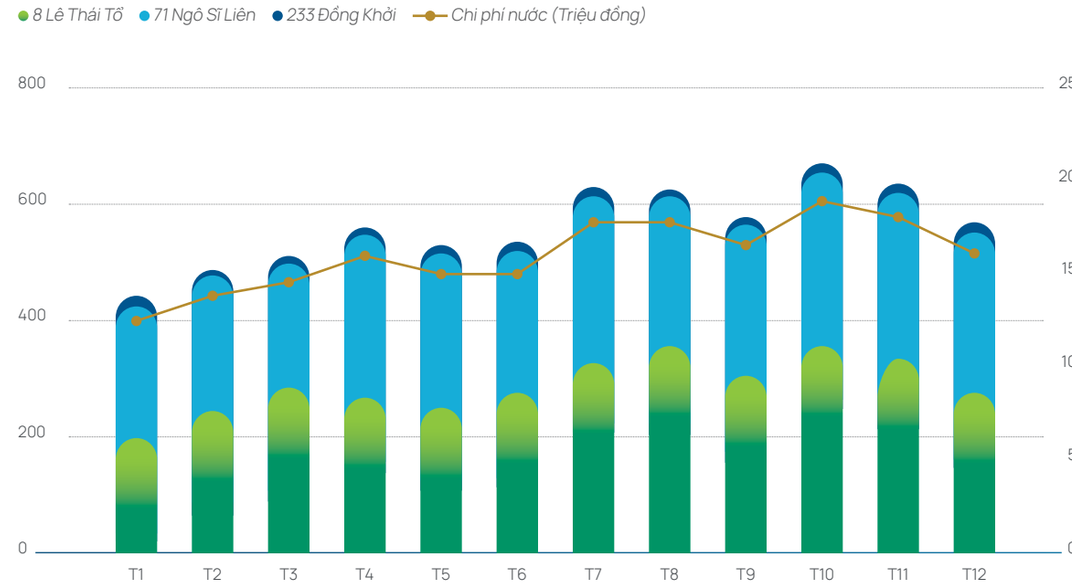
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

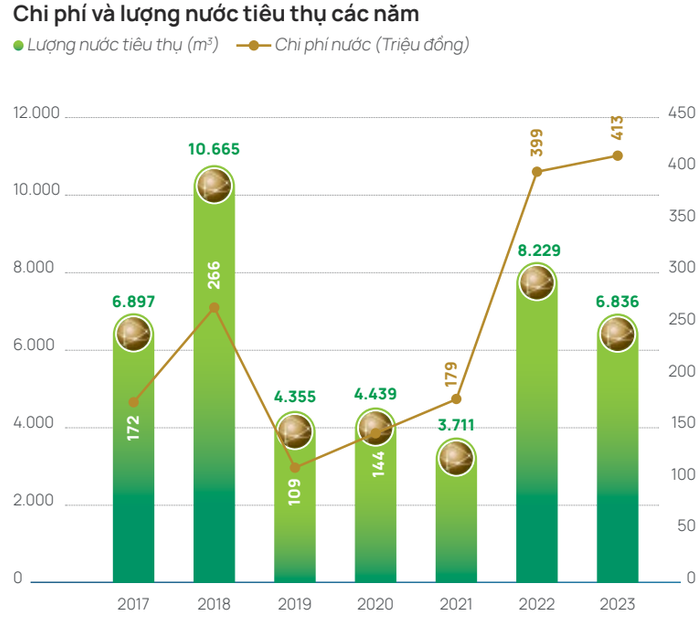
Chi phí và lượng nước sử dụng tại các tòa nhà năm 2023



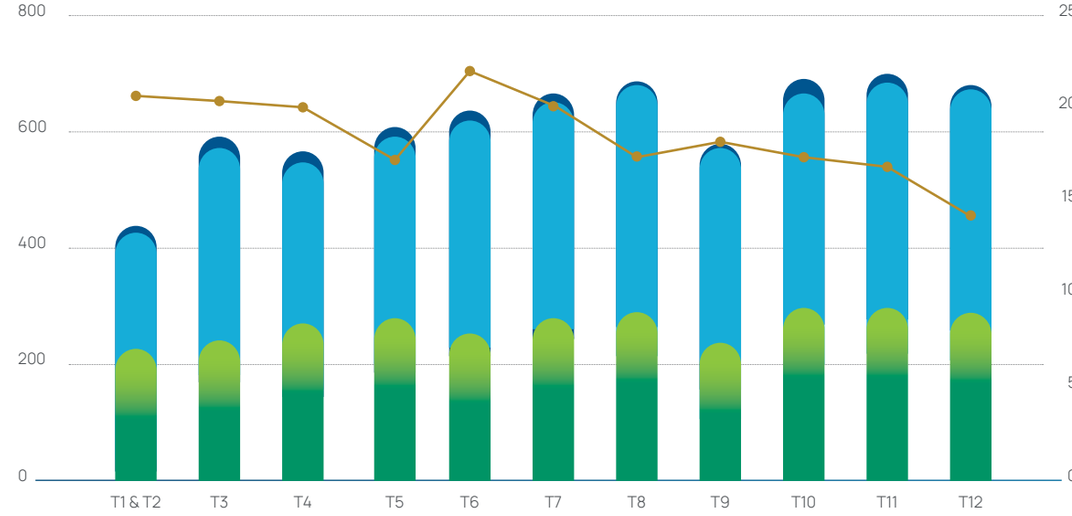
Chi phí và lượng nước sinh hoạt năm 2023



Chi phí và lượng nước tiêu thụ các năm



Chi phí và lượng nước uống năm 2023



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát lượng nước thải

6.153 m^3
Lượng nước thải được xử lý năm 2023

23 m^3/ngày
Lưu lượng xả thải trung bình

50 m^3/ngày
Lưu lượng xả thải lớn nhất

65,2 tấn CO_2
đã hạn chế thải ra môi trường

Tương đương

2.833
túi rác được tái chế

1.078 cây xanh
trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 10 năm

Là doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, Bảo Việt không gây ra các tác động đáng kể về môi trường. Chính vì vậy, việc kiểm soát các nguồn xả thải là biện pháp bảo vệ môi trường tiếp theo được áp dụng đối với các tòa nhà của Bảo Việt.



Với hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn QCVN14:2008/BTNMT và chấp hành nghiêm chỉnh Luật Bảo vệ môi trường và Luật Tài nguyên nước Việt Nam, nước thải tại các tòa nhà của Bảo Việt được xử lý, khử trùng và khử khí CO2 theo quy trình chặt chẽ nghiêm ngặt trước khi thải ra nguồn tiếp nhận. Hiện tại, các vị trí tiếp nhận nước thải của Tòa nhà vẫn hoạt động tốt không xảy ra hiện tượng tác nghẽn ngay cả khi trời có mưa lớn.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

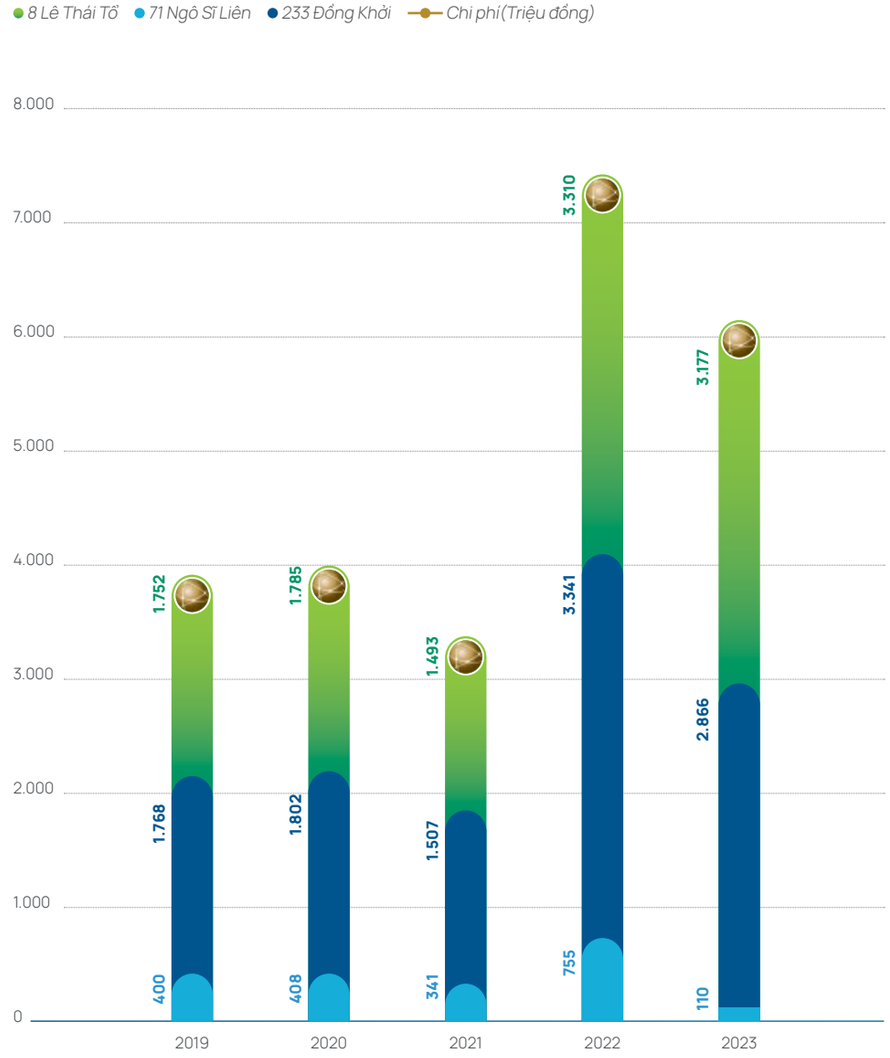
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Lượng nước thải tại các tòa nhà năm 2023 (m^3)



Nước thải tại tòa Nhà Bảo Việt được chia thành 2 loại:



Nước mưa chảy tràn

Nước mưa chảy tràn được quy ước là nước thải sạch, tuy nhiên khi chảy tràn qua khuôn viên Cơ sở đã cuốn theo bụi bẩn và rác, xác lá trên mặt nền, nên chỉ cần xử lý sơ bộ trước khi thải ra ngoài môi trường. Nước mưa từ mái nhà sẽ được thu gom bằng máng thu và ống dẫn từ trên xuống thẳng cống thoát nước mưa không cho chảy tràn ra mặt bằng và định kỳ nạo vét chất thải lắng ở hố ga. Ngoài ra, Cơ sở còn đặt song chắn rác tại các rãnh thoát nước nhằm hạn chế rác thải có kích thước lớn.



Nước thải tại Cơ sở

Nước thải phát sinh tại tòa nhà chủ yếu là nước thải từ nhà vệ sinh, nước lau sàn nhà và nước làm mát máy móc thiết bị được. Lượng nước thải này được dẫn ống qua hệ thống xử lý nước thải trước khi đưa ra nguồn tiếp nhận.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nước thải tại Cơ sở được phân loại thành 3 nguồn nước thải:

Nguồn thải 1

Nước thải sinh hoạt từ bồn cầu, âu tiểu của các tầng được thu gom và dẫn vào bể tự hoại. Bể tự hoại thực hiện đồng thời 2 chức năng: lắng và phân hủy cặn lắng. Nước thải sau khi qua bể tự hoại được dẫn tiếp tục vào bể điều hòa.

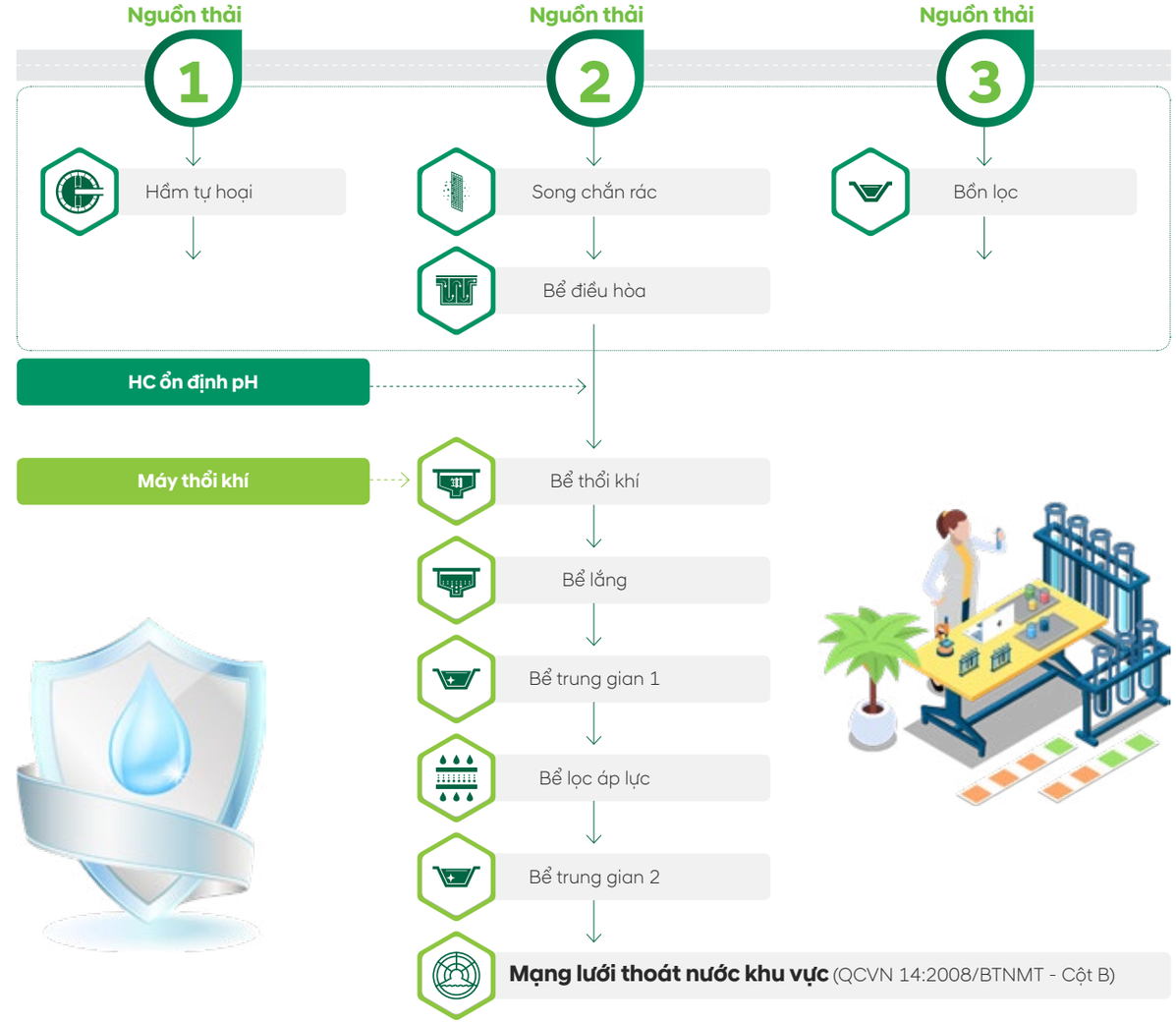
Nguồn thải 2

Nước thải từ vòi rửa, lavabo, vệ sinh sàn nhà sẽ được thu gom và dẫn về song chắc rác có nhiệm vụ tách rác (các vật dụng, tóc, v.v...) phát sinh trong sinh hoạt hằng ngày trước khi đưa vào bể điều hòa.

Nguồn thải 3

Nước thải từ sàn gara tầng hầm 1, tầng hầm 2 và vệ sinh máy móc thiết bị được thu gom và dẫn qua bồn lọc. Theo thời gian, dầu mỡ sẽ nổi tự nhiên trên bề mặt nước và sẽ được hút bỏ, xử lý định kì như chất thải nguy hại trước khi dẫn tới bể điều hòa.

Quy trình thu gom, và hệ thống xử lý và thoát nước thải của tòa nhà Bảo Việt



Nước thải sau khi được phân loại sẽ tiếp tục được dẫn tới hệ thống xử lý tại tòa nhà Bảo Việt.
Theo đó, nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT được thoát vào mạng lưới cống thoát nước của khu vực.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

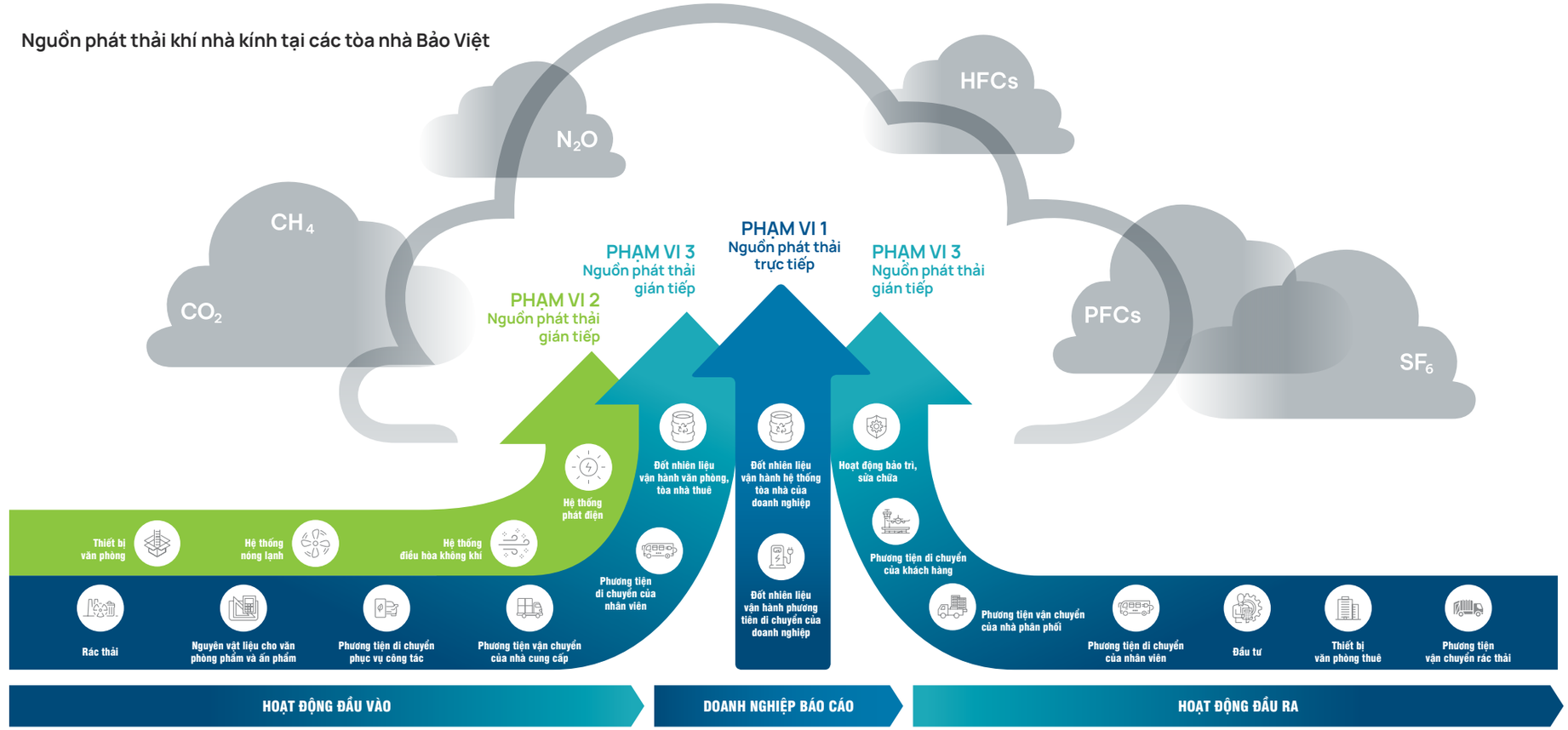
Theo dõi và kiểm soát lượng khí thải nhà kính

Do những hoạt động sản xuất công nghiệp như: đốt nhiên liệu, phân hủy chất béo, sản xuất hóa chất hoặc từ khói của các nhà máy đốt than công nghiệp... hay những hoạt động sinh hoạt hàng ngày như: quá trình đốt xăng của các phương tiện giao thông vận tải; hoạt động đun nấu trong sinh hoạt, đốt phá rừng bừa bãi... lượng khí thải CO_2 trên toàn thế giới đang chạm tới ngưỡng báo động.

Khi lượng khí CO_2 đưa vào khí quyển vượt quá mức cần thiết, chúng hấp thụ nhiệt từ ánh sáng mặt trời, phản xạ và phát tán sức nóng gây ra "hiệu ứng nhà kính" khiến cho nhiệt độ trái đất tăng lên, kèm theo đó là thiên tai, bão lụt thất thường, nước biển dâng, đất đai bị khô cằn...

Là doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, hoạt động kinh doanh Bảo Việt không sản sinh nhiều lượng khí thải nhà kính cũng như gây ra các tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên với các trụ sở làm việc, các Tòa nhà do Bảo Việt quản lý và sử dụng, việc kiểm soát lượng khí thải, chất thải, nước thải từ các Tòa nhà Bảo Việt là biện pháp bảo vệ môi trường tiếp theo sẽ được Bảo Việt triển khai. Hiện tại, Bảo Việt cũng đang xây dựng quy chế quản lý các nguồn phát thải khí nhà kính căn cứ theo Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG Protocol).

Nguồn phát thải khí nhà kính tại các tòa nhà Bảo Việt



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

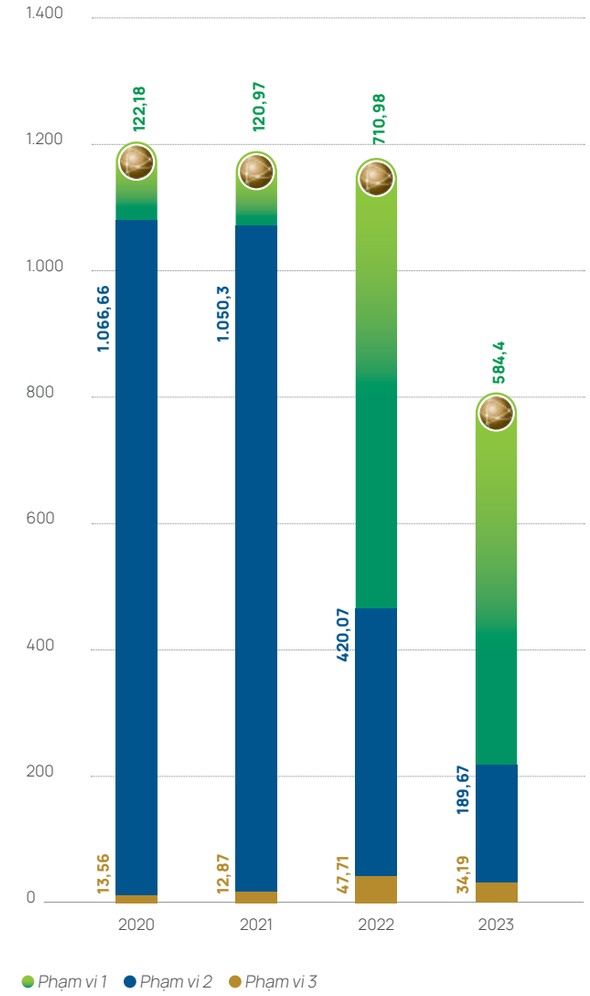
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo Khí thải nhà kính (GHG Protocol) tại các tòa nhà Bảo Việt

Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG Protocol) là công cụ kiểm đếm được sử dụng rộng rãi trên thế giới để định lượng, nắm bắt và quản lý phát thải Khí nhà kính do Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) và Hội đồng Doanh nghiệp thế giới về phát triển bền vững (WBCSD) xây dựng. Báo cáo Khí nhà kính phân biệt 3 "phạm vi" (Scope) phát thải mà hiện nay được các hệ thống trên thế giới sử dụng, bao gồm:

- **Phạm vi 1:** Phát thải trực tiếp - là các phát thải từ các nguồn tại cơ sở thuộc sở hữu hoặc kiểm soát bởi công ty.
- **Phạm vi 2:** Phát thải gián tiếp - là các phát thải từ nguồn phát điện mua bên ngoài được tiêu dùng tại cơ sở sản xuất thuộc sở hữu hoặc kiểm soát của công ty.
- **Phạm vi 3:** Phát thải gián tiếp khác của công ty, phát thải từ các nguồn không thuộc sở hữu hoặc kiểm soát bởi công ty.

Phạm vi	Hoạt động	2020	2021	2022	2023
Phạm vi 1	Đốt nhiên liệu vận hành hệ thống	29,50	28,04	68,92	63,31
	Đốt nhiên liệu vận hành phương tiện di chuyển của doanh nghiệp	41,71	41,13	98,56	86,27
	Phát thải từ điều hòa không khí	50,96	51,80	543,49	434,83
	Phạm vi 1 – Tổng	**122,18**	**120,97**	**710,98**	**584,40**
Phạm vi 2	Điện tiêu thụ cho hệ thống phát điện, điều hòa không khí, thiết bị văn phòng	1056,46	1040,11	409,88	179,48
	Điện tiêu thụ cho hệ thống nước nóng lạnh	10,20	10,20	10,20	10,20
	Phạm vi 2 – Tổng	**1066,66**	**1050,30**	**420,07**	**189,67**
Phạm vi 3	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ công tác	13,53	12,85	30,34	34,17
	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ vận chuyển sản phẩm	0,03	0,02	0,02	0,02
	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ đưa đón nhân viên	0,00	0,00	11,35	0,00
	Phạm vi 3 – Tổng	**13,56**	**12,87**	**41,71**	**34,19**
Tổng		**1202,39**	**1184,14**	**1172,76**	**818,47**



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI







Trong từng tòa nhà, tùy điều kiện cho phép khi bố trí mặt bằng, Bảo Việt bố trí xen kẽ các không gian xanh để tạo không khí trong lành, giảm thiểu lượng CO_2 thải ra trong không khí. Bên cạnh các khu vực cây xanh khoảng 50m^2 tại Trung tâm Công nghệ thông tin 71 Ngô Sỹ Liên và 140m^2 cây xanh tại các khoản sân tại Tòa nhà Bảo Việt số 8 Lê Thái Tổ, Tòa nhà Trung tâm tài chính Bảo Việt 233 Đồng Khởi đặc biệt được bố trí một khuôn viên lớn với hơn 300 m^2 mảng xanh bằng cây cảnh, là một điểm nhấn trong thiết kế của Tòa nhà cũng như là hệ thống lọc khí CO_2 tiết kiệm và hiệu quả.

Bên cạnh đó, chủ trương tiết giảm các chương trình công tác, tổ chức sự kiện bên ngoài tòa nhà và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh online trong năm 2023 đã hỗ trợ giảm chi phí nhiên liệu, đồng thời giảm lượng phát thải CO_2 ra môi trường trong quá trình di chuyển.

Theo đó, trong năm 2023, trung bình cứ 01 tỷ đồng doanh thu Tập đoàn Bảo Việt thu được sẽ cần triển khai các hoạt động hỗ trợ kinh doanh liên quan và thải ra 0,014 tấn CO_2 ra môi trường. Với sự nỗ lực của cán bộ nhân viên của toàn hệ thống cùng các chính sách tiết kiệm và bền vững, cường độ phát thải khí nhà kính tại Bảo Việt năm 2023 đã giảm 33% cường độ phát thải ra môi trường so với năm 2022 và bằng 40% cường độ phát thải khí nhà kính trung bình trên 01 tỷ đồng GDP Việt Nam.

Cường độ phát thải khí nhà kính tại Bảo Việt

0,014 ⇩33%
Tấn CO_2/1 tỷ đồng doanh thu năm 2023

0,021 ⇩39%
Tấn CO_2/1 tỷ đồng doanh thu năm 2022

0,023
Tấn CO_2/1 tỷ đồng doanh thu năm 2021

Cường độ phát thải khí nhà kính trung bình Việt Nam

0,035
Tấn CO_2/1 tỷ đồng GDP

Cường độ phát thải khí nhà kính trung bình của mỗi người

4,88
Tấn CO_2/người dân Việt Nam

6,76
Tấn CO_2/người dân thế giới

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải pháp giảm khí thải nhà kính trong quá trình sử dụng máy bay

Máy bay là một phương tiện di chuyển không thể thiếu trong hoạt động kinh doanh của nhiều doanh nghiệp hiện nay nói chung và Bảo Việt nói riêng. Với mạng lưới chi nhánh, văn phòng giao dịch trên khắp 63 tỉnh thành, tần suất di chuyển và công tác giữa các tỉnh thành của tập thể cán bộ lãnh đạo Bảo Việt là khá lớn.



10.920 km
khoảng cách bay được tối ưu theo mục tiêu 2024 sẽ giảm phát thải

1,3 tấn CO_2/năm

Tương đương

56
túi rác được tái chế

21 cây xanh
trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 10 năm



Trong năm 2023, Bảo Việt đã sử dụng máy bay là phương tiện di chuyển của các đoàn công tác liên tỉnh, đoàn công tác nước ngoài với tổng số quãng đường bay là 218.402 km trên 68 chuyến bay được thực hiện tới 13 địa điểm trong nước và quốc tế.

Theo đó, lượng khí thải từ việc sử dụng máy bay năm 2023 ghi nhận 25,1 tấn CO2, cao hơn so với năm 2022 để phục vụ thúc đẩy kinh doanh đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Nhận thức được rằng việc sử dụng máy bay đồng nghĩa với việc gây ra lượng lớn phát thải khí nhà kính (GHG) vào môi trường, Bảo Việt đã thực hiện các biện pháp giảm thiểu khí thải như tối ưu hóa lộ trình bay, lựa chọn hãng hàng không sử dụng máy bay chuyên dụng có hiệu suất cao, thay thế hình thức di chuyển gặp mặt trực tiếp bằng hình thức họp trực tuyến, v.v...

Bảo Việt cam kết đảm bảo hoạt động sử dụng máy bay của doanh nghiệp được thực hiện một cách bền vững và có trách nhiệm với môi trường, đặt mục tiêu giảm 5% lượt bay trong năm tới cũng như sẽ tiếp tục nghiên cứu và áp dụng giải pháp mới để giảm thiểu tác động của hoạt động của doanh nghiệp đến môi trường trong tương lai.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát môi trường không khí tại nơi làm việc

Năm 2023, năm thứ 2 sau khi Đại dịch Covid-19 chấm dứt, Bảo Việt đã điều chỉnh quy trình phòng chống lây nhiễm dịch bệnh tại các tòa nhà trên hệ thống cùng các giải pháp kiểm soát, giữ gìn môi trường không khí sạch nhằm đề phòng rủi ro dịch bệnh trong tương lai nhưng vẫn đảm bảo phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế với một số biện pháp như:



Giai đoạn 2019 - 2021

- Báo cáo hàng quý đánh giá nguy cơ và yếu tố gây lây nhiễm dịch bệnh qua không khí tại nơi làm việc.
- Yêu cầu đeo khẩu trang và đặt nước sát khuẩn tại tất cả các khu vực chung và đông người.
- Làm sạch và khử trùng khu vực làm việc hoặc đi qua của người nhiễm Covid-19 trong 24 giờ.
- Làm sạch và khử trùng các khu vực chung hằng ngày: tay nắm cửa, thang máy, vòi rửa, nhà vệ sinh, trạm làm việc, bàn phím, điện thoại, thanh vịn, máy in/ máy photocopy và vòi nước uống.
- Phun thuốc khử trùng tòa nhà hàng tháng, phun thuốc diệt muỗi hàng Quý.
- Đảm bảo lưu thông không khí tại toàn bộ khu vực trong tòa nhà.
- Kiểm soát điều khiển thông gió (DCV) theo máy chủ và đặt chế độ cung cấp không khí theo nhiệt độ, số người.
- Bảo trì hệ thống lọc không khí trung tâm đảm bảo hoạt động hết công suất trong thời gian sử dụng.

Giai đoạn 2022 đến nay

- Báo cáo hằng năm đánh giá nguy cơ và yếu tố gây lây nhiễm dịch bệnh qua không khí tại nơi làm việc.
- Bố trí kệ đặt nước sát khuẩn, khẩu trang tại các văn phòng tiếp khách, quầy chăm sóc khách hàng, phòng họp, sảnh chính tòa nhà.
- Tổ chức vệ sinh khử trùng khu vực bàn làm việc, đồ dùng nội thất văn phòng v.v... hàng tháng.
- Tổ chức vệ sinh khử trùng khu vực chung vực hằng ngày: tay nắm cửa, thang máy, vòi rửa, nhà vệ sinh, thanh vịn và vòi nước uống.
- Phun thuốc diệt muỗi hàng Quý.
- Đảm bảo lưu thông không khí tại toàn bộ khu vực trong tòa nhà.
- Kiểm soát điều khiển thông gió (DCV) theo máy chủ và đặt chế độ cung cấp không khí theo nhiệt độ, số người.
- Bảo trì hệ thống lọc không khí trung tâm đảm bảo hoạt động hết công suất trong thời gian sử dụng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Biện pháp xử lý các nguồn chất thải

Hoạt động của các tòa nhà văn phòng ít nhiều thải ra các loại khí thải, chất thải rắn, nước thải. Để quản lý chặt chẽ các loại chất thải, hạn chế ảnh hưởng tới môi trường xung quanh, Bảo Việt đã yêu cầu các đơn vị vận hành các tòa nhà văn phòng thực hiện đầy đủ các yêu cầu về quản lý theo quy định của pháp luật cũng như thực hiện Báo cáo công tác bảo vệ môi trường hằng năm.

490m² cây xanh
quanh khuôn viên hấp thụ
442,9 tấn CO_2/năm

3.100 cây xanh
tại các bàn làm việc hấp thụ
18,6 tấn CO_2/năm



1 KHÍ THẢI

Khí thải từ các phương tiện di chuyển của Bảo Việt, các phương tiện của khách ra vào Tòa nhà và từ các phương tiện tham gia giao thông xung quanh tòa nhà.

Bụi và khí thải của các phương tiện giao thông làm gia tăng hiệu ứng nhà kính và mức độ ô nhiễm môi trường không khí khu vực nếu không có biện pháp giảm thiểu, kéo theo các tác động tới sức khỏe cộng đồng.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Bố trí nhiều khu vực cây xanh để thanh lọc không khí.
- Quy định phương tiện tắt máy khi đi vào tòa nhà.
- Vệ sinh khu vực sảnh và hầm gửi xe tòa nhà hằng ngày.
- Kiểm tra hằng ngày hệ thống thông gió tại hầm gửi xe đảm bảo luôn hoạt động và xử lý khí thải từ phương tiện đi vào tầng hầm.
- Quy định khu vực dành cho các máy móc kĩ thuật có lượng phát thải lớn như hệ thống phát điện, hệ thống thông gió, bơm nước cùng hệ thống xử lý không khí riêng biệt.

Giải pháp cộng đồng

- Tổ chức các hoạt động tập thể, phong trào cán bộ trồng cây nhằm giảm bớt lượng khí thải tại các địa phương có chi nhánh, phòng giao dịch của Bảo Việt.
- Triển khai Chương trình đánh giá 5S hằng năm để xây dựng môi trường lao động xanh, sạch và khoa học.
- Khuyến khích mỗi bàn làm việc đặt 1 cây xanh, mỗi văn phòng có ít nhất 2 chậu cây xanh lớn để thanh lọc không khí.
- Quy định khu vực đặt các thiết bị văn phòng như máy in, máy fax có hệ thống xử lý không khí riêng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



2 CHẤT THẢI SINH HOẠT

Chất thải phát sinh chủ yếu từ hoạt động văn phòng của cán bộ nhân viên, khách hàng và hoạt động vệ sinh làm sạch của tòa nhà.

Chất thải sinh hoạt tại tòa nhà chủ yếu là giấy in hỏng, bút hết mực, bao bì sử dụng một lần, rác từ các khu vệ sinh, thực phẩm thừa, bao nilon, vỏ đồ hộp, vỏ chai v.v...

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Trang bị 01 thùng composit lớn, 01 thùng đựng rác nhỏ ở cuối cầu thang tại các tầng, 04 thùng đựng rác nhỏ tại từng phòng làm việc để thu gom rác.
- Bố trí nhân viên vệ sinh dọn dẹp phòng làm việc, hành lang và khu vực xung quanh tòa nhà hằng ngày.
- Bố trí nhân viên vệ sinh thu gom rác hằng ngày vào đầu giờ và cuối giờ làm việc, tập hợp ra điểm tập trung rác của tòa nhà và được công ty vệ sinh chuyển giao xử lý, vệ sinh khu chứa mỗi ngày.

Giải pháp cộng đồng

- Truyền thông nâng cao nhận thức của cán bộ trong việc giảm thiểu lượng giấy in.
- Tái sử dụng các văn phòng phẩm bao gồm các loại bút và đồ dùng văn phòng bằng nhựa
- Thường xuyên kiểm tra và bảo trì máy móc, thiết bị, nâng cấp và thay mới để đạt hiệu quả công việc cũng như rủi ro ô nhiễm môi trường từ hệ thống, máy móc cũ.

1.800kg rác thải sinh hoạt được thu gom, tái chế thay vì thải ra môi trường tương đương giảm phát thải

4,8 tấn CO_2/năm



3 CHẤT THẢI NGUY HẠI

Trong phạm vi tòa nhà làm việc, chất thải nguy hại chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang cháy; pin đã qua sử dụng; vỏ mực in; giẻ lau dính dầu hoặc hóa chất tẩy rửa, v.v....

Chất thải có chứa các chất hoặc hợp chất gây nguy hại trực tiếp (dễ cháy, dễ nổ, làm ngộ độc, dễ ăn mòn, dễ lây nhiễm, v.v...) hoặc tương tác với chất khác sẽ gây nguy hại đến môi trường và sức khỏe con người.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Lưu giữ chất thải trong thùng riêng biệt không quá 1 năm, phân loại, thu gom và tập hợp tại khu vực lưu trữ riêng có dán nhãn cảnh báo theo đúng Thông tư 36/2015/TT-BNTMT ngày 30/06/2015 về quản lý chất thải nguy hại.
- Báo cáo tình hình thu gom, xử lý chất thải nguy hại trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường trình cơ quan chức năng trong kỳ báo cáo.

Giải pháp cộng đồng

- Truyền thông phổ biến cán bộ thực hiện phân loại rác thải nguy hại.
- Một số giải pháp môi trường được thực hiện để giải quyết chất thải nguy hại thường là: Ủ sinh học, tiêu hủy tại lò đốt, chôn lấp và tái chế. Tuy nhiên, với tính chất phức tạp và nguy hại của thành phần nhóm chất thải này, vấn đề thu gom và xử lý hiện vẫn đang giao cho đơn vị thứ ba có chuyên môn để giảm thiểu rủi ro gây hại tới môi trường.

146kg Bóng đèn + 31kg Pin được thu gom, tái chế thay vì thải ra môi trường tương đương giảm phát thải

0,5 tấn CO_2/năm

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

4 NƯỚC THẢI

Nước thải từ hệ thống nhà vệ sinh và hệ thống thoát nước mưa của Tòa nhà.

Nước thải từ tòa nhà nếu không được xử lý trước khi thải ra và bảo trì hệ thống cống thoát sẽ gây ra rò rỉ nước thải, ô nhiễm môi trường xung quanh cũng như ảnh hưởng tới hệ thống thoát nước chung của khu vực, kéo theo các tác động tới sức khỏe và môi trường sống của cộng đồng.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Nước thải trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung phải qua hệ thống xử lý nước thải và đạt đủ tiêu chuẩn QCVN14:2008/BTNMT.
- Thuê đơn vị chuyên môn tiến hành quan trắc 3 tháng/lần và hàng năm lập báo cáo về tình hình thu gom, xử lý, xả nước thải gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (Phòng Tài nguyên nước) theo quy định.
- Bổ sung chế phẩm vi sinh định kỳ nhằm tăng hiệu xuất xử lý nước thải tại bể tự hoại
- Bổ sung hóa chất khử trùng để khử trủng nước thải trước khi thải ra nguồn nước
- Thường xuyên kiểm tra hệ thống thu gom, thoát nước và hệ thống cống xả tránh hiện tượng tắc nghẽn và tràn mặt kể cả trong điều kiện thời tiết bất lợi nhất;

Giải pháp cộng đồng

- Đặt các biển báo, hướng dẫn sử dụng nước tại khu vực nhà vệ sinh.
- Truyền thông nâng cao ý thức cán bộ nhân viên trong hoạt động xả thải nước, giữ gìn sạch sẽ các khu vực bồn rửa tay tránh gây tắc nghẽn đường ống.
- Đặt các khẩu hiệu nâng cao ý thức sử dụng nguồn nước tiết kiệm tại các khu vực như vòi nước, bồn rửa tay, toa lét, bình nước lọc.
- Tổ chức khóa đào tạo hằng năm, nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ phụ trách môi trường và xử lý nước thải.

6.153 m^3 nước thải được thu gom, xử lý
thay vì thải ra môi trường tương đương giảm phát thải

65,2 tấn CO_2/năm



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 307

Tuân thủ về môi trường





Chủ đề trọng yếu

Với đặc thù là doanh nghiệp dịch vụ tài chính, hoạt động kinh doanh của Bảo Việt nhìn chung không gây ra tác động lớn tới môi trường. Tuy vậy, Bảo Việt cho rằng doanh nghiệp vẫn cần phải ứng xử có trách nhiệm với các tác động tới môi trường thông qua việc tuân thủ các quy định về môi trường và hành động vi kiểm soát ô nhiễm và xử lý, tái chế chất thải, tiết kiệm tài nguyên.

Phạm vi báo cáo

- Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường
- Tuân thủ việc kiểm soát chất lượng không khí, khí thải, nước thải định kỳ
- Phối hợp với nhà cung cấp thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường
- Gắn kết cán bộ trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích

Bảo Việt tuân thủ nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường mang đến lợi ích về sức khỏe cho cán bộ công nhân viên, từ đó cán bộ yên tâm công tác, đảm bảo năng suất lao động đồng thời không gây ảnh hưởng đến môi trường sống của cộng đồng.



Cách thức quản lý

Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường

Nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống về việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu như: sử dụng năng lượng, tài nguyên thiên nhiên một cách tiết kiệm, hiệu quả, trồng nhiều cây xanh, hình thành thói quen tiêu dùng thân thiện với môi trường.

Tuân thủ việc kiểm soát chất lượng không khí, khí thải, nước thải định kỳ

Định kỳ thực hiện các quan trắc về nước thải, khí thải và không khí xung quanh tại các Tòa nhà Bảo Việt

Phối hợp với nhà cung cấp thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường

Trong quá trình đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp, dự án), Bảo Việt đã xem xét các báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến doanh nghiệp, dự án trước khi thực hiện đầu tư. Trong quá trình đầu tư, Bảo Việt tiếp tục giám sát và đưa ra các khuyến nghị để các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường phù hợp trong quá trình triển khai dự án. Bên cạnh các hoạt động bảo vệ và gìn giữ môi trường được thực hiện

Gắn kết cán bộ nhân viên cùng thực hiện mục tiêu xanh hóa hoạt động kinh doanh

Bảo Việt cũng đẩy mạnh việc gắn kết sự tham gia của cán bộ nhân viên trong doanh nghiệp và cộng đồng trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh, các sự kiện về bảo vệ hệ sinh thái để hoạt động này được thực hiện một cách tự giác và thường xuyên.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Về chấp hành bảo vệ môi trường: Bảo Việt đã ký Hợp đồng với đơn vị chức năng đề nghị cấp đề án bảo vệ môi trường cùng các Hợp đồng thu gom rác thải và vận chuyển rác thải sinh hoạt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tuân thủ pháp luật và quy định về môi trường

Trong năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên không ghi nhận các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm các điều Luật và Quy định về môi trường. Việc xác nhận không có trường hợp vi phạm cũng được Bảo Việt căn cứ dựa trên các thông tin dữ liệu từ kết quả kiểm toán (không ghi nhận số tiền phạt), các thông tin ghi nhận từ hệ thống giám sát tuân thủ, pháp chế và kết quả từ các cuộc quan trắc môi trường.



Hằng năm, báo cáo quan trắc môi trường của tòa nhà trụ sở chính Bảo Việt tại số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội cũng đã được được thực hiện dựa trên các căn cứ pháp lý sau:

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 năm 2020;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ về một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;
- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;
- Thông tư số 10/2021/TT/BTNMT quy định kỹ thuật quan trắc môi trường.
- Đơn vị tham gia quan trắc và phát hành chứng nhận kết quả có giấy chứng nhận đủ điều kiện quan trắc môi trường VIMCERTS 006 và Chứng chỉ công nhận Vilas số hiệu Vilas 372.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tuân thủ việc kiểm soát chất lượng không khí, khí thải, nước thải định kỳ

Từ năm 2018, Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành lắp đặt hệ thống đo đếm lượng nước xả thải ở tòa nhà trụ sở chính số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội để kiểm soát lưu lượng nước thải ra môi trường từ các Tòa nhà. Đồng thời, Tập đoàn Bảo Việt cũng tiến hành phân tích chất lượng nước thải định kỳ cùng các mẫu phân tích khí thải, không khí môi trường xung quanh để từ đó có biện pháp xử lý kịp thời nếu phát hiện có chỉ tiêu vượt tiêu chuẩn quy định.

Báo cáo kết quả phân tích chất lượng nước thải tại tòa nhà trụ sở chính năm 2023

Thông tin quan trắc

- Thời điểm đo đạc và lấy mẫu giám sát: 03/03/2023, 29/05/2023, 11/08/2023, 01/11/2023
- Thời gian trả kết quả mẫu: 26/03/2023, 23/11/2023, 03/09/2023, 24/11/2023
- Tần suất quan trắc: 3 tháng / lần
- Vị trí quan trắc: 01 điểm tại đầu ra hệ thống xử lý nước thải

Kết quả quan trắc nước thải sau xử lý năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả quan trắc (ngày 03/03/2023)	Kết quả quan trắc (ngày 29/05/2023)	Kết quả quan trắc (ngày 11/08/2023)	Kết quả quan trắc (ngày 01/11/2023)	Quy chuẩn(*)
1	pH (b)	-	7,3	7,5	6,5	7,3	5 – 9
2	TSS (b)	mg/L	25,0	46,0	32,0	33,0	100
3	Tổng chất rắn hòa tan (b)	mg/L	375	240	442	846	1.000
4	BOD5 (200C) (b)	mg/L	41,0	46,0	47,0	42,0	50
5	Sunfua(S_H_2S) ©	mg/L	0,25	0,09	0,09	0,16	4,0
6	Amoni (N_NH_4^+) (b)	mg/L	4.87	5,56	5,73	5,81	10
7	Nitrat (N_NO_3^-) ©	mg/L	3,42	3,32	4,08	4,30	50
8	Photphat (P_PO_{43}^-) (b)	mg/L	0,200	0,100	0,810	0,807	10
9	Chất hoạt động bề mặt©	mg/L	0,048	0,048	0,048	0,016	10
10	Dầu mỡ động, thực vật(b)	mg/L	2,4	2,4	3,0	2,0	20
11	Coliform(b)	MPN/100mL	1.600	1.500	2.900	4.400	5.000

(Nguồn: Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng)

(*) Quy chuẩn là số liệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (QCVN 14:2008/BTNMT) khi nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận là nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo kết quả phân tích chất lượng không khí xung quanh tòa nhà trụ sở chính năm 2023

Thông tin quan trắc

- Thời điểm đo đạc và lấy mẫu giám sát: 03/03/2023, 01/11/2023
- Thời gian trả kết quả mẫu: 26/03/2023, 23/11/2023
- Tần suất quan trắc: 6 tháng / lần
- Vị trí quan trắc: Khu vực cổng tòa nhà trụ sở chính, Khu vực nhà để xe.

Kết quả quan trắc không khí xung quanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả quan trắc (ngày 03/03/2023)		Kết quả quan trắc (ngày 11/08/2023)		Quy chuẩn(*)
			Khu vực cổng tòa nhà trụ sở chính	Khu vực nhà để xe	Khu vực cổng tòa nhà trụ sở chính	Khu vực nhà để xe	
1	Nhiệt độ	^0C	20,1	19,9	31,7	31,5	-
2	Độ ẩm	%	61,7	60,8	71,7	73,4	-
3	Tiếng ồn	dBA	65,9	66,2	68,5	68,2	70
4	Bụi	$\mu g/m^3$	75,3	79,3	88,7	81,5	300
5	NO_2	$\mu g/m^3$	80,5	79,6	89,2	83,9	200
6	SO_2	$\mu g/m^3$	82,2	78,3	88,4	85,7	350
7	CO	$\mu g/m^3$	5.580	5.780	5.110	6.960	30.000

(Nguồn: Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng)

(*) Quy chuẩn là số liệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn (QCVN 26:2010/BTNMT) và quy chuẩn quốc qua về chất lượng không khí xung quanh (QCVN 05:2013/BTNMT).

Báo cáo kết quả phân tích chất lượng khí thải tại nguồn tòa nhà trụ sở chính năm 2023

Thông tin quan trắc

- Thời điểm đo đạc và lấy mẫu giám sát: 13/06/2023, 12/12/2023
- Thời gian trả kết quả mẫu: 26/06/2023, 23/12/2023
- Tần suất quan trắc: 6 tháng / lần
- Vị trí quan trắc: Ống khói máy phát điện

Kết quả quan trắc khí thải tại nguồn năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả quan trắc (ngày 13/06/2023)	Kết quả quan trắc (ngày 12/12/2023)	Quy chuẩn(*)
1	Lưu lượng	m^3/h	1.526	1.492	-
2	Nito oxit (NO_2)	mg/Nm^3	131	53	680
3	Lưu huỳnh ddioxxit (SO_2)	mg/Nm^3	11	16	400
4	Cacbon oxit (CO)	mg/Nm^3	209	119	800
5	Bụi PM	mg/Nm^3	41	54	160

(Nguồn: Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng)

(*) Quy chuẩn là số liệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ (QCVN 19:2009/BTNMT).

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá kết quả quan trắc và kiến nghị của đoàn kiểm tra



Môi trường không khí

CÁC KHÍ ĐỘC: Giá trị nồng độ các khí độc tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo TC 3733-2002/BYT-QĐ, QCVN 05:2013/BTNMT.

NỒNG ĐỘ BỤI: Giá trị nồng độ bụi tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo TC 3733-2002/BYT-QĐ và QCVN 05:2013/BTNMT.

MÔI TRƯỜNG TIẾNG ỒN

Giá trị nồng độ ồn tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT.



MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Giá trị hàm lượng các chỉ tiêu đã phân tích trong mẫu nước thải tại đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 14:2008/BTNMT.

CÁC KIẾN NGHỊ

Kiến nghị tiếp tục duy trì hệ thống kiểm soát, giảm thiểu tác động để đảm bảo chất lượng môi trường theo các quy định

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phối hợp với các nhà cung cấp thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường

Bên cạnh các hoạt động bảo vệ và gìn giữ môi trường được thực hiện bởi nội bộ cán bộ nhân viên tại Tòa nhà, Bảo Việt còn phối hợp với các nhà cung cấp để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường một cách có hệ thống và chuyên nghiệp hơn. Trong năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt vẫn tiếp tục duy trì đầu tư hơn 2,8 tỷ đồng ký kết các hợp đồng quan trắc, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và các hợp đồng bảo trì hệ thống đảm bảo an toàn lao động và sử dụng hiệu quả nguồn điện năng. Các hợp đồng với nhà cung cấp môi trường đã được Bảo Việt thực hiện hằng năm và sẽ được tiếp tục mở rộng trong các năm tiếp theo.



Trong năm 2023 Bảo Việt đã áp dụng biện pháp bảo vệ môi trường thông qua việc ký kết hợp đồng với các nhà cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường, thu gom rác thải sinh hoạt, vệ sinh tòa nhà... cụ thể như sau:

TT	HỢP ĐỒNG	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG (VNĐ)							
			2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023
1	Hợp đồng thu gom rác sinh hoạt	• Cung cấp công cụ thu gom chất thải. • Thu gom chất thải phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh. • Số lượng thu gom: 150kg/ngày	32.328.000	32.328.000	32.328.000	32.328.000	35.560.800	35.560.800	39.520.800	40.595.483
2	Hợp đồng vận chuyển chất thải nguy hại	• Cung cấp phương tiện vận chuyển và công cụ lưu trữ. • Vận chuyển chất thải tới địa điểm xử lý (Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn) lưu trữ và xử lý chất thải	26.400.000	26.400.000	26.400.000	12.002.400	6.061.000	6.500.000	9.330.000	8.938.067

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

TT	HỢP ĐỒNG	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG (VNĐ)							
			2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023
3	Hợp đồng vệ sinh ltoàn tòa nhà	• Vệ sinh hằng ngày và định kì theo tuần khuôn viên tòa nhà • Kiểm soát sử dụng nước, giấy vệ sinh, hóa chất tẩy rửa • Tập kết rác thải sinh hoạt, thu thập và tái chế giấy đã qua sử dụng	928.884.000	1.038.180.000	1.092.000.000	1.201.200.000	1.364.420.000	1.393.920.000	1.501.062.000	1.571.335.200
4	Hợp đồng thực hiện quan trắc môi trường định kỳ	• Thu thập mẫu, phân tích mẫu quan trắc định kỳ về nước thải sinh hoạt, khí độc, nồng độ bụi • Lập báo cáo kết quả và kiến nghị duy trì chỉ số môi trường	23.408.000	23.408.000	20.000.000	22.000.000	22.000.000	20.000.000	19.861.000	19.500.000
5	Hợp đồng vận hành, bảo trì trạm xử lý nước thải	• Vận hành, kiểm soát khối lượng và tình hình xử lý nước thải • Bảo trì hệ thống xử lý nước thải tránh sự cố tràn, vỡ ống cống ô nhiễm môi trường	88.000.000	66.000.000	0	0	11.000.000	12.100.000	12.100.000	11.880.000
6	Hợp đồng bảo trì hệ thống M&E	• Bảo trì, duy trình khả năng quản lý điện, giảm sự cố điện, bảo vệ an toàn người lao động và sử dụng điện hiệu quả	1.227.600.000	1.227.600.000	607.600.000	668.360.000	469.247.100	448.360.000	448.360.000	712.130.205
7	Hợp đồng bảo trì thang máy	• Bảo trì, duy trì thời gian sử dụng, giảm sự cố thang máy, bảo vệ an toàn người lao động và sử dụng điện hiệu quả	184.252.992	189.619.584	195.308.190	201.168.000	267.113.000	279.180.000	279.180.000	215.558.400
8	Hợp đồng bảo trì trạm biến thế	• Bảo trì, giảm sự cố điện, duy trình khả năng sử dụng điện hiệu quả, phòng tránh cháy nổ	30.965.150	30.965.150	30.965.150	30.965.150	30.965.150	30.965.150	30.965.150	52.506.413
9	Hợp đồng bảo trì hệ thống tủ điện	• Kiểm tra dòng điện, điệp áp máy phát điện và các vị trí cấp ra phụ tải, vệ sinh thiết bị đóng cắt và đo lường điều khiển	Dịch vụ được gộp chi phí cùng hợp đồng bảo trì hệ thống M&E [6]							41.370.000
10	Hợp đồng bảo trì hệ thống điều hòa không khí	• Bảo trì điều hòa âm trần, • Bảo trì điều hòa treo tường								32.870.000
	TỔNG		2.541.838.142	2.634.500.734	2.004.601.340	2.168.023.550	2.206.367.050	2.226.585.950	2.340.378.950	2.852.483.768

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

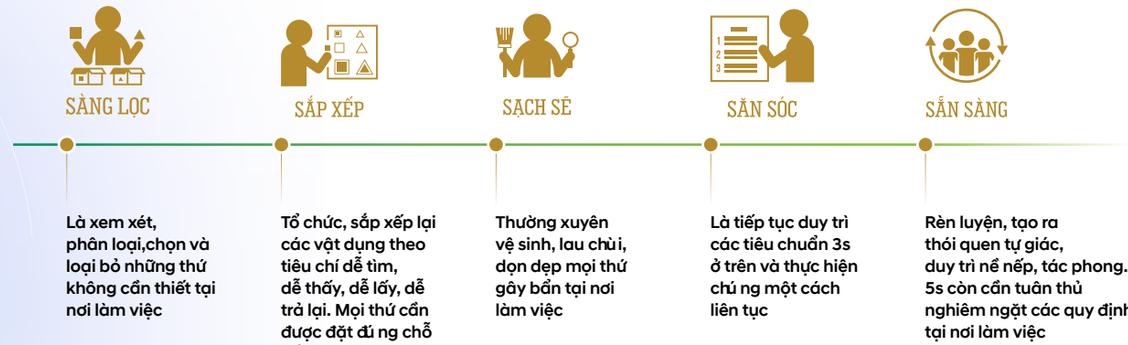
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Gắn kết cán bộ trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh

Triển khai chương trình 5S nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm tác động tới môi trường

Ý thức bảo vệ môi trường cần xuất phát từ việc xây dựng môi trường sạch sẽ, không gian thông thoáng tại nơi làm việc. Do đó, Bảo Việt đã phối hợp với Trung tâm Năng suất Việt Nam trong việc đào tạo, hướng dẫn và tiến hành kiểm tra định kì công tác lưu trữ, sắp xếp, giữ gìn không gian làm việc tại các Tòa nhà trên hệ thống.





Dự án **"Thực hành tốt 5S"** được tổ chức nhằm bảo đảm hệ thống hồ sơ, tài liệu được **"Sàng lọc - Sắp xếp - Sạch sẽ – Săn sóc – Sẵn sàng"**, lưu trữ một cách khoa học giúp giảm thiểu tối đa thời gian tìm kiếm, góp phần nâng cao hiệu quả công việc đồng thời cũng tránh được những lãng phí không cần thiết về giấy tờ, vật phẩm văn phòng tiêu thụ, ảnh hưởng tiêu cực tới môi trường.

Việc triển khai 5S tại Bảo Việt đã giúp tạo ra một môi trường làm việc khoa học, an toàn, sạch sẽ, thuận lợi cho công việc và quan trọng hơn là giúp thay đổi cách suy nghĩ, hình thành thói quen làm việc cũng như ý thức kỷ luật, khơi nguồn sáng tạo của mỗi cá nhân trong doanh nghiệp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

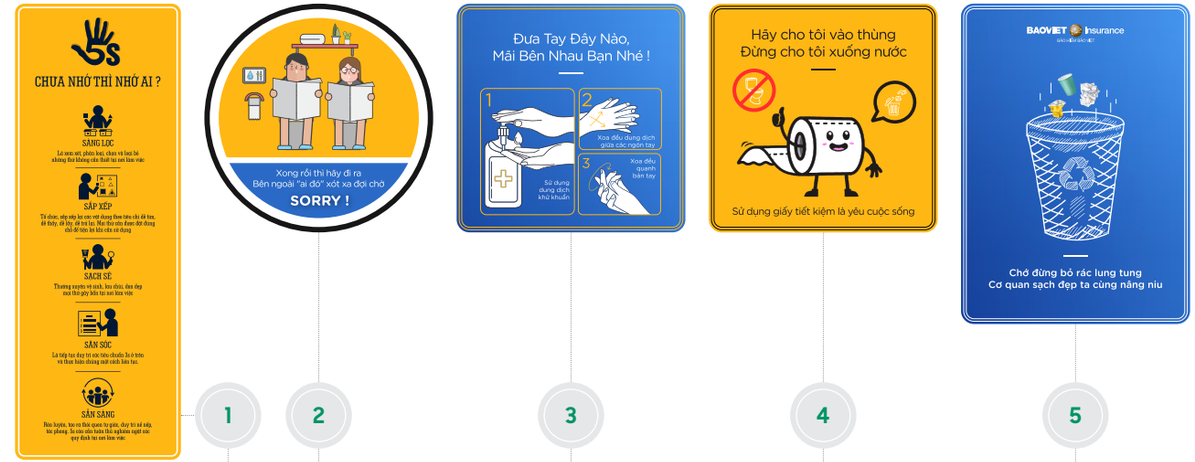
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hệ thống biển hiệu tuyên truyền và hướng dẫn tại tòa nhà

Trong năm 2023, bên cạnh các hoạt động đã triển khai theo Đề án Bảo vệ môi trường, Tập đoàn Bảo Việt cũng đã thực hiện một số giải pháp bổ sung tại các tòa nhà trụ sở chính, bao gồm:

- Bổ sung lịch vệ sinh bể chứa nước sạch để đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho Tòa nhà.
- Lắp đặt hệ thống đo đếm lượng nước xả thải ở hai Tòa nhà 71 Ngô Sỹ Liên và 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội để kiểm soát lưu lượng nước thải ra môi trường từ các Tòa nhà.
- Cải tạo hệ thống xử lý nước thải tòa nhà 233 Đồng Khởi theo kế hoạch cải tạo sửa chữa lớn do tòa nhà đã đi vào vận hành được 10 năm.
- Phát động phong trào sử dụng nước tiết kiệm tại các văn phòng trên toàn hệ thống.
- Bổ sung kịch bản rủi ro về xả thải, đào tạo và diễn tập ứng phó khi xảy ra sự cố xả thải tại Tòa nhà.



Hệ thống biển hiệu tuyên truyền và hướng dẫn tại khu vệ sinh tòa nhà



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

LAN TỎA LỐI SỐNG XANH với các hoạt động trồng cây



Hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc "Trồng 1 tỷ cây xanh cho Việt Nam", Bảo Việt đã khởi động 02 chiến dịch "Hành trình Việt Nam xanh" và "Bảo Việt vì một Việt Nam xanh" do Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ và Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt tổ chức nhằm lan tỏa lối sống xanh và khuyến khích hành động bảo vệ môi trường đến cộng đồng. Chiến dịch này thu hút hơn 1.000 cán bộ nhân viên, tư vấn viên của Bảo Việt từ khắp 63 tỉnh, thành trên cả nước trực tiếp tham gia.

Tính đến nay, hơn 3.500 cây bao gồm 2.500 cây gỗ bản địa đầu tiên trên 5ha đất tại Khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền, Thừa Thiên Huế và hơn 1.000 cây xanh đã được trồng tại các địa điểm tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh.







"Trồng cây gây rừng là hoạt động cần thiết và cấp bách. Với việc trồng 2.500 cây gỗ bản địa đầu tiên tại Khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền, Bảo Việt mong muốn chung tay đóng góp, bảo vệ cuộc sống bình an của người dân trước thiên tai lũ lụt; gieo mầm xanh cho cuộc sống – cũng là thực hiện sứ mệnh bảo vệ tương lai Việt"

Bà **Thân Hiền Anh** –
Chủ tịch Hội đồng thành viên
Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



100 cây được trồng tại Trung tâm dạy nghề trẻ mồ côi khuyết tật Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh



120 cây được trồng tại Khu Di tích lịch sử Quốc Gia Lễ Hội Tịch Điền, Hà Nam

BAOVIET Insurance
BẢO HIỂM BẢO VIỆT
60 GIỮ TRỌN NIỀM TIN



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

153 Năng lượng GRI 302
161 Nước, nước thải, phát thải và chất thải GRI 305
177 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tích cực tuyên truyền sử dụng năng lượng hiệu quả

Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về việc sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, Bảo Việt đã đẩy mạnh truyền thông trong toàn hệ thống thông qua các kênh thông tin: poster, bản tin điện tử, bản tin nội bộ.



Với thông điệp **"Tạo thói quen nhỏ, cho hiệu quả lớn"** nhằm thay đổi nhận thức và thói quen của cán bộ trong việc sử dụng các nguồn năng lượng hợp lý.

"Tắt đèn bật tương lai"

Là thông điệp được Bảo Việt sử dụng để truyền thông trong hệ thống nhằm hưởng ứng Chương trình giờ Trái Đất bởi chúng tôi hiểu rằng, bảo vệ môi trường cần sự chung tay của cả cộng đồng và phát triển bền vững là trách nhiệm của toàn xã hội chứ không của riêng một cá nhân hay tổ chức nào. Cán bộ Bảo Việt tham gia chương trình sẽ cùng nhau cam kết:

- Không săn bắt, nuôi nhốt, sử dụng các sản phẩm được sản xuất từ động vật hoang dã bất hợp pháp
- Hạn chế sử dụng nhựa 1 lần
- Tắt các thiết bị điện từ 20h30 – 21h30

Hàng tháng, Bảo Việt cũng phát hành bản tin và tạp chí điện tử, từ đó giảm 30% số lượng bản tin và tạp chí giấy để góp phần bảo vệ môi trường.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191	Việc làm	GRI 401
205	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	GRI 403
217	Giáo dục và đào tạo	GRI 404
227	Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng	GRI 405
236	Lao động trẻ em	GRI 408
236	Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	GRI 409
236	Tuân thủ về kinh tế - xã hội	GRI 419
237	Cộng đồng địa phương	GRI 413
255	An toàn và sức khỏe của cộng đồng	GRI 416
260	Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội	FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400 Các tiêu chuẩn Xã hội

Trong thời điểm diễn biến dịch bệnh phức tạp cùng kỷ nguyên số hóa đang phát triển nở rộ, việc tìm ra những ý tưởng, những chính sách, cải cách khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo và sự thích ứng của doanh nghiệp, người dân, hướng tới phục hồi và xây dựng một xã hội vững mạnh, thịnh vượng, lấy con người làm trung tâm trở thành nhu cầu cấp bách, đó là chìa khóa để xây dựng một tương lai bền vững.

Bảo Việt nhận thức rõ vai trò không chỉ là đầu tàu kinh tế mà còn là doanh nghiệp tiên phong trong việc tuyên bố và hiện thực hóa Chiến lược Phát triển bền vững bằng các hành động cụ thể trong việc ra quyết định kinh doanh, đầu tư phát triển cộng đồng, triển khai các sản phẩm dịch vụ vì sự an toàn và sức khỏe người dân, lấy con người làm trung tâm, từ đó góp phần bảo đảm sự bình an và phát triển cộng đồng bền vững.



NGUỒN NHÂN LỰC

GRI 401: Việc làm
GRI 403: An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
GRI 404: Giáo dục và đào tạo
GRI 405: Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng
GRI 408: Lao động trẻ em
GRI 409: Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc

CỘNG ĐỒNG

GRI 413: Cộng đồng địa phương
GRI 416: An toàn và sức khỏe của cộng đồng
GRI 419: Tuân thủ về kinh tế xã hội
FS7: Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 401

Việc làm



Chủ đề trọng yếu

Từ khi thành lập đến nay, trải qua nhiều giai đoạn phát triển với nhiều thay đổi của môi trường pháp lý và kinh doanh, Bảo Việt luôn trân trọng và ý thức rằng những giá trị do mỗi thành viên tạo ra đều đóng góp vào thành công chung của doanh nghiệp; không phân biệt vị trí, độ tuổi, giới tính, trình độ, địa vị xã hội, tính cách, phong cách sống, quá trình tư duy, kinh nghiệm làm việc, nguồn gốc dân tộc...của người lao động. Triết lý và định hướng trong quản trị điều hành đó là nền tảng để Bảo Việt xây dựng một môi trường làm việc năng động, minh bạch, công bằng. Mỗi cá nhân đều có cơ hội được làm việc, cống hiến, học tập, rèn luyện để thành công và phát triển sự nghiệp tại Bảo Việt.

Với việc triển khai các hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, tạo công ăn việc làm cho người lao động tại các địa bàn có sự hiện diện của Bảo Việt trên toàn quốc, Bảo Việt có thể gia tăng các đóng góp cho xã hội thông qua:

- Tạo cơ hội việc làm trong thị trường lao động và địa phương
- Tạo cơ hội việc làm cho các ứng viên trẻ, sinh viên mới ra trường
- Đào tạo nhân sự bài bản để trở thành lực lượng lao động chuyên nghiệp và chất lượng cao
- Luân chuyển vị trí công tác để nâng cao năng lực, kinh nghiệm và mở rộng chuyên môn của lực lượng lao động.
- Xây dựng chuỗi giá trị bền vững.
- Tạo dựng môi trường làm việc bình đẳng, công bằng.

Phạm vi báo cáo

Lực lượng lao động tại Bảo Việt | Tuyển dụng lao động | Biến động lao động | Phúc lợi dành cho lao động toàn thời gian | Phúc lợi hỗ trợ chuyển tiếp lao động

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Với quan điểm nhân lực là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp, Bảo Việt chú trọng hoạt động tuyển dụng, đào tạo với mục tiêu xây dựng, duy trì đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, tạo dựng đội ngũ vững mạnh với những cá nhân tràn đầy nhiệt huyết, động lực, đam mê và nhiệt tình cho công việc chung cùng cống hiến cho một Bảo Việt phát triển vững mạnh. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng chú trọng xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn hóa doanh nghiệp gắn kết và chế độ phúc lợi hấp dẫn và cạnh tranh nhằm thu hút và giữ chân nhân tài.



Cách thức quản lý

Về lực lượng lao động, để thu hút và bồi dưỡng nhân tài, đồng thời quản lý chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao hiệu suất lao động, Bảo Việt thực hiện quản lý hiệu quả làm việc thông qua việc đánh giá hiệu quả làm việc của từng cá nhân nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh bằng cách trang bị cho mọi cá nhân trong tổ chức năng lực và các công cụ giúp nhận biết rõ ràng về các mong đợi của tổ chức, tạo điều kiện để các cá nhân có thể hoạt động hiệu quả, phát huy được mọi khả năng, tiềm năng của họ và đóng góp vào thành công của tổ chức.

Việc quản lý nhân sự thông qua hệ thống intranet hr.baoviet.com.vn hỗ trợ giảm tải khối lượng công việc cho cán bộ quản lý, giảm thiểu các công việc hành chính, giúp minh bạch hóa các quyền lợi của từng nhân viên về lương, thưởng, hiệu quả, mục tiêu làm việc; đồng thời, Bảo Việt thường xuyên cập nhật và triển khai các chính sách nhân sự theo các quy định pháp luật lao động kèm theo xây dựng và đổi mới chính sách nhân sự nội bộ để đảm bảo quyền lợi tối đa cho người lao động và duy trì thu hút nguồn nhân lực kế nghiệm có chất lượng.

Về chính sách phúc lợi, việc trích lập, quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi của Người Quản lý và Người lao động tại Bảo Việt được quản lý trên nguyên tắc đảm bảo đúng mục đích, công khai, minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật và quy định về quản lý tài chính của Bảo Việt. Việc sử dụng quỹ phúc lợi và các khoản chi có tính chất phúc lợi phải có sự thỏa thuận giữa người sử dụng lao động và Đại diện Tập thể người lao động (Công đoàn) và phải được công khai tại Hội nghị Người lao động hàng năm.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Bằng các phương pháp quản trị này, Bảo Việt đã xây dựng được đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, phù hợp với các mục tiêu phát triển của mình, đảm bảo chất lượng đồng đều và ổn định. Để nâng cao chất lượng đội ngũ kế cận, Bảo Việt tiếp tục hoạch định các chương trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp với lộ trình thăng tiến đối với từng cấp bậc để nắm giữ các vị trí chủ chốt trong tương lai.

Bảo Việt sẽ tiếp tục hoàn thiện các chính sách phúc lợi gắn kết nhân viên để thu hút lực lượng lao động có trình độ chuyên môn cao, am hiểu công nghệ, năng động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong thời đại công nghệ 4.0, đồng thời bổ sung các chính sách để người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

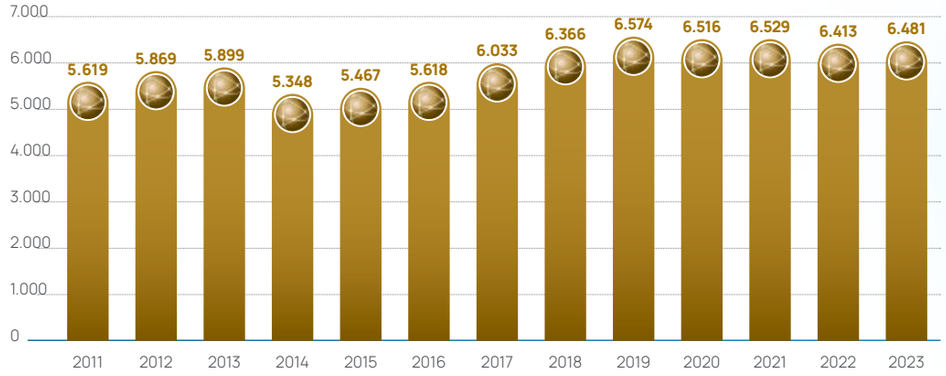
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Lực lượng lao động tại Bảo Việt

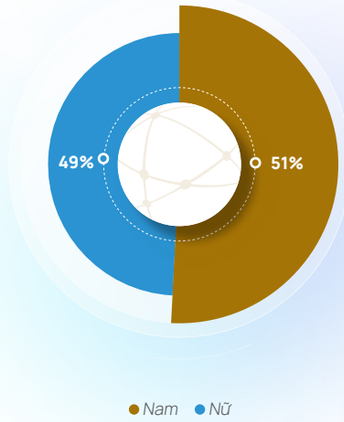


Năm 2023, Bảo Việt tiếp tục duy trì ổn định số lượng lao động là 6.481 người (tăng 1,1% so với năm 2022). Cơ cấu lao động vẫn đảm bảo cân đối, hợp lý về giới tính và độ tuổi; tiếp tục duy trì đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu.

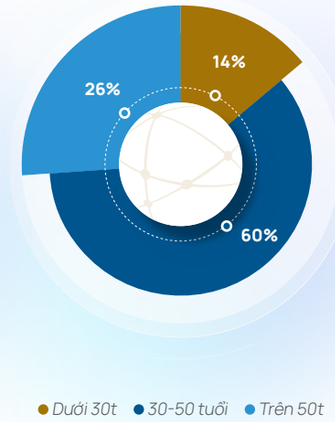
Số lượng lao động tại Bảo Việt qua các năm



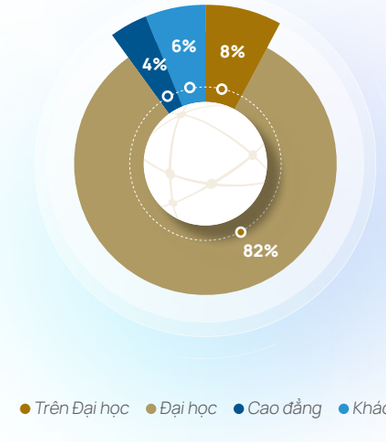
Cơ cấu lao động theo giới tính



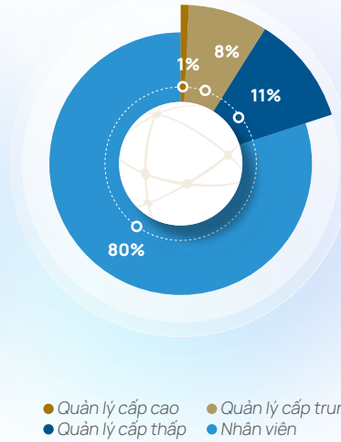
Cơ cấu lao động theo nhóm tuổi



Cơ cấu lao động theo trình độ đào tạo



Cơ cấu lao động theo cấp quản lý



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Về cơ cấu theo độ tuổi, tỷ lệ lao động dưới 30 tuổi chiếm 14%, lao động có độ tuổi trung niên từ 30 đến dưới 50 tuổi chiếm 60% và lao động từ 50 tuổi trở lên có thâm niên công tác lâu năm tại Bảo Việt chiếm 26%.

Về dân tộc, lao động thuộc dân tộc Kinh chiếm đa số là 6.393 người (tỷ lệ 98,6%) và lao động dân tộc thiểu số là 88 người (chiếm tỷ lệ 1,4%).

Về khu vực, lao động tại miền Bắc chiếm đa số với số lượng 3.402 người tương ứng 52,5%, miền Nam có 1.842 người tương ứng 28,4% còn lại số lượng lao động tạimiền Trung là 1.234 người tương ứng 19%.

Về trình độ lao động, với mục tiêu xây dựng, duy trì đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, năm 20223, lao động của Bảo Việt tiếp tục duy trì tỷ lệ lao động có trình độ đại học và trên đại học ở mức cao. Trình độ đại học và trên đại học chiếm 90%, còn lại là cao đẳng, trung cấp 10%. Lao động làm việc trong các phòng ban, bộ phận liên quan đến các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ, tin học (STEM - Science, Technology, Engineering, Mathamatics) là: 214 người, chiếm 3,3% tổng số lao động.

Cơ cấu cán bộ quản lý trong tổng số lao động của Bảo Việt duy trì ở mức hợp lý, phù hợp với yêu cầu kinh doanh và thông lệ quản trị doanh nghiệp tiên tiến. Số lượng cán bộ quản lý của Bảo Việt là 2.638 người, chiếm 29,4% tổng số lao động, trong đó: cán bộ quản lý cấp cao là 38 người, chiếm 0,5%, cán bộ quản lý cấp trung là 527 người, chiếm 5,6%, cán bộ quản lý cấp thấp là 1.374 người, chiếm 12,5%; cán bộ giữ chức vụ quản lý trong các phòng ban, bộ phận trực tiếp tạo ra doanh thu là 699 người, chiếm 10,8%.

Thống kê cơ cấu lao động theo các tiêu chí

Các tiêu chí		Số lượng cán bộ	Tỷ lệ
Dân tộc	Kinh	6.393	98,6%
	Thiểu số	88	1,4%
Quốc gia	Việt Nam	6.480	99,98%
	Nước ngoài	1	0,02%
Trình độ đào tạo	Trên Đại học	542	8,4%
	Đại học	5.311	81,9%
	Cao đẳng	226	3,5%
	Khác	402	6,2%
Giới tính	Nam	3.323	51,2%
	Nữ	3.162	48,8%
Độ tuổi	Dưới 30	911	14,1%
	30 đến 50	3.859	59,5%
	Trên 50	1.711	26,4%
Khu vực	Bắc	3.402	52,5%
	Trung	1.234	19,0%
	Nam	1.842	28,4%
Cấp quản lý	Quản lý cấp cao	38	0,6%
	Quản lý cấp trung	527	8,0%
	Quản lý cấp thấp	1.374	11,0%
	Quản lý trong phòng/ban tạo ra doanh thu	699	10,8%
	Nhân viên	4.514	69,9%
Lĩnh vực STEM	Nữ	58	27,1%
	Nam	156	72,9%

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tuyển dụng lao động

Năm 2023, Bảo Việt tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác tuyển dụng đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên viên, môi giới để thúc đẩy hoạt động quản lý, phát triển kinh doanh, nghiệp vụ môi giới tài chính, bảo hiểm phù hợp với định hướng chiến lược và mục tiêu kinh doanh của Bảo Việt, các vị trí tuyển dụng khác chủ yếu là bổ sung thay thế các cán bộ nghỉ việc, hưu trí và/ hoặc cán bộ có hiệu quả làm việc chưa đạt yêu cầu.



Trong năm, Bảo Việt tuyển dụng được 362 người (tương đương năm 2022 ở mức 353 người), bằng 5,6% tổng số lao động, trong đó, số cán bộ được tuyển dụng từ nguồn bên ngoài Bảo Việt là 317 người, chiếm 88%, từ nguồn nội bộ là 45 người, chiếm 12%. Cơ cấu tuyển dụng phù hợp với yêu cầu của vị trí tuyển dụng, trong đó: 100% lao động đều là dân tộc Kinh; tỷ lệ Nam và Nữ được cân bằng ở mức 54% và 46%; lao động trẻ có tuổi đời dưới 30 tuổi chiếm đa số với 52%, lao động trong độ tuổi từ 30 đến 50 tuổi chiếm 47%, và 1% đối với lao động trên 50 tuổi. Tính theo vùng miền, các đơn vị thuộc miền Bắc tuyển dụng nhiều nhất, chiếm 53%, tiếp đến là miền Nam 27% và miền Trung là 20% cho thấy mục tiêu gia tăng nguồn nhân lực tại miền Bắc đang được triển khai. Số cán bộ quản lý được tuyển dụng trong năm là 16 người, trong đó: 03 người là quản lý cấp trung, 13 người là quản lý cấp thấp và không có quản lý cấp cao. Theo đó, tổng chi phí tuyển dụng của Bảo Việt năm 2023 là 697,7 triệu đồng, bao gồm: chi phí đăng tin tuyển dụng trên website và các nền tảng mạng xã hội, chi phí quảng cáo và chi phí ngày hội việc làm.

Ngoài ra, Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phát triển thương hiệu nhà tuyển dụng thông qua các hoạt động kết nối với các bạn sinh viên và các chương trình học bổng hấp dẫn tại các Trường đại học lớn tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu với việc lọt vào **"Top 50 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2023"** nhóm các doanh nghiệp lớn do Tạp chí Nguồn Nhân lực Châu Á tổ chức. Đặc biệt, Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ, thành viên của Tập đoàn, lần thứ 5 được vinh danh là **"Nơi làm việc tốt nhất Châu Á"** – minh chứng cho những nỗ lực không ngừng trong việc xây dựng môi trường làm việc lý tưởng và bền vững, đồng thời tiếp tục được công nhận với giải thưởng **"Doanh nghiệp Quan tâm và Chăm sóc nhân viên tốt nhất"**.

Công ty Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) duy trì vị thế khi 3 năm liên tiếp có mặt trong Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam và đạt Top 1 trong ngành dịch vụ tài chính khối doanh nghiệp vừa. Bên cạnh đó, kết quả khảo sát cho thấy chỉ số sức hấp dẫn thương hiệu nhà tuyển dụng (EBA) của BVSC đạt 13.6 %, cao hơn 42% so với chỉ số chung toàn ngành (theo báo cáo khảo sát do Alphabe thực hiện).

Tiếp tục một thành viên của Tập đoàn Bảo Việt, Ngân hàng Bảo Việt (BAOVIET Bank) cũng ghi dấu ấn khi được xếp vào nhóm 50 Nhà tuyển dụng được yêu thích nhất 2023 và nằm trong top 10 ngành Tài chính - Ngân hàng - Chứng khoán do Công ty CP Giải pháp CareerViet - Mạng lưới việc làm và tuyển dụng lớn nhất Việt Nam tổ chức. Là ngân hàng trẻ nhất hệ thống, BAOVIET Bank xây dựng "thương hiệu tuyển dụng" thông qua thực hiện phương châm tuyển dụng phù hợp, với mục tiêu "Thu hút – Phát triển – Duy trì" nguồn nhân lực tốt cả về chất và lượng và giải thưởng trên đã phản ánh nỗ lực BAOVIET Bank đang hướng đến: đảm bảo chính sách lương, thưởng, đãi ngộ cạnh tranh, cùng cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp tương xứng với hiệu quả công việc một cách minh bạch và công bằng.

Kết quả này, cũng như những thành tựu đã có trong nhiều năm qua là ghi nhận xứng đáng cho triết lý kinh doanh "Con người là tài sản vô giá" của Bảo Việt.







02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Next Gen 2023

MỞ CƠ HỘI LÀM VIỆC VÀ PHÁT TRIỂN LĨNH VỰC NGHỀ CHUYÊN NGHIỆP CHO CÁC BẠN TRẺ





Năm 2023, BVSC tiếp tục triển khai chương trình tuyển dụng & đào tạo Next Gen BVSC – mùa thứ 4 để tìm kiếm và đào tạo xây dựng đội ngũ nhân sự trẻ kế cận cho Công ty. Đây là chương trình phát triển nghề nghiệp toàn diện, kết hợp giữa đào tạo chuyên môn trong lĩnh vực chứng khoán và huấn luyện kèm cặp thông qua công việc. Học viên sẽ được định hướng ngay từ khi ứng tuyển để chọn lựa các cơ hội nghề nghiệp phù hợp với định hướng của bản thân ngay tại môi trường làm việc thuộc TOP 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2023 và xếp hạng trong TOP 1 trong ngành dịch vụ tài chính.

Theo đó, các bạn sinh viên năm cuối đang chờ bằng/mới tốt nghiệp trong vòng 2 năm thuộc các trường đại học, cao đẳng có khối ngành kinh tế, tài chính - ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật kinh tế, công nghệ thông tin, Marketing, v.v... Có đam mê với kinh doanh hoặc lĩnh vực tài chính - chứng khoán và có thể tham gia chương trình toàn thời gian là những người đủ điều kiện tham gia chương trình.

Sau khi vượt qua vòng Tuyển chọn, các ứng viên sẽ trở thành học viên chính thức của chương trình và trải qua 3 giai đoạn Đào tạo - Huấn luyện - Thực chiến và đồng thời được hưởng lương và quyền lợi hấp dẫn thử chương trình tại mỗi giai đoạn. Kết thúc 3 giai đoạn, những học viên đạt tổng điểm cao nhất sẽ được tuyển dụng chính thức.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

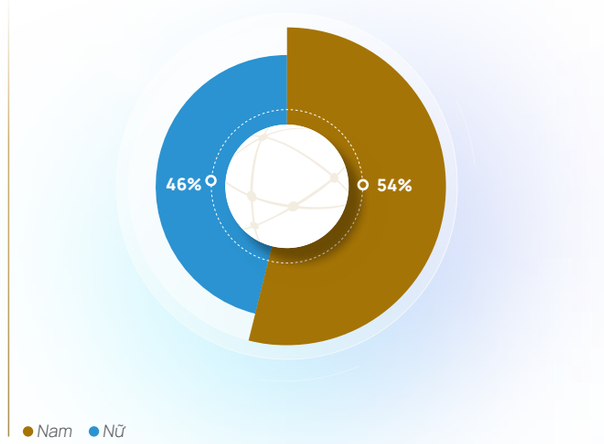
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

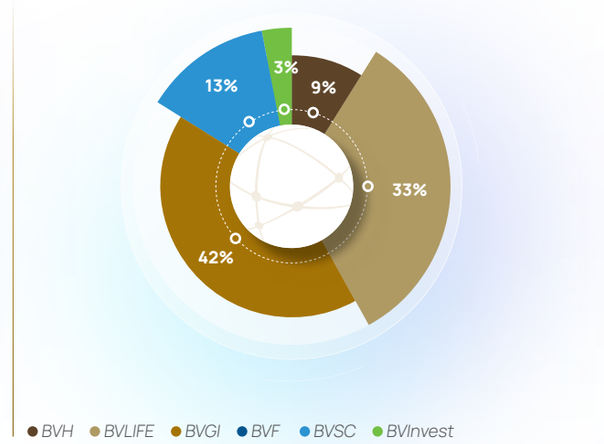
191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

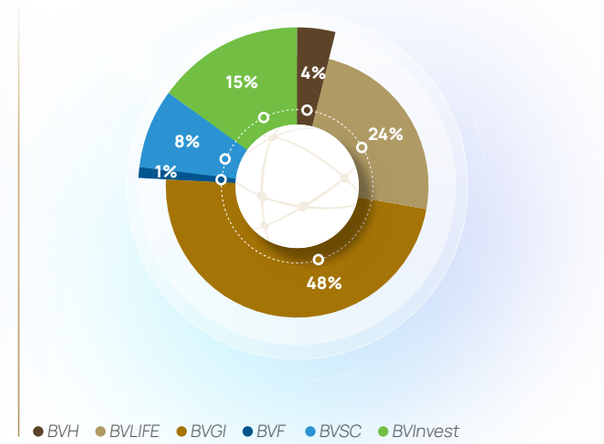
Cơ cấu tuyển dụng theo giới tính



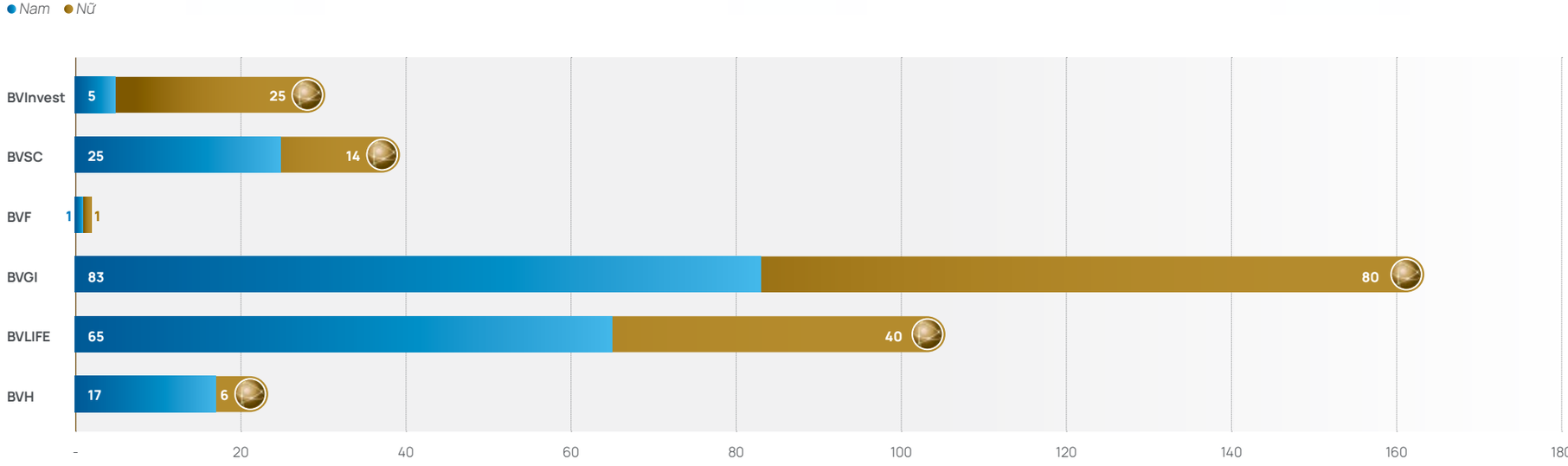
Cơ cấu tuyển dụng theo giới tính nam



Cơ cấu tuyển dụng theo giới tính nữ



Cơ cấu tuyển dụng theo giới tính tại đơn vị



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

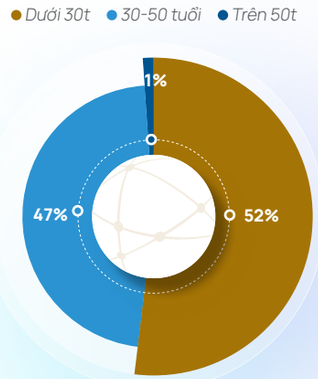
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

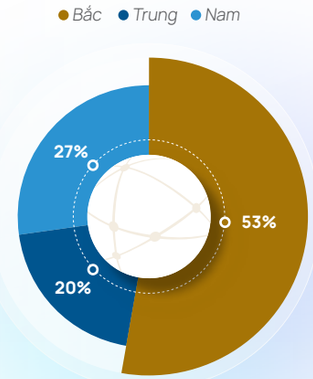
191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

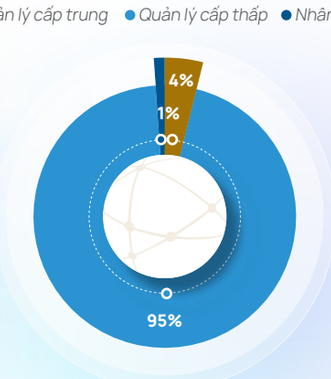
Cơ cấu tuyển dụng theo nhóm tuổi



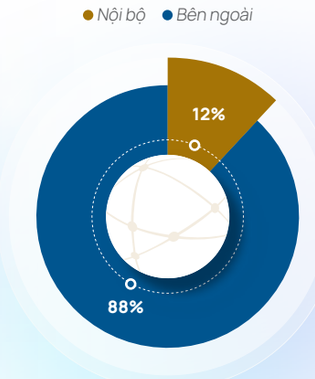
Cơ cấu tuyển dụng theo khu vực



Cơ cấu tuyển dụng theo chức danh



Cơ cấu tuyển dụng theo nguồn tuyển dụng



		Độ tuổi			Giới tính		Khu vực			Chức danh				Dân tộc		Nguồn tuyển dụng		
Chỉ tiêu tuyển dụng		<30	30-50	>50	Nam	Nữ	Bắc	Trung	Nam	Cấp cao	Cấp trung	Cấp thấp	Nhân viên	Thiểu số	Kinh	Nội bộ	Bên ngoài	Tổng cộng
Tuyển dụng 2023	Số lượng (người)	190	169	3	196	166	192	74	96	-	3	13	346	-	362	45	317	**362**
	Tỷ lệ (%)	2,9%	2,6%	0,0%	3,0%	2,6%	3,0%	1,1%	1,5%	0,0%	0,0%	0,2%	5,3%	0,0%	5,6%	0,7%	4,9%	**5,6%**
Tuyển dụng 2022	Số lượng (người)	189	163	1	176	177	198	35	120	1	0	20	332	0	353	14	339	**353**
	Tỷ lệ (%)	2,9%	2,5%	0,0%	2,7%	2,8%	3,1%	0,5%	1,9%	0,0%	0,0%	0,3%	5,2%	0,0%	5,5%	0,2%	5,3%	**5,5%**

CHỈ TIÊU VỀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC THỎA THUẬN VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

2-7

Năm 2023, Bảo Việt có 5.044 người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, 1.444 người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có xác định thời hạn hoặc đang trong hợp đồng thử việc. Trong đó, chỉ có 04 / 6.488 người lao động hiện đang làm việc theo hình thức không trọn thời gian và không có người lao động nào làm việc theo hợp đồng thời vụ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 401 VIỆC LÀM



5.044
Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn năm 2023

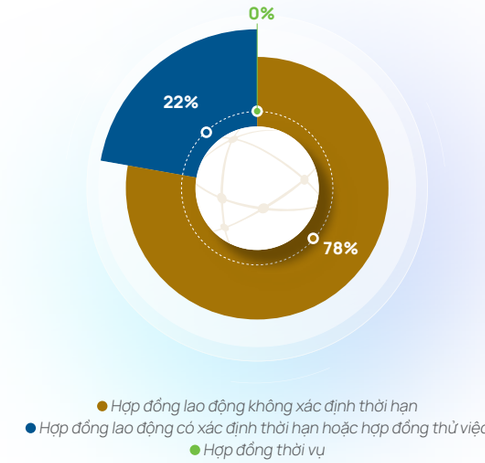
1.444
Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có xác định thời hạn hoặc hợp đồng thử việc năm 2023

Trong đó: **04**
Người lao động làm việc theo hình thức không trọn thời gian năm 2023

Bảo Việt đặc biệt chú trọng đến việc ký kết hợp đồng lao động dài hạn và sử dụng lao động trọn thời gian. Chính sách này không chỉ nhằm thu hút và giữ chân những nhân viên có năng lực, mà còn thể hiện cam kết của Bảo Việt đối với sự phát triển nghề nghiệp bền vững của từng cá nhân. Việc ký kết hợp đồng dài hạn giúp đảm bảo sự ổn định trong công việc và tạo điều kiện để nhân viên yên tâm cống hiến, phát huy tối đa năng lực của mình.

Đồng thời, việc sử dụng lao động toàn thời gian còn giúp Bảo Việt xây dựng một đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, đồng bộ, có khả năng đáp ứng các yêu cầu cao về chất lượng dịch vụ và phát triển bền vững của Tập đoàn. Bằng cách này, Bảo Việt không chỉ tuân thủ các quy định của pháp luật lao động mà còn góp phần xây dựng một môi trường làm việc ổn định, phát triển và thịnh vượng cho tất cả các bên liên quan.

Cơ cấu nhân sự theo loại hợp đồng lao động



TOÀN TẬP ĐOÀN (*)	Thống kê theo giới tính: Nam	Nữ	Tổng	Thống kê theo khu vực (**): Bắc	Trung	Nam	Tổng
1. Theo loại hợp đồng lao động	**3.326**	**3.162**	**6.488**	**3.388**	**1.250**	**1.850**	**6.488**
Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn	2.583	2.461	5.044	2.631	1.024	1.389	5.044
Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có xác định thời hạn hoặc hợp đồng thử việc	743	701	1.444	757	226	461	1.444
Người lao động làm việc theo giờ không đảm bảo (hợp đồng thời vụ)	-	-	-	-	-	-	-
2. Theo thời gian làm việc	**3.326**	**3.162**	**6.488**	**3.388**	**1.250**	**1.850**	**6.488**
Người lao động làm việc trọn thời gian	3.326	3.158	6.484	3.386	1.249	1.849	6.484
Người lao động làm việc không trọn thời gian	-	4	4	2	1	1	4

** Số liệu toàn Tập đoàn: Bao gồm Công ty mẹ TĐBV, TCT BVNT, TCT BHBV, BVF, BVI và BVSC*
*** Thống kê theo khu vực: Theo địa điểm làm việc của người lao động*

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

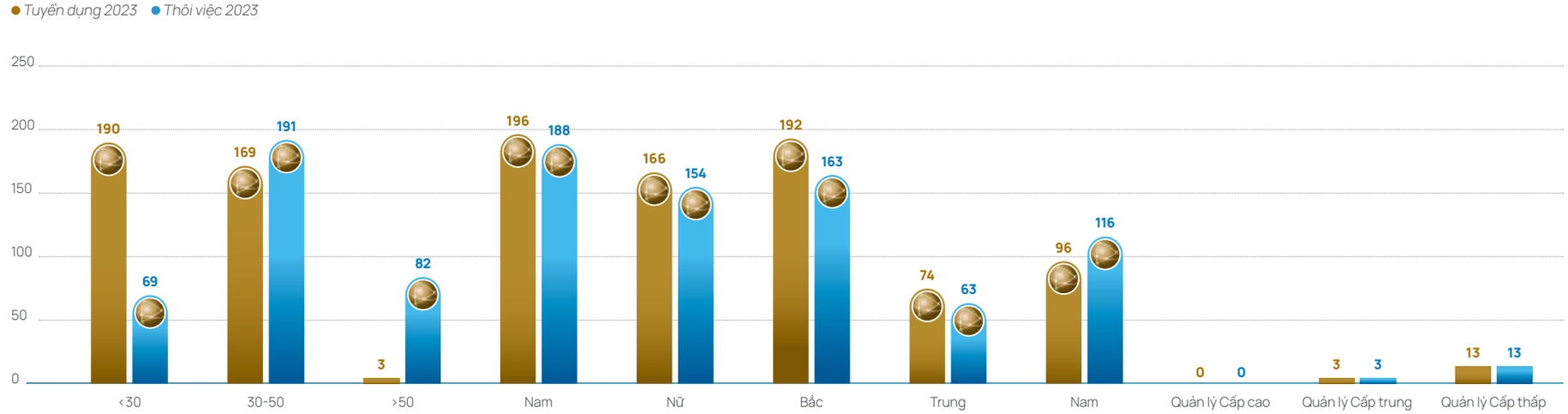
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Biến động lao động

Năm 2023, Bảo Việt ghi nhận biến động lao động thôi việc có phần khởi sắc hơn sau năm 2022 khi chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid - 19. Tổng số lao động thôi việc tại Bảo Việt năm 2023 là 342 người (giảm 122 người và tương ứng 73,7% lượng lao động thôi việc năm 2022), tỷ lệ thôi việc năm 2023 là 5,3% (giảm 2,1% so với năm 2022 ở mức 7,2%).

Về cơ cấu thôi việc: lao động nam ở mức 2,9%, nữ 2,4% tính trên tổng số lao động), lao động trong nhóm từ 30 - 50 tuổi chiếm tỉ trọng thôi việc cao nhất, ở mức 2,9% so với tổng số lao động, nhóm tuổi dưới 30 và trên 50 tương đương nhau (1,1% và 1,3%); số lao động quản lý thôi việc trong năm là 16 người, trong đó: quản lý cấp trung là 03 người, quản lý cấp thấp là 13 người và không có quản lý cấp cao thôi việc.

Biến động việc làm năm 2023



Chỉ tiêu thôi việc		Độ tuổi: <30	Độ tuổi: 30-50	Độ tuổi: >50	Giới tính: Nam	Giới tính: Nữ	Khu vực: Bắc	Khu vực: Trung	Khu vực: Nam	Chức danh: Cấp cao	Chức danh: Cấp trung	Chức danh: Cấp thấp	Chức danh: Nhân viên	Dân tộc: Thiểu số	Dân tộc: Kinh	Tổng cộng
Thôi việc 2023	Số lượng (người)	69	191	82	188	154	163	63	116	-	3	13	346	-	362	**342**
	Tỷ lệ (%)	1,1%	2,9%	1,3%	2,9%	2,4%	2,5%	1,0%	1,8%	0,0%	0,0%	0,2%	5,3%	0,0%	5,6%	**5,3%**
Thôi việc 2022	Số lượng (người)	128	249	87	288	176	219	71	174	3	0	72	389	6	458	**464**
	Tỷ lệ (%)	2,0%	3,9%	1,4%	4,5%	2,7%	3,4%	1,1%	2,7%	0,0%	0,0%	1,1%	6,1%	0,1%	7,1%	**7,2%**

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phúc lợi dành cho lao động toàn thời gian

Bên cạnh tiền lương, phúc lợi doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm cuộc sống của người lao động; bảo đảm tái sản xuất và tái sản xuất mở rộng sức lao động. Tại Bảo Việt, chúng tôi cung cấp cho người lao động một hệ thống phúc lợi hấp dẫn nhằm chia sẻ, hỗ trợ người lao động trong những tình huống nhất định và động viên, khuyến khích người lao động gắn bó với doanh nghiệp. Phúc lợi cung cấp cho nhân viên là khoản đầu tư của Bảo Việt cho các nguồn lực con người và các phúc lợi tối thiểu mà doanh nghiệp cung cấp cho nhân viên toàn thời gian, bao gồm những lợi ích vật chất, tinh thần dành cho người lao động (ngoài tiền công, tiền lương).

Tại Bảo Việt, nguồn Quỹ Phúc lợi và các khoản chi có tính chất phúc lợi từ nguồn chi phí được sử dụng vào các mục đích sau:

1. Tặng quà nhân các dịp Lễ Tết, kỷ niệm thành lập Bảo Việt;
2. Tặng quà nhân các ngày sinh nhật người lao động, quốc tế phụ nữ, thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, quốc tế thiếu nhi, thương binh liệt sĩ, trung thu;
3. Thăm hỏi, ốm đau thai sản và việc hiếu hỉ cho cán bộ nhân viên theo Quy chế thăm hỏi, ốm đau thai sản và việc hiếu hỉ tại Bảo Việt;
4. Nghỉ mát đối với toàn thể người lao động;
5. Hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ; chi hỗ trợ các hoạt động Đảng – Đoàn thể;
6. Nghỉ chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật, chi thăm hỏi, hỗ trợ ban liên lạc hưu trí, gặp mặt các cán bộ hưu trí nhân ngày lễ tết;
7. Đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi như câu lạc bộ, thư viện, sân chơi thể thao, mua sắm trang thiết bị văn hóa, thể dục thể thao, tổ chức các hoạt động phong trào...
8. Trợ cấp khó khăn đột xuất cho cán bộ nhân viên; chi hỗ trợ gia đình người lao động bị ảnh hưởng bởi thiên tai, địch họa, tai nạn, ốm đau hoặc làm công tác từ thiện.

Năm 2023, các khoản phúc lợi dành cho người lao động làm việc toàn thời gian trên toàn hệ thống Bảo Việt, bao gồm:



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phúc lợi dành cho lao động toàn thời gian



Hàng tháng, Ban Tổ chức – Nhân sự, Tập đoàn Bảo Việt đều công khai tình hình đóng bảo hiểm của người lao động trên các phương tiện thông tin nội bộ để người lao động biết. Đồng thời, Bảo Việt cũng đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các cam kết trong Thoả ước lao động tập thể, Hợp đồng lao động và các quy định khác của Nhà nước về quyền và lợi ích của người lao động.

Bên cạnh đó, Bảo Việt đã giải quyết cho tất cả những người lao động có đơn xin nghỉ phép năm theo đúng tiêu chuẩn và chế độ. Việc sắp xếp cho cán bộ nghỉ phép đảm bảo hài hoà giữa nguyện vọng cá nhân và sắp xếp công việc của doanh nghiệp, người lao động nghỉ phép đều được thanh toán nguyên lương và các quyền lợi khác theo đúng quy định và các điều khoản của Thoả ước lao động tập thể. Số ngày phép chưa nghỉ của người lao động cũng sẽ được Bảo Việt thanh toán bằng tiền mặt vào ngày kết thúc năm.

Tổng số ngày phép của người lao động năm 2023: **2.952** ngày
Số ngày phép người lao động đã nghỉ trong năm 2023: **1.258,5** ngày
Số ngày phép người lao động chưa nghỉ trong năm 2023: **1.693,5** ngày

Bảo Việt cho rằng việc xây dựng một hệ thống phúc lợi hấp dẫn, cạnh tranh sẽ góp phần bảo đảm người lao động yên tâm làm việc, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Đây là những yếu tố chủ đạo làm nên giá trị, thương hiệu của doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Như vậy, đầu tư cho phúc lợi là đầu tư cho tái sản xuất mở rộng nguồn nhân lực của doanh nghiệp, đầu tư cho giá trị cốt lõi và hình ảnh, thương hiệu của doanh nghiệp trên thị trường. Đó là những khoản đầu tư để doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phúc lợi hỗ trợ chuyển tiếp lao động

Các chương trình hỗ trợ chuyển tiếp được cung cấp để tạo thuận lợi lợi cho khả năng thích ứng với công việc mới hoặc chấm dứt việc làm năm 2023 được tổng hợp trong phạm phi Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên trên toàn hệ thống. Chương trình hỗ trợ chuyển tiếp tại Bảo Việt là mức trợ cấp cho các trường hợp nghỉ việc do nghỉ hưu và chấm dứt việc làm tại Bảo Việt.

Trong năm 2023, số lượng người lao động thôi việc là 362 người (giảm 20,9% so với năm 2022). Có thể thấy xu hướng nghỉ việc có sự giảm nhẹ từ 617 người trong năm 2020 xuống còn 328 người trong năm 2021 và 362 người trong năm 2022.

Mức trợ cấp thôi việc bình quân cũng có sự thay đổi, giảm từ 1.440.506 đồng vào năm 2020 xuống còn 1.172.240 đồng vào năm 2021, nhưng sau đó tăng mạnh lên 3.377.535 đồng vào năm 2022 và tiếp tục đạt mức 4.146.102 đồng vào năm 2023.

Nguyên nhân của sự giảm sút số lượng lao động vào năm 2020 xuất phát từ tác động của đại dịch COVID-19, khi nhiều doanh nghiệp phải cắt giảm nhân sự do suy thoái kinh tế toàn cầu và Bảo Việt cũng không nằm trong ngoại lệ. Xu hướng này cũng tiếp tục trong năm 2021 và 2022 khi doanh nghiệp còn đối mặt với nhiều khó khăn tài chính đã dẫn đến việc cắt giảm nhân sự.

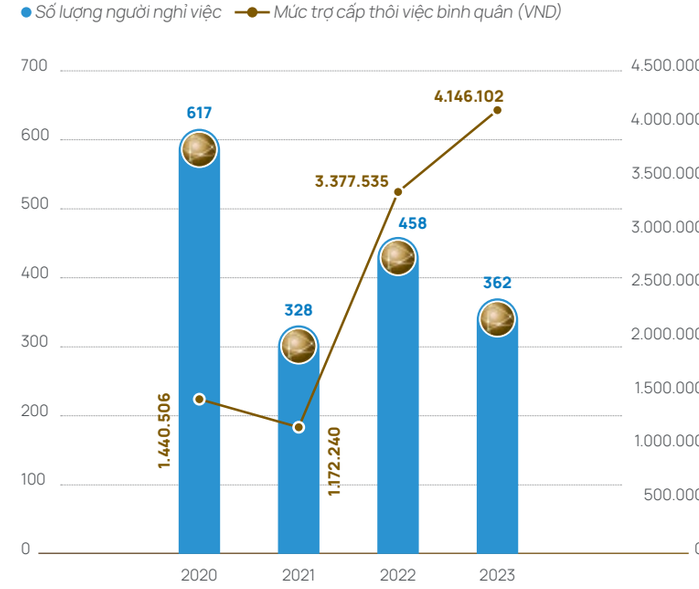
Tuy nhiên, khi nền kinh tế bắt đầu phục hồi vào các năm sau đó, mức trợ cấp bình quân đã tăng trở lại do số lượng nhân sự nghỉ việc giảm và mức lương bình quân tăng cao, phản ánh sự phục hồi của hoạt động kinh doanh và cam kết duy trì phúc lợi cho người lao động nghỉ việc của Tập đoàn Bảo Việt dù vẫn đang trong bối cảnh kinh doanh khó khăn.

Kỳ báo cáo	Số lượng người nghỉ việc	Mức trợ cấp thôi việc bình quân (đồng)	Tổng chi trợ cấp thôi việc (đồng)
Năm 2023	362	4.146.102	1.500.889.104
Năm 2022	458	3.377.535	1.546.910.944
Năm 2021	328	1.172.240	384.494.700
Năm 2020	617	1.440.506	888.792.250



Đối với những người lao động sắp nghỉ hưu, sự tự tin và chất lượng của các mối quan hệ công việc được cải thiện khi biết rằng họ được Bảo Việt hỗ trợ trong quá trình chuyển đổi từ công việc sang nghỉ hưu. Điều này cũng tương tự đối với các trường hợp chuẩn bị luân chuyển hoặc thôi việc tại Bảo Việt, người lao động vẫn sẽ được tiếp tục hỗ trợ với chế độ trợ cấp thôi việc của Bảo Việt cho dù không còn tiếp tục cống hiến cho doanh nghiệp, giúp người lao động dễ dàng chuyển tiếp sang môi trường làm việc mới và sớm tham gia vào hoạt động thúc đẩy kinh tế của nước nhà.

Mức trợ cấp thôi việc bình quân năm 2020 - 2023



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 403

An toàn và sức khỏe nghề nghiệp



Chủ đề trọng yếu

Bảo Việt hiểu rằng quyền có nơi làm việc an toàn và lành mạnh được công nhận là quyền con người và được đề cập trong nhiều văn kiện quốc tế có hiệu lực. Đặc biệt, trong bối cảnh tình hình dịch bệnh phức tạp hiện nay, sức khỏe cũng như sự an toàn của người lao động có thể tác động tới công việc họ đang thực hiện cũng như tới doanh nghiệp họ đang thực hiện công việc đó. Vì vậy, Bảo Việt luôn xác định phải đảm bảo trách nhiệm đối với sự an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của:

Tất cả người lao động thực hiện công việc dưới sự kiểm soát của Bảo Việt;

Tất cả người lao động làm việc tại nơi làm việc dưới sự kiểm soát của Bảo Việt.

Phạm vi báo cáo

- Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân
- Chế độ nghỉ thai sản dành cho người lao động
- Thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động theo đúng quy định của pháp luật
- Định hướng triển khai nơi làm việc an toàn
- Báo cáo tai nạn lao động

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Để doanh nghiệp có thể thành công và đi đến đích cần dựa vào đội ngũ nhân lực với sự quyết tâm và đồng lòng vì mục tiêu chung. Vì vậy, Bảo Việt luôn trân trọng những đóng góp và cống hiến của đội ngũ cán bộ cho thành công chung của Bảo Việt, đồng thời đảm bảo các quyền lợi và điều kiện an toàn lao động, sức khỏe cho người lao động trong thời gian công tác tại doanh nghiệp.

Cách thức quản lý

Bảo Việt luôn nỗ lực đem tới môi trường làm việc bình đẳng, thân thiện, chuyên nghiệp, đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động, nhằm duy trì đội ngũ lao động và tăng cường sự gắn bó và cam kết với công việc của từng cán bộ, nhân viên. Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp bao gồm việc lập chính sách, phân tích, kiểm soát các rủi ro an toàn và sức khỏe, cung cấp đào tạo, lập hồ sơ và điều tra các vụ việc về an toàn và sức khỏe luôn được Bảo Việt duy trì và tiếp tục phát huy, cải thiện qua các năm nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn lao động và an toàn tài chính cho đội ngũ cán bộ nhân viên.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Với các phương pháp quản trị đã đề ra, trong năm 2023, Bảo Việt ghi nhận không có vụ việc vi phạm an toàn và sức khỏe của người lao động.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

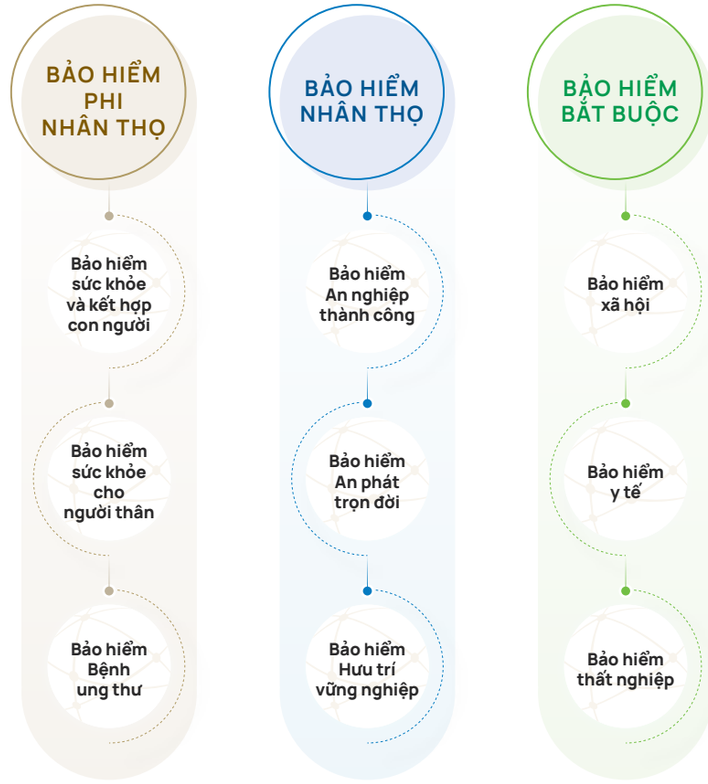
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân

Bảo Việt luôn nỗ lực cải thiện hệ thống chính sách phúc lợi, đem tới môi trường làm việc bình đẳng, thân thiện, chuyên nghiệp và nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn lao động và ổn định về tài chính trong và sau thời gian cống hiến cho doanh nghiệp. Theo đó, bên cạnh việc được tham gia đầy đủ bảo hiểm bắt buộc, mỗi cán bộ của Bảo Việt còn được trang bị các gói bảo hiểm của doanh nghiệp để hỗ trợ gia tăng mức thu nhập bên cạnh lương hưu, đảm bảo cuộc sống độc lập về tài chính, đồng thời, bản thân và gia đình của cán bộ cũng được bảo vệ trước những rủi ro trong cuộc sống và trong quá trình làm việc, cụ thể:





Năm 2023, Bảo Việt vẫn tiếp tục thể hiện sự quan tâm đến sức khỏe của người lao động thông qua việc thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các cơ sở khám, chữa bệnh uy tín và có chất lượng dịch vụ cao tại Phòng khám đa khoa Jio Health Hà Nội.



Danh mục khám sức khỏe của người lao động năm 2023 được bổ sung 09 nội dung khám so với năm 2022, nâng tổng số lượng hạng mục khám là 31 hạng mục với chi phí khám sức khỏe bình quân 2.944.167 đồng/cán bộ, tăng 161% chi phí so với năm 2022, giúp người lao động được thăm khám toàn diện hơn.

Chi phí khám sức khỏe bình quân (đồng/người)

2.944.167

Kết quả khảo sát cho thấy, đa số công đoàn viên - người lao động rất hài lòng với việc khám sức khỏe năm 2023 (mức độ hài lòng đạt 4,78 trên thang điểm tối đa 5).

Đối với các cán bộ đã nghỉ hưu, ngoài việc tổ chức thăm hỏi, tặng quà nhân các dịp Quốc tế Người cao tuổi; Tết Âm lịch, Bảo Việt vẫn duy trì mua bảo hiểm kết hợp con người hàng năm với mức trách nhiệm bồi thường là: **20.000.000** đồng/người.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chế độ nghỉ thai sản dành cho người lao động

Bảo Việt áp dụng chính sách nghỉ thai sản đối với người lao động (cả nam và nữ) tuân thủ quy định của pháp luật lao động và vận dụng chính sách khen thưởng, phúc lợi, bảo hiểm sức khỏe và các loại bảo hiểm gia tăng khác; đồng thời người lao động vẫn được bình xét thi đua hằng năm, xét nâng lương định kỳ và được đánh giá hiệu quả làm việc làm cơ sở xét thưởng hiệu quả làm việc hằng năm và các chế độ phúc lợi có liên quan.

Năm 2023, tổng số lao động hưởng chế độ nghỉ thai sản là 155 người. Trong đó, lao động Nam có vợ sinh con hưởng chế độ nghỉ thai sản là 31 người, lao động Nữ nghỉ sinh con là 124 người. Ngoài việc đảm bảo cho người lao động yên tâm nghỉ ngơi và phục hồi sức khỏe sau khi sinh và để có đủ sức khỏe cần thiết để tiếp tục làm việc theo yêu cầu của tổ chức sau khi kết thúc thời gian nghỉ thai sản, chính sách nghỉ thai sản còn giúp người lao động yên tâm về tài chính và tạo điều kiện tốt nhất hỗ trợ người lao động chăm sóc con cái.

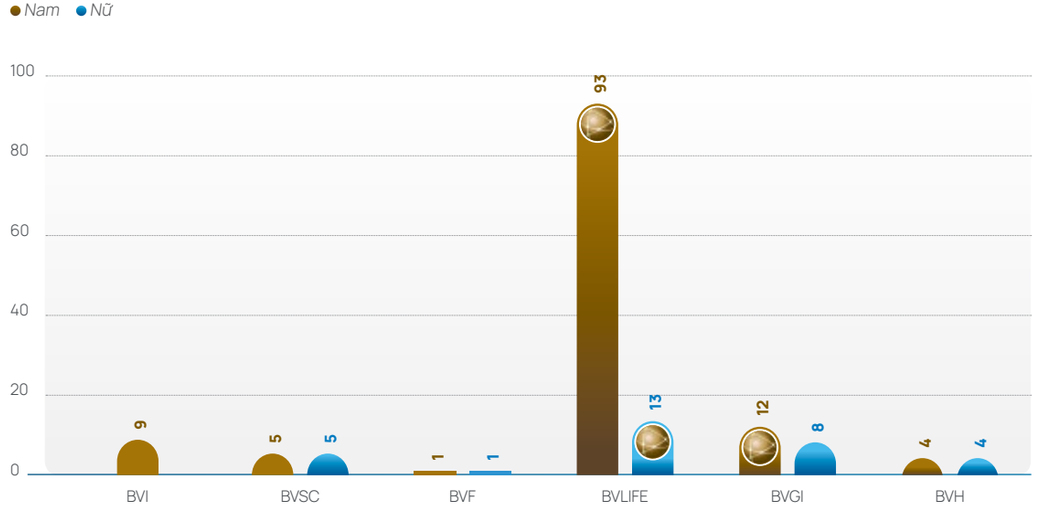


124 LAO ĐỘNG NỮ
nghỉ chế độ thai sản

31 LAO ĐỘNG NAM
nghỉ chế độ thai sản



Cơ cấu lao động nghỉ thai sản theo giới tính



Tính đến hết ngày 31/12/2023, đã có 155/155 lao động quay trở lại làm việc sau kỳ nghỉ thai sản, đạt 100%. Bảo Việt cam kết và luôn đảm bảo việc làm đầy đủ cho số lao động nghỉ thai sản được trở lại làm việc tại vị trí cũ sau khi kết thúc thời gian nghỉ.

Bên cạnh đó, để tạo điều kiện tối đa cho người lao động để có thời gian chăm sóc con cái, sau khi kết thúc thời gian nghỉ thai sản và đi làm lại, lao động nữ được Bảo Việt tạo điều kiện rút ngắn thời gian làm việc 1 giờ/ngày so với các lao động khác đến khi nuôi con đủ 12 tháng tuổi. Lao động nữ có thể đăng ký đi làm muộn hoặc về sớm so với thời gian làm việc tiêu chuẩn theo quy định của Bảo Việt và đảm bảo rằng tổng số giờ đi muộn và/hoặc về sớm không vượt quá 1 giờ theo quy định của Bảo Việt và pháp luật lao động.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động theo đúng quy định của pháp luật

30 THÀNH VIÊN
thuộc Mạng lưới an toàn, vệ sinh viên Tập đoàn Bảo Việt



Tại Bảo Việt, công tác an toàn, vệ sinh lao động được triển khai tuân thủ theo Luật an toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015. Theo đó, Bảo Việt luôn nỗ lực hoàn thiện các chính sách, nội quy và quy trình căn cứ theo bộ Luật Nhà nước ban hành để đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; chính sách, chế độ tốt nhất đối với người lao động.

Căn cứ điều 74, Luật An toàn vệ sinh lao động 2015, mỗi Ban chức năng trong Tập đoàn Bảo Việt cần phải có ít nhất 01 cán bộ kiêm nhiệm công tác an toàn, vệ sinh viên. Mạng lưới An toàn vệ sinh viên (WHSO) tại Bảo Việt được giao nhiệm vụ cụ thể, được đào tạo kỹ cả về kiến thức, thực hành và được phân công đều trong các ca làm việc để luôn sẵn sàng trong mọi tình huống. Gồm: 01 Tổ trưởng và 01 đại diện tại tất cả các Phòng/Ban đang công tác tại Bảo Việt.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Mạng lưới an toàn, vệ sinh viên:

Nhiệm vụ

- Học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn về các phương pháp an toàn vệ sinh lao động.
- Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, nhân viên trong Ban/Văn phòng nắm vững, nhận thức về quy định an toàn vệ sinh lao động.
- Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn mọi người trong Ban/Văn phòng chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn vệ sinh lao động.
- Xây dựng kế hoạch an toàn vệ sinh lao động, biện pháp khắc phục các hiện tượng thiếu an toàn, vệ sinh nơi làm việc.

Quyền hạn

- Giám sát thực hiện các tiêu chuẩn, nội quy an toàn vệ sinh lao động và phát hiện những sai sót, trường hợp mất an toàn để báo cáo Lãnh đạo kịp thời xử lý.
- Được cung cấp thông tin về các biện pháp người sử dụng lao động thực hiện để đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động
- Được dành một phần thời gian làm việc để thực hiện các nhiệm vụ của Mạng lưới an toàn, vệ sinh viên
- Được yêu cầu người lao động ngừng làm việc để thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động nếu thấy có nguy cơ.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Định hướng triển khai
Nơi làm việc an toàn



1. Kế hoạch

- Thành lập Ban chỉ đạo, mạng lưới An toàn, vệ sinh viên
- Xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hằng năm
- Lập kế hoạch nâng cao sức khỏe cán bộ hàng năm
- Đưa ra bộ Quy tắc Ứng xử về An toàn & Sức khỏe

2. Chuẩn bị

- Đánh giá môi trường làm việc
- Huấn luyện an toàn và sức khỏe cho người lao động
- Tổ chức các hoạt động / câu lạc bộ nâng cao sức khỏe
- Đường dây nóng tư vấn sức khỏe của chuyên gia

3. Hành động

- Hệ thống theo dõi và quản lý sức khỏe người lao động
- Chính sách bảo vệ và hỗ trợ thai sản
- Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân
- Chính sách bảo vệ người lao động mắc bệnh do khối lượng công việc bất thường gây ra

4. Kiểm soát

- Hoạt động giám sát và thống kê các nguy cơ và tai nạn nghề nghiệp
- Thực hiện báo cáo An toàn vệ sinh lao động và tai nạn lao động gửi cơ quan quản lý hằng năm
- Tổ chức các chương trình kiểm tra sức khỏe hằng năm
- Rà soát hồ sơ sức khỏe của người lao động.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Với mong muốn đem đến một không gian làm việc an toàn và lành mạnh, Bảo Việt đã xây dựng định hướng triển khai Nơi làm việc an toàn bao gồm 4 bước: **Lên kế hoạch**, **Chuẩn bị**, **Hành động** và **Kiểm soát** để tiến tới việc duy trì các hoạt động này thành thông lệ hằng năm. Theo đó, trong những năm vừa qua, Bảo Việt đã chủ động duy trì và tổ chức các hoạt động như sau:

Kiểm soát căng thẳng

- Tổ chức các buổi hội thảo về quản trị áp lực và công việc, tập thể dục trong giờ giải lao, truyền thông nội bộ về suy nghĩ tích cực, lối sống lành mạnh, v.v. để giúp nhân viên giải tỏa căng thẳng trong công việc và trong cuộc sống hàng ngày.
- Bố trí khu vực giao lưu giải trí cùng nhạc cụ phục vụ hoạt động xả stress của nhân viên sau giờ làm việc.

Sức khỏe, Dinh dưỡng và Rèn luyện

- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm và xét nghiệm chuyên sâu tùy chọn cho nhân viên với buổi tư vấn với bác sĩ sau khi kiểm tra sức khỏe để phân tích và phát hiện bất thường về sức khỏe của tất cả nhân viên.
- Phát hành hàng tuần các bài đăng, bản tin điện tử về Chế độ ăn thông minh, Lối sống lành mạnh với những lời khuyên về chế độ ăn ít đường, ít muối và những lưu ý quan trọng về chăm sóc bệnh mãn tính đang được phổ biến.
- Bố trí phòng riêng cho các câu lạc bộ thể thao khác nhau bao gồm yoga, thể dục nhịp điệu, đi bộ và thể hình hoạt động trong giờ nghỉ trưa và sau giờ làm việc. Các sự kiện đạp xe, tennis, bóng đá và leo núi cũng được tổ chức thường xuyên.

Môi trường làm việc không khói thuốc

- Nhân viên hoặc đối tác kinh doanh bị cấm hút thuốc trong tòa nhà. Chính sách không khói thuốc của tòa nhà được tuyên truyền tới người lao động thông qua các khóa huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và có bố trí nhân viên an ninh tòa nhà kiểm tra thường xuyên.

Đánh giá an toàn cơ sở vật chất

- Các cơ quan chính quyền địa phương sẽ tiến hành kiểm tra an toàn cơ sở vật chất tại tòa nhà hàng năm, đưa ra các khuyến nghị cho người sử dụng lao động về sự an toàn của nhân viên, cũng như các thủ tục có thể được thực hiện để cải thiện nơi làm việc và bố trí thiết bị hiện tại.

Kỹ năng sơ cứu và phòng ngừa chữa cháy

- Lớp huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu và phòng cháy, chữa cháy được tổ chức hàng năm. Các thiết bị phòng cháy chữa cháy đã được đăng ký, cung cấp và bố trí tại mọi tầng của tòa nhà. Các khóa học này không chỉ nâng cao kiến thức sơ cấp cứu cho nhân viên mà còn đảm bảo an toàn cho khách hàng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191	Việc làm	GRI 401
205	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	GRI 403
217	Giáo dục và đào tạo	GRI 404
227	Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng	GRI 405
236	Lao động trẻ em	GRI 408
236	Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	GRI 409
236	Tuân thủ về kinh tế - xã hội	GRI 419
237	Cộng đồng địa phương	GRI 413
255	An toàn và sức khỏe của cộng đồng	GRI 416
260	Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội	FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Trong năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt đã chi 321,8 triệu đồng cho dịch vụ khám sức khỏe người lao động thường niên. Theo đó, 267 người lao động tại Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt đã được thăm khám và phân loại sức khỏe với 0,7% người lao động đạt sức khỏe loại 1 và 59,6% người lao động đạt sức khỏe loại 2. Số lượng cán bộ đạt sức khỏe loại 3 và 4 chủ yếu tập trung tại nhóm người lao động cao tuổi, chiếm tỷ lệ lần lượt là 37,1% và 2,6% và hiện tại đều đang được Bảo Việt hỗ trợ các chính sách bổ sung khác để ổn định sức khỏe và tiếp tục tham gia công tác. Có thể thấy, số lượng cán bộ đạt sức khỏe loại 1 so với năm 2022 đã giảm đi 15,4% cho thấy sự ảnh hưởng rõ rệt từ dịch bệnh tới sức khỏe của người lao động Bảo Việt nói riêng và người lao động toàn quốc nói chung. Từ đó, căn cứ vào các khảo sát nội bộ, Bảo Việt có thể triển khai các kế hoạch hoạt động quan tâm và trú trọng nâng cao sức khỏe, sức đề kháng của người trong năm 2024.

Tập đoàn Bảo Việt đã chi

321,8 triệu đồng
khám sức khỏe người lao động năm 2023

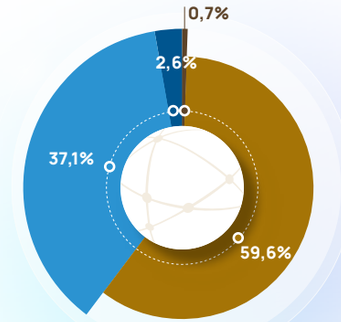
12 triệu đồng
Dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động năm 2023

10 triệu đồng
Dịch vụ hỗ trợ y tế năm 2023





Kết quả phân loại sức khỏe người lao động tại Công ty Mẹ năm 2023



Các phong trào, chương trình công đoàn đồng hành cùng cán bộ nhân viên sống xanh, sống khỏe, sống hạnh phúc liên tục được phát động, đặc biệt sau thời gian dịch bệnh Covid bùng phát, đã đồng hành và cổ vũ, kết nối người lao động trong Tập đoàn lại gần nhau hơn, đồng thời giúp nâng cao đời sống tinh thần, sức khỏe của nhân viên. Cùng với các chính sách phúc lợi hỗ trợ người lao động trong và sau dịch bệnh, Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện kết nối người lao động một cách mạnh mẽ, nhằm xây dựng một Tập đoàn Bảo Việt vững mạnh về kinh tế và có giá trị gắn kết cao về yếu tố con người, lao động.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

SỐNG KHOẺ MẠNH TƯƠI XANH

HỘI THAO BẢO VIỆT



Ngày 25/11/2023 tại Hà Nội đã diễn ra Hội thao với chủ đề "SỐNG KHOẺ MẠNH - SỐNG TƯƠI XANH". Hội thao thu hút sự tham gia của gần 1.000 cán bộ nhân viên Bảo Việt đến từ các đơn vị trên địa bàn khu vực Hà Nội với rất nhiều các hoạt động diễn ra, thu hút sự tham gia nhiệt tình, hứng khởi của cán bộ các đơn vị: hoạt động diễu hành, nhảy zumba, các trò chơi, cắm trại... thể hiện sự sáng tạo, nỗ lực và tinh thần thể thao được làm nên từ trái tim của người Bảo Việt.

Hội thao với chủ đề **"Sống khoẻ mạnh - Sống tươi xanh"** được tổ chức bởi Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt đã mang đến cho người lao động một ngày hội kết nối, giao lưu nhiều ý nghĩa góp phần động viên người lao động thêm động lực cống hiến trong công tác.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo tai nạn lao động

Với mong muốn đem đến một không gian làm việc an toàn và lành mạnh, Bảo Việt đã xây dựng định hướng triển khai Nơi làm việc an toàn bao gồm 4 bước: **Lên kế hoạch**, **Chuẩn bị**, **Hành động** và **Kiểm soát** để tiến tới việc duy trì các hoạt động này thành thông lệ hằng năm. Theo đó, trong những năm vừa qua, Bảo Việt đã chủ động duy trì và tổ chức các hoạt động như sau:



100%

Người lao động Bảo Việt được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động



73

Thiết bị phòng cháy chữa cháy được kiểm định chất lượng

Năm 2023, thông qua các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, tại công ty mẹ Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên không ghi nhận bất kỳ trường hợp tai nạn nghề nghiệp nào, bao gồm cả các trường hợp tai nạn nghiêm trọng (dẫn đến tử vong/tàn tật). Số lượng và tỷ lệ người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động của Bảo Việt là 100%.

Người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động tại Bảo Việt

	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
Đơn vị	Tổng số lao động	Tỷ lệ	Tổng số lao động	Tỷ lệ	Tổng số lao động	Tỷ lệ
BVH	260	100%	252	100%	266	100%
BVL	2.274	100%	2.218	100%	2.215	100%
BVGI	3.339	100%	3.291	100%	3.345	100%
BVSC	269	100%	282	100%	291	100%
BVF	47	100%	48	100%	48	100%
BVI	340	100%	322	100%	316	100%
Toàn hệ thống	6.529	100%	6.413	100%	6.481	100%

Mặc dù trong năm vừa qua, Bảo Việt không ghi nhận bất kỳ trường hợp tai nạn nghề nghiệp nào nghiêm trọng, chúng tôi cũng luôn đề cao việc đánh giá và xác định các rủi ro liên quan tới an toàn, vệ sinh lao động. Số lượng và tỷ lệ người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động của Bảo Việt là 100%.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

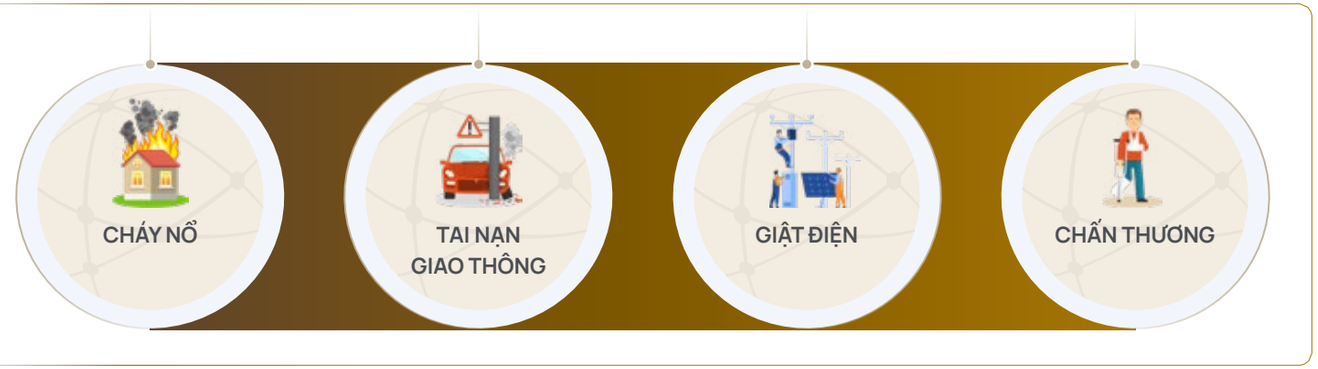
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

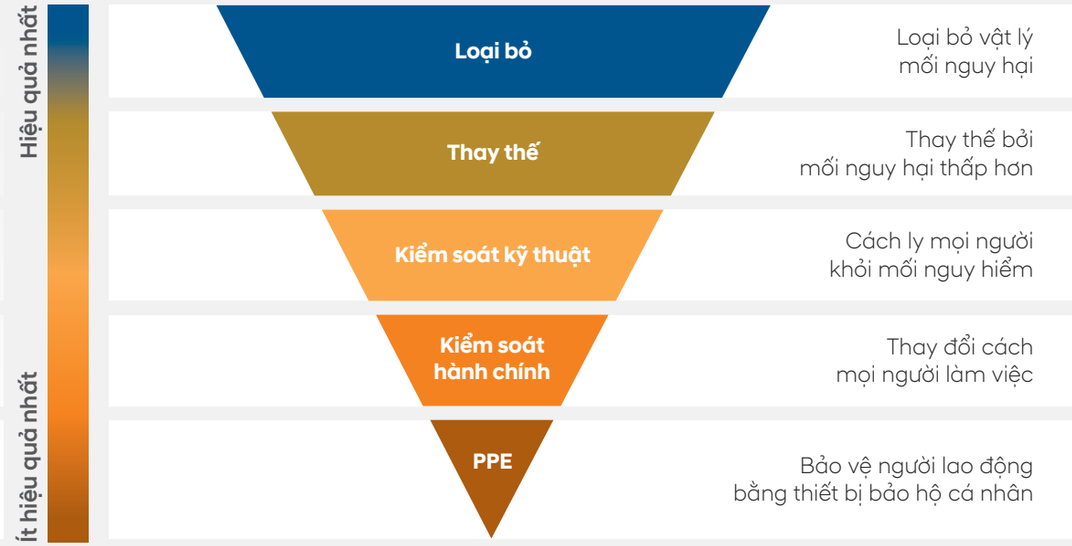
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Xác định rủi ro an toàn, vệ sinh lao động khả năng gây ra tai nạn lao động nặng



Khi xác định được vấn đề nghiêm trọng có thể gây ảnh hưởng tiêu cực tới sự an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và môi trường thì cần phải thực hiện các biện pháp kiểm soát rủi ro nhằm giảm mức độ nguy hiểm tới mức thấp nhất có thể chấp nhận được của doanh nghiệp.

THỨ TỰ ƯU TIÊN
triển khai các biện pháp xử lý các vấn đề mất an toàn, vệ sinh lao động tại môi trường làm việc



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

0

vụ tai nạn nghề nghiệp mức độ nghiêm trọng được ghi nhận trong năm 2023

Thông qua các biện pháp xác định rủi ro và đảm bảo an toàn lao động, năm 2023 Bảo Việt không ghi nhận bất kỳ trường hợp tai nạn nghề nghiệp mức độ nghiêm trọng hoặc gây tử vong nào.

Đơn vị	Tổng số giờ công	Tổng số nhân viên	Số vụ tai nạn	Tỷ lệ	Số vụ tử vong	Tỷ lệ
Năm 2021						
BVH	522.080	260	0	0,00%	0	0,00%
BVL	4.566.192	2.274	0	0,00%	0	0,00%
BVGI	6.704.712	3.339	0	0,00%	0	0,00%
BVSC	540.152	269	0	0,00%	0	0,00%
BVF	94.376	47	0	0,00%	0	0,00%
BVI	682.720	340	0	0,00%	0	0,00%
Năm 2022						
BVH	524.160	252	0	0,00%	0	0,00%
BVL	4.613.440	2.218	0	0,00%	0	0,00%
BVGI	6.845.280	3.291	0	0,00%	0	0,00%
BVSC	586.560	282	0	0,00%	0	0,00%
BVF	99.840	48	0	0,00%	0	0,00%
BVI	669.760	322	0	0,00%	0	0,00%
Năm 2023						
BVH	504.336	266	0	0,00%	0	0,00%
BVL	4.199.640	2.215	0	0,00%	0	0,00%
BVGI	6.342.120	3.345	0	0,00%	0	0,00%
BVSC	579.672	291	0	0,00%	0	0,00%
BVF	91.008	48	0	0,00%	0	0,00%
BVI	599.136	316	0	0,00%	0	0,00%

0

vụ tai nạn nghề nghiệp gây tử vong được ghi nhận trong năm 2023

Tỷ lệ trên hay còn được gọi là Tần suất tai nạn lao động (TCIR) và được tính theo công thức:

Tần suất tai nạn lao động (TCIR) = Số vụ tai nạn lao động x 200.000/Tổng số giờ làm việc thực tế của toàn bộ nhân viên trong 12 tháng.

Năm 2023, Bảo Việt ghi nhận số vụ tai nạn lao động là 0 trường hợp với tần suất tai nạn lao động là 0% trên toàn hệ thống.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 404

Giáo dục và đào tạo



Chủ đề trọng yếu

Đào tạo và phát triển nhân lực là một hoạt động quan trọng góp phần đảm bảo sự phát triển bền vững của Bảo Việt. Hoạt động này giúp nguồn nhân lực Bảo Việt có khả năng thích ứng với những thay đổi của môi trường và đáp ứng yêu cầu tổ chức trong việc thực hiện mục tiêu chiến lược của tổ chức, đặc biệt là trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 đang đem lại sự thay đổi lớn trong đời sống kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, hoạt động đào tạo cũng đáp ứng nhu cầu phát triển bản thân của người lao động. Khi nhu cầu cơ bản của các thành viên trong tổ chức được thừa nhận và đảm bảo, họ sẽ làm việc nhiệt thành và hiệu quả hơn. Đào tạo đồng thời là một hoạt động đầu tư sinh lời bởi đây chính là phương tiện để tổ chức phát triển một cách hiệu quả nhất với nguồn nhân lực chất lượng cao đồng đều, doanh thu và hiệu quả cũng từ đó gia tăng.

Phạm vi báo cáo

Đào tạo nhân lực theo bản đồ học tập số

Điều động, luân chuyển nguồn nhân lực

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Mục tiêu chung của việc đào tạo nhân viên và phát triển nhân lực là nhằm sử dụng tối đa nguồn nhân lực hiện có và nâng cao tính hiệu quả của doanh nghiệp, thông qua việc giúp người lao động hiểu rõ hơn về công việc, nắm vững hơn nghề nghiệp của mình và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của mình một cách tự giác hơn, động cơ làm việc tốt hơn, cũng như nâng cao khả năng thích ứng của họ trong tương lai.



Cách thức quản lý

Bảo Việt quản lý và nâng cao hiệu quả của hoạt động đào tạo dựa trên hệ thống Từ điển năng lực; Khung năng lực; Bản đồ học tập chung; Bản đồ học tập chuyên môn nghiệp vụ. Các nhu cầu đào tạo, năng lực cần đào tạo, kiến thức nghiệp vụ cần thiết đều được xác định một cách cụ thể, chính xác dựa trên vị trí công việc cụ thể của từng cán bộ. Do vậy, mỗi cán bộ Bảo Việt sẽ đều có một lộ trình đào tạo cụ thể để có thể phát triển năng lực bản thân một cách tốt nhất. Các cán bộ Bảo Việt cũng luôn được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các chương trình đào tạo cũng như khuyến khích văn hóa học tập không ngừng.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Hoạt động quản trị giáo dục và đào tạo đã đem lại những kết quả tích cực khi nguồn nhân lực của Bảo Việt luôn được đánh giá có chất lượng cao, được phát triển toàn diện cả về chuyên môn nghiệp vụ lẫn kỹ năng mềm.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đào tạo nhân lực theo bản đồ học tập số

Tiếp nối thành công của hoạt động đào tạo năm 2022, trong năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đào tạo theo Bản đồ học tập số cho cán bộ (theo Quyết định số 330/2022/QĐ-TĐBV ngày 04/4/2022) nhằm tập trung đào tạo và phát triển nguồn nhân lực số để thích ứng với sự biến đổi và phát triển của thị trường tài chính - bảo hiểm hiện nay.

Bản đồ học tập số được xây dựng tập trung vào 05 nhóm Năng lực số: (1) Thông tin và dữ liệu, (2) An toàn số, (3) Dẫn dắt, lãnh đạo chuyển đổi số, (4) Giao tiếp và cộng tác trong môi trường số, (5) Giải quyết vấn đề số, (6) Tạo lập nội dung số. Theo đó, nhân lực số tại Bảo Việt được đào tạo và phát triển song song cả về Tri thức số, bao gồm tri thức nền tảng công nghệ số mới, tri thức chuyên ngành dưới tác động của công nghệ; và về Kỹ năng số, bao gồm các kỹ năng như làm việc, giao tiếp, quản trị thông tin trong môi trường số, v.v. thông qua công cụ và thiết bị số.



1 **TRI THỨC SỐ**
Cung cấp kiến thức về công nghệ cho học viên, giúp thay đổi tư duy và phương thức làm việc để xử lý với hiệu suất cao, đem lại nhiều lợi ích hơn cho tổ chức.

2 **KỸ NĂNG SỐ**
Giúp làm quen, ứng dụng và sử dụng thành thạo các phần mềm, hệ thống mới để đẩy nhanh thời gian xử lý công việc và bắt kịp cùng xu thế chuyển đổi số hiện nay.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chương trình đào tạo về năng lực số

2022
- Quản trị thông tin trong doanh nghiệp số
- Hướng dẫn sử dụng và triển khai Power BI
- Phân tích nghiệp vụ phần mềm cơ bản (BA)
- NFTs: Những điều cần biết và ứng dụng trong bảo hiểm.

2023
- Phân tích và trực quan hóa dữ liệu
- Lập trình Appsheet
- Giao tiếp ứng xử và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong môi trường số
- Xây dựng và quản lý tổ chức số

2024
- Chiến lược dữ liệu và an toàn số
- Tâm thế số và an toàn số
- Hội thảo về AI/ChatGPT

Năm 2022, nội dung các khóa đào tạo được xây dựng bởi các giảng viên nội bộ dày dạn kinh nghiệm cũng như các giảng viên uy tín bên ngoài, đã giúp các cán bộ tham dự vừa có được nguồn tri thức số cập nhật, vừa có được cái nhìn thực tế về việc ứng dụng các kiến thức đó tại doanh nghiệp. Sau khóa học "Quản trị thông tin trong doanh nghiệp số", các khái niệm về chuyển đổi số, doanh nghiệp số, quản trị thông tin, thương mại điện tử đã trở nên rõ ràng và chi tiết hơn đối với đội ngũ cán bộ; giúp họ hiểu được những thuận lợi và khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi số, cũng như nắm được các công việc cần thực hiện để giúp đẩy nhanh quá trình này.

Các báo cáo nội bộ doanh nghiệp ngày càng chuyên nghiệp, thu hút, và cung cấp nhiều thông tin hữu ích hơn cho quá trình ra quyết định của các cấp lãnh đạo sau các khóa học "Hướng dẫn sử dụng và triển khai Power BI". Ngoài ra, cán bộ của các đơn vị trong toàn Tập đoàn đã vận dụng các kiến thức từ khóa học "Phân tích nghiệp vụ phần mềm cơ bản" vào việc phát triển các phần mềm phục vụ công việc của đơn vị mình.

Năm 2023, nội dung các khóa đào tạo tiếp tục được xây dựng đi sâu hơn vào các kiến thức dành cho cán bộ khi tiếp cận với các ứng dụng, công nghệ mới và văn hóa cư xử trong môi trường số. Khóa học "Xây dựng và quản lý tổ chức số" cung cấp các phương pháp điều phối và vận hành quá trình chuyển đổi số, xây dựng khung chuyển đổi số và phát triển chiến lược tổ chức thích ứng với thị trường. Khóa "Phân tích và trực quan hóa dữ liệu" đào tạo kỹ năng thu thập, phân tích và trực quan hóa dữ liệu với sự hỗ trợ của Microsoft Power BI, giúp nâng cao khả năng ra quyết định dựa trên dữ liệu. Khóa "Giao tiếp ứng xử và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong môi trường số" tập trung vào giao tiếp số và bảo vệ dữ liệu, cung cấp kiến thức về quy tắc an toàn thông tin và pháp luật liên quan đến dữ liệu cá nhân.

Sau khóa học, các cán bộ không chỉ nắm bắt và thúc đẩy hiệu quả quá trình chuyển đổi số mà còn nâng cao khả năng quản lý dữ liệu và bảo mật thông tin, tối ưu hóa hoạt động của tổ chức, cải thiện năng lực cạnh tranh và đưa ra các quyết định kịp thời, chính xác dựa trên phân tích dữ liệu. Đồng thời, khả năng giao tiếp và bảo vệ dữ liệu cá nhân được tăng cường, đảm bảo môi trường làm việc an toàn, tin cậy và phù hợp với yêu cầu của thời đại số hiện nay.

Trong năm 2024, theo kế hoạch, bên cạnh việc tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo năng lực số đã được tổ chức trong hai năm vừa qua, Tập đoàn Bảo Việt bổ sung thêm ba chương trình đào tạo và hội thảo mới là "Chiến lược dữ liệu và an toàn số" dành cho cấp quản lý, "Tâm thế số và an toàn số" dành cho cấp chuyên viên và "Hội thảo về AI/ChatGPT" dành cho toàn thể cán bộ có nhu cầu. Song song với việc đào tạo năng lực số, Tập đoàn hỗ trợ đội ngũ cán bộ thông qua việc triển khai các chương trình đào tạo theo bản đồ học tập chung và bản đồ học tập chuyên môn nghiệp vụ, nhằm nâng cao hiệu suất làm việc và thúc đẩy sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Bằng việc đưa Bản đồ học tập số vào lộ trình học tập của đội ngũ cán bộ, Tập đoàn Bảo Việt đã cho thấy định hướng rõ ràng cho chiến lược chuyển đổi số toàn diện giai đoạn 2025-2030. Bên cạnh việc được nâng cao năng lực số, cán bộ Bảo Việt còn nhận thức được tầm quan trọng của các kiến thức và kỹ năng số trong xu hướng chuyển đổi số hiện nay. Có thể nói, với định hướng nhất quán của Ban Lãnh đạo, cùng nền tảng tri thức vững chắc của đội ngũ cán bộ, Tập đoàn Bảo Việt chắc chắn sẽ phát triển mạnh mẽ và thích ứng tốt trước những biến động của thị trường tài chính – bảo hiểm, trong bối cảnh công nghệ phát triển không ngừng như hiện nay.

Số giờ đào tạo và số lượt đào tạo trung bình năm tại Bảo Việt năm 2023

Chỉ tiêu	Giới tính		Chức danh			
	Nam	Nữ	Quản lý cấp cao	Quản lý cấp trung	Nhân viên	Tổng cộng
Số giờ đào tạo	**104.110**	**56.955**	**132**	**12.768**	**148.165**	**161.065**
- Theo bản đồ học tập chung	28.492	24.235	16	1.188	51.523	52.727
- Theo chuyên môn nghiệp vụ	75.618	32.720	116	11.580	96.642	108.338
Số lượt đào tạo	**8.001**	**4.033**	**12**	**986**	**11.036**	**12.034**
- Theo bản đồ học tập chung	690	555	2	74	1.169	1.245
- Theo chuyên môn nghiệp vụ	7.311	3.478	10	912	9.867	10.789
Số lượng cán bộ tại ngày 31/12/2023	**3.320**	**3.144**	**38**	**589**	**5.837**	**6.464**
Số giờ đào tạo trung bình cho mỗi nhân viên năm 2023	**31**	**18**	**3**	**22**	**25**	**25**

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

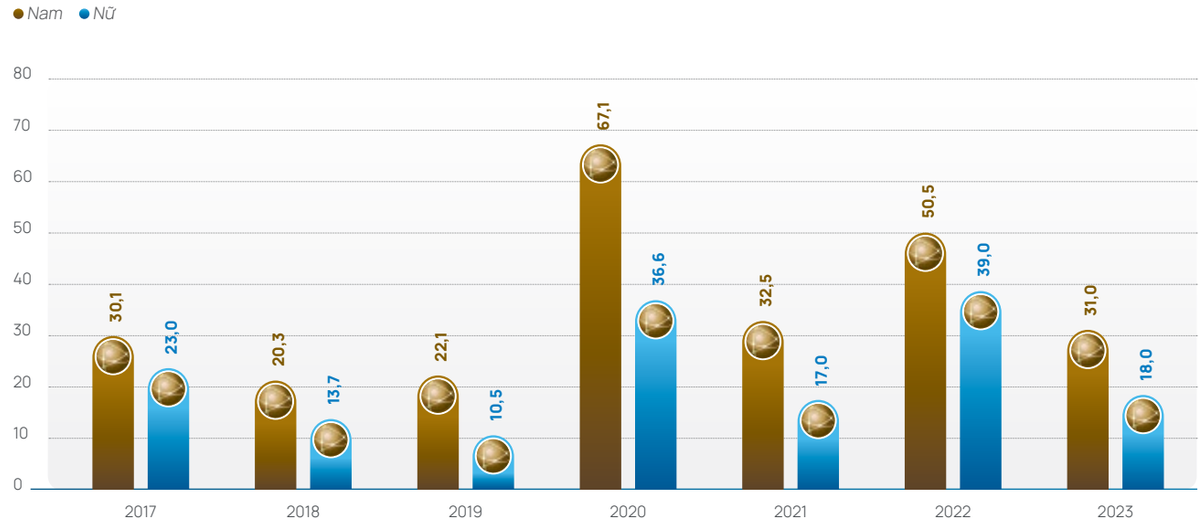
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

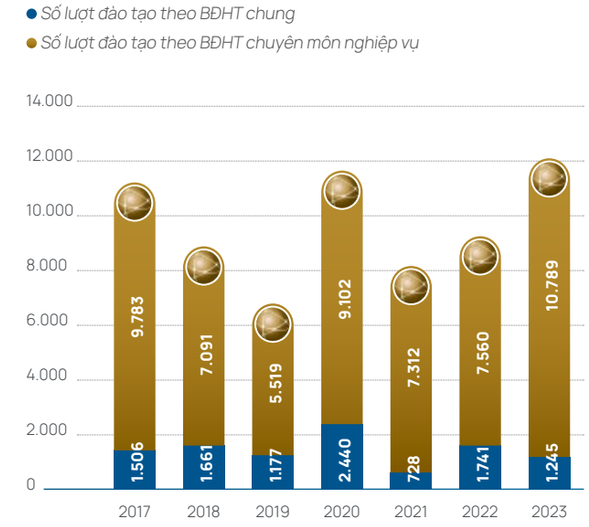
191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

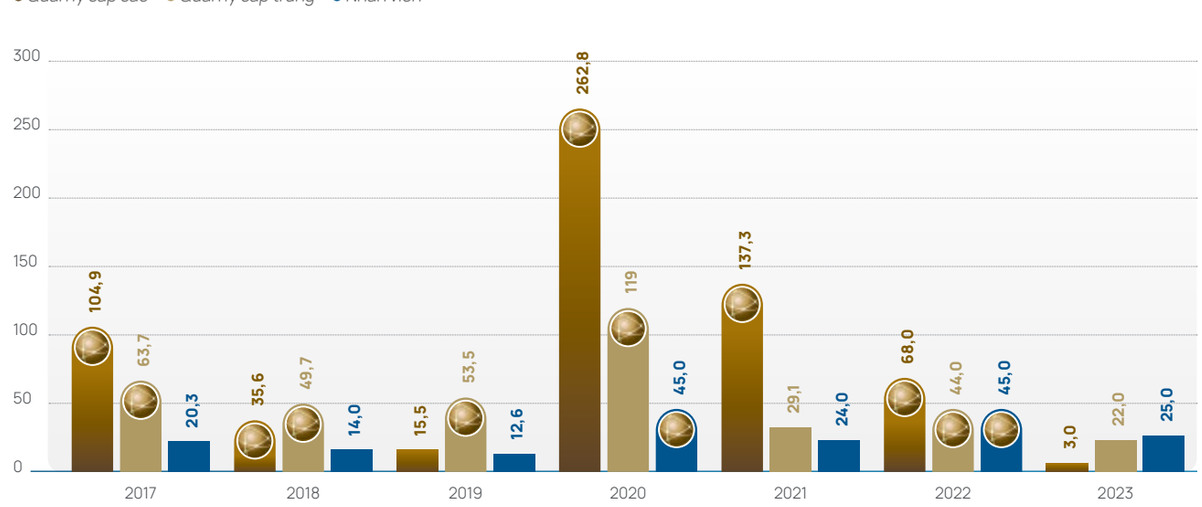
Số giờ đào tạo theo chức danh năm 2017 - 2023



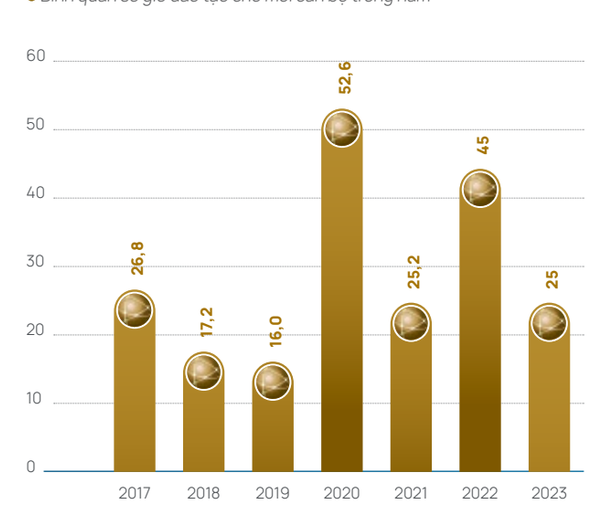
Tổng số lượt đào tạo các năm 2017-2023



Số giờ đào tạo theo chức danh năm 2017 - 2023



Số giờ đào tạo trung bình 2017 - 2023



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Những thay đổi nêu trên đã đem lại những kết quả tích cực cho hoạt động đào tạo về cả chất lượng và số lượng. Theo đó, trong năm 2023, Bảo Việt đã tiến hành đào tạo cho 6.464 cán bộ với 12.034 lượt đào tạo. Tổng số giờ đào tạo là 161.065 giờ đào tạo, trong đó số giờ đào tạo theo Bản đồ học tập chung là 52.727 giờ, số giờ đào tạo ngoài Bản đồ học tập chung là 108.338 giờ đào tạo (đây là số giờ đào tạo cho những chương trình về chuyên môn nghiệp vụ). Số giờ đào tạo bình quân cho mỗi cán bộ trong năm là 25 giờ đào tạo, trong đó số giờ đào tạo bình quân cho nam cán bộ là 31 giờ, cho nữ cán bộ là 18 giờ. Đối với số giờ đào tạo bình quân theo chức danh, số giờ đào tạo của quản lý cấp cao là 3 giờ, cán bộ cấp trung là 22 giờ, nhân viên là 25 giờ.



Các chương trình nâng cao kỹ năng làm việc đã hỗ trợ Bảo Việt xác định được những nhóm kỹ năng cần thiết cần trang bị cho nhân viên để đạt được các mục tiêu chiến lược trong xu hướng môi trường làm việc luôn thay đổi. Người lao động có kỹ năng và khả năng thích ứng với các hình thức đào tạo khác nhau sẽ giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ chức và đóng góp vào việc cải thiện hiệu suất nói chung tại doanh nghiệp.

Về chất lượng đào tạo

Các khóa học trực tuyến trên các nền tảng học tập hiện đại giúp hoạt động học tập trở nên hấp dẫn, sinh động hơn; đồng thời giúp tăng tính chủ động của cán bộ trong việc học tập và nâng cao năng lực cá nhân.

Về thời lượng

Đào tạo trực tuyến giúp số lượng khóa học cũng như số lượt học viên tăng đáng kể, do các khóa học trực tuyến không bị giới hạn về thời gian, không gian và nhân sự hỗ trợ như các khóa học trên lớp.

Trong năm 2023, Bảo Việt tiếp tục áp dụng linh hoạt cách thức tổ chức các chương trình học trực tiếp, trực tuyến và triển khai thuê bên thứ 3 tổ chức để đảm bảo kế hoạch, chất lượng đào tạo và nội dung đào tạo khi có nhiều hệ thống, phần mềm nội bộ được ra mắt trong năm. Theo đó, tỷ lệ các chương trình đào tạo nội bộ năm 2023 được phân bổ phần lớn với tỷ lệ 77% và 23% chương trình đào tạo bên ngoài. Bên cạnh đó, tỷ lệ hình thức đào tạo trực tuyến với 70% trên tổng các khóa đào tạo được tổ chức đã cho thấy sự thích ứng linh hoạt của doanh nghiệp trong xu hướng chuyển đổi số.

6.464
Người lao động được đào tạo

12.034
Lượt đào tạo

161.065
Giờ đào tạo

25
Giờ đào tạo/người lao động/năm

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

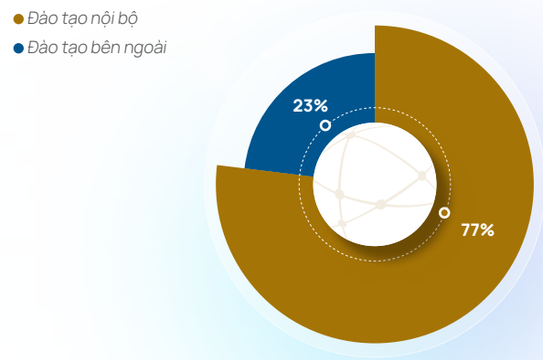
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

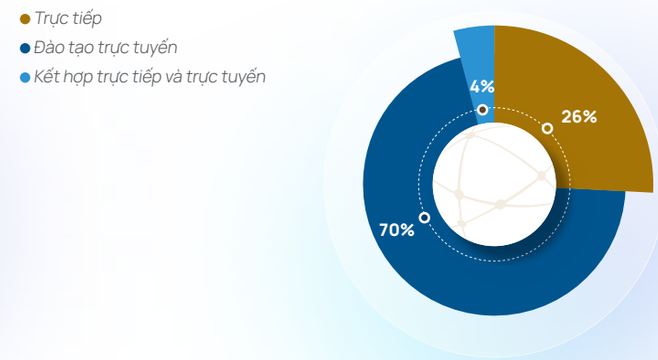
191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tỷ lệ loại hình đào tạo theo đơn vị tổ chức năm 2023



Tỷ lệ loại hình đào tạo theo hình thức đào tạo năm 2023



Chuyển biến tích cực trong hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Bảo Việt đã giúp đội ngũ cán bộ có được kiến thức, kỹ năng và các công cụ cần thiết phục vụ quá trình chuyển đổi số tại doanh nghiệp; góp phần nâng cao năng suất lao động và hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh doanh trong năm 2023.

Loại hình đào tạo (theo số khóa) | **Phạm vi chương trình đào tạo đã thực hiện (theo số lượt đào tạo)**

Theo đơn vị tổ chức | **Theo hình thức đào tạo**

Kỳ báo cáo	Tổng số khóa đào tạo	Đào tạo nội bộ	Đào tạo bên ngoài	Trực tiếp	Đào tạo trực tuyến	Kết hợp trực tiếp và trực tuyến	Tổng số lượt đào tạo	Nhân viên	Quản lý cấp trung	Quản lý cấp cao
Năm 2023										
Số lượng	240	186	54	63	167	10	12.034	11.036	986	12
Tỷ lệ	100%	77,5%	22,5%	26,3%	69,6%	4,2%	100%	91,71%	8,19%	0,10
Năm 2022										
Số lượng	283	184	99	86	57	140	9.301	8.259	986	56
Tỷ lệ	100%	65,0%	35,0%	30,4%	20,1%	49,5%	100%	88,80%	10,60%	0,60%
Năm 2021										
Số lượng	105	59	46	16	84	5	8.040	7.252	736	52
Tỷ lệ	100%	56,2%	43,8%	15,2%	80,0%	4,8%	100%	90,20%	9,20%	0,60%
Năm 2020										
Số lượng	179	129	50	111	61	7	11.542	9.403	2.083	56
Tỷ lệ	100%	72,1%	27,9%	62,0%	34,1%	3,9%	100%	81,50%	18,00%	0,50%

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

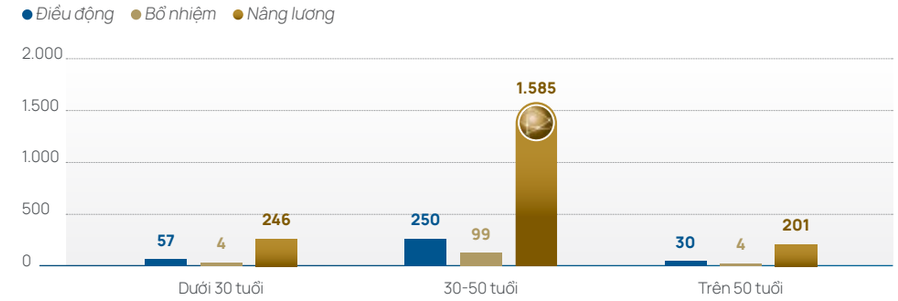
Điều động, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ

Để đáp ứng yêu cầu kinh doanh, quản trị trị điều hành doanh nghiệp, đồng thời nhằm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách cán bộ, Bảo Việt chú trọng thực hiện giải pháp phát triển nguồn nhân lực thông qua điều động, luân chuyển cán bộ trong nội bộ Tập đoàn, đơn vị thành viên; giữa Tập đoàn và các đơn vị thành viên với nhau; giữa các đơn vị thành viên với nhau theo Quy chế quản lý cán bộ tại Tập đoàn và các công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ và quy định của pháp luật lao động hiện hành.

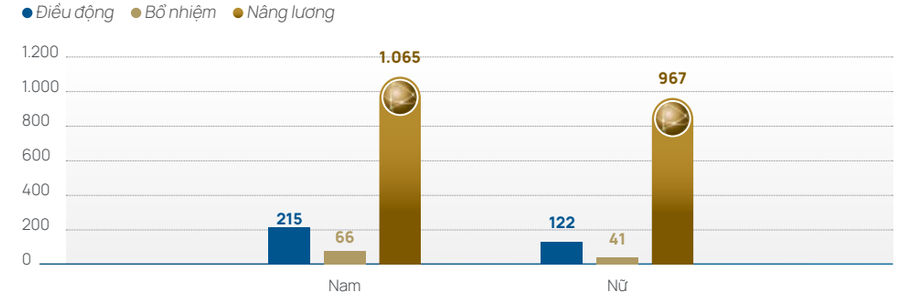
Năm 2023, Bảo Việt thực hiện điều động, luân chuyển đối với 337 cán bộ, người lao động, tương đương 5,2% tổng số lao động, bằng 68% so với năm 2022 (492 người). Trong đó, cán bộ được điều động trong độ tuổi từ 30-50 chiếm tỷ lệ cao nhất (250 người, chiếm 74%), tiếp đến là cán bộ dưới 30 tuổi (57 người, chiếm 17%), sau cùng là cán bộ trên 50 tuổi (30 người, chiếm 9%); số cán bộ Nam được điều động là 215 người, chiếm 64%, số cán bộ Nữ được điều động là 122 người, chiếm 36%. Ngoài ra, cơ cấu lao động được điều động, luân chuyển được phân bố trên cả 3 khu vực Bắc, Trung, Nam (lần lượt là 45%, 21%, 34%), đáp ứng nhu cầu quản lý và phát triển kinh doanh của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

Cán bộ được điều động, luân chuyển có trình độ chuyên môn, năng lực phù hợp với vị trí công việc, có khả năng thích ứng, hòa nhập nhanh, tham gia tích cực vào hoạt động kinh doanh và quản trị doanh nghiệp, đóng góp vào thành công chung của các đơn vị trong năm 2023 và được hưởng đầy đủ các quyền lợi về lương, thưởng, phúc lợi theo quy định của nơi điều động đến, phù hợp với vị trí công việc được giao và mức độ hoàn thành công việc của cán bộ.

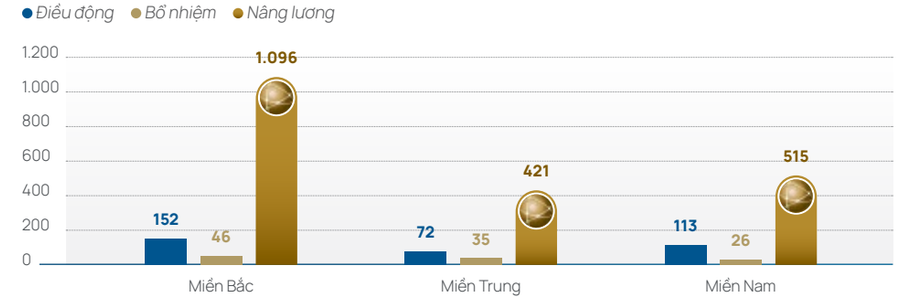
Cơ cấu nhân sự theo nhóm tuổi



Cơ cấu nhân sự theo giới tính



Cơ cấu nhân sự theo khu vực



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

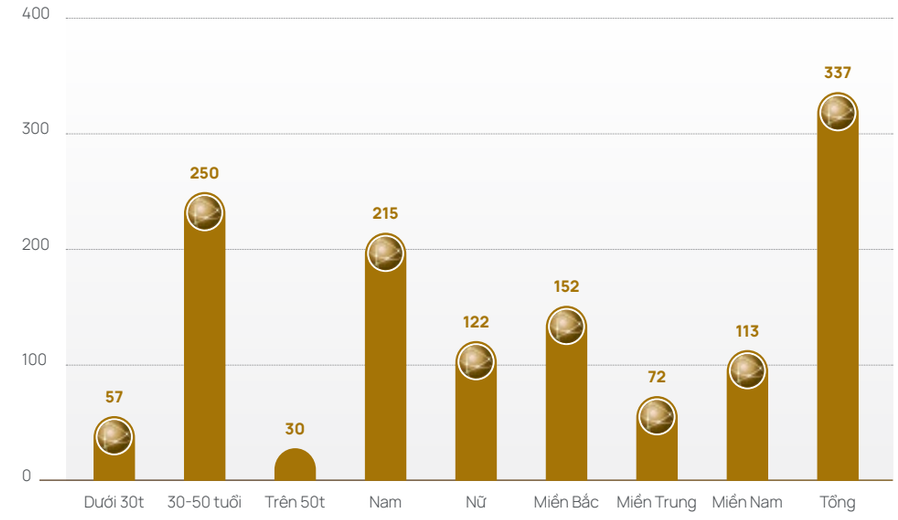
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

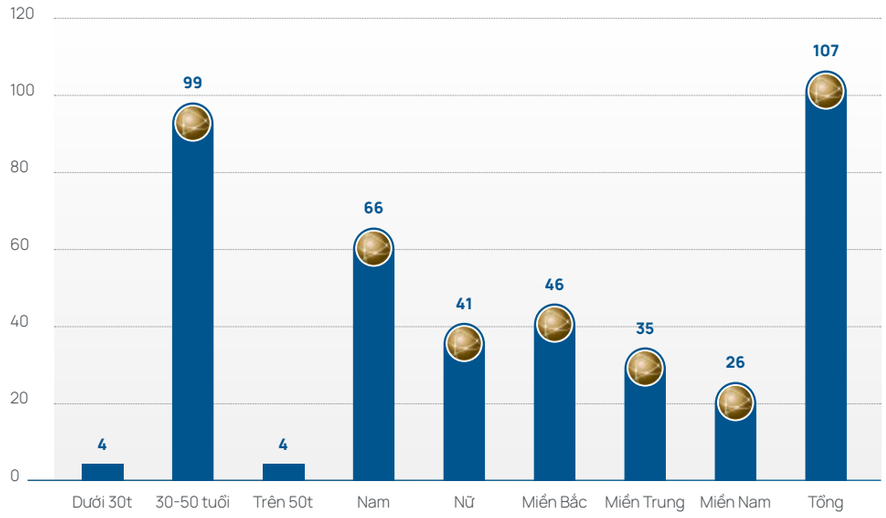
BẢNG TUÂN THỦ GRI



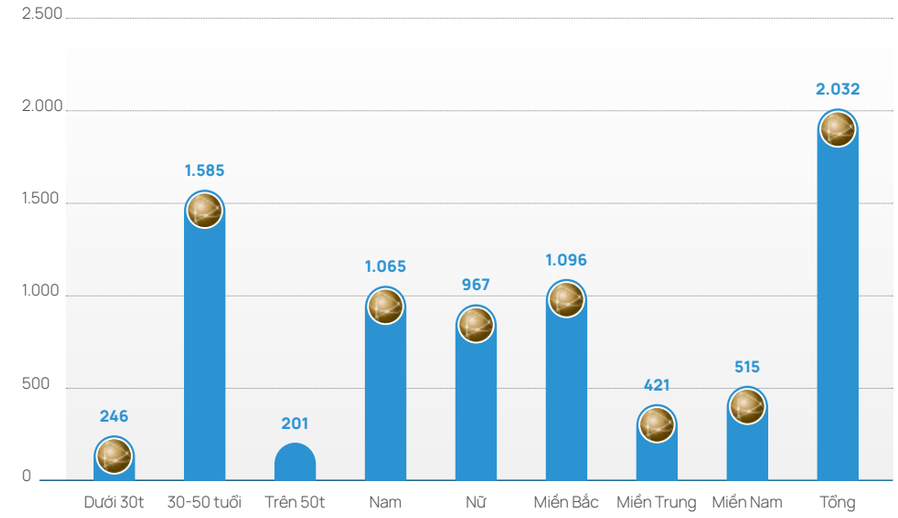
Điều động cán bộ



Bổ nhiệm cán bộ



Nâng lương cán bộ



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 405

Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng



Chủ đề trọng yếu

Nguồn nhân lực luôn đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc hoàn thiện các sứ mệnh, chiến lược, mục tiêu kinh doanh của Bảo Việt từ khi thành lập đến nay. Trong suốt quá trình hoạt động và phát triển, Bảo Việt luôn trân trọng những đóng góp và cống hiến của đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ Nữ nói riêng cho thành công chung của Bảo Việt, được cụ thể hóa bằng các chính sách lương, thưởng, phúc lợi cạnh tranh. Bên cạnh đó, Bảo Việt thực thi các chính sách đảm bảo đối xử công bằng với người lao động, đảm bảo cơ hội bình đẳng giới trong các hoạt động đào tạo, phát triển, thăng tiến nghề nghiệp.

Phạm vi báo cáo

- Cơ cấu lao động cấp quản lý và nhân viên
- Đối xử công bằng với người lao động
- Quản lý và trả lương theo hiệu quả làm việc
- Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị



Mục đích quản lý

Bảo Việt tin rằng khi doanh nghiệp tích cực thúc đẩy sự đa dạng và bình đẳng tại nơi làm việc, thì điều đó sẽ đem lại những lợi ích lớn cho cả tổ chức và người lao động như tiếp cận nguồn nhân lực tiềm năng hơn và đa dạng hơn hay khả năng giữ chân nhân tài và các nguồn nhân lực chất lượng mà tổ chức đã đầu tư đào tạo. Từ đó, môi trường làm việc tại các doanh nghiệp duy trì văn hóa bình đẳng và đa dạng sẽ thúc đẩy sự ổn định xã hội và hỗ trợ phát triển kinh tế hơn nữa.

Cách thức quản lý

Để quản lý tình trạng bình đẳng tại doanh nghiệp, hoạt động so sánh giữa sự đa dạng của nhân viên nói chung và sự đa dạng của cấp quản lý cũng cung cấp một cái nhìn khá rõ ràng. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng tích cực trong việc rà soát các hoạt động và chính sách của doanh nghiệp nhằm thúc đẩy sự đa dạng, loại bỏ thành kiến về giới tính và hỗ trợ cơ hội bình đẳng cho các thành phần lao động. Những nguyên tắc này áp dụng công bằng và công khai trong các hoạt động tuyển dụng, quyết định thăng tiến và chính sách thù lao. Bình đẳng về thù lao cũng là một yếu tố quan trọng để Báo Việt áp dụng nhằm giữ chân những nhân viên có trình độ.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Năm 2023, Bảo Việt đã duy trì tỉ lệ hợp lý giữa cán bộ quản lý và nhân viên, đảm bảo tính tối ưu trong quản trị, điều hành doanh nghiệp. Trong bộ máy quản lý điều hành của Bảo Việt tạo cơ hội và khuyến khích các cán bộ Nữ tham gia và giữ các chức vụ quản lý tại các đơn vị.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Bảo Việt tin rằng khi doanh nghiệp tích cực thúc đẩy sự đa dạng và bình đẳng tại nơi làm việc, thì điều đó sẽ đem lại những lợi ích lớn cho cả tổ chức và người lao động như tiếp cận nguồn nhân lực tiềm năng hơn và đa dạng hơn hay khả năng giữ chân nhân tài và các nguồn nhân lực chất lượng mà tổ chức đã đầu tư đào tạo. Từ đó, môi trường làm việc tại các doanh nghiệp duy trì văn hóa bình đẳng và đa dạng sẽ thúc đẩy sự ổn định xã hội và hỗ trợ phát triển kinh tế hơn nữa.

Cách thức quản lý

Để quản lý tình trạng bình đẳng tại doanh nghiệp, hoạt động so sánh giữa sự đa dạng của nhân viên nói chung và sự đa dạng của cấp quản lý cũng cung cấp một cái nhìn khá rõ ràng. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng tích cực trong việc rà soát các hoạt động và chính sách của doanh nghiệp nhằm thúc đẩy sự đa dạng, loại bỏ thành kiến về giới tính và hỗ trợ cơ hội bình đẳng cho các thành phần lao động. Những nguyên tắc này áp dụng công bằng và công khai trong các hoạt động tuyển dụng, quyết định thăng tiến và chính sách thù lao. Bình đẳng về thù lao cũng là một yếu tố quan trọng để Bảo Việt áp dụng nhằm giữ chân những nhân viên có trình độ.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Năm 2023, Bảo Việt đã duy trì tỉ lệ hợp lý giữa cán bộ quản lý và nhân viên, đảm bảo tính tối ưu trong quản trị, điều hành doanh nghiệp. Trong bộ máy quản lý điều hành của Bảo Việt tạo cơ hội và khuyến khích các cán bộ Nữ tham gia và giữ các chức vụ quản lý tại các đơn vị.

Cơ cấu lao động cấp quản lý và nhân viên

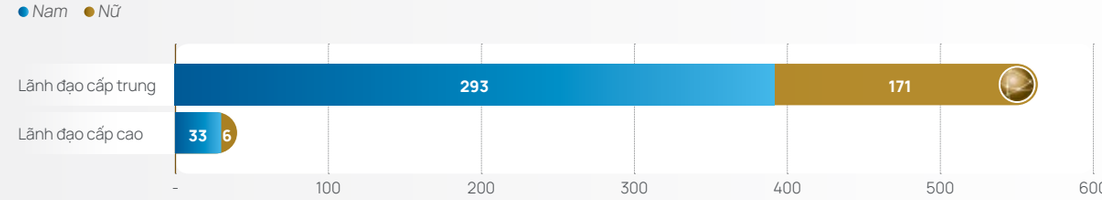
44
Quản lý

6.413
Nhân viên

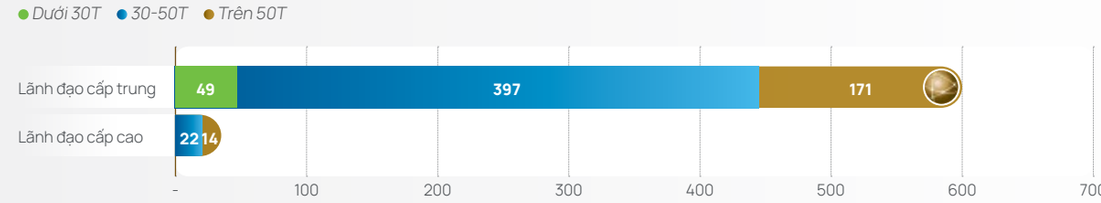


Để đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2025, phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ doanh nghiệp, Bảo Việt tiếp tục duy trì tỷ lệ hợp lý về cơ cấu cán bộ cấp quản trị thuộc Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên (HĐQT/HĐTV), các Ủy ban tư vấn giúp việc thuộc HĐQT/HĐTV, người phụ trách quản trị công ty tại Tập đoàn và các Công ty con của Tập đoàn. Năm 2023, tổng số cán bộ quản lý cấp quản trị của Bảo Việt là 44 người, chiếm 0,7% tổng số lao động.

Cơ cấu quản trị theo giới tính



Cơ cấu quản trị theo độ tuổi



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đối xử công bằng với người lao động

Việc đối xử công bằng với người lao động có vai trò quan trọng trong việc hình thành một môi trường làm việc tốt, tạo động lực cho nhân viên, phát huy khả năng, gắn bó với Bảo Việt.

Các hoạt động trong chính sách nhân sự của Bảo Việt đều hướng tới các mục tiêu chính:

- Không phân biệt đối xử về giới tính, dân tộc, màu da, thành phần xã hội, tình trạng hôn nhân, tín ngưỡng, tôn giáo, tình trạng sức khỏe hoặc vì lý do thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn theo quy định của pháp luật lao động.
- Trả lương công bằng cho nhân viên theo thành tích.
- Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của người lao động. Mọi nhân viên đều có quyền đóng góp ý kiến vào việc xây dựng và phát triển Bảo Việt.
- Mọi nhân viên có cơ hội như nhau trong hoạt động đào tạo, phát triển và thăng tiến.



Bảo Việt khuyến khích và tạo điều kiện thời gian, kinh phí để các cán bộ Nữ tham gia các khóa đào tạo theo bản đồ học tập chung, bản đồ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các hiệp hội nghề nghiệp trong nước và quốc tế để nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng chuyên môn và năng lực quản lý, nhằm áp ứng yêu cầu công việc và mục tiêu phát triển bền vững của Bảo Việt.

Năm 2023, số giờ đào tạo của lao động Nữ là

56.955 giờ

trung bình mỗi cán bộ Nữ được tham gia

18 giờ đào tạo/năm

Ngoài ra, lao động Nữ cũng được Bảo Việt hỗ trợ kinh phí để tham gia ôn thi lấy chứng chỉ quốc tế các chương trình bảo hiểm nhân thọ (LOMA), bảo hiểm phi nhân thọ (ANZIIF), kế toán-kiểm toán-tài chính (ACCA, CPA, CFA), quản lý dự án (PMP) và một số chứng chỉ quốc tế trong lĩnh vực công nghệ thông tin (lập trình, an ninh bảo mật, tích hợp, quản trị hệ thống mạng), ...

Cùng với tổ chức Công đoàn, "Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ" của Bảo Việt giữ vai trò quan trọng trong việc trong việc đưa vấn đề giới vào quá trình xây dựng, thực hiện chính sách nhân sự tại Bảo Việt; đảm bảo các cán bộ nữ được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách của Nhà nước và chế độ phúc lợi như: BHXH bắt buộc, nghỉ hằng năm, nghỉ theo chế độ BHXH, tham gia các loại hình bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nhân thọ, khám sức khỏe định kỳ và sinh hoạt văn hóa doanh nghiệp.

Trong cơ cấu tổ chức, bộ máy quản trị điều hành của Bảo Việt đều có sự tham gia của cán bộ nữ, cụ thể:

Tỷ lệ lao động nữ tại Bảo Việt	49%	3.162 cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ được tuyển dụng năm 2023	46%	166 cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ trong các phòng ban, bộ phận kỹ thuật, công nghệ, khoa học, CNTT (STEM)	27%	58 cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý/tổng số CBQL, trong đó:	38%	999 cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý cấp cao/tổng số CBQL cấp cao	13%	05 cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý cấp trung/tổng số CBQL cấp trung	31%	166 cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý cấp thấp/tổng số CBQL cấp thấp	41%	563 cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý trong các phòng ban trực tiếp tạo ra doanh thu	38%	265 cán bộ nữ

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

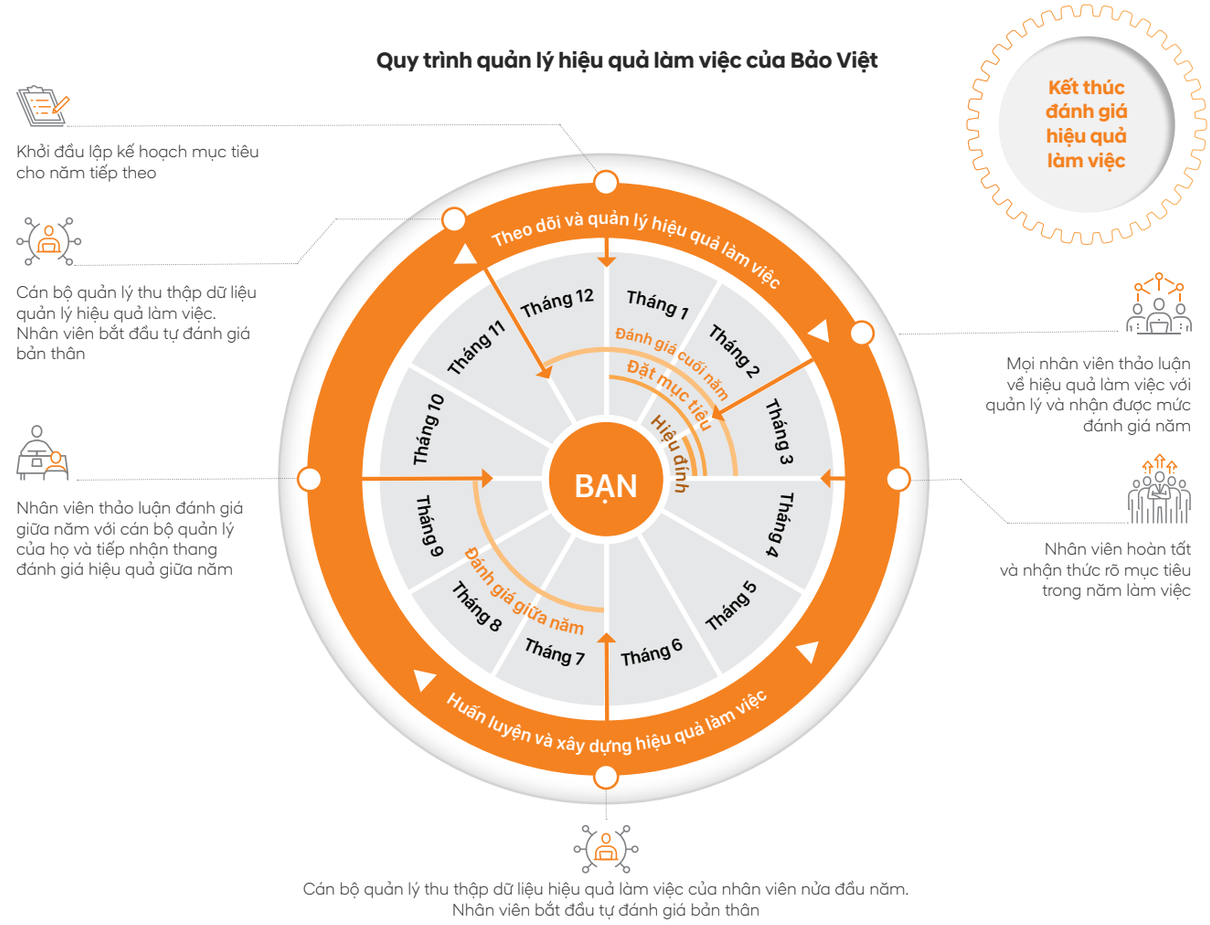
Quản lý và trả lương theo hiệu quả làm việc

Chính sách quản lý hiệu quả làm việc

Để phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn, ngày 22/08/2022, Tổng Giám đốc Tập đoàn đã ban hành Quyết định số 976/2022/QĐ-TĐBV về việc ban hành Quy định quản lý hiệu quả làm việc mới thay thế Quy định đã được ban hành trước đó vào ngày 14/04/2022, trong đó bổ sung một số điểm mới như: **(i)** Mức xếp loại hoàn thành nhiệm vụ (loại 3) - thường là một nhóm lớn được phân thành loại 3+, 3 và 3- để đánh giá sát hơn mức độ hoàn thành mục tiêu của cá nhân; **(ii)** Đánh giá kỹ năng/hành vi của cá nhân trong công việc bên cạnh tiêu chí hoàn thành mục tiêu công việc.

Quản lý hiệu quả làm việc là một trong những chính sách quan trọng trong hoạt động quản trị nguồn nhân sự tại Bảo Việt, được triển khai từ năm 2009 đến nay, nhằm thiết lập, kiểm soát, đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu, phân loại hiệu quả làmviệc của mỗi cá nhân, làm căn cứ xem xét điều chỉnh lương hằng năm và thưởng hiệu quả làm việc đối với cá nhân người lao động dựa trên thành tích, mức độ đóng góp vào thành công của tổ chức; góp phần tạo cơ chế thu nhập công bằng, cạnh tranh trong chính sách lương, thưởng, đãi ngộ và thăng tiến của Bảo Việt.

Quy trình quản lý hiệu quả làm việc của Bảo Việt



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

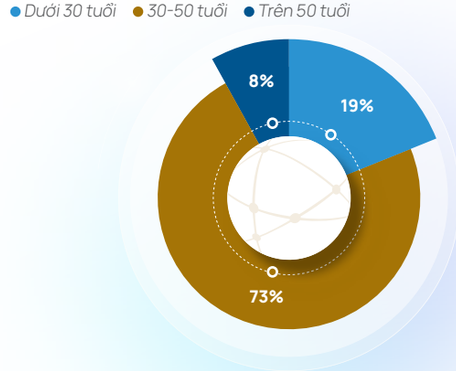
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

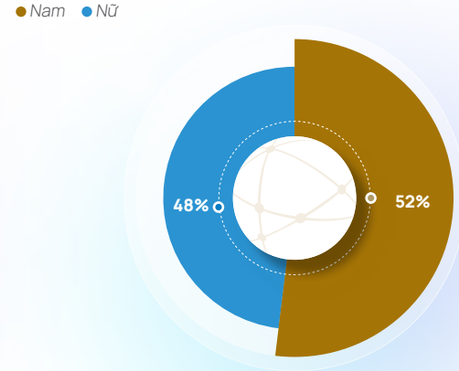
BẢNG TUÂN THỦ GRI



Cơ cấu lao động đủ điều kiện đánh giá hiệu quả làm việc theo tuổi



Cơ cấu lao động đủ điều kiện đánh giá hiệu quả làm việc theo giới tính



Tại Tập đoàn Bảo Việt, đối với cá nhân được đề nghị xếp HQLV loại 1 (hoàn thành xuất sắc) và loại 2 (hoàn thành tốt), Người đứng đầu đơn vị phải trình bày báo cáo và bảo vệ thành tích đạt được trong năm của các cá nhân đó trước Hội đồng. Những thành tích này phải có mức độ ảnh hưởng và mạng lại lợi ích ở quy mô Ban chức năng, Chi nhánh, Trung tâm và được tập thể đơn vị ghi nhận. Trường hợp đạt được số phiếu tán thành của trên 50% thành viên Hội đồng, cá nhân sẽ được Hội đồng đề xuất Tổng Giám đốc Tập đoàn phê duyệt. Các cá nhân còn lại được xem xét, xếp HQLV Loại 3, 3+, 3- (hoàn thành, hoàn thành thuộc nhóm dẫn đầu, hoàn thành ở nhóm dưới) hoặc/ và Loại 4 (không hoàn thành) tùy theo mức độ hoàn thành mục tiêu làm việc trong năm và việc thể hiện thái độ, hành vi trong công việc của các cá nhân.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Năm 2023, tổng số lao động được đánh giá HQLV định kỳ theo quy định của Bảo Việt là 3.767 người. Trong đó, lao động Nữ được đánh giá HQLV là 1.817 người, chiếm 48% tổng số lao động được đánh giá HQLV, lao động Nam được đánh giá HQLV là 1.950 người, chiếm 52% tổng số lao động được đánh giá HQLV. Theo nhóm tuổi, lao động dưới 30 tuổi được đánh giá HQLV là 707 người, chiếm 19%, lao động từ 30 đến 50 tuổi được đánh giá HQLV là 2.744 người, chiếm 73%, lao động trên 50 tuổi được đánh giá HQLV 316 người, chiếm 8%.

Các lao động còn lại trong tổng số lao động tính đến thời điểm 31/12/2023 của Bảo Việt được đánh giá, ghi nhận thành tích và xếp loại hiệu quả làm việc trong năm 2023 theo các chính sách riêng của từng đơn vị thành viên thuộc Bảo Việt, phù hợp với từng vị trí, đặc thù công việc; và được xét khen thưởng, nâng lương lương theo thành tích đạt được.



		Tỉ lệ % lao động (LĐ) được đánh giá HQLV			Lao động được đánh giá HQLV				
					Nhóm tuổi			Giới tính	
STT	Đơn vị	Tổng LĐ	Tổng LĐ được đánh giá HQLV	% LĐ được đánh giá	Dưới 30 tuổi	30-50 tuổi	Trên 50 tuổi	Nam	Nữ
1	BVH	266	260	97,74%	22	220	18	158	102
2	BVGI	3.345	697	20,84%	87	551	59	368	329
3	BVLIFE	2.215	2.154	97,25%	425	1.523	206	1.100	1.054
4	BVF	48	48	100,00%	6	38	4	26	22
5	BVSC	291	286	98,28%	91	184	11	139	147
6	BVInvest	316	322	97,83%	76	228	19	159	163
	Tổng cộng	**6.481**	**3.767**	**58%**	**707**	**2.744**	**316**	**1.950**	**1.817**

(*) Số liệu của BHBV tính trên tổng số lao động tại Trụ sở chính và các Giám đốc công ty thành viên thuộc đối tượng đánh giá HQLV theo quy định của BHBV

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

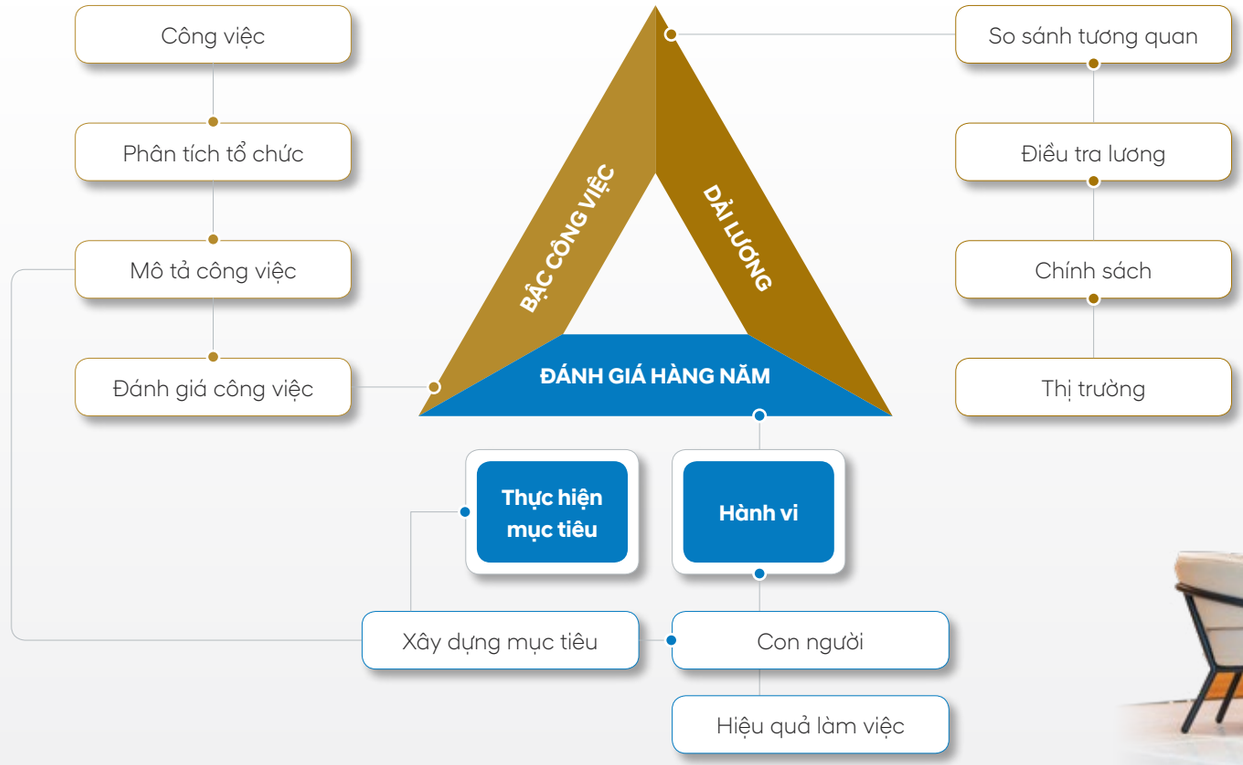
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chính sách trả lương theo hiệu quả làm việc

Mô hình nền tảng cơ bản hình thành chính sách tiền lương của Bảo Việt



Chính sách trả thưởng theo hiệu quả làm việc của Tập đoàn Bảo Việt là một phần quan trọng trong chiến lược phát triển nhân lực và nâng cao hiệu suất lao động. Chính sách này được thiết kế nhằm khuyến khích và ghi nhận những đóng góp xuất sắc của nhân viên thông qua các hình thức thưởng linh hoạt và công bằng để không chỉ thúc đẩy tinh thần làm việc, tăng cường sự sáng tạo và cống hiến của nhân viên mà còn góp phần xây dựng một môi trường làm việc năng động, hiệu quả và phát triển bền vững cho Bảo Việt.



Tiền lương và các khoản tiền thưởng từ quỹ lương của người lao động tại Bảo Việt trong năm 2023

TIỀN LƯƠNG

- Mức lương theo công việc/vị trí chức danh và các khoản phụ cấp lương;
- Mức lương bổ sung;
- Lương cho các ngày nghỉ hàng năm mà người lao động chưa nghỉ;

TIỀN THƯỞNG

- Thưởng tháng lương thứ 13;
- Thưởng theo hiệu quả làm việc của cá nhân trong năm.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

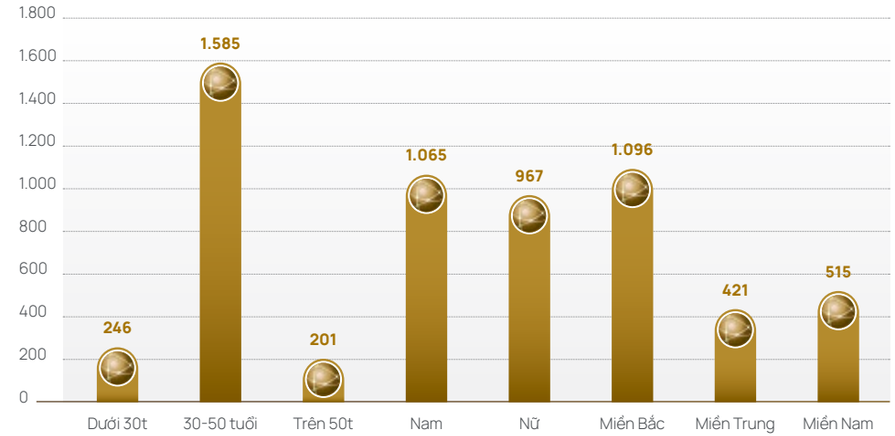
Kết quả điều chỉnh lương năm 2023



2.032
Cán bộ được nâng lương

Năm 2023, Bảo Việt có 2.032 lao động được nâng lương theo vị trí công việc/chức danh định kỳ hằng năm, bằng 31,4% tổng số lao động, giảm nhẹ 10% so với năm 2022. Trong đó, lao động nam, nữ được nâng lương tương đương nhau, lần lượt là 1.065 người và 967 người. Đối với việc điều chỉnh lương bổ sung theo HQLV, lao động được đánh giá HQLV trong năm 2023 đạt từ mức Loại 3 trở lên được Tập đoàn và các đơn vị thành viên trong hệ thống Bảo Việt xem xét, điều chỉnh lương bổ sung phù hợp với chính sách tiền lương, ngân sách và quy chế, quy định hiện hành.

Kết quả điều chỉnh lương cán bộ năm 2023

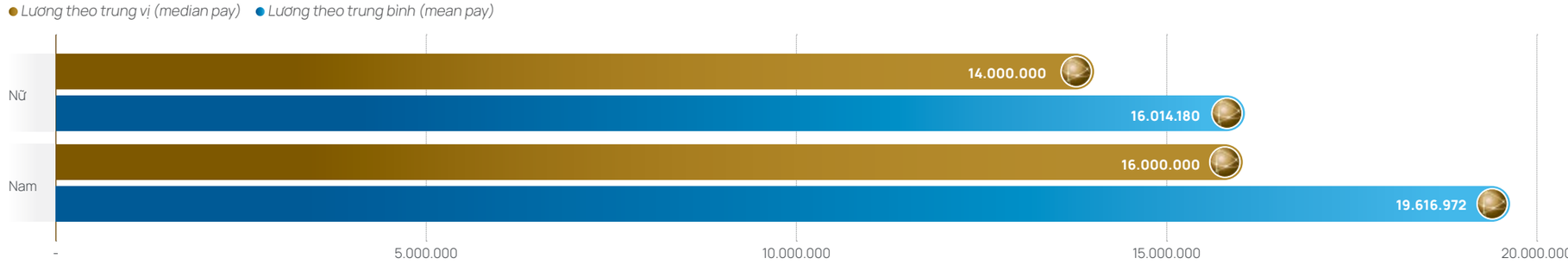


Khoảng cách lương, thưởng giữa lao động nam, nữ năm 2023

Bảo Việt xây dựng quy chế, chính sách và thực hiện việc trả lương, thưởng cho người lao động theo vị trí công việc, thành tích, mức độ đóng góp của người lao động trong công việc và quy định của Chính phủ về mức lương tối thiểu vùng, và không có sự phân biệt giữa lao động nam và lao động nữ trong chi trả tiền lương và thưởng.

Năm 2023, mức tiền lương bình quân tháng (mean pay) trả cho lao động nam bằng 118,16% so với lao động nữ, mức tiền lương trung vị tháng (median pay) trả cho lao động nam bằng 11,85% so với lao động nữ. Khoảng cách chênh lệch giữa nam và nữ trên đến từ nhiều nguyên nhân do có sự khác nhau trong vị trí chức vụ lãnh đạo, quản lý, chức danh công việc, bậc công việc, thâm niên, ngày công thực tế, mức hiệu quả làm việc hằng năm. Tuy nhiên, khoảng cách này đã đang dần thu hẹp so năm năm 2022.

Khoảng cách lương theo giới tính



Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện

Trong năm 2023, tại Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên, không có khiếu nại hay vụ việc liên quan đến hành động phân biệt đối xử nào được xác nhận.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191	Việc làm	GRI 401
205	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	GRI 403
217	Giáo dục và đào tạo	GRI 404
227	Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng	GRI 405
236	Lao động trẻ em	GRI 408
236	Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	GRI 409
236	Tuân thủ về kinh tế - xã hội	GRI 419
237	Cộng đồng địa phương	GRI 413
255	An toàn và sức khỏe của cộng đồng	GRI 416
260	Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội	FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 408

Lao động trẻ em

Kể từ khi được thành lập đến nay, Bảo Việt tuyệt đối tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về lao động. Theo đó, Bảo Việt không sử dụng lao động là trẻ em để tham gia vào hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

GRI 409

Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc

Bảo Việt luôn coi trọng và quan tâm đến việc phát triển nguồn nhân lực – chìa khóa cho sự thành công của chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt. Trong quá trình hoạt động, xây dựng, thực thi các chính sách nhân sự, Bảo Việt đề cao tính công bằng, không phân biệt đối xử, ngược đãi người lao động. Tính tới nay, Bảo Việt không có trường hợp lao động nào bị ngược đãi, bị cưỡng bức, bị phân biệt đối xử hoặc bị bắt buộc.

GRI 419

Tuân thủ về kinh tế xã hội

Tập đoàn Bảo Việt bao gồm các công ty thành viên, không ghi nhận các biên bản/ thông báo nào liên quan đến việc vi phạm luật pháp/quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 413

Cộng đồng địa phương



Chủ đề trọng yếu

Với mạng lưới hoạt động rộng khắp cả nước, Bảo Việt mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương thông qua việc thực hiện các dự án phát triển cộng đồng nhằm góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống về vật chất và tinh thần cho nhân dân địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân tại các địa phương, góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng, miền, cải thiện cơ sở hạ tầng cho các địa phương.

Phạm vi báo cáo

- Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng
- Đầu tư cho xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế
- Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ
- Tri ân anh hùng liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng
- Đầu tư khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường
- Kế hoạch hoạt động cộng đồng năm 2024

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Cùng với mục tiêu tăng trưởng vững chắc về kinh tế, chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt hướng tới cân bằng các lợi ích cho cộng đồng và môi trường, chính vì vậy thực hiện trách nhiệm xã hội là trọng tâm hướng tới của Bảo Việt.

Cách thức quản lý

Xuất phát từ ý nghĩa nhân văn của sản phẩm bảo hiểm là cùng chia sẻ gánh nặng về tài chính với khách hàng khi gặp rủi ro, Bảo Việt đầu tư phát triển các sản phẩm vi mô như bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm học sinh nhằm giúp khách hàng thu nhập thấp, ở các khu vực nông thôn có thể tiếp cận các dịch vụ bảo hiểm cho cuộc sống và hoạt động sản xuất, nông nghiệp.

Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng san sẻ với xã hội khi nghiên cứu và phát triển sản phẩm bảo hiểm hưu trí nhằm đem lại nguồn thu nhập ổn định của người lao động sau khi về hưu, gắn kết doanh nghiệp với người lao động đồng thời góp phần giảm bớt áp lực về ngân sách bảo hiểm xã hội của Nhà nước; các sản phẩm bảo hiểm chuyên biệt dành cho bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo như ung thư, tim mạch với mong muốn chia sẻ gánh nặng tài chính với người bệnh, đem lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho cộng đồng.

Bảo Việt cũng thực hiện đầu tư vào các dự án vì cộng đồng vì chúng tôi xác định các hoạt động vì cộng đồng là đầu tư dài hạn cho doanh nghiệp. Chúng tôi thay mặt cho các cổ đông, thực hiện các dự án phát triển cộng đồng, nhằm đem lại đem lại lợi ích cho cộng đồng và cho chính Bảo Việt thông qua việc tối đa hóa giá trị của các dự án cộng đồng mang lại cho người dân địa phương và gia tăng mức độ ảnh hưởng tích cực của Bảo Việt tại địa phương đó.

THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

1 **Đầu tư phát triển cộng đồng địa phương**
- Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ
- Xóa đói giảm nghèo
- Tri ân anh hùng liệt sĩ và gia đình có công với cách mạng
- Khắc phục hậu quả thiên tai

2 **Phát triển sản phẩm vì lợi ích cộng đồng**
- Sản phẩm Bảo hiểm vi mô
- Sản phẩm Bảo hiểm hưu trí
- Sản phẩm Bảo hiểm tích hợp và chuyên biệt

3 **Cải thiện kinh tế cho người dân địa phương**
- Tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương

Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong thời gian tới, Tập đoàn Bảo Việt sẽ tiếp tục thực hiện các chương trình, hoạt động hướng về cộng đồng và góp phần thực hiện các chính sách an sinh xã hội vì một tương lai bền vững mà Chính phủ đang quan tâm thúc đẩy.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng





GRI 413-1

Chỉ tiêu cộng đồng địa phương được đảm bảo bởi kiểm toán nội bộ tập đoàn bảo việt

Năm 2023, Bảo Việt đóng góp **26,7** Tỷ đồng ⇧132% so với năm 2022 cho sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương thông qua việc ưu tiên đầu tư cho các dự án thuộc phạm vi:

Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ (tỷ đồng)
20,5
Chiếm tỷ trọng **76,7%**

Xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế (tỷ đồng)
5,1
Chiếm tỷ trọng **19,2%**

Tri ân anh hùng, gia đình liệt sỹ có công với đất nước (triệu đồng)
745
Chiếm tỷ trọng **2,8%**

Khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường (triệu đồng)
359
Chiếm tỷ trọng **1,3%**

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nhìn lại một năm 2023 đầy khó khăn, thách thức tiếp tục công cuộc khôi phục sản xuất kinh doanh hậu đại dịch Covid-19, song bằng nhiều giải pháp quyết liệt và với nỗ lực của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và nhân dân cả nước, Việt Nam đã hạn chế tối đa những thiệt hại, tổn thất do dịch bệnh gây ra, bảo đảm cung cấp chế độ an sinh và phúc lợi xã hội kịp thời cho nhân dân, đồng thời đưa kinh tế Việt Nam trở thành điểm sáng của kinh tế khu vực với tốc độ tăng trưởng kinh tế cao gấp 2,5 lần tỷ lệ lạm phát. Đây là thành tích đáng tự hào, trong bối cảnh thế giới phải đối mặt với lạm phát cao nhất trong 40 năm qua.

> Với mạng lưới hoạt động rộng khắp cả nước, hoạt động kinh doanh của chúng tôi đã đang và sẽ tiếp tục mang lại lợi ích to lớn cho địa phương và người dân thông qua việc thực hiện nghĩa vụ thuế, tạo công ăn việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cũng như mang đến sự bảo vệ rủi ro cho con người và tài sản tại địa phương nơi có Bảo Việt đặt trụ sở. Với những đóng góp tích cực từ sự tăng trưởng bền vững và lâu dài của Bảo Việt, chúng tôi cũng hướng đến việc góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội của đất nước thông qua hoạt động đầu tư trở lại vào cộng đồng.

Thực hiện sứ mệnh 'Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng', song song với nhiệm vụ tăng trưởng kinh doanh, Bảo Việt xác định mục tiêu chiến lược phát triển bền vững thông qua thực hiện các mục tiêu kinh tế, môi trường và xã hội cộng đồng. Bảo Việt đã luôn sát cánh cùng chính quyền địa phương thực hiện các hoạt động xã hội thông qua các hoạt động xóa đói giảm nghèo, tích cực tham gia triển khai có hiệu quả Nghị quyết 30A của Chính phủ về xóa đói giảm nghèo nhanh và bền vững, đầu tư cho công tác y tế, giáo dục và thế hệ trẻ, tri ân các gia đình có công với cách mạng...

Tính chung trong giai đoạn 2009-2022, Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên đã tích cực tham gia các hoạt động An sinh xã hội, đã dành trên 436,6 tỷ đồng chi cho các hoạt động đầu tư phát triển cộng đồng bền vững, hoạt động an sinh xã hội trên cả nước, bao gồm các dự án xóa đói giảm nghèo tại tỉnh Cao Bằng, Bắc Cạn, Gia Lai, Kon Tum, Đăk Lăk, Đăk Nông, Nghệ An, Bình Định, Phú Yên, v.v... đóng góp vào công cuộc xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương.



Thông qua các chương trình xóa đói giảm nghèo thực hiện theo Nghị quyết 30A/2008/NQ-CP của Chính phủ, Bảo Việt đã góp phần cải thiện cơ sở vật chất y tế, điều kiện học tập cũng như đời sống về vật chất và tinh thần cho nhân dân địa phương, góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa miền núi với miền xuôi, đảm bảo thực hiện đúng lộ trình của Chính phủ về giảm nghèo nhanh và bền vững.

Nguồn kinh phí dùng để đầu tư cho hoạt động cộng đồng của Bảo Việt đến từ 03 nguồn:

1. Nguồn chi phí hoạt động kinh doanh;
2. Nguồn lợi nhuận sau thuế (tỷ lệ trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế để thành lập quỹ an sinh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế);
3. Nguồn khác (trích từ quỹ phúc lợi, quỹ công đoàn và quyên góp của CBCNV).

Tổng ngân sách chi cho hoạt động cộng đồng trong năm 2023 từ nguồn chi phí và nguồn lợi nhuận sau thuế của riêng Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt là 5,6 tỷ đồng và hơn 21 tỷ đồng từ các nguồn kinh phí (Nguồn chi phí, nguồn lợi nhuận sau thuế, nguồn từ quỹ phúc lợi/quỹ công đoàn và quyên góp của CBCNV) của các Đơn vị thành viên.

Trên cơ sở các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi luôn duy trì kết quả tăng trưởng ổn định qua các năm, Bảo Việt sẽ tiếp tục phân bổ lợi nhuận sau thuế từ Công ty Mẹ để đầu tư cho các hoạt động vì lợi ích cộng đồng tương ứng với tỷ trọng đóng góp của từng lĩnh vực kinh doanh trong lợi nhuận của Bảo Việt.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

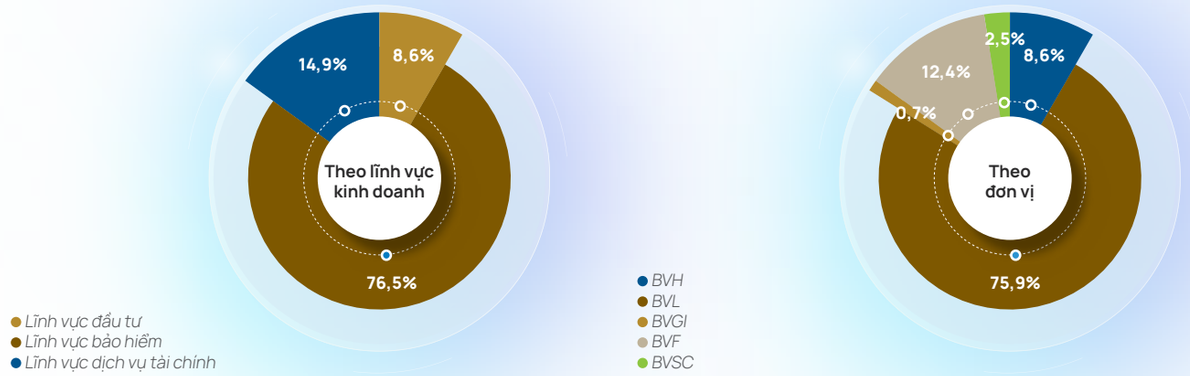
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng năm 2023

Trong cơ cấu lợi nhuận, lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm luôn duy trì tỷ trọng đóng góp lớn nhất do lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ có sự tăng trưởng bứt phá trong những năm gần đây. Theo đó, trong tổng ngân sách đầu tư cho hoạt động cộng đồng năm 2023, nhóm đơn vị thành viên thuộc lĩnh vực bảo hiểm chiếm tỷ trọng 76,5%; lĩnh vực đầu tư chiếm 8,6% và dịch vụ tài chính đóng góp 14,9%.

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng theo đơn vị (bao gồm toàn bộ nguồn chi phí kinh doanh và lợi nhuận sau thuế của Công ty Mẹ TĐBV phân bổ cho các Công ty con 100% vốn và nguồn phí kinh doanh và lợi nhuận sau thuế của các Công ty con 100% vốn) được trình bày tại bảng sau:

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng của Bảo Việt năm 2023



Đơn vị	Nguồn chung của BVH		Nguồn riêng của các Đơn vị			Tổng cộng	Tỷ trọng
	Nguồn chi phí	Nguồn LNST	Nguồn chi phí	Nguồn LNST	Nguồn khác (*)		
Lĩnh vực đầu tư	**829.990.000**	**1.456.792.000**	**-**	**-**	**-**	**2.286.782.000**	**8,6%**
BVH	829.990.000	1.456.792.000	-	-	-	2.286.782.000	8,6%
Lĩnh vực bảo hiểm	**-**	**-**	**19.603.269.835**	**563.525.476**	**300.459.960**	**20.467.255.271**	**76,5%**
BVL			19.501.258.246	563.525.476	223.350.000	20.288.133.722	75,9%
BVGI			102.011.589	-	77.109.960	179.121.549	0,7%
Lĩnh vực dịch vụ tài chính	**3.319.960.000**	**-**	**-**	**-**	**666.448.930**	**3.986.408.930**	**14,9%**
BVF	3.319.960.000	-	-	-	-	3.319.960.000	12,4%
BVSC	-	-	-	-	666.448.930	666.448.930	2,5%
TỔNG	**4.149.950.000**	**1.456.792.000**	**19.603.269.835**	**563.525.476**	**966.908.890**	**26.740.446.201**	**100,0%**

(*) Nguồn khác: Nguồn từ quỹ phúc lợi, quỹ công đoàn và quyên góp từ người lao động

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

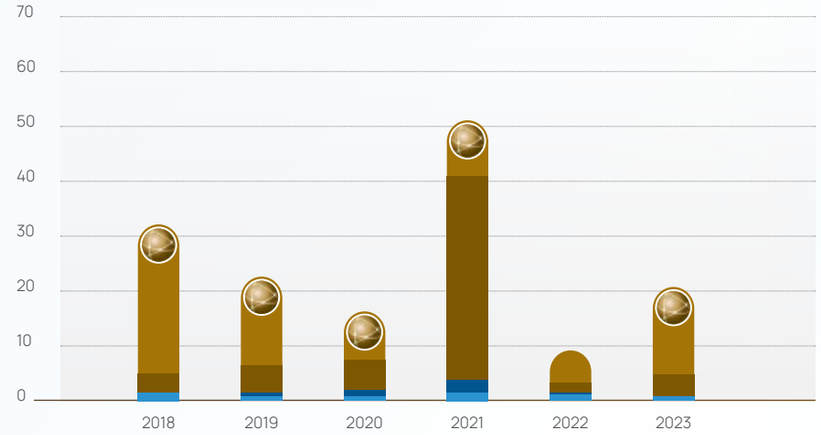
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

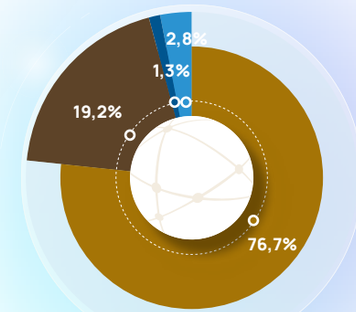
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Năm 2023, Bảo Việt đóng góp 26,7 tỷ đồng (tăng 132% so với năm 2022) cho sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương thông qua việc ưu tiên đầu tư cho các dự án thuộc phạm vi: Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ là 20,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 76,7%; Xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế là 5,1 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 19,2%; Tri ân anh hùng, gia đình liệt sỹ có công với đất nước là 745 triệu đồng với tỷ trọng 2,8%; Khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường là 359 triệu đồng với tỷ trọng 1,3%.

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng năm 2018 - 2023 (Tỷ đồng) (tổng ngân sách cả 2 nguồn chi phí và lợi nhuận sau thuế của toàn hệ thống)



Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng năm 2023 (tổng ngân sách cả 2 nguồn chi phí và lợi nhuận sau thuế của toàn hệ thống)



TRỌNG TÂM	2018		2019		2020		2021		2022		2023	
	Chi phí	Tỷ trọng	Chi phí	Tỷ trọng	Chi phí	Tỷ trọng	Chi phí	Tỷ trọng	Chi phí	Tỷ trọng	Chi phí	Tỷ trọng
Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ	33.677.669.978	82,7%	20.193.255.232	69,7%	10.898.879.416	52,6%	12.497.013.362	19,1%	7.052.500.568	61,1%	20.498.740.725	76,7%
Xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế	5.125.713.373	12,6%	6.322.519.222	21,8%	6.752.761.711	32,6%	47.832.314.832	73,0%	2.159.882.480	18,7%	5.136.712.102	19,2%
Khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường	100.000.000	0,2%	1.561.625.000	5,4%	1.667.981.328	8,1%	3.217.367.600	4,9%	656.361.629	5,7%	359.310.000	1,3%
Tri ân anh hùng liệt sỹ, gia đình có công với đất nước	1.810.625.000	4,4%	913.735.080	3,2%	1.390.000.000	6,7%	2.012.060.000	3,1%	1.672.150.000	14,5%	745.683.374	2,8%
TỔNG	**40.714.008.351**		**28.991.134.534**		**20.709.622.455**		**65.558.755.794**		**11.540.894.677**		**26.740.446.201**	

Bên cạnh việc xác định trọng tâm và tập trung ưu tiên vào các lĩnh vực cụ thể, Bảo Việt còn khuyến khích sự tham gia của cán bộ nhân viên trong hệ thống trong quá trình hiện thực hóa các mục tiêu đầu tư phát triển cộng đồng. Tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, nữ công của Tập đoàn và các đơn vị thành viên hàng năm đều triển khai thực hiện rất tốt hàng trăm chương trình an sinh xã hội với số tiền hàng tỷ đồng như chăm sóc Mẹ Việt Nam Anh hùng, thăm và tặng quà gia đình chính sách, xây dựng nhà tình nghĩa, mái ấm biên cương, nhà đại đoàn kết...

Trong hơn nửa thế kỷ qua, Tập đoàn Bảo Việt đã đồng hành cùng người dân trên cả nước chia sẻ gánh nặng tài chính trong cuộc sống và thực hiện đúng cam kết, chia sẻ và gánh vác trách nhiệm với cộng đồng để cùng chung tay "Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng."

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

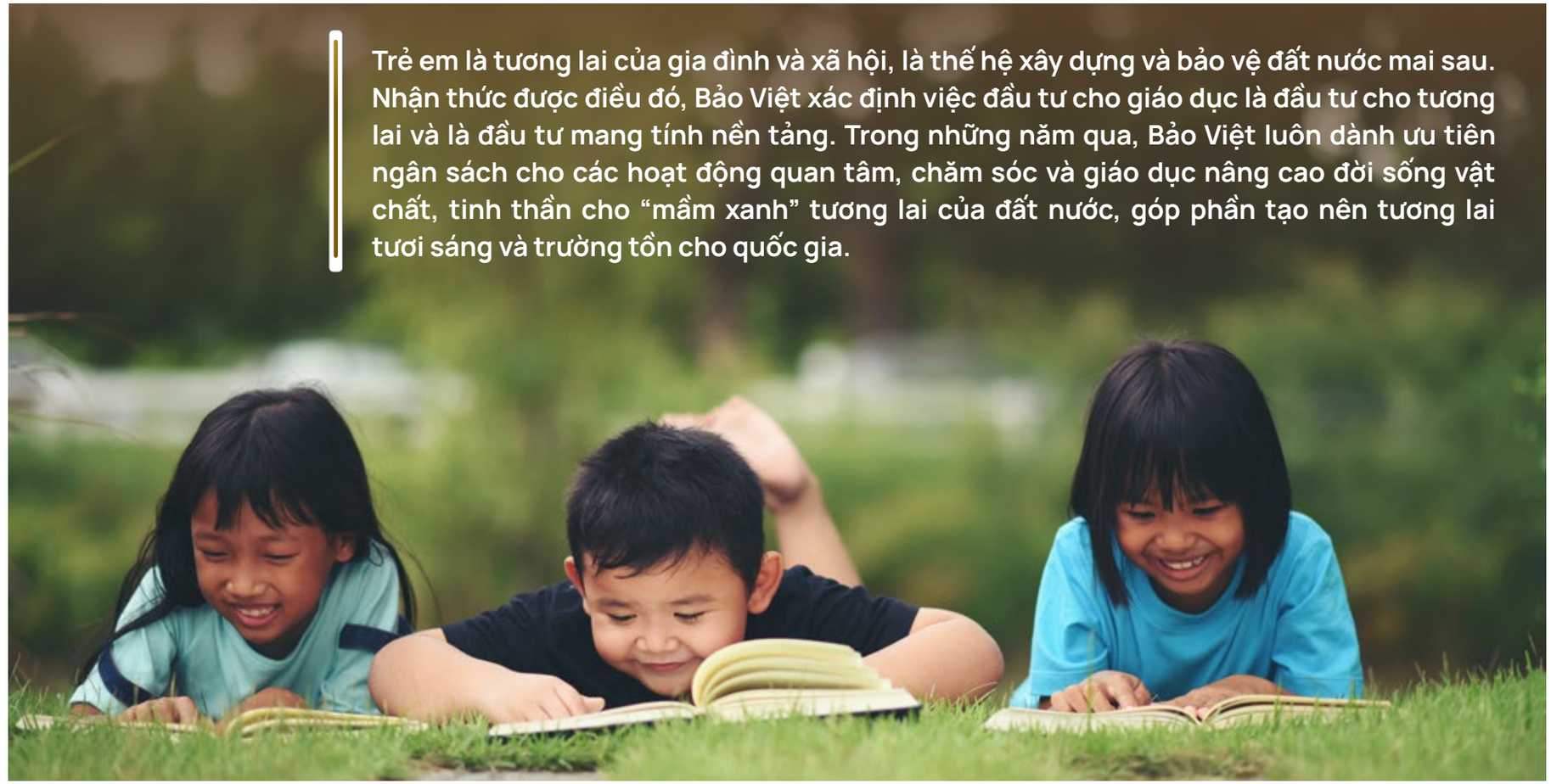
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đầu tư cho Giáo dục
Và thế hệ trẻ



Trẻ em là tương lai của gia đình và xã hội, là thế hệ xây dựng và bảo vệ đất nước mai sau. Nhận thức được điều đó, Bảo Việt xác định việc đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho tương lai và là đầu tư mang tính nền tảng. Trong những năm qua, Bảo Việt luôn dành ưu tiên ngân sách cho các hoạt động quan tâm, chăm sóc và giáo dục nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho "mầm xanh" tương lai của đất nước, góp phần tạo nên tương lai tươi sáng và trường tồn cho quốc gia.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Trao tặng gần 14,3 tỷ đồng học bổng và quà tặng "Quỹ xe đạp chở ước mơ" cho trẻ em hiếu học trên khắp các tỉnh thành



Tiếp tục thực hiện sứ mệnh "Bảo vệ lợi ích Việt - Bảo vệ tương lai Việt", trong năm 2023, Bảo Việt Nhân thọ đã trao gần 5.000 chiếc xe đạp, 7.000 chiếc ba lô, 700 bộ sách và hàng nghìn quà tặng thiết thực với tổng kinh phí gần 14,3 tỷ đồng cho các em học sinh hiếu học có hoàn cảnh khó khăn trên cả nước, chắp cánh cho những ước mơ tới Trường, hướng tới tương lai tươi sáng hơn.

Các sự kiện trao học bổng và quà tặng được Bảo Việt Nhân thọ tổ chức trang trọng và ý nghĩa trên cả nước. Đặc biệt, các sự kiện đã vinh dự nhận được sự quan tâm từ các cơ quan ban ngành Trung ương và địa phương. Trong đó phải kể đến các sự kiện trao học bổng tại Điện Biên và Lai Châu đã vinh dự đón Thủ tướng Chính Phủ Phạm Minh Chính, sự kiện trao học bổng tại Hải Dương có Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân đã đến tham dự và trực tiếp trao tặng cho các em học sinh.

Thủ tướng Chính phủ **Phạm Minh Chính** chia sẻ:

"Tôi rất xúc động. Quỹ xe đạp chở ước mơ của Bảo Việt Nhân thọ đã dành các phần quà cho các cháu. Lứa tuổi của các cháu phù hợp nhất là xe đạp và Bảo Việt Nhân thọ đã chọn quà tặng này. Tôi thấy xe rất đẹp, chắc chắn và con đường đến trường của các cháu ngắn hơn. Các cháu nhận được sẽ rất vui, nó có ý nghĩa với các cháu, với những gia đình có hoàn cảnh khó khăn."





Đến nay là năm thứ 18, Bảo Việt Nhân thọ phối hợp với Quỹ Bảo trợ Trẻ Em Việt Nam đã trao tặng gần 33.000 suất học bổng giá trị đến các em học sinh khá giỏi có hoàn cảnh khó khăn trên khắp 63 tỉnh thành.

Thông qua "Quỹ xe đạp chở ước mơ", Bảo Việt Nhân thọ hy vọng sự hỗ trợ thiết thực này sẽ góp phần giảm bớt gian nan vất vả và trên chặng đường đến với những kiến thức mới, tạo thêm động lực cho các em thực hiện giấc mơ của mình.

Bảo Việt cũng tin rằng **"Mỗi người, mỗi cơ quan, mỗi doanh nghiệp đóng góp, cả xã hội chung tay, chúng ta sẽ tạo ra nguồn lực, tạo ra động lực, truyền cảm hứng quan trọng để trẻ em được hưởng những quyền lợi chính đáng, bảo vệ và chăm sóc toàn diện trong xã hội"**.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tài trợ 650 triệu đồng cho Quỹ học bổng "Bảo Việt - Niềm tin thắp sáng tương lai" cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Ngày 24/9/2023 tại Hà Nội, nhân dịp khai giảng năm học 2023-2024, đại diện Tập đoàn Bảo Việt đã trao học bổng "Bảo Việt - Niềm tin thắp sáng tương lai" với số tiền 650 triệu đồng cho đại diện Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Chương trình học bổng "Bảo Việt - Niềm tin thắp sáng tương lai" là chương trình thường niên giữa Tập đoàn Bảo Việt và một số Trường đại học, đã được triển khai trong 9 năm qua với tổng số tiền tài trợ lên tới gần 8 tỷ đồng. Trong đó, riêng Trường đại học Kinh tế Quốc dân, số tiền của quỹ học bổng đã trao là hơn 5 tỷ đồng.



Trao tặng gần 700 suất học bổng "Thắp sáng tài năng trẻ" cho các em học sinh giỏi trên khắp các tỉnh thành

Trong năm 2023, với mục đích khích lệ và ghi nhận nỗ lực cố gắng trong học tập của các em học sinh đạt thành tích cao cấp tỉnh/quốc gia, Bảo Việt Nhân thọ tổ chức chuỗi sự kiện trao tặng học bổng "Thắp sáng tài năng trẻ" trên khắp các tỉnh thành với sự tham gia và ủng hộ đến từ các Lãnh đạo các Ban/Ngành, Lãnh đạo Sở GD&ĐT địa phương và Ban Giám hiệu các trường THPT trên địa bàn.

Đặc biệt, trong khuôn khổ chương trình, Bảo Việt Nhân thọ cũng đã tổ chức Lễ vinh danh và trao tặng học bổng "Thắp sáng tài năng trẻ" cho Quán quân đường lên đỉnh Olympia 2023 em Lê Xuân Mạnh – trường Trung học phổ thông Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa. Đồng thời trao tặng 61 suất học bổng tới các em học sinh giỏi tỉnh Thanh Hóa với tổng số tiền gần 200 triệu đồng.

Bảo Việt hi vọng với những món quà nhỏ trên không chỉ là động lực để tiếp thêm đam mê, hoài bão cho thế hệ học sinh trẻ tài năng mà còn là trải nghiệm cảm xúc đáng nhớ và tự hào dành cho các bậc phụ huynh khi cùng con em mình đứng trên sân khấu vinh danh, đây cũng là điều mà các chương trình thi đua ở nhà trường hay ngành giáo dục chưa có điều kiện thực hiện với quy mô và hiệu ứng lớn như vậy.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Xây dựng đường đến Trường và tặng học bổng "Bảo Việt - Cùng em đến Trường" cho các em học sinh Bắc Kạn và Điện Biên

Nhân dịp năm học mới 2023 - 2024, Lãnh đạo và cán bộ Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt đã khánh thành Công trình thanh niên "Cùng em đến Trường" là con đường bê tông tới Trường dài 200m tại điểm Trường Mầm non Ngảm Váng, thuộc Trường Mầm non Nhạn Môn, xã Nhạn Môn, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Đại diện đã trao tặng 01 tivi 50 inch, cây nước nóng lạnh, bếp gas và 20 suất quà gồm cặp sách, sữa, gấu bông, quần áo cùng nhiều nhu yếu phẩm tổng trị giá 70 triệu đồng cho các em học sinh tại điểm Trường. Cùng ngày, tại Trường tiểu học Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng, Điện Biên, đại diện cũng đã trao tặng vở viết, ba lô mới, tivi mới cùng 30 suất học bổng cho các em học sinh để giúp các em tiếp tục trau dồi kiến thức và kỹ năng.



Xây dựng Cầu Thanh niên và trao tặng học bổng "Bảo Việt - Cùng em vượt lũ" cho các em học sinh huyện Kỳ Sơn, Nghệ An

Ngày 28/7/2023, Đoàn thành niên Tập đoàn Bảo Việt cùng Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt đã tổ chức Lễ khánh thành và bàn giao công trình Cầu Thanh niên - Cùng em vượt lũ (Kỳ Sơn, Nghệ An). Cây cầu được xây dựng tặng cho địa phương trị giá 300 triệu đồng với mong muốn khuyến khích các em học sinh tiếp tục đi học trên cây cầu mới đẹp và an toàn hơn.



Trao tặng gần 400 triệu đồng học bổng, nhu yếu phẩm và đồ dùng học tập Chương trình "Khăn áo ấm mùa đông" cho các em học sinh huyện Mèo Vạc, Hà Giang

Vì một "Mùa đông không lạnh", vì hành trình "tìm kiếm con chữ" trên những vách núi cheo leo, năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt với chương trình "Khăn áo ấm mùa đông" tiếp tục hành trình 14 năm "chở yêu thương" từ đồng bằng lên vùng cao. Gói ghém cẩn thận từng mảnh tình cảm ấm áp của các anh chị em cán bộ nhân viên thuộc Bảo Việt, Chương trình sẽ là sợi dây kết nối yêu thương với các em nhỏ Hà Giang tại các điểm trường:

1. Trung tâm giáo dục thường xuyên Mèo Vạc, Yên Minh, Hà Giang.
2. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Xín Cái, xóm Xín Cái, xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc, Hà Giang.
3. Trường Trung học cơ sở Xín Cái, Mèo Vạc, Hà Giang.

Tại đây, đại diện Công đoàn và cán bộ tại các đơn vị thuộc Bảo Việt đã trao tặng: **1** tấn gạo, **4** Tivi, **4** nồi nấu bếp ga điện, **40** cặp sách, **40** xuất học bổng (trị giá 80 triệu đồng), **100** chăn len, **447** áo ấm, **500** đôi ủng, **1.500** đầu sách truyện, **2.500** quyển vở viết, Cùng nhiều đồ dùng, quần áo, văn phòng phẩm, nhu yếu phẩm khác.

Tổng giá trị quà tặng tại 3 điểm Trường lên tới gần **400** triệu đồng cùng nhiều quà tặng nhu yếu phẩm từ quỹ Công đoàn Tập đoàn, Công đoàn các đơn vị và Công đoàn viên Bảo Việt tự nguyện quyên góp. Xin được cám ơn các Công đoàn đơn vị và Công đoàn viên đã quyên góp cho chương trình hoạt động ý nghĩa này !

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tài trợ 420 triệu đồng xây dựng hệ thống nước sạch và khám bệnh miễn phí Chương trình "Mang hơi ấm đến vùng cao 2023" cho các em học sinh huyện Hà Quảng, Cao Bằng

Nắm bắt tình hình thực tế vì việc thiếu điều kiện cơ sở vật chất lẫn nhận thức về chăm sóc vệ sinh cá nhân, sự khan hiếm nguồn nước sạch là nguyên nhân dẫn đến các vấn đề nghiêm trọng về mặt sức khỏe. Đại diện Chứng khoán Bảo Việt đã thực hiện trao tặng đồ dùng, nhu yếu phẩm; bàn giao công trình Nhà vệ sinh, đường dẫn nước sạch cho các em học sinh điểm Trường Phiêng Pán, huyện Hà Quảng, Cao Bằng và phối hợp với đoàn y bác sỹ của Bệnh viện Tim Hà Nội tổ chức hoạt động khám sàng lọc cho 1.230 trẻ em, người dân trên địa bàn cũng như tiếp tục tài trợ toàn bộ chi phí chữa trị cho một số bệnh nhi được chỉ định phẫu thuật can thiệp với tổng số tiền tài trợ là gần 420 triệu đồng.



Tài trợ học phí, quà tặng và xây dựng nhà vệ sinh Chương trình "Sẻ chia tri thức – Xây dựng tương lai" cho các em học sinh xã Tân Hưng, Bình Phước

Thấu hiểu những khó khăn về cơ sở vật chất ở các điểm Trường có nhiều dân tộc thiểu số thuộc huyện Hớn Quản, Ban Chấp hành Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt cùng với sự đóng góp của tập thể cán bộ nhân viên Chứng khoán Bảo Việt Chi nhánh Hồ Chí Minh thực hiện chương trình "Sẻ chia tri thức, xây dựng tương lai" mùa thứ 5 tại Trường Tiểu học Tân Hưng B, Ấp Lòng Hồ, Xã Tân Hưng, Huyện Hớn Quản, Tỉnh Bình Phước. Chương trình đã hỗ trợ kinh phí xây dựng, nâng cấp lại 2 khu nhà vệ sinh ở điểm chính và điểm lẻ bị xuống cấp, hư hỏng nặng; tài trợ học phí năm 2023 - 2024 cho 8 em học sinh thuộc diện cận nghèo và trao tặng 315 suất quà, dụng cụ học tập cho các em học sinh với tổng số tiền tài trợ là gần 84 triệu đồng.



Trao tặng giường tầng bán trú, chăn ấm và học bổng Chương trình "Ấm áp mùa đông" đến với các em học sinh Lào Cai

Năm 2023, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt lại tiếp tục chuyến hành trình kết nối trái tim, mang yêu thương đến bản làng vùng cao Simacai trong Chương trình "Ấm áp mùa đông" với những món quà ý nghĩa gồm 115 chiếc đệm, 80 chiếc chăn ấm, 4 chiếc giường tầng cho các em học sinh bán trú, 5 suất học bổng cho học sinh nghèo vượt khó; tặng quà cho 10 gia đình học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại xã với mong muốn chia sẻ những khó khăn, vất vả với các thầy cô, các em học sinh, để có thể phần nào mang đến một mùa đông thật ấm áp như tình cảm của đoàn đã dành cho nhân dân nơi đây.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tài trợ sửa chữa điểm trường và trao tặng học bổng Chương trình "Trường em thay áo mới" đến với các em học sinh xã Thạnh Quới, Cần Thơ

Nhận thấy điểm Trường Tiểu Học Thạnh Quới xã Thạnh Quới huyện Vĩnh Thạnh - TP Cần Thơ có cơ sở vật chất xuống cấp trầm trọng và cần được cấp thiết hỗ trợ, Chứng khoán Bảo Việt đã khẩn trương triển khai sửa chữa nhanh chóng trong vòng 2 tháng bao gồm sơn lại điểm Trường, làm sân chơi, sơn lại nhà vệ sinh, tô điểm hàng rào, vẽ nội dung môi Trường xanh. Cùng với đó, đại diện Bảo Việt cũng trao tặng mỗi em học sinh bộ quà tặng năm học mới với đầy đủ dụng cụ học tập; 5 suất học bổng cho các em trong dự án "Nuôi em - Chung tay vì cộng đồng"; 14 học bổng cho các em có hoàn cảnh khó khăn với tổng giá trị là hơn 75 triệu đồng, đến từ Quỹ công đoàn cũng như kêu gọi từ cán bộ nhân viên trong công ty.

Tài trợ bữa trưa, học phí và quà tặng Dự án "Nuôi em – Chung tay vì cộng đồng" tới các em học sinh tại Điện Biên

Từ năm 2020 tới nay, Công đoàn Bảo Việt Thăng Long, các anh chị em cán bộ, đại lý và người thân đã kết hợp triển khai Dự án "Nuôi em – Chung tay vì cộng đồng", hỗ trợ bữa trưa nuôi trẻ đến trường cho 40 - 50 em nhỏ tại Điện Biên. Năm 2023, đoàn đại diện đã tổ chức chuyến "Thăm em" và hỗ trợ khuyến học cho 3 anh em trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; 100 chiếc chăn ấm cùng quà tặng bằng hiện vật như khăn mũ ấm, quần áo, sách vở, đóng góp bằng tiền để Đoàn mua thêm dép, bút màu, bánh kẹo, v.v... gửi tới các em nhỏ. Khi tới trường, được nghe các cô giáo chia sẻ về các em nhỏ với nhiều hoàn cảnh khác nhau và được tận mắt thấy bữa cơm đơn giản nhưng ấm áp, ngon lành với các em biết nhường nào, Bảo Việt mong rằng đã gửi gắm chút tình cảm, hơi ấm lên mảnh đất vùng cao còn nhiều khó khăn này và hẹn ngày không xa chung sức làm được nhiều việc có ích cho xã hội hơn nữa.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tri ân anh hùng liệt sỹ

Gia đình có công với đất nước

Thăm hỏi và tặng quà tri ân mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Năm

Công đoàn Tập đoàn phối hợp với Bảo Việt Sơn Tây tổ chức thăm hỏi chúc Tết mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Năm - mẹ được Bảo Việt Sơn Tây nhận phụng dưỡng suốt đời. Sự quan tâm, thăm hỏi của các cán bộ Bảo Việt thể hiện trách nhiệm của một đơn vị kinh doanh trong lĩnh vực bảo hiểm hàng đầu Việt Nam với những gia đình đã hy sinh cho dân tộc.

Thăm hỏi và tặng quà tri ân các mẹ Việt Nam Anh Hùng, thương bệnh binh, thân nhân liệt sỹ tại Huế

Trong hai ngày 12 & 13/8/2023, Chi bộ Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt đã có chuyến thăm và tặng quà tri ân thương bệnh binh, thân nhân liệt sỹ và người có công với cách mạng tại Trung tâm Điều dưỡng, chăm sóc Người có công tại TP Huế. Đoàn cũng thăm hỏi và tặng quà 02 mẹ Việt Nam Anh Hùng tại xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên – Huế.

Thăm hỏi và tặng quà tri ân các cựu nữ thanh niên xung phong Ngã ba Đồng Lộc tại Hà Tĩnh

Hướng tới ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/07 và kỉ niệm 55 năm ngày chiến thắng Đồng Lộc, Bảo Việt Nhân thọ đã tổ chức hoạt động tặng quà tri ân các cựu nữ thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn tại huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh với tổng giá trị tài trợ hơn 50 triệu đồng. Đồng thời, đoàn đại diện Bảo Việt Nhân thọ cũng đã tới dâng hương tại khu di tích lịch sử quốc gia Ngã ba Đồng Lộc để tỏ lòng biết ơn và tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ, thanh niên xung phong đã hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.



Trao tặng 40 suất quà cho các nạn nhân chất độc da cam tại Hải Phòng

Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt và Công đoàn Ngân hàng Bảo Việt tặng 40 suất quà với tổng trị giá 25 triệu đồng cho các nạn nhân chất độc da cam tại xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, TP Hải Phòng. Lãnh đạo chính quyền địa phương rất cảm kích trước việc Tập đoàn Bảo Việt và Ngân hàng Bảo Việt trao quà nhằm động viên cho các nạn nhân da cam sống vui vẻ, tích cực, vượt qua những tổn thương đang mang trong mình.



Xây dựng nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách

Trong năm 2023, Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt phối hợp với đơn vị thành viên tại các địa phương triển khai xây dựng và bàn giao 03 nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách tại các tỉnh Lạng Sơn, Hà Nam, An Giang với mong muốn tri ân và hỗ trợ các gia đình có công với đất nước có mái ấm khang trang hơn, thể hiện tinh thần tương thân tương ái của một doanh nghiệp có lịch sử hoạt động lâu đời nhất trong lĩnh vực bảo hiểm. Trong khuôn khổ chương trình, đoàn cũng trao quà cho 10 gia đình chính sách tại huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, thể hiện sự quan tâm tới các gia đình chính sách nhân dịp kỷ niệm Ngày Thương binh liệt sỹ 27/7.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đầu tư cho xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế

Tài trợ 5 tỷ đồng xây dựng 100 căn nhà tình nghĩa tại tỉnh Bắc Kạn

Ngày 17/12/2023 tại Tỉnh ủy Bắc Kạn, Tập đoàn Bảo Việt đã hỗ trợ 100 căn nhà tình nghĩa cho hộ nghèo tỉnh Bắc Kạn với tổng kinh phí 5 tỷ đồng được trích từ nguồn kinh phí an sinh xã hội của Tập đoàn. Sự kiện diễn ra dưới sự chứng kiến của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc, Lãnh đạo tỉnh Bắc Kạn và các cơ quan thông tấn báo chí. Trong giai đoạn 2023 - 2025, Tập đoàn Bảo Việt dành 5 tỷ đồng để thực hiện xóa 100 căn nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, mỗi căn trị giá 50 triệu đồng theo chương trình kêu gọi ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" của tỉnh.

Huy động hiến 200 đơn vị máu trong Chương trình hiến máu tình nguyện "Bảo Việt - Vì những niềm tin của bạn"

"Bảo Việt - Vì những niềm tin của bạn" là tên gọi chương trình hiến máu thường niên của Bảo Việt, được tổ chức từ năm 2013. Với truyền thống tương thân tương ái và các sứ mệnh gắn liền với cộng đồng, hoạt động hiến máu thường niên luôn được đông đảo cán bộ và tư vấn viên của Bảo Việt nhiệt tình hưởng ứng. Chỉ trong 1 buổi sáng ngày 21/8/2023, chương trình "Bảo Việt - Vì những niềm tin của bạn" đã đóng góp được gần 200 đơn vị máu quý giá. Tính tới nay, xuyên suốt 1 thập kỷ cùng với sự đồng hành tử tế của các cán bộ Bảo Việt, chương trình "Bảo Việt - Vì những niềm tin của bạn" đã đóng góp được 2.800 đơn vị máu vào ngân hàng máu của quốc gia.





02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tài trợ kinh phí phát thuốc Chương trình "Tết đồng bào 2023" tại Hòa Bình

Năm 2023, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt lại tiếp tục chuyến hành trình kết nối trái tim, mang yêu thương đến bản làng vùng cao khi tham gia đồng hành cùng chương trình "Tết đồng bào 2023" tại xã Cao Sơn, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Chương trình được Bảo hiểm Bảo Việt tài trợ toàn bộ kinh phí phát thuốc cũng như trực tiếp hỗ trợ các Cán bộ Y tế Bệnh viện Hữu nghị Việt Xô khám, phát thuốc đồng bào để có thể phần nào mang chia sẻ những khó khăn trong việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân nơi đây.



Tài trợ chuyến xe về quê đón Tết Hà Nội – Ninh Bình – Thanh Hóa trong Chương trình "Chuyến xe yêu thương" cho các bệnh nhân tại Bệnh viện K Tân Triều

Tham gia đồng hành cùng chương trình Chuyến xe yêu thương do Bệnh viện K Tân Triều tổ chức để hỗ trợ bệnh nhân và người nhà được về quê đón Tết cùng gia đình, Tổng Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt đã tài trợ 01 chuyến xe tuyến Hà Nội - Ninh Bình - Thanh Hóa và tặng quà cho các bệnh nhân K, đưa các bệnh nhân về quê Ninh Bình - Thanh Hóa đón Tết đoàn viên cùng gia đình. TCT Bảo hiểm Bảo Việt cũng trao quà cho đại diện bệnh nhân nhi đang điều trị tại Bệnh viện K Tân Triều.



Khám sức khỏe miễn phí cho hơn 4.000 khách hàng và người thân trong Chương trình "Chăm Sóc Sức Khỏe Gia Đình Việt"

Trong năm 2023, Bảo Việt Nhân thọ đã tổ chức hoạt động khám sức khoẻ miễn phí tri ân các khách hàng trên khắp các tỉnh thành cùng với chuỗi chương trình Hội nghị sức khỏe: "Vì Một Việt Nam Tươi Đẹp - Chăm Sóc Sức Khỏe Gia Đình Việt" trên khắp các tỉnh thành. Chương trình nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình và phản hồi tích cực đến từ khách hang tại các địa phương tham dự. Các hạng mục khám tại chương trình bao gồm: Chụp X Quang, Nội soi tai mũi họng, Siêu âm tổng thể, tầm soát chỉ số đường máu, huyết áp và các hạng mục khám cơ bản khác được các khách hang tham gia và đánh giá cao.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI









Tổ chức chuỗi sự kiện **10.000** người trực tiếp tham dự đồng diễn

"Yoga hài hòa và an lạc"

Nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần cho cộng đồng

Để mang giá trị lợi ích tốt đẹp của Yoga đến với mọi nhà, nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, mang lại cuộc sống vui tươi hạnh phúc, từ năm 2016, Bảo Việt Nhân thọ đã đồng hành và phối hợp tổ chức chuỗi chương trình **"Ngày Quốc tế Yoga"** thường niên với chủ đề thu hút mỗi năm. Năm 2023, với chủ đề "Yoga hài hòa và an lạc", chuỗi chương trình được tổ chức tại Thành phố Tuy Hòa và Thành phố Huế với hơn 10.000 người trực tiếp tham dự đồng diễn tại sự kiện cùng lan tỏa thông điệp "Yoga không chỉ là rèn luyện sức khoẻ, đồng diễn Yoga còn là cách để gìn giữ và quảng bá các gía trị văn hoá truyền thống tới người dân và du khách".

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Khắc phục hậu quả thiên tai
Và môi trường

Trồng 500 cây xanh trong Chương trình "Bảo Việt – Vì một Việt Nam xanh" tại Hải Phòng và Thành phố Thủ Đức

Với phương châm hướng tới một môi trường Xanh - Sạch - Đẹp và xã hội phát triển bền vững và hưởng ứng Tết trồng cây và mục tiêu trồng 1 tỷ cây xanh do Thủ tướng Chính phủ phát động, Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt đã tổ chức chuỗi hoạt động trồng cây "Bảo Việt - Vì một Việt Nam xanh" với sự tham gia của các lãnh đạo, cán bộ nhân viên và tư vấn viên Bảo Việt. Chương trình được tổ chức tại Khu di tích Vương Triều Nhà Mạc, Hải Phòng và tại Trường THCS Long Bình, TP Thủ Đức đã phủ xanh khuôn viên với gần 500 cây (Bưởi, Vàng Anh, Long Não) bởi bàn tay và long nhiệt thành của các cán bộ tư vấn viên Bảo Việt. Bảo Việt hi vọng rằng những hành động nhỏ như trên có thể lan tỏa trong cộng đồng nâng cao ý thức của mọi người về việc giữ gìn và cùng chung sức bảo vệ môi trường.





Quyên góp 518 triệu đồng ủng hộ gia đình các nạn nhân trong sự cố cháy chung cư mini Hà Nội

Trước sự cố cháy chung cư mini đêm ngày 12/9 tại tại số nhà 37 ngách 29/70 phố Khương Hạ, quận Thanh Xuân, Hà Nội, Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt phối hợp cùng Công đoàn Chứng khoán Bảo Việt phát động và kêu gọi toàn thể cán bộ cùng tham gia chương trình quyên góp, hỗ trợ về tinh thần và vật chất, chung tay cùng chính quyền và nhân dân địa phương sớm khắc phục hậu quả của sự tổn thất to lớn này. Chương trình đã huy động đóng góp tự nguyện được tổng cộng 518 triệu đồng từ các Công đoàn viên và đã chuyển toàn bộ kinh phí trên về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận Thanh Xuân để tập trung phân bổ cho nạn nhân bị thiệt hại. Hi vọng đây là nguồn động viên tinh thần gửi đến các nạn nhân, gia đình, để vượt qua khó khăn tai nạn này, đồng thời cũng là lan toả, giáo dục tinh thần nhân đạo, vì cộng đồng tới từng cán bộ nhân viên trong công ty.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

"Sứ mệnh của Bảo Việt là bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng".
Do đó, song song với nhiệm vụ phát triển kinh doanh, Bảo Việt còn chú trọng đến những lợi ích lâu dài của cộng đồng thông qua các hoạt động trách nhiệm xã hội nhằm hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt.

Kế hoạch hoạt động cộng đồng năm 2024

Năm 2024, Tập đoàn Bảo Việt dự kiến tiếp tục dành khoảng 5 tỷ đồng kinh phí từ chi phí hoạt động và 5 tỉ đồng từ lợi nhuận sau thuế để thực hiện các nhiệm vụ an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng. Thông qua các dự án xây dựng trường học, trạm y tế, các hoạt động tri ân, tôn tạo di tích lịch sử, xây dựng nhà tình nghĩa, thăm và tặng quà cho học sinh vùng cao, xây dựng nhà bán trú, v.v... Bảo Việt hi vọng có thể chung tay cùng cộng đồng, địa phương cải thiện đáng kể điều kiện sống, học tập của nhân dân và học sinh tại địa phương.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

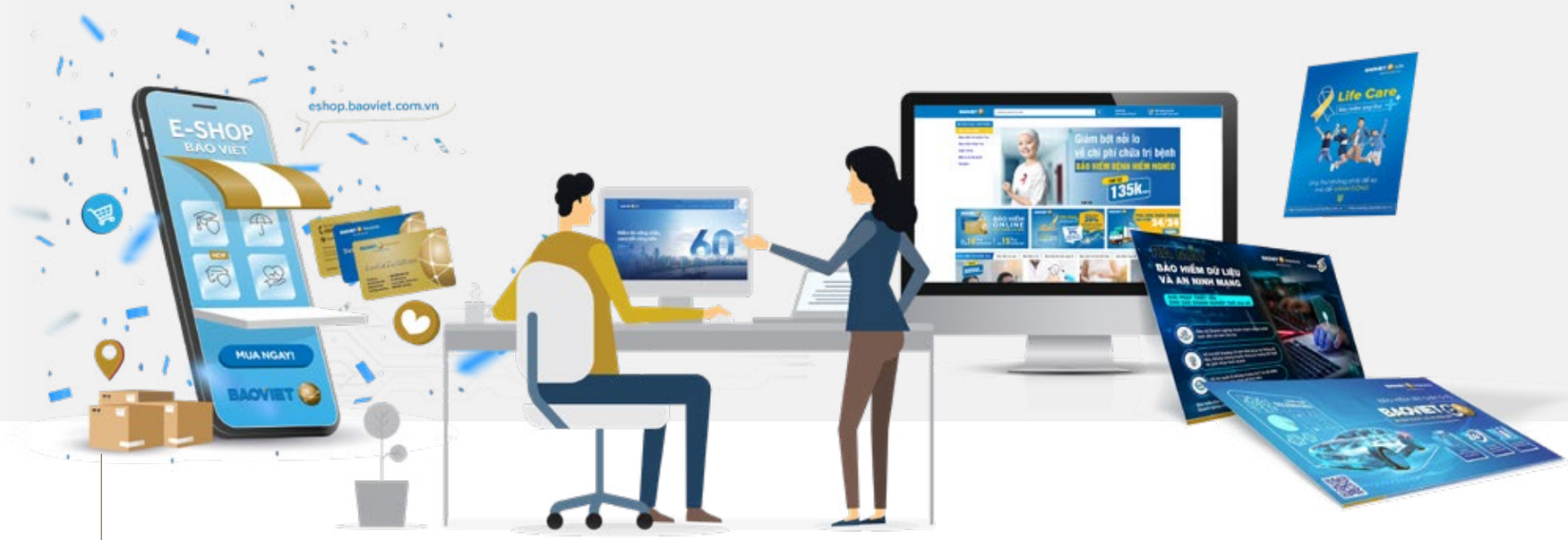
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 416

An toàn và sức khỏe của cộng đồng



Chủ đề trọng yếu

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính nên vấn đề an toàn và sức khỏe của cộng đồng cũng như khách hàng được Bảo Việt quan tâm hàng đầu và lồng ghép ngay từ khâu nghiên cứu, thiết kế sản phẩm nhằm mang đến cho cộng đồng những giải pháp bảo vệ toàn diện nhất.

Phạm vi báo cáo

Phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt, mang đến giải pháp tài chính toàn diện cho cộng đồng

Duy trì sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động phổ thông

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Thông qua việc phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt, đồng thời duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động thu nhập thấp, Bảo Việt có thể hiện thực hóa cam kết mang đến giải pháp tài chính bảo vệ toàn diện cho khách hang và cộng đồng trong suốt vòng đời của sản phẩm, dịch vụ. Các biện pháp quản trị Bảo Việt đưa ra cũng được chú ý tuân thủ các quy định và các bộ luật về tác động sức khỏe và an toàn tới khách hàng.



Cách thức quản lý

Sự ra đời liên tục của các sản phẩm hưu trí tự nguyện, các sản phẩm bảo hiểm chuyên biệt không chỉ là cách Bảo Việt chia sẻ sức ép về ngân sách và quỹ Bảo hiểm xã hội, y tế của Nhà nước mà còn là cách để hỗ trợ cho khách hàng chuẩn bị cho cuộc sống an hưởng điền viên sau khi nghỉ hưu hoặc khi sức khỏe không may bị ảnh hưởng. Bên cạnh đó, việc duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô bao gồm các sản phẩm với mức phí đóng thấp dành cho số đông người dân là cách để Bảo Việt hỗ trợ cải thiện cuộc sống của các hộ dân nghèo và cận nghèo tại khu vực nông thôn và thành thị.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Với những cách quản trị của doanh nghiệp về vấn đề An toàn sức khỏe của khách hàng, Bảo Việt đảm bảo các sản phẩm và dịch vụ thực hiện đúng chức năng và đem lại lợi ích nhiều nhất, không gây ra rủi ro cho sức khỏe và an toàn của khách hàng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt, mang đến giải pháp tài chính toàn diện cho cộng đồng



Bảo hiểm vi mô đầu tiên tại Việt Nam "An Bình Yên Vui" & "An Sinh Hạnh Phúc"

Là doanh nghiệp bảo hiểm trong nước đầu tiên triển khai loại hình bảo hiểm này, Bảo hiểm Bảo Việt kỳ vọng sẽ mang lại sự bảo vệ chắc chắn cả về tài chính lẫn sức khỏe tới phân khúc khách hàng có thu nhập thấp – những người hứng chịu tác động mạnh mẽ trước những rủi ro do không thể tiếp cận với các sản phẩm bảo hiểm phù hợp với khả năng tài chính của mình.

Bảo hiểm "An Bình Yên Vui" & "An Sinh Hạnh Phúc" - hai sản phẩm bảo hiểm vi mô mới ra mắt của Bảo hiểm Bảo Việt được thiết kế đơn giản, dễ tiếp cận với phạm vi bảo hiểm mở rộng bao gồm bảo hiểm cho các rủi ro ốm bệnh, ung thư, tai nạn, hỗ trợ giáo dục và tài chính chỉ với từ 44.000 đồng phí/năm áp dụng cho khách hàng từ 15 ngày tuổi đến 70 tuổi (An bình yên vui) hoặc đến 60 tuổi, tái tục đến 65 tuổi (An sinh hạnh phúc).

Trước những trở ngại về sức khỏe, bảo hiểm vi mô "An bình yên vui" và "An sinh hạnh phúc" thực sự là nguồn hỗ trợ kịp thời để người dân an tâm chữa bệnh, giảm nhẹ gánh nặng tài chính cho gia đình.

Phát triển bảo hiểm vi mô, hướng đến các chủ thể trong xã hội, chú trọng đến người nghèo, người có thu nhập thấp và những người yếu thế trong xã hội được xem là một trong những mục tiêu phát triển bền vững của Bảo Việt khi triển khai hai sản phẩm bảo hiểm vi mô An bình yên vui và An sinh hạnh phúc.

1. Phí cố định, không phân biệt giới tính, độ tuổi
2. Quyền lợi bảo hiểm tối đa lên đến 78 triệu đồng
3. Phạm vi bảo hiểm rộng gồm ốm bệnh, ung thư, tai nạn, hỗ trợ giáo dục và thu nhập
4. Trẻ em được tham gia độc lập
5. Miễn thời gian chờ với rủi ro tai nạn
6. Bồi thường khoán, chi trả độc lập
7. Thủ tục đơn giản, không yêu cầu kiểm tra sức khỏe
8. Phương thức thanh toán linh hoạt
9. Cấp đơn dễ dàng trong vòng 5 phút qua Zalo mini app
10. Ưu đãi giảm phí 10% khi tham gia cả 2 chương trình

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Duy trì sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động phổ thông

Bảo hiểm vi mô là các chương trình bảo hiểm được thiết kế và triển khai cho đối tượng người nghèo, người có thu nhập thấp với các đặc điểm như: phí bảo hiểm thấp, số tiền bảo hiểm nhỏ, sản phẩm đơn giản dễ hiểu. Kênh phân phối phổ biến của Bảo hiểm vi mô gồm: các đại lý mạng viễn thông, các điểm bán hàng tạp hóa nhỏ, hệ thống các tổ chức Tài chính vi mô, ngân hàng...

Bảo hiểm vi mô mới manh nha phát triển ở Việt Nam, tỷ lệ nhận thức về tầm quan trọng của bảo hiểm cũng như tỷ lệ người dân Việt Nam có bảo hiểm vẫn còn rất thấp. Đối thị trường nói chung, việc phân phối bảo hiểm vi mô yêu cầu đơn vị bảo hiểm phải đầu tư mạng lưới phân phối quy mô lớn để có thể tiếp cận được nhiều nhất các đối tượng bảo hiểm được ưu tiên, bên cạnh đó, với giá trị kinh tế đem lại cho các nhà bảo hiểm không lớn nên hiện tại kênh bảo hiểm vi mô chưa có sản phẩm thiết kế đặc thù tại thị trường bảo hiểm Việt Nam.



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Bảo hiểm học sinh

Hỗ trợ công tác khuyến học vì tương lai đất nước

Có thể thấy rằng, khi triển khai thực hiện các sản phẩm bảo hiểm cho trẻ nhỏ và trẻ vị thành niên, các doanh nghiệp bảo hiểm có xu hướng chịu tỷ lệ bồi thường cao hơn so với tổng thu phí bảo hiểm do các em học sinh đang ở độ tuổi khá hiếu động và thích khám phá; từ đó gia tăng những rủi ro liên quan đến tai nạn học đường của các em học sinh. Tuy nhiên Bảo Việt vẫn tích cực đẩy mạnh sản phẩm bảo hiểm học sinh tại các trường học trên cả nước với mục đích nhân văn và hỗ trợ cho công tác khuyến học, khuyến tài tại địa phương.

Trong năm học vừa qua, Bảo Việt đã giải quyết, chi trả bồi thường cho 176.784 vụ tai nạn của học sinh, giáo viên với số tiền bồi thường gần 170 tỷ đồng. Ngoài ra, Bảo Việt còn thực hiện bảo hiểm miễn phí cho toàn bộ học sinh, sinh viên là con em đối tượng chính sách, thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ; giảm 50% phí bảo hiểm cho học sinh tàn tật, mồ côi, không nơi nương tựa và học sinh nghèo. Bảo Việt coi việc áp dụng miễn, giảm phí như một chính sách xã hội mà doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện, góp phần tích cực vào công cuộc phát triển sự nghiệp giáo dục, khuyến khích phát huy tiềm năng đến từ các mầm non tương lai của đất nước.



Bảo hiểm xe cơ giới

Giảm thiểu rủi ro, giúp người tham gia giao thông "an tâm trên mọi nẻo đường"

Thực tế cho thấy, số vụ tai nạn giao thông tại Việt Nam đang ngày một gia tăng với mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Bình quân, tai nạn giao thông cướp đi sinh mạng 14 người/ngày và 17 người bị thương. Hệ quả của các vụ tai nạn giao thông đã khiến cho GDP toàn quốc năm giảm 2,9% (tương đương 400 tỷ đồng mỗi ngày) cùng với thiệt hại về tài chính và giảm thiểu chất lượng cuộc sống của rất nhiều gia đình khi có người thân gặp tai nạn giao thông.

Chính vì những điều đó, việc nâng cao ý thức của người tham gia giao thông và giảm thiểu những thiệt hại vật chất khi tai nạn xảy ra là vấn đề được Bảo Việt quan tâm và gửi gắm khi cung cấp sản phẩm bảo hiểm xe cơ giới. Chỉ trong năm 2023, Bảo Việt đã thực hiện bảo hiểm cho 480 nghìn xe ôtô và 1,9 triệu xe máy trên toàn quốc với phạm vi bảo hiểm liên quan tới cháy nổ, bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của chủ xe và bảo hiểm tai nạn người ngồi trên xe với tổng chi phí bồi thường là 1.138 tỷ đồng. Ngoài ra, Bảo Việt cũng tích cực truyền thông nâng cao ý thức của người tham gia giao thông dưới nhiều hình thức khác nhau như: Truyền thông trên bảng biển ngoài trời, trên các trục đường chính, các tuyến đường trọng yếu; Lắp đặt các gương phản chiếu trên đoạn đường cua nguy hiểm, đặc biệt là tại các địa hình đồi núi hiểm trở...



Bảo hiểm nông nghiệp

Giải pháp bảo vệ ngành nông nghiệp nước nhà

Là một nước nông nghiệp, nhưng hằng năm thiên tai, dịch bệnh đã cướp đi của nông dân Việt Nam khối tài sản ước tính 1,5% GDP (giá trị tương đương khoảng 10 tỉ đô la), do đó người dân cần một sự bảo đảm cho thành quả và công sức lao động của họ. Bảo hiểm nông nghiệp chính là tia hy vọng và là nguồn hỗ trợ tốt nhất cho người nông dân thông qua thực hiện bồi thường kịp thời khi xảy ra tổn thất do rủi ro thiên tai, dịch bệnh, góp phần giúp hộ dân ổn định đời sống và có điều kiện tiếp tục sản xuất kinh doanh.

Trước bối cảnh đó, Bảo hiểm Bảo Việt đã tiên phong dẫn dắt thị trường, đưa ra sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp với các sản phẩm đặc trưng: bảo hiểm vật nuôi, bảo hiểm cây trồng, bảo hiểm nông nghiệp công nghệ cao, bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó...Các sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp của Bảo Việt vừa có ý nghĩa bảo vệ tài chính vừa có ý nghĩa an sinh xã hội, giúp người nông dân yên tâm sản xuất, gia tăng năng suất lao động. Ngoài ra, đón bắt xu thế phát triển công nghệ, Bảo hiểm Bảo Việt cũng bước đầu triển khai bảo hiểm nông nghiệp công nghệ cao, đưa ra sự bảo vệ toàn diện cho các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ 4.0 trong lĩnh vực nông nghiệp.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI FS7

Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội



Chủ đề trọng yếu

Sự ra đời liên tục của các sản phẩm bảo hiểm với mức phí đóng thấp dành cho số đông người dân và phục vụ lợi ích cộng đồng như bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm an sinh giáo dục, bảo hiểm nông nghiệp và bảo hiểm vi mô là cách để Bảo Việt hỗ trợ cải thiện cuộc sống của các hộ dân nghèo và cận nghèo tại khu vực nông thôn và thành thị, đồng thời đây cũng là cách Bảo Việt chia sẻ sức ép về ngân sách với quỹ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế của Nhà nước.

Phạm vi báo cáo

Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ

Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Chỉ tiêu FS7 cung cấp các thông tin, số liệu về các sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt dành cho số đông người dân và phục vụ lợi ích cộng đồng. Từ đó, mang đến một cái nhìn tổng thể về những đóng góp của Bảo Việt đến từ các sản phẩm của doanh nghiệp.

Cách thức quản lý

Chỉ tiêu FS7 cung cấp thông tin về các sản phẩm và dịch vụ của Bảo Việt có lợi ích xã hội theo từng lĩnh vực kinh doanh và không bao gồm các sản phẩm, dịch vụ theo yêu cầu của pháp luật. Theo đó, mỗi loại sản phẩm nêu các nội dung sau:

1. Mô tả đặc trưng, mục đích của sản phẩm, đối tượng mục tiêu;
2. Giá trị bằng tiền của sản phẩm hoặc số giao dịch, số khách hàng của dịch vụ;
3. Tỷ lệ của giá trị các sản phẩm, dịch vụ so với tổng giá trị tất cả các sản phẩm của doanh nghiệp.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Về tổng thể, nhiều sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt đáp ứng nhu cầu của mọi đối tượng trong xã hội như các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến giáo dục, chăm sóc sức khỏe...

Về chi tiết, có những sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt hỗ trợ cơ hội phát triển và nâng cao năng lực tài chính cho các nhóm đối tượng bị thiệt thòi. Mặc dù, tất cả các sản phẩm và dịch vụ khi thiết kế đều được lập luận là có những lợi ích khác nhau cho xã hội, tuy nhiên, chỉ tiêu FS7 sẽ chỉ tập trung vào các sản phẩm, dịch vụ được thiết kế đem lại lợi ích cho những đối tượng cụ thể, hoặc được ưu tiên trong xã hội.



Một số loại sản phẩm và dịch vụ đem lại lợi ích cho xã hội và các đối tượng ưu tiên trong xã hội của Bảo Việt gồm:

1. **Tín dụng vi mô:** Sản phẩm của ngân hàng cung cấp tín dụng, tài dụng, tài chính cho các đối tượng có thu nhập thấp
2. **Bảo hiểm vi mô:** Sản phẩm bảo hiểm cho các hộ gia đình, cá nhân có thu nhập thấp
3. **Sản phẩm, dịch vụ dành cho học sinh, sinh viên;**
4. **Sản phẩm, dịch vụ dành cho đối tượng được ưu tiên trong xã hội** (nông dân, nông dân có nguồn tài chính thấp, người lao động có thu nhập thấp, trẻ em, người già, v.v...).
5. **Kiều hối**

CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ BẰNG TIỀN CỦA CÁC SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ PHỤC VỤ LỢI ÍCH XÃ HỘI ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

G4 – FS7

Chỉ tiêu FS7 cung cấp các thông tin, số liệu về các sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt và các công ty con trong việc xây dựng các nguồn vốn xã hội, đáp ứng trên diện rộng nhu cầu của cộng đồng. Mặc dù, các sản phẩm và dịch vụ khi thiết kế đều mang lại những lợi ích khác nhau cho xã hội, tuy nhiên, chỉ tiêu FS7 chỉ tập trung vào các sản phẩm, dịch vụ được thiết kế đem lại lợi ích cho những đối tượng cụ thể, hoặc được ưu tiên trong xã hội.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

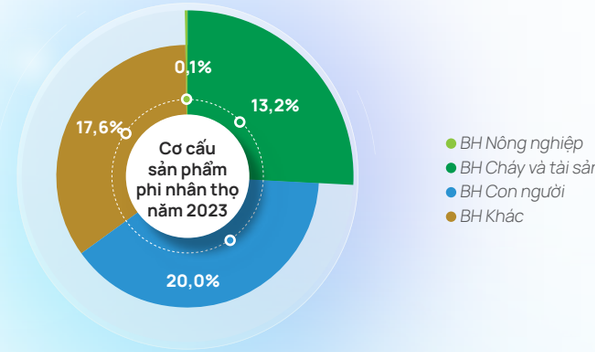
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

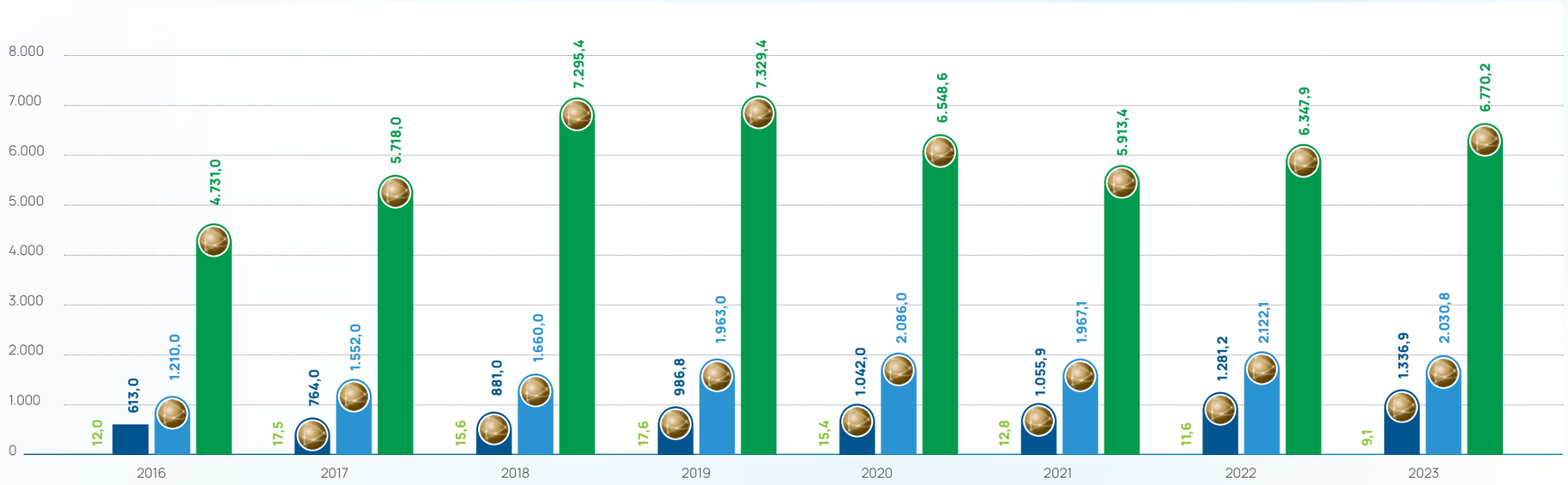
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ

Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) là công ty con 100% vốn góp của Tập đoàn Bảo Việt trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ. BHBV là đơn vị số 1 trên thị trường Việt Nam trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ với nhiều sản phẩm đa dạng và vượt trội cho nhiều đối tượng khác nhau trong xã hội, đem lại lợi ích thiết thực dài hạn, nâng cao đời sống xã hội như sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm con người, bảo hiểm bảo vệ tài sản. Giá trị và tỷ trọng của các sản phẩm đó trong doanh thu lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ cụ thể như sau:



Doanh thu bảo hiểm gốc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ theo sản phẩm (tỷ đồng)



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Một số sản phẩm đặc trưng mang lại giá trị cho lợi ích cộng đồng, cho những đối tượng trên bình diện rộng của xã hội và có thu nhập hạn chế, cụ thể như sau:

1 Bảo hiểm nông nghiệp



Là một nước nông nghiệp, nhưng hằng năm thiên tai, dịch bệnh đã cướp đi của nông dân Việt Nam khối tài sản ước tính 1,5% GDP (giá trị tương đương khoảng 10 tỉ đô la). Người dân cần một sự bảo đảm cho thành quả và công sức lao động của họ, bảo hiểm nông nghiệp chính là tia hi vọng và là nguồn hỗ trợ tốt nhất cho người nông dân trong trường hợp có rủi ro xảy ra.

Trước bối cảnh đó, BHBV đã tiên phong dẫn dắt thị trường, đưa ra sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp với các sản phẩm đặc trưng: bảo hiểm vật nuôi, bảo hiểm cây trồng, bảo hiểm nông nghiệp công nghệ cao, bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ nuôi chó...

Các sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp của Bảo Việt vừa có ý nghĩa bảo vệ tài chính vừa có ý nghĩa an sinh xã hội, với nền kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp thì đây là sản phẩm thực sự cần thiết. Ngoài ra, đón bắt xu thế phát triển công nghệ, BHBV cũng bước đầu triển khai bảo hiểm nông nghiệp công nghệ cao, đưa ra sự bảo vệ toàn diện cho các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ 4.0 trong lĩnh vực nông nghiệp.

Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Được thiết kế để bảo hiểm cho quá trình sản xuất nông nghiệp tránh khỏi các rủi ro thiên tai và dịch bệnh, đảm bảo cho người nông dân và doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp có nguồn vốn để tái sản xuất khi chẳng may gặp phải những rủi ro không ngờ tới. Bảo hiểm Bảo Việt chính là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực này.

Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm cây lúa: Người được bảo hiểm sẽ được bồi thường khi sụt giảm năng suất lúa gây ra bởi các rủi ro thiên tai và/hoặc sâu bệnh, bệnh/dịch bệnh trong thời hạn bảo hiểm. Sản phẩm áp dụng tại: Bình Thuận, Đồng Tháp, An Giang, Nghệ An, Thái Bình, Nam Định, Hà Tĩnh.

Bảo hiểm vật nuôi: Người được bảo hiểm sẽ được bồi thường khi vật nuôi bị chết do các nguyên nhân trực tiếp gây ra bởi thiên tai, dịch bệnh, tiêu hủy dịch bệnh theo quyết định của cơ quan chức năng có thẩm quyền. Sản phẩm bảo hiểm vật nuôi thương mại của Bảo việt được áp dụng đối với cá nhân, tổ chức sản suất nông nghiệp trên toàn quốc.

Bảo hiểm cây công nghiệp: Người được bảo hiểm sẽ được bồi thường khi cây công nghiệp thiệt hại do thiên tai, cháy, sét đánh, v.v... Sản phẩm được áp dụng đối với cá nhân, tổ chức sản suất nông nghiệp trên toàn quốc.

Bảo hiểm nông nghiệp (theo chính sách hỗ trợ của Nhà nước): Bảo hiểm nông nghiệp triển khai theo Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/04/2018 và Quyết định số 13/2022/QĐ-Ttg ngày 09/05/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về việc thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp giai đoạn 2022-2025 được ban hành nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp, chủ động khắc phục và bù đắp thiệt hại về tài chính do các rủi ro xảy ra trong quá trình chăn nuôi, trồng trọt. Bảo hiểm Bảo Việt đã và đang rất tích cực phối hợp với các tổ chức, cơ quan trong nước và quốc tế để sớm ban hành sản phẩm và đưa chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp của Chính phủ đi vào thực tế hoạt động sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu từ sản phẩm nông nghiệp chiếm 0,1% cơ cấu tổng doanh thu, đạt 9,2 tỷ đồng năm 2023.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

2 Nhóm bảo hiểm con người





Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Bảo hiểm con người phi nhân thọ là chương trình bảo hiểm được thiết kế nhằm bảo hiểm cho sức khỏe, tính mạng cũng như khả năng lao động của con người. Khi mua loại hình bảo hiểm này, người được bảo hiểm được hưởng rất nhiều quyền lợi bảo hiểm và trợ cấp khoản tiền tương ứng với giá trị bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm. Những trường hợp được bảo hiểm là những trường hợp ốm đau, bệnh tật, tai nạn ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe của người được bảo hiểm. Các sản phẩm bảo hiểm con người phi nhân thọ thường có tỷ lệ phí thấp, thời hạn bảo hiểm ngắn và thường trong thời gian 1 năm và hết 1 năm thì khách hàng có thể tái tục hợp đồng bảo hiểm nếu có nhu cầu.

Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm Kết hợp con người: Được sử dụng để bảo hiểm cho các cá nhân hoặc tập thể có nhu cầu bảo vệ các rủi ro xảy ra cho bản thân như tai nạn, ốm đau, bệnh tật. Ưu điểm là giá rẻ, phục vụ cho nhiều đối tượng, đặc biệt những người có mức tài chính thấp. Đối tượng bảo hiểm là mọi công dân Việt Nam, người nước ngoài đang công tác học tập tại Việt nam từ 16 đến 65 tuổi.

Bảo hiểm Tai nạn: Cuộc sống luôn có những điều bất trắc, những tai nạn không lường trước được. Sản phẩm Bảo hiểm tai nạn con người nhằm mục đích bảo vệ khách hàng trước những tai nạn rủi ro không may xảy ra trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Đối tượng áp dụng từ trẻ em 15 ngày tuổi đến người lớn 70 tuổi. Một sản phẩm có mức bao phủ diện rộng cho nhiều độ tuổi.

Bảo hiểm Toàn diện học sinh, sinh viên: Chi trả trong trường hợp người được bảo hiểm bị ốm đau, bệnh tật, tai nạn dẫn tới thương tật, phải nằm viện, phẫu thuật hoặc tử vong. Đối tượng bảo hiểm là học sinh đang theo học các trường: nhà trẻ, mẫu giáo, tiểu học, phổ thông cơ sở, phổ thông trung học, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, học sinh học nghề. Mức độ bao phủ diện rộng, có nhiều lợi ích cho xã hội khi đối tượng là trẻ em và người còn phụ thuộc, là các đối tượng thuộc diện ưu tiên trong cộng đồng.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu từ sản phẩm con người chiếm 20% cơ cấu tổng doanh thu, đạt 2.030,7 tỷ đồng năm 2023.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

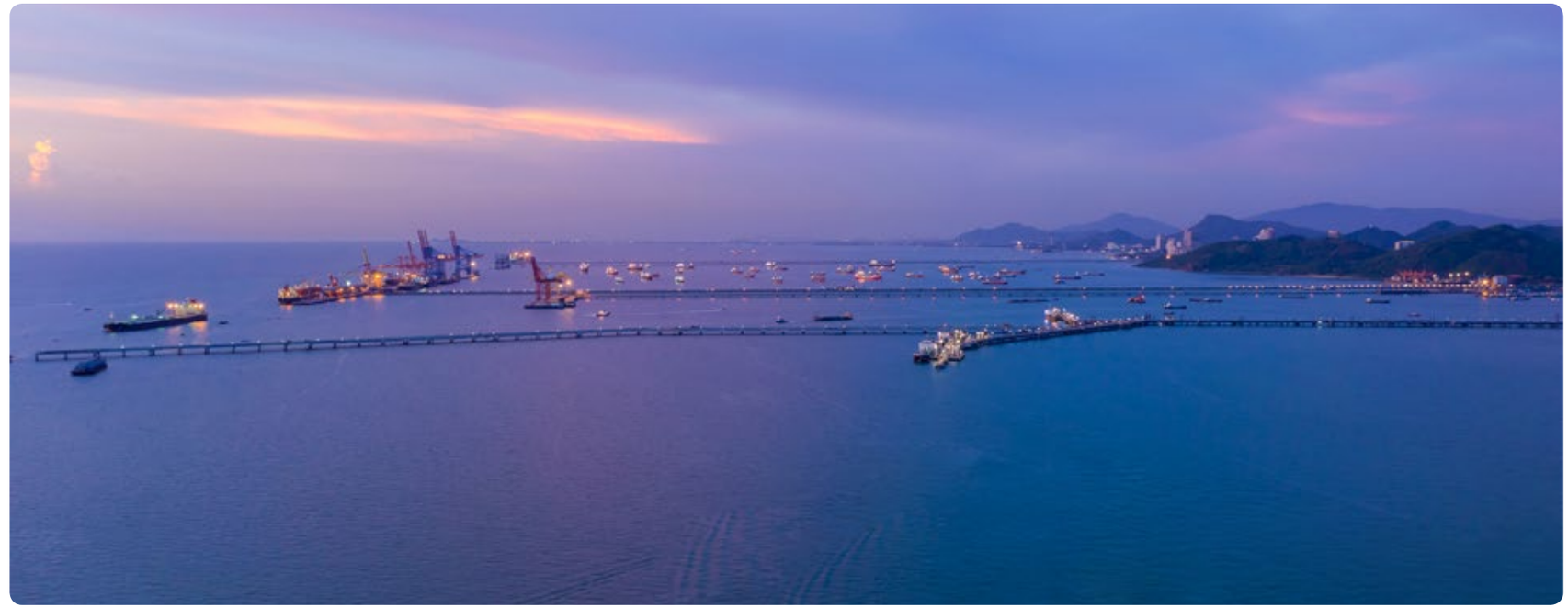
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

3 Nhóm sản phẩm bảo hiểm tài sản



Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Bảo hiểm Tài sản giúp doanh nghiệp có thể yên tâm thực hiện các chiến lược phát triển kinh doanh bởi những tài sản của mình. Đặc biệt trong thời gian qua, các rủi ro liên quan đến cháy nổ xảy ra với mức độ khốc liệt. Xu hướng thị trường bất động sản tăng mạnh bằng các tòa nhà chung cư cao tầng, khu nhà thu nhập thấp mật độ cao, nên rủi ro cháy nổ tiềm ẩn nhiều rủi ro. Các sản phẩm bảo vệ cháy nổ sẽ đặc biệt có lợi ích đối với những khu dân cư thu nhập thấp, xác suất xảy ra rủi ro cao.

Sản phẩm tiêu biểu

Các sản phẩm tiêu biểu như: bảo hiểm cháy nổ bắt buộc (theo Nghị định 23/2018/NĐ-CP), bảo hiểm mọi rủi ro tài sản, bảo hiểm Nhà tư nhân, máy móc, trang thiết bị, vật tư hàng hóa, nguyên vật liệu, kho hàng, trụ sở, văn phòng làm việc đã được bảo vệ toàn diện và tối ưu trước những rủi ro cháy, nổ, rủi ro thiên tai.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu từ sản phẩm bảo hiểm tài sản chiếm 13,17% tỷ trọng doanh thu, đạt 1.336.9 tỷ đồng năm 2023.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

4 Nhóm bảo hiểm vi mô





Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Bảo hiểm vi mô là các chương trình bảo hiểm được thiết kế và triển khai cho đối tượng người nghèo, người có thu nhập thấp với các đặc điểm như: phí bảo hiểm thấp, số tiền bảo hiểm nhỏ, sản phẩm đơn giản dễ hiểu. Bảo hiểm vi mô đặc biệt phát triển ở các nước kém phát triển hoặc đang phát triển do việc tiếp cận của đại đa số người dân với các dịch vụ tài chính ngân hàng hiện đại bao gồm cả bảo hiểm còn hạn chế. Kênh phân phối phổ biến của Bảo hiểm vi mô gồm: các đại lý mạng viễn thông, các điểm bán hàng tạp hóa nhỏ, hệ thống các tổ chức Tài chính vi mô, ngân hàng...

Bảo hiểm vi mô mới manh nha phát triển ở Việt Nam, tỷ lệ tham gia bảo hiểm còn thấp, chủ yếu mới chỉ gắn với bảo hiểm người vay vốn qua các ngân hàng và một số tổ chức Tài chính vi mô, tỷ lệ người dân Việt Nam có bảo hiểm vẫn còn rất thấp. Đối với Bảo Việt nói riêng và thị trường nói chung, khái niệm kênh phân phối vi mô còn mới, chưa được quan tâm đầu tư nên hiện tại chưa có các sản phẩm thiết kế đặc thù cho kênh vi mô, chỉ có một số sảm phẩm Bảo hiểm con người truyền thống được nghiên cứu đưa vào thí điểm. Việc triển khai công cụ thanh toán Mobile Money là cơ hội lớn để tiếp cận và phát triển thị trường này.

Sản phẩm tiêu biểu

Trong các giai đoạn phát triển của Bảo hiểm vi mô sự đa dạng của sản phẩm thông thường sẽ phát triển lên từ các nhóm sản phẩm Bảo hiểm con người truyền thống gắn với vốn vay, bảo hiểm Nông nghiệp đáp ứng nhu cầu thiết thực của đại bộ phận bà con nông dân và mức cao nhất là bảo hiểm Sức khỏe, bảo hiểm Nhân thọ. Một số sản phẩm Bảo hiểm con người mà Bảo hiểm vi mô đang thí điểm triển khai/nghiên cứu triển khai bao gồm:

Bảo hiểm gắn với khoản vay: Quyền lợi tử vong/thương tật toàn bộ vĩnh viễn có số tiền bảo hiểm bằng dư nợ khoản vay, thường được triển khai qua các kênh tổ chức tín dụng hoặc quỹ cho vay, tạo điều kiện cho Người được bảo hiểm tiếp cận khoản vay và giúp họ giải tỏa gánh nặng tài chính cho gia đình trong trường hợp rủi ro không may xảy ra với người đi vay.

Bảo hiểm Tai nạn, kết hợp con người: Sản phẩm có mức phí, quyền lợi phù hợp với nhóm khách hàng có thu nhập thấp, chi trả theo hình thức khoán, có thể tiếp cận theo hướng là sản phẩm bổ trợ cho Bảo hiểm y tế công.

Bảo hiểm An tâm viện phí: Sản phẩm này phù hợp với khách hàng vi mô ở một số thành phố có mức sống cao hoặc nhóm khách hàng có mức thu nhập cao hơn mức trung bình tại địa bàn. Sản phẩm có thể gặp sự cạnh tranh trực tiếp với sản phẩm chính/bổ trợ của Bảo hiểm nhân thọ, tuy nhiên việc có thể tham gia độc lập, không cần khám sức khỏe tham gia cũng như mức chi phí hợp lý vẫn là một ưu thế.

Bảo hiểm An Bình Yên Vui/An Sinh Hạnh Phúc: Hai sản phẩm bảo hiểm vi mô mới ra mắt của Bảo hiểm Bảo Việt có các gói chương trình được thiết kế phù hợp với đối tượng khách hàng cá nhân/hộ gia đình/các doanh nghiệp vừa và nhỏ có thu nhập trung bình và thấp. Gói bảo hiểm với chi phí thấp chỉ từ 44,000 VNĐ/người/năm nhưng vẫn đảm bảo các quyền lợi y tế đa dạng và tối ưu lên tới 78 triệu đồng bao gồm: Hỗ trợ viện phí, hỗ trợ phẫu thuật, hỗ trợ thu nhập, hỗ trợ giáo dục, v.v... Hai sản phẩm này được kỳ vọng sẽ thực sự đáp ứng nhu cầu của các cá nhân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ có mức sống trung bình, cá nhân có thu nhập thấp mong muốn tiết kiệm và được bảo vệ trước những rủi ro có thể xảy ra trong cuộc sống.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Được triển khai từ đầu năm 2023, doanh thu từ nhóm sản phẩm bảo hiểm vi mô chiếm 0.1% tỷ trọng doanh thu, đạt 1,1 tỷ đồng.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

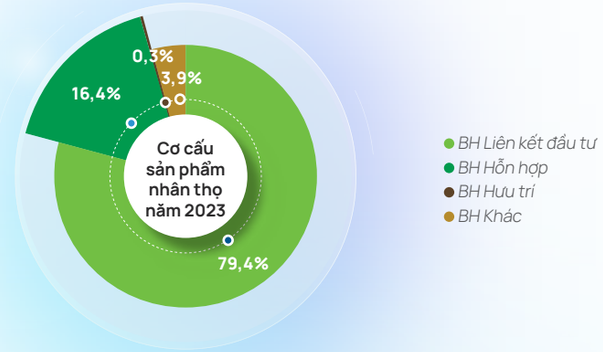
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

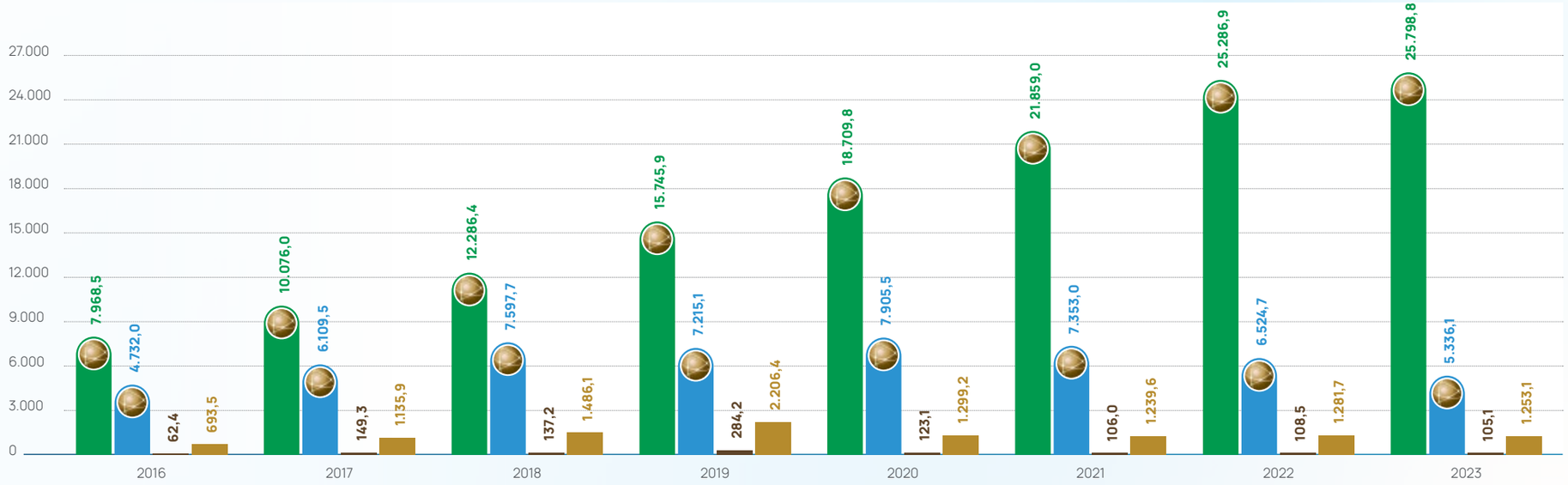
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ

Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ (BVNT) là công ty con 100% vốn góp của Tập đoàn Bảo Việt trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ. Là doanh nghiệp đứng đầu trong ngành bảo hiểm nhân thọ Việt Nam, BVNT thực hiện sứ mệnh Bảo vệ Gia đình Việt - Bảo vệ giá trị Việt, mang đến những giải pháp tài chính đảm bảo, sự bảo vệ chắc chắn và cuộc sống khỏe mạnh, an bình thịnh vượng đến các gia đình Việt Nam. BVNT không ngừng phát triển những sản phẩm ưu việt, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu bảo vệ cuộc sống đa dạng của mọi phân khúc khách hàng.



Doanh thu bảo hiểm gốc lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ theo sản phẩm (tỷ đồng)



02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Một số nhóm sản phẩm và sản phẩm đem lại lợi ích cụ thể cho xã hội (chủ yếu đối tượng là trẻ em và người già) gồm: bảo hiểm hỗn hợp, bảo hiểm hưu trí với giá trị và tỷ trọng trong doanh thu lĩnh vực BHNT cụ thể như sau:

1 Nhóm sản phẩm bảo hiểm dành cho giáo dục và tài chính gia đình

Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Được thiết kế với các quyền lợi đặc trưng kết hợp giữa yếu tố "bảo hiểm" và yếu tố "tiết kiệm tích lũy tài chính", các sản phẩm hỗn hợp của Bảo Việt Nhân Thọ đem đến cho các gia đình và trẻ em sự bảo vệ toàn diện trước các rủi ro, giúp các gia đình ổn định cuộc sống và hoạch định kế hoạch tài chính hiệu quả cho tương lai.





Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm An Khoa Trạng nguyên: Sản phẩm dành cho đối tượng là trẻ em từ 0-15 tuổi, đồng hành cùng cha mẹ vun vén cho tương lai con trẻ ngay từ khi con chào đời. Sản phẩm có lựa chọn thời hạn đóng phí ngắn 5 năm, nhưng vẫn được bảo vệ tối đa 18 năm, là giải pháp tài chính ưu việt, giúp cha mẹ hiện thực hóa các kế hoạch cho con đường học tập và sự nghiệp tương lai của con trẻ, bảo vệ trước các rủi ro, bệnh tật của cuộc sống, bao gồm cả các dịch bệnh...

Bảo hiểm An Bình Thịnh Vượng: Sản phẩm bảo hiểm ưu việt bảo vệ khách hàng trước 46 loại bệnh lý nghiêm trọng đồng thời cũng là giải pháp giúp khách hàng tích lũy tài chính một cách có kỷ luật để chuẩn bị cho những dự định tài chính trong tương lai.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu dòng sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp năm 2023 đạt 5.336 tỷ đồng, chiếm 16,4% tỷ trọng doanh thu.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

2 Bảo hiểm hưu trí tự nguyện

Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Sản phẩm hưu trí tự nguyện được thiết kế nhằm bổ sung phúc lợi cho các cá nhân từ độ tuổi nghỉ hưu, chủ động nguồn tài chính khi về già, đặc biệt trong giai đoạn chính sách lương hưu, bảo hiểm xã hội có tiềm ẩn nhiều thay đổi khi việc cân đối thu chi luôn là áp lực của nhà nước. Sản phẩm cung cấp quyền lợi bảo hiểm trước các rủi ro trong cuộc sống kết hợp với lương hưu định kỳ, từ đó bổ sung cho bảo hiểm hưu trí bắt buộc, tạo nên một hệ thống an sinh xã hội tương đối toàn diện, đầy đủ, đa dạng, đáp ứng cơ bản nhu cầu bảo hiểm hưu trí của người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế.





Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm Hưu Trí Vững Nghiệp (dành cho khách hàng nhóm): là chương trình bảo hiểm giúp gia tăng phúc lợi cho người lao động và giúp Doanh nghiệp thu hút, giữ chân người lao động:

- Người lao động được đảm bảo cuộc sống hưu trí an nhàn, độc lập về tài chính do có thêm thu nhập bổ sung định kỳ từ Quỹ hưu trí
- Người lao động được bảo hiểm trước rủi ro trong thời gian làm việc tại Doanh nghiệp; yên tâm gắn bó làm việc lâu dài
- Là giải pháp phúc lợi được khuyến khích, ưu đãi thuế cho cả Doanh nghiệp và người lao động

Bảo hiểm Hưu Trí An Khang (dành cho khách hàng cá nhân): là chương trình bảo hiểm giúp các cá nhân chủ động lên kế hoạch cho tuổi hưu an nhàn, thảnh thơi với mức lương hưu mong muốn:

- Người lao động được tự chọn mức lương hưu như mong muốn
- Tích lũy đầu tư cùng Quỹ hưu trí an toàn, minh bạch và hiệu quả
- Được bảo vệ và đảm bảo tài chính trước rủi ro trong cuộc sống
- Được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập cá nhân

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu dòng sản phẩm bảo hiểm hưu trí năm 2023 đạt 105 tỷ đồng, chiếm 0,3% tỷ trọng doanh thu.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

191 Việc làm GRI 401
205 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
217 Giáo dục và đào tạo GRI 404
227 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
236 Lao động trẻ em GRI 408
236 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
236 Tuân thủ về kinh tế - xã hội GRI 419
237 Cộng đồng địa phương GRI 413
255 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
260 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

3 Bảo hiểm liên kết đầu tư





Mục đích và đặc trưng của sản phẩm

Được thiết kế với các quyền lợi kết hợp giữa yếu tố "bảo hiểm", "tiết kiệm" và "đầu tư", các sản phẩm liên kết đầu tư của Bảo Việt Nhân thọ đem đến cho các khách hàng một giải pháp tài chính toàn diện vừa bảo hiểm, vừa thực hiện các kế hoạch quan trọng trong cuộc sống như quỹ học vấn – khởi nghiệp cho con, mua sắm tài sản giá trị, du lịch, quỹ tài chính cho tuổi hưu, di sản thừa kế, ... Đặc biệt dòng sản phẩm này còn có ưu điểm vượt trội ở sự linh hoạt trong đóng phí, hạn mức Số tiền bảo hiểm cao, sự minh bạch trong các khoản phí khấu trừ, quyền lợi đa dạng, thời hạn bảo vệ có thể tới trọn đời, do đó đã trở thành lựa chọn hàng đầu của các Khách hàng khi tham gia bảo hiểm nhân thọ nhiều năm qua.

Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm An Phát Cát Tường 2020: dành cho thời hạn bảo hiểm trung hạn (10/15/20 năm):

- Thời hạn đóng phí đa dạng bao gồm: đóng phí bằng thời hạn hợp đồng, đóng phí ngắn 5 năm hoặc đóng phí một lần.
- Sản phẩm cung cấp giải pháp đầu tư an toàn, hiệu quả với quyền lợi hưởng lãi suất cam kết tối thiểu và quyền lợi thưởng gia tăng đầu tư. Ngoài ra còn có thêm các quyền lợi đầu tư tích lũy hấp dẫn khác như quyền lợi đáo hạn, quyền lợi thưởng duy trì hợp đồng, quyền lợi thưởng gia tăng Giá trị Tài khoản.
- Quyền lợi bảo vệ toàn diện bao gồm: quyền lợi tử vong, thương tật nghiêm trọng do tai nạn, quyền lợi bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối cùng nhiều quyền lợi nâng cao hấp dẫn cho khách hàng lựa chọn như quyền lợi tử vong do tai nạn mở rộng, quyền lợi chăm sóc y tế, quyền lợi Bệnh ung thư, quyền lợi bệnh đột quỵ.

Bảo hiểm An Khang Hạnh Phúc: dành cho thời hạn bảo hiểm dài hạn (trọn đời):

- Bao gồm 3 chương trình bảo hiểm Cơ bản/Nâng cao/Cao cấp phù hợp với khả năng tài chính khác nhau của Khách hàng.
- Quyền lợi bảo vệ tăng dần theo từng Chương trình bảo hiểm, đặc biệt cung cấp "Lá chắn siêu bảo vệ" trước ung thư các giai đoạn, đột quỵ, nhồi máu cơ tim cùng ngân quỹ Chăm sóc y tế - chi trả viện phí và phẫu thuật, cấp cứu, đồng thời giúp cho Khách hàng tích lũy tài chính vượt trội với nhiều quyền lợi thưởng và tích luỹ đầu tư có cam kết.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu dòng sản phẩm bảo hiểm liên kết đầu tư năm 2023 đạt 25.799 tỷ đồng, chiếm 79,4% tỷ trọng doanh thu.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

272 Bảng tuân thủ GRI Standards
278 Các thuật ngữ viết tắt

Các tiêu chuẩn GRI



Bảo Việt thực hiện báo cáo này trước tiên là phục vụ cho chính doanh nghiệp trong việc triển khai chiến lược phát triển bền vững. Chỉ khi mỗi thành viên của Bảo Việt nhận thức và hiểu rõ cần phải làm gì về vấn đề này, từ đó đưa vào hành động cụ thể thì chiến lược phát triển bền vững mới được thực hiện thành công.

Hướng dẫn GRI phiên bản

là bản đánh giá toàn diện và mới nhất về hoạt động bền vững của doanh nghiệp, đồng thời công bố chi tiết hơn về nhóm 3 vấn đề chính Kinh tế - Môi trường – Xã hội, chính vì vậy Bảo Việt đã chủ động nghiên cứu và áp dụng cho Báo cáo phát triển bền vững thực hiện từ năm 2017 đến nay".

Báo cáo này bao gồm các Công bố thông tin theo tiêu chuẩn Chung, theo 3 tiêu chuẩn

- **Kinh tế**
- **Môi trường**
- **Xã hội**

và các công bố bổ sung của GRI cho ngành Dịch vụ Tài chính.

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

272 Bảng tuân thủ GRI Standards
278 Các thuật ngữ viết tắt

BẢNG TUÂN THỦ GRI STANDARDS

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
	GRI 100: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG		
	THÔNG TIN DOANH NGHIỆP		
102-1	Tên Tổ chức	Tổng quan về báo cáo	
102-2	Các hoạt động, nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ	Tổng quan về Bảo Việt	
102-3	Địa điểm của trụ sở chính		
102-4	Các địa điểm hoạt động		
102-5	Quyền sở hữu và hình thức pháp lý		
102-6	Các thị trường phục vụ		
102-7	Quy mô của tổ chức		
102-8	Thông tin về nhân viên và người lao động khác		
102-9	Chuỗi cung ứng	Thông lệ mua sắm và quản trị chuỗi giá trị	
102-10	Những thay đổi đáng kể đối với tổ chức và chuỗi cung ứng của tổ chức		
102-11	Phương pháp hoặc nguyên tắc phòng ngừa	Quản trị phát triển bền vững	
102-12	Các sáng kiến bên ngoài	Gắn kết các bên liên quan	
102-13	Quyền hội viên trong các hiệp hội		
	CHIẾN LƯỢC		
102-14	Tuyên bố của người ra quyết định cấp cao	Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị	
102-15	Các tác động, rủi ro và cơ hội chính	Cơ hội, thách thức và rủi ro đến năm 2025	
	ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC		
102-16	Các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn và chuẩn mực của hành vi	Đạo đức và tính chính trực	
102-17	Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại về đạo đức		
	QUẢN TRỊ		
102-18	Cơ cấu quản trị	Cơ cấu quản trị tập đoàn	
102-19	Ủy nhiệm thẩm quyền	Đạo đức và tính chính trực	
102-20	Trách nhiệm của cấp điều hành đối với các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội		
102-21	Tham vấn các bên liên quan về các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Gắn kết với các bên liên quan	
102-22	Thành phần của cấp quản lý cao nhất và các ủy ban	Vai trò và trách nhiệm của các bên trong vấn đề quản trị về phát triển bền vững	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

272 Bảng tuân thủ GRI Standards
278 Các thuật ngữ viết tắt

BẢNG TUÂN THỦ GRI STANDARDS (tiếp theo)

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
102-23	Chủ tịch của cấp quản lý cao nhất	Vai trò và trách nhiệm của các bên trong vấn đề quản trị về phát triển bền vững	
102-24	Bổ nhiệm và lựa chọn cấp quản lý cao nhất		
102-25	Xung đột lợi ích	Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành	
102-26	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong việc thiết lập các mục đích, giá trị và chiến lược	Vai trò và trách nhiệm của các bên trong vấn đề quản trị về phát triển bền vững	
102-27	Kiến thức tổng hợp của cấp quản lý cao nhất		
102-28	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp quản lý cao nhất		
102-29	Nhận diện và quản lý các tác động về mặt kinh tế, môi trường và xã hội	Ảnh hưởng từ các xu hướng thế giới đến Bảo Việt	
102-30	Hiệu quả của quy trình quản lý rủi ro	Quản trị phát triển bền vững	
102-31	Rà soát các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội		
102-32	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong lập báo cáo phát triển bền vững	Vai trò và trách nhiệm của tổ thường trực về phát triển bền vững tại Bảo Việt	
102-33	Truyền đạt các mối quan ngại cấp bách	Gắn kết các bên liên quan	
102-34	Bản chất và tổng số các mối quan ngại cấp bách		
102-35	Chính sách về thù lao	Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành	
102-36	Quy trình xác định thù lao		
102-37	Sự tham gia của bên liên quan vào thù lao		
102-38	Tổng tỷ lệ thù lao hàng năm		
102-39	Tỷ lệ của phần trăm gia tăng trong tổng thù lao hằng năm		
	SỰ THAM GIA CỦA BÊN LIÊN QUAN		
102-40	Danh sách các nhóm bên liên quan	Các bên liên quan trọng yếu đối với Bảo Việt	
102-42	Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan		
102-43	Phương pháp tiếp cận đối với sự tham gia của bên liên quan	Nguyên tắc cơ bản trong gắn kết các bên liên quan	
102-44	Các mối quan ngại và chủ đề chính được nêu lên	Hoạt động gắn kết của Bảo Việt với các bên liên quan	
	THÔNG LỆ BÁO CÁO		
102-45	Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất	Tổng quan về báo cáo	
102-46	Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề		
102-47	Danh sách các chủ đề trọng yếu		
102-48	Trình bày lại thông tin		

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

272 Bảng tuân thủ GRI Standards
278 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
102-49	Các thay đổi trong báo cáo	Tổng quan về báo cáo	
102-50	Kỳ báo cáo		
102-51	Ngày của báo cáo gần nhất		
102-52	Chu kỳ báo cáo		
102-53	Đầu mối liên hệ cho các thắc mắc về báo cáo		
102-54	Tuyên bố lập báo cáo tuân theo Tiêu chuẩn GRI		
102-55	Mục lục GRI		
102-56	Bảo đảm độc lập của bên thứ ba		
	GRI 200: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN KINH TẾ		
GRI 201	**HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ**		
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối	
201-2	Các tác động tài chính và các rủi ro và cơ hội khác do biến đổi khí hậu	Cơ hội, thách thức và rủi ro đến năm 2025	
201-3	Các nghĩa vụ đáp ứng chế độ phúc lợi đã quy định và các chương trình hưu trí khác	Chế độ lương và phúc lợi gắn kết người lao động	
GRI 202	**SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG**		
202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	Sự hiện diện trên thị trường	
GRI 203	TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP		
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp đáng kể	Tác động kinh tế gián tiếp	
GRI 204	**THÔNG LỆ MUA SẮM**		
204-1	Chuỗi giá trị bền vững	Thông lệ mua sắm và quản trị chuỗi giá trị	
204-2	Các tiêu chí môi trường xã hội và quản trị trong các dự án đầu tư	Gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư	
204-3	Các tiêu chí môi trường xã hội và quản trị trong chuỗi cung ứng, lựa chọn nhà cung cấp	Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng, cải tiến quy trình lựa chọn nhà cung cấp	
GRI 205	**CHỐNG THAM NHŨNG**		
205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và phát hiện tham nhũng	
205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động đã thực hiện	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động đã thực hiện	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI
BẢNG TUÂN THỦ GRI
272 Bảng tuân thủ GRI Standards
278 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
	GRI 300: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG		
GRI 302	**NĂNG LƯỢNG**		
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	Theo dõi và kiểm soát năng lượng tiêu thụ	
302-2	Tiêu thụ năng lượng ngoài tổ chức		
302-3	Thâm dụng năng lượng		
302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	Giải pháp giám sát và kiểm soát tiêu thụ năng lượng	
302-5	Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ		
GRI 305	**PHÁT THẢI, NƯỚC THẢI, CHẤT THẢI**		
305-1	Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Pham vi 1)	Nước, nước thải, phát thải và chất thải	
305-2	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lương (Pham vi 2)		
305-3	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp khác (Pham vi 3)		
305-4	Thâm dụng phát thải khí nhà kính (GHG)		
305-5	Phát thải các chất phá hủy tầng ô-zôn (ODS)		
305-6	Phát thải khí NOX, SOX, và các phát thải khí đáng kê khác		
GRI 307	**TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG**		
307-1	Không tuân thủ pháp luật và các quy đinh về môi trường	Tuân thủ về Môi trường	
	GRI 400: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN XÃ HỘI		
GRI 401	**VIỆC LÀM**		
401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	Tuyển dụng, thu hút lao động trẻ trong bối cảnh mới	
401-2	Phúc lơi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	
401-3	Nghỉ thai sản	Chế độ nghỉ thai sản dành cho lao động nữ và lao động nam	
GRI 403	**AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP**		
403-1	Đại diện của người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động	Ban Tổ chức Nhân sự Tập đoàn Bảo Việt đại diện cho người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động.	
403-2	Loại thương tích và tỷ lê thương tích, bệnh nghề nghiệp, ngày công bị mất, tình trạng vắng mặt và số vụ tử vong liên quan đên công việc	Bảo Việt ghi nhận không có các trường hợp thương tích, bệnh nghề nghiệp, tử vong liên quan đến công việc.	
403-3	Người lao động có tỷ lê cao hoặc có nguy cơ cao mắc các bệnh liên quan đến nghề nghiệp		
403-4	Các chủ đề về sức khỏe và an toàn được đề cập trong thỏa thuận chính thức vơi công đoàn	Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

272 Bảng tuân thủ GRI Standards
278 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
GRI 404	**GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**		
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	Đào đạo nhân lực số tại Bảo Việt	
404-2	Cac chương trinh nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp		
404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	Cơ cấu nhân viên được đánh giá hiệu quả làm việc	
GRI 405	**SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG**		
405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	Lực lượng lao động tại Bảo Việt	
405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	Kết quả điều chỉnh lương năm 2022	
GRI 406	**KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ**		
406-1	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	
GRI 408	**LAO ĐỘNG TRẺ EM**		
408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	Bảo Việt không có trường hợp lao động nào bị ngược đãi, bị cưỡng bức, bị phân biệt đối xử hoặc bị bắt buộc	
GRI 409	**LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC**		
409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	Bảo Việt không có trường hợp lao động nào bị ngược đãi, bị cưỡng bức, bị phân biệt đối xử hoặc bị bắt buộc	
GRI 413	**CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**		
413-1	Những hoạt đông có sư tham gia của cộng đồng đia phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng	
413-2	Những hoạt động có thể tác động tiêu cực hoặc đã gây tác động tiêu cực đáng kể với cộng đồng địa phương	Đánh giá hiệu quả các dự án cộng đồng	
GRI 416	**AN TOÀN SỨC KHỎE CỦA CỘNG ĐỒNG**		
416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các phân loại sản phẩm hoặc dịch vụ	Bảo Việt ghi nhận không có các trường hợp sức khỏe và an toàn của người lao động, khách hàng bị ảnh hưởng khi sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp	
416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ		
GRI 413	**CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**		
419-1	Các vụ việc liên quan đến việc vi phạm luật pháp/quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội	Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên, ghi nhận không có các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm luật pháp/quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

272 Bảng tuân thủ GRI Standards
278 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
	BIỆN PHÁP QUẢN LÝ ĐỐI VỚI TÁC ĐỘNG CỦA SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ TRONG NGÀNH DỊCH VỤ TÀI CHÍNH		
1	**DANH MỤC SẢN PHẨM**		
FS1	Các chính sách liên quan tới môi trường và xã hội được áp dụng cho các đơn vị kinh doanh cụ thể	Gắn kết mục tiêu toàn cầu về PTBV (SDGs) trong hoạt động của doanh nghiệp	
FS2	Quy trình đánh giá và rà soát rủi ro môi trường và xã hội trong các đơn vị kinh doanh cụ thể	Quản trị rủi ro hướng đến phát triển bền vững	
FS3	Quy trình theo dõi việc khách hàng triển khai và tuân thủ các yêu cầu về môi trường và xã hội được đưa vào các thỏa thuận/hợp đồng giao dịch	Chúng tôi không đưa các quy định liên quan đến môi trường, xã hội trong Hợp đồng bảo hiểm cho khách hàng cá nhân. Tuy nhiên, đối với khách hàng tổ chức, chúng tôi có các ưu đãi riêng, khuyến khích doanh nghiệp tham gia các gói sản phẩm bảo hiểm dành cho cán bộ nhân viên, đảm bảo lợi ích cho người lao động.	
FS4	Quy trình cải thiện năng lực của nhân viên để triển khai chính sách và quy trình quản lý môi trường và xã hội liên quan đến phần kinh doanh của mình	Bảo Việt đã ban hành Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp trong đó bao gồm các trách nhiệm đối với môi trường và xã hội; Bổ sung các tiêu chí ESG trong Quy trình đầu tư góp vốn cổ phần và Quy trình quản lý dự án. Qua đó, tăng cường vai trò và trách nhiệm của cán bộ nhân viên trong việc gắn kết yếu tố ESG trong quá trình triển khai nghiệp vụ.	
FS5	Tuyên truyền đối thoại với các đối tác, khách hàng và nhà đầu tư về rủi ro và cơ hội môi trường và xã hội	Hoạt động gắn kết của Bảo Việt với các bên liên quan	
FS6	Tỷ lệ phần trăm danh mục đầu tư/dịch vụ đối với từng lĩnh vực kinh doanh theo vùng địa lý, quy mô (DN vi mô, DN nhỏ và vừa, DN lớn) và theo ngành	Tổng quan về Bảo Việt	
FS7	Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích xã hội nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích	Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội	
FS8	Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích môi trường nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích	An toàn sức khoẻ cộng đồng	
2	**KIỂM TOÁN**		
FS9	Phạm vi và tần suất của kiểm toán nhằm đánh giá việc triển khai chính sách và rủi ro môi trường và xã hội	Báo cáo được đảm bảo bởi Khối Kiểm toán Nội bộ Tập đoàn Bảo Việt	
3	**SỞ HỮU**		
FS10	Tỷ lệ phần trăm và số lượng khách hàng doanh nghiệp trong danh mục đầu tư mà tổ chức báo cáo có tiếp xúc liên quan đến các vấn đề về môi trường và xã hội	Gắn kết tiêu chí môi trường, xã hội và quản trị trong các dự án đầu tư	

02 Chủ đề Báo cáo phát triển bền vững
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
06 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI 100 - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

272 Bảng tuân thủ GRI Standards
278 Các thuật ngữ viết tắt

Bảng thuật ngữ viết tắt

STT	Thuật ngữ	Diễn giải
1	AFYP	Doanh thu khai thác mới quy năm
2	ALCO	Uỷ ban Quản lý Tài sản nợ - Tài sản có
3	AUM	Tổng tài sản quản lý
4	BANCA -SURANCE	Bán chéo các sản phẩm bảo hiểm qua hệ thống ngân hàng
5	BCPTBV	Báo cáo phát triển bền vững
6	BCTC	Báo cáo tài chính
7	BCTH	Báo cáo tích hợp
8	BCTN	Báo cáo thường niên
9	BH	Bảo hiểm
10	BHBV, BVGI	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
11	BKS	Ban Kiểm soát
12	BVB, NHBV	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt
13	BVF, QLQBV	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
14	BVBF	Quỹ đầu tư trái phiếu Bảo Việt
15	BVFED	Quỹ đầu tư cổ phiếu năng động Bảo Việt
16	BVPF	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Triển vọng Bảo Việt
17	BVH, TĐBV	Công ty mẹ - Tập đoàn Bảo Việt
18	BVINVEST, BVI	Công ty TNHH Đầu tư Bảo Việt
19	BVNT, BVL	Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ
20	BVSC, CKBV, BVS	Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
21	CAGR	Tỷ lệ tăng trưởng bình quân hàng năm
22	CAR	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu
23	CAT	Mô hình đánh giá rủi ro thiên tai
24	CMCN	Cách mạng công nghệ
25	CNTT	Công nghệ thông tin
26	CPI	Chỉ số giá tiêu dùng
27	ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
28	ĐVTV/CTTV	Đơn vị thành viên/ Công ty thành viên
29	EY	Công ty kiểm toán Ernst & Young
30	EPS	Lãi cơ bản trên cổ phiếu
31	ESG	Môi trường, Xã hội, Quản trị doanh nghiệp
32	FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
33	GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
34	HĐQT/HĐTV	Hội đồng quản trị/ Hội đồng thành viên
35	HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
36	HOSE/HSX	Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
37	IFC	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế
38	IR	Quan hệ nhà đầu tư
39	KLGD	Khối lượng giao dịch
40	KPI	Chỉ tiêu hoạt động cơ bản
41	KTM	Khai thác mới
42	KTNB	Kiểm toán nội bộ
43	LACP	Hiệp hội Truyền thông chuyên nghiệp Hoa Kỳ
44	LN	Lợi nhuận
45	LNST	Lợi nhuận sau thuế
46	LNTT	Lợi nhuận trước thuế
47	NHNN	Ngân hàng nhà nước
48	NPL	Tỷ lệ nợ xấu
49	NSNN	Ngân sách nhà nước
50	ODA	Viện trợ phát triển chính thức
51	P/E	Hệ số giá trên thu nhập của cổ phiếu
52	PVIF	Giá trị lợi nhuận trong tương lai của các hợp đồng có hiệu lực
53	QLGSBH	Cục Quản lý giám sát Bảo hiểm
54	QLRR	Quản lý rủi ro
55	RMC	Hội đồng Quản lý rủi ro
56	ROA	Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản
57	ROE	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu
58	SCIC	Tổng công ty kinh doanh vốn nhà nước
59	SDGs	Các mục tiêu phát triển bền vững của thế giới
60	SP	Sản phẩm
61	TCT	Tổng Công ty
62	TNHH/CTCP	Trách nhiệm hữu hạn/ Công ty cổ phần
63	TTCK	Thị trường chứng khoán
64	TTLK	Trung tâm lưu ký chứng khoán
65	UBKT	Uỷ ban Kiểm toán
66	UNCKNN	Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước
67	UPCOM	Thị trường giao dịch cổ phiếu chưa niêm yết
68	VAS	Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam
69	VBMA	Hiệp hội thị trường trái phiếu Việt Nam
70	VCSH	Vốn chủ sở hữu
71	VĐL	Vốn điều lệ
72	VNSI	Cổ phiếu thuộc rổ chỉ số phát triển bền vững
73	VPĐD	Văn phòng đại diện

BAOVIET

| Số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội
| (+84 24) 3928 9999 / 3928 9898
| (+84 24) 3928 9609 / 3928 9610
| www.baoviet.com.vn

SCAN ĐỂ XEM
PHIÊN BẢN TRỰC TUYẾN

Designed by Value+ 0909 974 479